

Tổng hợp truyện ngắn hay

Contents

Tổng hợp truyện ngắn hay	2
1. Tôi Thương Mà Em Đâu Có Hay	2
2. Chiếc Phong Cầm Trong Nhà Thờ Cổ	8
3. Chờ Đợi Một Tình Yêu	13
4. Đâu Phải Cái Gì Cũng Mong Manh	16
5. Đêm Lobo	23
6. Gặp Nhau Giữa Đám Đông	25
7. Hãy Trôi Đi Dòng Sông	28
8. Tình Em Bán Rắn	31
9. Hồng Hà	35
10. Mai 15	41
11. Mùa Đông, Lại Về	43
12. Tên Của Một Người	46
13. Tìm Tôi, Một Cù Lao	48
14. Mùa Hè Quái Ác	49
15. Trái Tim Hạt Tiêu	54
16. Yêu Nháp	56
17. Anh Chàng Có Bộ Mặt Hề	59
18. Biển Tigôn	62
19. Buổi Chiều Gió Ngút	65
20. Cô Bé Bắt Chuột	71
21. Cô Gái Hát Bộ	75
22. Lá Tương Tư	77
23. Gặp Gỡ Trong Mơ	85
24. Nhà Tiên Tri Áo	88
25. Chiếc Xe Buýt Màu Xanh	92
26. Hoa Ô Môi Ở Ô Môn	97
27. Khi Ngọn Nến Đã Tắt	101
28. Lột Tình	102
29. Lời Cho Một Nốt Mi	106
30. Người Khách Lạ	108
31. Nhà Có Hoa Kim Châm	114
32. Sông Hương Có Nói Chi Mô	118
33. Tình Áo	120
34. Tình Đầu - Một Trò đùa?	124
35. Tiếng Hát Của Nàng	126
36. Đùng Mơ Là Thác Đổ	129
37. Tình Dỏm Làm Sao Quên	131
38. Mất Cá Ngừ	134
39. Tôi Hay Mà Em Đâu Có Thương (hết)	137

Tổng hợp truyện ngắn hay



Giới thiệu

Có thể nói, với giới văn trẻ của thành phố mang tên Bác, nhà văn Đoàn Thạch Biền như một người a

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tong-hop-truyen-ngan-hay>

1. Tôi Thương Mà Em Đâu Có Hay

Bữa ăn trưa được chúng tôi dùng vội vã để còn về nhà trọ ngủ một giấc ngắn, trước khi đến trường vào lúc một giờ. Tôi sợ nhất những buổi trưa mất ngủ, rồi phải đến trường dạy liên tiếp bốn giờ. Nắng ở đây rất gắt, thêm những ngọn gió thổi hơi nóng từ những bãi cát quanh trường vào lớp học, khiến không khí ngột ngạt đến điên đầu. Những buổi dạy ấy tôi đã phải châm thuốc liên tiếp và nhờ khói thuốc cay xè tôi mới chống được cơn ngủ gục. Nhìn những chiếc miêng xinh xắn của nữ sinh cùng ngáp không che giấu trong khi tôi là bình giảng thơ khẩu khí của Lê Thánh Tôn, thú thật đã có lúc tôi muốn nộp đơn xin nghỉ dạy. Cũng may trời không nóng bức suốt niên học. Còn có những ngày mưa, những buổi sáng lạnh giá. Cũng may những chiếc miêng xinh xắn kia không phải chỉ biết ngáp, mà còn biết nở những nụ cười tuyệt đẹp và cũng may, trong chương trình, ngoài những bài thơ Vịnh Con Cóc, Cái Chổi còn có những bài ca dao, Chinh Phụ Ngâm...

- Thôi về chứ, ngồi “thiền” à.

Tôi uống vội ngụm trà, lấy theo một cây tăm, rồi nhảy lên xe Vélo để người bạn chở về nhà trọ.

- Chiều nay đi coi thi không?

- Có, cho quá giang với.

- Được rồi.

Đi xe đến gần con ngõ vào nhà trọ, tôi nói cho xuống, vì vào trong đó quay xe ra rất khó. Con ngõ dài hơn trăm thước này đầy cát. Tôi bảo bước cho nhanh để kiếm một giấc ngủ. Vừa đẩy cổng vào, tôi thấy một em nữ sinh đã đứng đợi tôi dưới hiên nhà. Tôi ghét nhất phải tiếp khách vào buổi trưa, nên khi em gật đầu chào thưa thầy, tôi giả lơ hỏi :

- Chuyện gì vậy?

- Thưa thầy, cho em nộp bài thi sáng nay.

- Trời đất, bài thi mà giờ này cô mới nộp, vậy còn thi cử làm gì.

- Thưa thầy, buổi sáng em làm bài đến phần kết luận thì hết mực, em phải đợi bãi trường về nhà chép tiếp.

- Sao cô không mượn bút của các bạn?

- Dạ trong lớp chỉ có mình em viết mực tím, viết hai màu mực em sợ thầy không chấm bài.

- Ai bảo cô viết mực tím làm gì cho rắc rối, mà thiếu phần kết luận có chết chóc gì đâu, sao không nộp bài ngay trong lớp.

- Em sợ thầy cho ít điểm.

- Cái gì cô cũng sợ, còn nộp bài trễ cô không sợ tôi không nhận sao?

- Dạ...

Em cúi mặt xuống, tay cuộn tròn tờ giấy thi, rồi bật khóc... Tôi hốt hoảng nói :

- Thôi chớ, nộp bài trễ rồi còn khóc nữa sao.

- Tại thầy không nhận bài của em.

- Đâu dễ dàng như cô nghĩ, xấp bài nộp cho tôi, giám thị đã ghi thiếu bài làm của cô rồi, tôi đâu nhận được nữa. Buổi sáng ai coi thi phòng cô?

- Dạ cô Trâm.

- Bây giờ cô đem bài thi đến xin cô Trâm ký nhận vào phần giám thị, rồi tôi nhận.

- Em nói, chắc cô Trâm không chịu ký, đàn bà con gái với nhau khó thông cảm lắm, em nhờ thầy nói giúp em.

- Trời đất, bây giờ cô bắt tôi đi năn nỉ người ta!

- Nếu bài này không được chấm, em bỏ luôn kỳ thi, vì có thi tiếp, cuối năm em cũng bị thi lên lớp.

Cô bé vẫn khóc dai dẳng. Tôi chẳng biết em khóc thật hay dờn nữa? Thật khó mà biết khi nào con gái khóc thật! Dù sao những giọt lệ của em cũng làm tôi xiêu lòng. Tôi rất dễ xiêu lòng vì những thứ vớ vẩn ấy, có lẽ trái tim tôi làm bằng bột mì. Tôi nói :

- Thôi được.

Cô bé đưa tờ giấy thi, nói cảm ơn, rồi chào về. Tôi nói :

- Cô về nhanh lên, không tôi bức mình phát khóc bây giờ.

Em bật cười thành tiếng, quay đi bước vội ra cổng. Tôi gọi :

- Này cô.

- Dạ?

- Cô lau nước mắt đi, kéo ra đường người ta lại tưởng tôi vừa đánh cô.

Em lắc đầu đáp :

- Mặc kệ, ai bảo thầy làm em khóc chi.

Thật chỉ có trời mới biết tại sao con gái cứ thích khoe với người khác rằng mình đã khóc.

Buổi chiều Trâm không coi thi, nên tan trường, tôi phải đem bài của cô bé đến nhà nàng xin chữ ký. Ngôi nhà nằm dưới một tàng cây keo lớn rợp bóng mát. Trâm mời tôi vào phòng khách, hỏi :

- Anh đến có chuyện gì vậy?

Sau khi nghe tôi trình bày câu chuyện, nàng nói :

- Đối với nữ sinh anh dễ dãi như vậy tụi nó dám qua mặt lắm.

- Tôi dễ dãi với mọi người, dù có bị thiệt thòi.

- Trừ Trâm phải không? Trâm không ký vào bài thi đó.

- Ồ, đừng bắt tôi năn nỉ chớ.

- Không phải vậy, Trâm chỉ ghét con nhỏ đó, vì tại sao nó không đến nói với Trâm.

- Cô bé nói đàn bà con gái khó thông cảm với nhau.
- Con nhỏ thật khôn, nó đã biết có chuyện gì giữa chúng ta và nó muốn lợi dụng anh.
- Trâm đừng nghĩ vậy, đây chỉ là một cô bé.
- Trâm không hiểu anh tin vào sự ngây thơ của nó hay chính anh ngây thơ. Không có nó chắc anh không thêm đến đây?
- Đến chứ, nếu được Trâm mời ăn uống.
- Anh vẫn xem mọi việc là chuyện đùa?
- Còn Trâm vẫn xem mọi việc đều quan trọng?
- Đây có phải là điều anh ghét Trâm?

Tôi chẳng biết trả lời sao những câu hỏi của nàng. Ngày tôi mới đến trường trình diện, được ông hiệu trưởng dẫn vào giới thiệu với các bạn đồng nghiệp ở phòng giáo vụ, tôi đã gặp nàng ngồi một mình ở góc phòng với đôi mắt đen tròn và đầy những dấu hỏi. Nàng không nói một lời khi ông hiệu trưởng giới thiệu nàng với tôi, nhưng tôi nghĩ ngay nàng sẽ là một người bạn của mình ở chốn này, vì thường tôi chỉ cảm thấy mình bình an trước những câu hỏi. Sau đó, dù thường xuyên chúng tôi gặp nhau nhưng vẫn ít trò chuyện, chỉ nhìn nhau cười chào, chúng tôi tin cũng đã hiểu nhau. Nàng có vẻ muốn sống cách biệt với mọi người ở ngay quê hương nàng, ở ngay ngôi trường nhỏ bé này và chính vẻ xa lạ đó trông nàng quyến rũ như một tảng băng ở giữa vùng nắng lửa.

Xứ này tuy nhỏ bé nhưng dư luận lại rộng lớn và ồn ào như sóng biển. Người ta đã đồn tôi và nàng là một đôi tình nhân. Một vài người bạn nói chúng tôi sắp “cộng lương” với nhau và một vài học sinh đã viết tên chúng tôi lên bảng. Thật buồn cười. Lúc đầu tôi cũng sung sướng chút chút với mối tình bỗng dưng có được đó (giống như trúng số đề). Nhưng niềm vui chút chút đó đã qua mau. Tôi như thân cây khô héo, những cơn mưa tình ái cũng chẳng giúp đem lại những mầm lá xanh tươi.

Cơn bão tuổi trẻ trong tôi đã tắt, nhìn lại những nơi đã ở, đã đi qua, tôi chỉ thấy những dấu tích đổ vỡ, hư hỏng. Hãy bắt đầu lại đi, cố gắng bắt đầu lại đi. Một điệp khúc nhàm chán luôn luôn quay trong đầu như đĩa nhạc rè. Bắt đầu nhưng bắt đầu như thế nào khi những ngọn gió còn sót lại trong tôi không đủ làm rung động chính mình. Miền đất này quá hiền hòa, người ở đây quá chân tình, đây không phải là môi trường để tôi bắt đầu lại những cuộc tình với lừa đảo, gian dối. Đã có biển cả, đã có những cơn gió nổi hung dữ thay tôi khuấy động chốn này.

Những câu hỏi của Trâm, tôi chỉ biết đáp lại bằng sự im lặng, tan loãng vào bóng tối đang òa vỡ dưới chân mỗi người. “Sự im lặng của anh thật tàn nhẫn”. Trâm nói. Nhưng nàng không biết rằng lời nói của tôi lúc này còn hung bạo và thô lỗ hơn nhiều. Hãy chịu đựng một chút đi người bạn gái. Rồi em sẽ quên, rồi em sẽ quên. Bóng tối vẫn hiền hòa hơn ánh sáng vì nó giúp chúng ta không nhìn rõ mặt nhau.

Trâm đã hiểu, nàng nói thế, rồi cầm bút ký vào bài thi. Tôi cũng hiểu nàng đã chẳng hiểu gì, nên chỉ biết nói cảm ơn và chúng tôi cũng đứng dậy đi ra khoảng vườn nhỏ trước nhà. Đi ngang cây chùm ruột, tôi không ngăn được đưa tay hái những trái chín vàng mọng. Nàng nói tôi hái cho cô bé à. Tôi cười bỏ một trái vào miệng nhai, chát chua làm tôi nhăn mặt. Tôi nói : “Tôi rất giống trái chùm ruột vì chỉ làm người khác nhăn mặt”. Nàng nói : “Nhưng trái chua rất quyến rũ người nữ”. Tôi nói : “Như thế thật phiền”, rồi quăng những trái chùm ruột còn lại vào một con rãnh nhỏ bên đường.

Kỳ thi đã qua, tôi phải thức khuya cố chấm bài cho xong, còn lo đi in giai phẩm mùa xuân cho trường. Đây là hoạt động làm tôi thích thú nhất, vì nhờ đó tôi được sống lại chút đam mê tuổi trẻ của mình. Những ngày cùng các bạn hữu ở miền Trung quây quần bên chiếc máy đánh chữ gõ lóc cóc những bài thơ, những bản văn, những dòng chữ mang dự tính mãnh liệt sẽ thay đổi xã hội, thay đổi cá nhân và thay đổi cả những sinh hoạt văn nghệ lúc bấy giờ. Mang bóng dáng của một nhóm Dada chết yếu, chúng tôi đã làm việc ngày đêm như dã tràng xe cát muốn lấp đầy biển sâu. Những câu thơ kia, bản văn kia, dự tính kia đã tan biến và những người bạn cũng đã mất hút. Trong tôi chỉ còn lại đốm lửa đam mê bập bùng soi sáng khuôn mặt tuổi trẻ của mình. Thật buồn lắm nếu ngọn lửa kia rụi tắt, thật hân hoan nếu ngọn lửa lại được dịp bùng lên.

Tuổi trẻ, tuổi trẻ! Tiếng kêu thẳng thốt mất hút trong dòng thời gian nín lặng, nhưng âm ba của tiếng kêu cũng khiến người ta không ngớt rạo gọi. Để được gì? Phải chăng chỉ để được biết tuổi trẻ đã qua và người ta không thể cứ tiếp tục sống như thời tuổi trẻ?

Đọc những bản văn của các em gửi đến, gạt bỏ những ý tưởng sao chép, trên những dòng chữ thành thật, tôi đã hiểu các em muốn gì và để gần gũi các em hơn. Chính nhờ một bản văn mà tôi biết Tạo, cậu học sinh vẫn lằm lỉ ít nói trong lớp, nhưng tình yêu của em thật nồng nàn mãnh liệt. Tình yêu đó sẽ cuốn trôi cô bé viết mực tím trong lớp nếu không có sự ngăn cản của học đường, xã hội. Tôi đã gọi Tạo đến giúp tôi trong việc sắp xếp bài vở cho tờ đặc san và trong hoạt động này em mất hẳn dáng vẻ lừ đừ. Em thức suốt đêm đánh máy những bản thảo để kịp in kiểm duyệt, em đánh máy liên tiếp đến nỗi tôi không còn sức đọc bài cho em đánh và bên ngọn nến lập lòe, em phải vừa đọc vừa đánh máy một mình. Đã đến hai giờ sáng. Tôi nói : “Thôi nghỉ đi ngày mai tôi còn phải đi dạy, tiếng máy gõ lọc cọc làm tôi không ngủ được”. Em cười nói : “Thầy khó ngủ vậy hèn chi thầy ốm như con đông”.

Nhà chỉ có một chiếc phản nhỏ, Tạo phải trải chiếu ngủ dưới nền xi măng. Ngọn nến đã được thổi tắt, em vẫn chưa chịu vào phòng còn ngồi nấn ná châm thuốc hút. Trong đêm tối, đốm lửa ở môi em rực lên soi rõ một khoảng mặt đang suy nghĩ mông lung : “Thầy ngủ chưa, em muốn tâm sự với thầy một chút. Thầy đừng nói em vô lễ khi em nói thầy không nên dạy học. Không phải em chê thầy bất tài, nhưng thầy nói thật và sống thật nhiều quá. Thầy thiếu khả năng lôi cuốn học sinh tin theo những gì mà mọi người buộc học sinh phải tin. Tại sao thầy cố ý đảo lộn mọi giá trị? Thầy đã nói về tình yêu bất diệt, về hạnh phúc ngọt ngào, nhưng sao thầy còn giúp người nghe hiểu tình yêu chỉ là bọt nước và hạnh phúc kia cũng ẩn mang nhiều nỗi cay đắng. Thầy phá vỡ nhiều ảo tưởng của tuổi trẻ, thầy tin rằng tuổi trẻ không cần bánh vẽ hay sao? Thầy giúp em nâng niu đóa hoa tình ái với cô bé đó, nhưng đồng thời với sự giúp đỡ của thầy em đã tìm ra con sâu nằm giữa đóa hoa. Như vậy, làm sao em có thể sống được, khi hiểu biết quá nhiều sự thật và một đầu óc sáng suốt đã làm em hoang sợ”.

Giọng em trầm ấm nghe thật êm tai, tuy thêm thuốc hút tôi phải ráng đợi em nói xong mới nhờ lấy giúp một điều thuốc ở trên bàn. Tôi im lặng hút đến nửa điều. Tiếng em thúc giục “Thầy không nói gì sao, thầy phải nói cho em biết rõ đường đi chứ, thầy đã dẫn em đến một ngã ba đường”.

Nào ông thầy giáo trong tôi, hãy đem giọng đạo đức mà người ta đã huấn luyện cho ông để khuyên nhủ cậu bé đôi lời. Ông đã thấy sự sai lầm của ông chưa? Ông chỉ nên tiếp xúc, giảng dạy học sinh trên cương vị giáo chức, ai bảo ông đem con người thật của ông ra. Ai bảo ông quăng đi những mặt nạ, ông định lên sân khấu với bộ mặt thật trơ trẽn của ông sao? Nào, hãy nói vài lời đi ông giáo. Nói xin lỗi cậu bé, cậu nói đúng và tôi hứa sẽ bỏ nghề dạy học khi có dịp; trong lúc chờ đợi, tôi sẽ cố gắng giảng dạy như mọi ông giáo khác. Những gì tôi đã nói với cậu chỉ là trò đùa. Xiếc chỉ hay khi tạo cho khán giả cảm giác hoảng sợ, cậu đã hoảng sợ, vậy trò đùa của tôi đã thành công. Hãy cho tôi một tràng pháo tay rồi quên đi, cậu bé. Đúng rồi, phải nói như vậy đó ông giáo. Đừng nghĩ ngợi nữa, chờ đợi lâu, cậu bé nổi khùng lên bây giờ, nào hãy lên tiếng.

Tôi nói : “Điều thuốc ngon quá, em đưa giùm tôi một điều nữa”.

Buổi sáng đến trường, tôi nhận được điện tín từ Sài Gòn đánh ra “Cần bổ túc hồ sơ lên ngạch gấp”. Tôi vào văn phòng xin phép ông Hiệu trưởng, rồi vội về nhà trọ thu xếp hành lý để còn kịp bắt chuyến xe đồ Nha Trang – Sài Gòn chạy ngang đây vào lúc chín giờ. Không có thì giờ tìm gặp Tạo, tôi viết vài dòng để trên bàn. Buổi tối khi em đến, em sẽ biết tôi đi đâu và tiếp tục công việc làm báo dưới sự hướng dẫn của thầy Khôi. Tôi cũng viết cho em biết, ánh sáng có làm em chói mắt, nhưng rồi sẽ quen đi. Hãy can đảm bước ra khỏi bóng tối. Tôi chỉ có quyền hướng dẫn em đến ngã ba đường và nhiệm vụ của tôi đến đó là chấm dứt. Hãy thể hiện tuổi trẻ của em bằng sự lựa chọn một hướng đi. Tự Do và Định Mệnh chờ đợi em ở hướng đi đó. Hãy tiếp tục yêu cô bé viết mực tím. Đừng sợ con sâu ở giữa đóa hoa. Dám hay không dám bắt sâu quăng đi, đây là lúc trái tim đặc thẳng hay thất bại.

Phải mất gần một tuần tôi mới làm xong những giấy tờ hành chánh rắc rối. Còn nhiều công việc phải làm ở trường, nên tôi không thể nán lại Sài Gòn thêm vài ngày, dự buổi khai mạc phòng triển lãm tranh của một người bạn và nhất là cùng người em đi xem phim có Terence Stamp đóng, sắp được chiếu.

Mưa đã rơi trên quận lỵ bé nhỏ. Người tôi lạnh run vì dầm mưa trên quãng đường dài từ bến xe về nhà trọ. Những cơn mưa cuối năm ở đây rất nặng hạt và cùng lúc giá rét đã đến ẩn mình ở những bờ tường ẩm

ướt. Có lẽ trời đã mưa liên tiếp hai ba ngày, nên nước ở lòng đường đã dâng ngập vỉa hè và suốt dãy phố các hàng quán đều đóng cửa.

Căn phòng tôi ở đầy mùi ẩm mốc, chắc Tạo không đến đây làm việc từ ngày tôi đi. Người ta nói khu vực này có ma, chắc em sợ phải thức khuya làm việc một mình. Tắm xong, tôi ủ mình trong chiếc chăn dạ còn giữ được từ ngày đi lính. Tôi cho băng vào chiếc cassette chạy pin. Phải có chút âm nhạc để chống lại giá rét, nếu không, tôi sẽ bị cảm mất. Đã đến giờ ăn tối, bụng đói, tôi đi xem còn gói mì Hai Con Tôm nào không. Thật xui, thùng mì trống rỗng. Sẵn có gói bánh ngọt mới đem về để cùng Tạo ăn khi làm việc khuya, tôi mở ra ăn một mình. Nhà cũng chẳng còn trà, tôi pha lại bã trà khô uống từ lần trước vì lười biếng chưa đổ đi, mùi trà mốc hơi khó chịu, dù sao cũng còn hơn uống nước không.

“Imagine there s no heaven, it s easy if you try. No hell below us. Above us only sky...”

Âm nhạc thật tuyệt vời. Bánh ngọt thật tuyệt vời. Trà mốc thật tuyệt vời và tôi cũng tuyệt vời luôn trong buổi tối tuyệt vời này.

Có tiếng gõ cửa cộc cộc. Khách khứa đến lúc này làm tôi nổi điên. Chẳng thèm ngồi dậy, tôi nằm lì trên phản kéo chăn đắp đến cằm. Nếu bạn bè đến, tôi sẽ nói đang đau, để họ về. Mặc cho tôi chưa trả lời, cánh cửa cũng hé mở và tôi thấy thấp thoáng một mái tóc xòa. Ma chẳng? Tôi sắp bật tiếng kêu thì đã nghe tiếng la “Á”. Tôi vội nhồm dậy hỏi “Chuyện gì vậy?” Cánh cửa mở ra, cô bé rắc rối đi vào : “Thầy làm em hết hồn, thầy nằm đắp chăn như xác chết”. Cô bé thật láu, đã làm tôi đứng tim rồi còn bắt bẻ này nọ.

- Sao thầy không lên tiếng, thầy đau hả?
- Ừ, ừ mà cô bé đến đây có chuyện gì vậy?
- Thầy không mời em ăn bánh?
- Đó, cô lấy hết gói bánh rồi về đi. Đêm tối, em ở đây, người ta nói lời thôi.

Em mở gói lấy một chiếc bánh ngọt ngồi ăn tỉnh bơ, rồi hỏi :

- Thầy sợ dư luận?
- Không, tôi lo cho cô.
- Cám ơn lòng tốt của thầy, nhưng ngày mai em không còn ở đây nữa.
- Sao? Em bỏ học à?

Cô bé nói cho tôi biết, ba em đổi đi làm việc ở Cam Ranh và ngày mai em sẽ theo ba ra ngoài đó. Em đã đợi tôi cả tuần nay nhờ ký học bạ để xin chuyển trường. Vừa nghe cô bạn nhà ở gần bến xe nói tôi đã về, nên ăn cơm xong, em vội đến đây. Tôi tần ngần gỡ tấm bìa đỏ, đọc lời phê của các giáo viên khác. Nhìn vị thứ của em, tôi ngạc nhiên hỏi :

- Em đứng nhì à, giỏi quá. Vậy mà tôi cứ tưởng...
- Tưởng em đứng chót phải không. Em chỉ dốt môn văn của thầy thôi, vì có nhiều chữ “xưa” quá; với lại tại thầy cho điểm “kẹo” quá, chứ không em đã đứng nhất.

Tôi phì cười nói :

- Tại cô bé chê môn văn của tôi nên không chịu học bài, làm sao tôi cho điểm cao được.
- Em ghét nhất môn thầy dạy ở mấy cái định nghĩa. Cung Bắc Hán là gì này? Đồi nau là gì này? Rủ thác là gì này? Mỗi lần bị thầy gọi lên trả bài, bất định nghĩa chữ này nọ làm em giận muốn chết. Tại sao thầy cứ thích định nghĩa vậy?
- Tại tôi muốn mọi việc đều rõ ràng, nhưng mà giận vừa thôi chứ cô bé; ngày mai đi rồi, mặt mày nhăn nhó trông chẳng giống ai. Bây giờ cô muốn tôi phê gì đây?
- Tùy thầy chứ, cái đó là nghề của thầy mà.

Tôi phê ở môn Việt văn chữ trung bình, còn ở phần lời phê của giáo viên hướng dẫn, tôi ghi : Chăm, ngoan, giỏi... Tôi định viết thêm nữa, nhưng cô bé kéo tay tôi.

- Chừng ấy nhiều quá rồi, mà thầy còn muốn phê gì nữa vậy?

- Thông minh.

- Thông minh? Thầy nghĩ rằng em thông minh?

- Phải. Nếu không thông minh em đã để tôi viết thêm chữ “Thông minh” rồi.

Ký học bạ xong, tôi trao tấm bìa đỏ cho em. Em nói đến trường mới, tôi có khuyên em điều gì không. Tôi nói : “Em đừng viết mực tím nữa, vì màu tím ấy dễ làm rắc rối mấy ông thầy và mấy người bạn của em”. Em hỏi tại sao vậy? Tôi nói : “Thì em cứ tưởng tượng trong khi mọi người viết mực xanh, riêng em viết mực tím, em không cảm thấy gì sao?”

Em cúi đầu, giọng thăm thì :

- Em cảm thấy lạc lõng.

- Ê, đừng khóc ầu nghe cô bé, tôi đang đau đầu đây. Cô biết không, chính màu mực ấy đã làm rắc rối cho một người bạn cùng lớp với cô.

- Tạo phải không? Chính vì Tạo mà ba em bắt em phải rời ngay trường này, trong khi mấy đứa em của em vẫn còn học ở đây đến hết niên khóa. Với Tạo, em không cần biết, em chỉ thắc mắc màu mực tím có gây rắc rối cho thầy không?

- Í, a. Cho tôi hỏi? Cũng rắc rối chút ít, vì màu mực tím quá nhạt mà mắt tôi lại hơi kém nên những bài làm của em tôi chấm quá khó khăn.

- Chỉ có vậy?

- Phải chỉ rắc rối có vậy. Bây giờ hãy cầm gói bánh và tôi sẽ lấy đèn pin đưa em về một đoạn đường, không lại ngã xuống con ngõ lầy cát. Nào, nhanh lên.

Tôi khoác vội áo mưa đưa em ra cổng. Con ngõ nước ngập đến mắt cá chân lạnh buốt. Trời vẫn mưa nặng hạt. Ngoài đường chẳng có bóng dáng ai. Tôi hỏi : “Em có cần tôi đưa về đến nhà không”. Em chỉ ngón đèn hình chữ thập màu đỏ của một tiệm thuốc tây, nói nhà ở gần đó. Tôi nói : “Vậy thôi em về”. Em ngẩng mặt nhìn tôi.

- Thầy không chúc gì cho em sao?

- Tôi chẳng biết chúc gì, tôi không quen nói những lời đó, nhưng chắc em cũng hiểu những gì tôi muốn nói với em.

- Em không hiểu những điều ấy.

-Ồ, vậy cô bé chẳng thông minh tí nào.

- Thì em đâu có nhận mình thông minh. Còn thầy, thầy có hiểu những điều em muốn nói với thầy?

- Em đã nói đâu mà tôi hiểu.

- Vậy thầy cũng chẳng thông minh tí nào. Em muốn nói tại sao thầy...

Em ngừng nói, đưa tay vuốt những sợi tóc che trước mặt rồi bật khóc tầm tức. Em vẫn thường khóc dễ dàng như vậy. Khóc như mưa nắng bất chợt ở đây. Bạn bè cùng lớp thường chê em “nước mắt cá sấu”, nhưng tôi vẫn nghĩ những giọt nước mắt của em thấp thoáng bóng hạnh phúc. Khóc được, không phải là một niềm vui sao. Càng lớn người ta càng khó khóc và như thế mọi việc đều trở nên khó khăn và buồn thảm.

Tôi muốn hỏi em “Tại sao thầy...” cái gì, hỏi cô bé? Tại sao thầy hiền? Tại sao thầy dữ? Tại sao thầy ốm nhách? Tại sao thầy kiêu ngạo? Tại sao thầy lừng khừng? Tại sao thầy thích uống sữa đậu nành? Tại sao lại phải hỏi “tại sao thầy...” hỏi cô bé? Tôi muốn hỏi để em trả lời rõ ràng, nhưng khi thấy đôi vai nhỏ bé của em run lên theo tiếng nấc, tự dưng tôi chẳng thốt nên lời. Chẳng bao giờ tôi thốt nên lời trước một người đang khóc.

Thôi chứ ông giáo. Nào, hãy đem giọng đạo đức chuyên nghiệp ra khuyên nhủ cô bé vài lời. Hãy cố giúp cô bé nở nụ cười, trước khi đi. Giây phút mặc niệm đã qua, không lẽ im lặng mãi, hay ông giáo định khóc theo?

Hẳn nhiên tôi chẳng dễ gì khóc được, nhưng tôi không thể ngăn những giọt mưa làm mắt tôi ướt đẫm và khi cô bé ngược mặt lên, nhìn vào mắt tôi, em run rẩy nói : “Thầy, em xin thầy đừng khóc”. Cô bé bỏ chạy sau lời nói. Tôi muốn nói cô bé hiểu lắm rồi. Tôi muốn nói chỉ tại những giọt mưa. Tôi muốn nói... Nhưng có thật tôi không khóc không?

Hè 1974

2. Chiếc Phong Cầm Trong Nhà Thờ Cổ

Nơi tôi ở trọ gần một nhà thờ. Mỗi buổi chiều, sau khi ăn cơm xong, tôi thường ngồi ở ghế xích đu trước hiên nhà, nhìn thiên hạ đi lễ và chờ đợi tiếng chuông vang lên báo hiệu buổi lễ tối bắt đầu. Không hiểu sao tiếng chuông kia quyến rũ tôi rất nhiều. Như con chó của Pavlov đã có phản ứng ứa nước miếng mỗi khi nghe tiếng chuông rung dù không có miếng thịt trước mặt, tâm hồn tôi cũng có phản ứng khát khao mãnh liệt một đức tin mỗi khi nghe chuông nhà thờ đổ, dù tôi không phải là một tín đồ Thiên Chúa giáo.

Buổi chiều nay trời quá nóng. Bữa ăn chiều xong đã lâu. Ngồi đợi mãi vẫn chẳng thấy các con chiên đi lễ và cũng chẳng nghe tiếng chuông đổ, tôi uể oải đi ra biển hóng gió. Con đường dẫn ra biển phải đi vòng phía sau nhà thờ và ngang qua những dãy nhà lá chất đầy những chiếc rổ nhỏ được người lớn, trẻ em đua nhau đan, để bán cho các nhà thầu buôn cá hấp đem lên các tỉnh ở miền cao nguyên. Vượt qua một cồn cát đầy những cây xương rồng hoa nở đỏ ối, tôi đối diện ngay với mặt biển xanh thẳm. Lấn trong ngọn gió mát từ ngoài khơi thổi vào, thỉnh thoảng có mùi tanh nồng của những con cá óc nóc nằm chết trên bờ gần mé nước. Tôi tiếp tục đi bộ thẳng xuống nơi có miếu thờ cá ông, nơi đó không khí trong lành hơn, vì xa khu dân chài đông đúc.

Trên bãi cát phẳng mịn có nhiều chiếc ghe được kéo lên nằm chờ con nước. Tôi đến ngồi trên một lưng ghe đen bóng, che gió chầm thuốc hút, rồi nhìn chăm chăm mặt biển êm. Tôi thầm mong mình sẽ gặp con K. như nhà văn Ý Dino Buzzati đã mô tả. Theo truyền thuyết, con K. là một loài quái vật sống ở biển, nó luôn luôn sát hại kẻ nào đã lỡ nhìn thấy đó, dù cho kẻ đó có tìm mọi cách để chạy trốn. Tôi tưởng tượng con K. có đôi mắt thật lớn (tôi luôn luôn thích những đôi mắt lớn) và rồi chúng tôi sẽ im lặng nhìn nhau trong suốt đêm nay. Phải có một cái gì theo đuổi mình suốt đời dù là kẻ thù (như con K.) tôi thấy đời sống cũng đỡ tẻ nhạt.

- Chị xem ông kia tức cười không?

- Um, để người ta ngồi suy nghĩ.

Chắc tôi không quay lại nếu tôi không nghe tiếng “Um” lạ tai đó. Có hai chị em gái đang đi vòng phía sau chiếc ghe tôi đang ngồi. Tôi cười hỏi cô em nhỏ :

- Trông tôi tức cười lắm sao?

Cô nhỏ gơ tay chỉ.

- Tóc ông bay trông giống như con gái.

Cô chị cú lên đầu em nhỏ rồi nhìn tôi.

- Nó liếng lăm, xin ông đừng chấp.

Lúc này tôi mới nhận ra cô chị chính là người thường mặc áo dài trắng đi lễ ngang qua chỗ tôi ăn cơm. Em là một con chiên ngoan đạo và tôi thường nói với bạn bè : trông khuôn mặt dịu hiền của em, chắc lớn lên em phải đi tu, vì đời sống trần tục này không có chỗ nào dung chứa khuôn mặt đó mà không làm nó hư hỏng đi. Tôi hỏi cô chị :

- Chiều nay em không đi nhà thờ?
- Dạ em đã đi lễ buổi sáng. Ông thường đi chiều buổi chiều?
- Không. Tôi thường thấy em đi ngang qua nơi tôi ở trọ.
- Vậy ông là người ở xa đến đây?
- Phải.
- Nơi đây buồn quá trời, ông đến đây làm gì?
- Tôi đến để “bắt ốc hái rau” sống qua ngày.
- “Bắt ốc hái rau”, nghề gì kỳ vậy?
- Tôi cũng không hiểu nữa. Một ông bạn người Huế nói việc làm của tôi như vậy và tôi cũng chỉ biết vậy. Có lẽ ông ấy muốn ám chỉ việc làm của tôi rất nhàn và chẳng kiếm được bao nhiêu tiền.

Cô bé cười :

- Làm công việc nhàn thật khỏe. Em cũng mong được đi “bắt ốc hái rau” như ông.

Tôi lắc đầu cười.

- Chẳng khỏe gì đâu. Đói lắm!

Những nụ cười đã giúp chúng tôi nói chuyện với nhau cởi mở hơn. Cô bé hỏi tôi đã thấy thích quận lỵ nhỏ bé này chưa. Tôi nói : “Người ở đây nhiều tình nghĩa lắm!” Em nói : “Ông định “mọc rễ” luôn ở đây không?”. Tôi cười đáp : “Nếu nhà em còn đất, tôi sẵn sàng “mọc rễ” ở đó”. Cô bé vội cúi đầu, tóc xòa che lấp khuôn mặt. Một lúc sau ngẩng mặt lên, em hỏi lảng sang chuyện khác.

- Khi nãy gặp ông, em thấy ông nhìn chăm chăm như muốn tìm kiếm cái gì ở biển vậy?

Tôi không biết nói với em tôi đã tìm kiếm cái gì. Tôi chẳng thể nói ra ý định muốn gặp con K. kỳ quặc. Nhưng sợ hết chuyện nói, cô bé sẽ đòi đi về, nên tôi đã bịa ra tôi đã đánh rơi một vật quý giá xuống biển và tôi tin biển sẽ đem trả lại tôi. Nghe xong câu chuyện, cô bé ngạc nhiên hỏi :

- Ông đánh rơi cái gì vậy?

Tôi đáp gọn lỏn.

- Đức tin.

Cô bé trở mắt nhìn tôi.

- Người ta có thể tìm thấy “đức tin” ở biển?
- Chứ em nói tôi phải tìm ở đâu bây giờ?
- Theo em, ông chỉ có thể tìm thấy ở nhà thờ.
- Chắc không?
- Chắc chắn. Ông cứ đến nhà thờ rồi ông sẽ tìm thấy đức tin.
- Vậy ngay chiều mai tôi sẽ đến nhà thờ dù cho tôi là một người ngoại đạo.

- Chúa ơi! Ông là người ngoại đạo?

- Vậy chắc tôi không thể tìm thấy đức tin ở nhà thờ phải không?

Cô bé nhíu mày suy nghĩ một lát, rồi đáp :

- Chúa đã dạy “Hãy tìm sẽ thấy”. Ông cứ đến nhà thờ đi. Bây giờ trời tối rồi, em xin phép ông dẫn em nhỏ về kéo ba má trông.

Hai chị em cô bé chậm rãi đi về phía có dốc cát cao để vào phố. Dốc cát đầy những bụi xương rồng rậm rạp che khuất cô em và tôi chỉ nhìn thấy đôi vai của cô chị nhô lên in rõ trên bầu trời tím hồng. Trước khi

em xuống dốc, tôi thấy em quay lại nhìn về phía tôi. Đôi mắt em đen, mở lớn và mặc dù cách một khoảng xa, tôi vẫn tin mình đã tìm thấy đôi mắt kia khê chớp. Ngay buổi chiều hôm sau tôi đi đến nhà thờ. Đây là một nhà thờ cổ có màu vôi trắng, nhưng từ lâu lớp vôi chưa được quét lại nên biến thành màu xám nhạt. Trên gác chuông cao nhô lên từ phía sân sau, tôi thấy còn có treo một chiếc trống lớn, tôi rất ưa thích nhà thờ này bởi vẻ đơn giản và cổ kính của nó. Tôi không ưa được những nhà thờ tân tạo với kiến trúc đồ sộ và trang hoàng rắc rối. Tôi có cảm tưởng người ta khó mà tìm thấy đức tin ở một nơi đồ sộ và rắc rối như thế.

Bên trong nhà thờ không rộng lắm, chỉ vừa đủ kê hai dãy ghế dành riêng cho nam và nữ tín đồ. Trên tường có treo những bức tranh tả lại cuộc đời của Chúa, lồng trong những khung kính cũ mờ. Cha cả đang giảng kinh ở bục cao. Cha nói về sự hy sinh của Chúa để cứu vớt nhân loại và cha mong các tín đồ hay cố gắng noi theo gương sáng của ngài, để giúp con người bớt đau thương. Khi cha giảng xong, mọi người quỳ gối xuống và bắt đầu đọc kinh. Tôi không thuộc kinh, không biết làm dấu thánh, nên lẳng lặng ngồi im nhìn tượng Chúa đóng đinh trên thập giá bằng gỗ nâu bóng.

Điện trong nhà thờ không quá sáng. Bóng tối còn ẩn nấp ở gầm ghế và lảng vảng ở khung cửa sổ mở ra một khu vườn rộng. Chúa đã phán “Ta là ánh sáng”. Nhưng cũng may, các tín đồ của Ngài không để nơi thờ phụng sáng rực, như một ngọn đèn néon cực mạnh. Người ta đã biết giữ lại bóng tối để giúp con người dễ tạo đức tin và dễ cảm thấy khát khao ánh sáng.

Bài kinh chấm dứt, các tín đồ ngồi lại ngay ngắn trên ghế. Tiếng phong cầm đột nhiên vang lên cùng lúc với tiếng đồng ca của các em gái mặc áo dài trắng. Tiếng đàn nghe thánh thót như những giọt mưa đầu mùa và đôi lúc trầm ấm như ngọn gió mùa Xuân. Chiếc phong cầm thực sự đã mê hoặc tôi và tôi quay lại nhìn nó bằng đôi mắt trùu mền.

Nó nằm đó, sát một góc nhà thờ, phía bên trái cửa ra vào, lẫn trong bóng tối, nhưng tôi vẫn nhìn thấy nó rõ ràng. Toàn thân nó tỏa ra một thứ ánh sáng kỳ lạ như hào quang ở đầu các thiên thần và có lẽ chỉ mình tôi nhìn thấy điều đó. “Hãy tìm sẽ thấy”. Tôi tin rồi Chúa sẽ mặc khải cho tôi, đức tin sẽ đến với tôi từ chiếc phong cầm cũ kỹ kia chứ không phải từ lời giảng dạy của cha cả đã vang lên đều đều qua máy phóng thanh.

Tiếng phong cầm ngưng. Buổi lễ đã xong và mọi người lẳng lẽ ra về. Điện trong nhà thờ tắt hết, chỉ còn hai bóng đèn nhỏ màu vàng đục chấy sáng ở đầu hai cây nến đặt trên bệ thờ. Tôi nghe có tiếng cửa đóng nhẹ, nhưng vẫn ngồi im trên ghế. Tự nhiên tôi linh cảm hãy kiên nhẫn đợi chờ thêm chút nữa, rồi tôi sẽ thấy điều tôi bằng khát khao tìm kiếm. Tôi nhìn chăm chăm vào tượng Chúa như bị thôi miên và miệng lẩm bẩm : “Lạy Chúa! Ngài đã nói “Ta là ánh sáng” nhưng sao mắt Ngài lại đầy bóng tối? Ôi! Nếu Ngài còn nói thêm “Ta cũng là bóng tối”, chắc con đã quỳ gối phủ phục dưới chân Ngài”.

Còn một mỗi ủa chiêm thân thể, tôi uể oải đứng dậy, tôi ngạc nhiên thấy vị sư huynh trẻ tuổi vẫn còn ngồi bên chiếc phong cầm. Tôi gật đầu chào anh. Anh chào lại và mỉm cười.

- Ông đã cảm thấy mệt mỏi?

Tôi e then đáp.

- Vâng, nhưng anh cũng biết tôi chẳng thể ngồi một mình ở đây lâu hơn nữa.

- Không sao, nếu thích, ông vẫn có thể ngồi lại. Người coi nhà thờ đã đi nghỉ, tôi sẽ đợi ông và đóng cửa sau.

- Như thế thật phiền. Chắc anh cũng có nhiều việc cần làm sau buổi lễ.

- Tôi làm việc rất khuya. Chúng ta có thể nói chuyện với nhau được chứ?

Thấy sư huynh trẻ chuyện trò cởi mở, tôi vui vẻ nói cho anh biết tôi là một người ngoại đạo và đang đi tìm đức tin. Tôi cũng xin lỗi không biết gọi anh bằng gì, gọi “ông” như thế khó nghe quá. Anh nói : “Thôi chúng ta cứ gọi nhau bằng “anh” cho tiện”. Rồi anh kể anh là người Bùi Chu đi tu từ nhỏ, di cư vào Nam sống ở Biên Hòa và ra đây ở đã được ba năm.

Con chiên ở đây rất ít nên anh đều quen mặt. Ngay khi tôi bước vào nhà thờ lúng túng tìm một chỗ ngồi, anh đã nhận ra tôi mới tới đây lần đầu và không phải là tín đồ Thiên Chúa giáo. Anh cũng đoán được tôi là người đang đi tìm đức tin. Đức tin thật khó đến với một người ở tuổi tôi, nếu không có ai hướng dẫn.

Tôi nói, tôi muốn tự mình tìm kiếm đức tin dù có khó khăn. Tôi không thích nhờ vả bất cứ ai, ngay cả giáo lý. Tôi đã chán nghe lời giảng của các cha và cũng chán đọc những quyển sách kinh. Tôi tin một ngày nào đó Chúa sẽ nhả nhủ tôi không phải qua một pháp lạ kỳ bí, mà có thể qua tiếng chuông nhà thờ đổ mỗi chiều hay qua tiếng đàn phong cầm mà anh đánh mỗi tối.

Vị sư huynh cười đáp :

- Anh đừng tin vào tiếng đàn của tôi. Tôi không phải là người đánh đàn giỏi.

Tôi cười nói :

- Đánh đàn hay hoặc dở, điều đó đâu quan trọng. Điều quan trọng là tiếng đàn của anh đã vang lên đúng lúc. Chắc anh cũng đồng ý với tôi. Chúa không phải chỉ lựa chọn phát ngôn qua những người miệng lưỡi trôi chảy, có thể Ngài lựa chọn một người nói ngọng.

Vị sư huynh vỗ nhẹ lên chiếc phong cầm.

- Nghe anh nói, tôi nghĩ chắc anh mê chiếc đàn này lắm.

- Vâng. Bề ngoài trông có vẻ cũ kỹ nhưng thanh âm của nó nghe thật tươi mát và quyến rũ.

- Anh có thể đánh thử một bản nhạc anh thích.

Tôi lắc đầu.

- Tôi chưa đánh Harmonium lần nào.

- Không sao, anh đã nói : điều quan trọng không ở chỗ đánh đàn hay hoặc dở mà ta là đánh đúng lúc.

- Nhưng tôi không biết nhạc thánh ca.

- Anh có thể đánh một bản nhạc tình cảm.

Tôi ngạc nhiên hỏi :

- Tôi có thể đánh một bản nhạc tình cảm ở đây?

Vị sư huynh mỉm cười :

- Tại sao không? Biết đâu anh chẳng đánh đúng lúc.

Lạy Chúa, tôi thật xúc động. Ngồi xuống ghế, tôi mân mê nắp đàn đen bóng và không dám chạm tay xuống những phím đàn trắng ngà. Đột nhiên như bị đồng nhập, tôi đã vội vàng đánh một đoạn nhạc nào đó tôi không biết tên, tôi cũng chẳng rõ mình đánh có đúng phím nhạc không. Tôi chỉ biết tay tôi lướt đi thành thạo trên những phím ngà cho đến khi đột nhiên nó chấm dứt như lúc đó mới bắt đầu. Tiếng đàn còn âm vang trong nhà thờ run rẩy như hai bàn tay tôi một lúc lâu. Tôi gục đầu xuống mặt bàn và đã nhận ra điều tôi hằng tìm kiếm.

Tôi cảm thấy có bàn tay ai đặt lên vai mình, tôi ngẩng mặt lên bắt gặp khuôn mặt nghiêm trang của sư huynh trẻ. Giọng anh nói thì thầm :

- Tôi không tin anh đã đánh được đoạn nhạc đó.

Tôi đã khóc, nên mọi việc đều trở nên sáng sủa. Tôi đáp :

- Anh nói đúng. Tôi không đánh được đoạn nhạc đó. Chính chiếc đàn tự nó đã vang lên.

- Tôi nghĩ khác. Anh đã đánh đúng lúc và có người đã giúp anh.

- Không, chẳng ai giúp tôi. Chỉ có chiếc đàn đã giúp tôi đánh lên tiếng nhạc của lòng mình.

- Anh có tin đây là một phép lạ?

- Nếu tin vào phép lạ, anh sẽ cho là Chúa đã giúp tôi đánh đoạn nhạc kia, vậy tôi chỉ tin vào chiếc đàn.

Vị sư huynh gằn giọng :

- Anh thật cứng đầu. Suốt đời, anh sẽ chẳng bao giờ tìm thấy đức tin.

- Vâng, suốt đời tôi sẽ chẳng tìm thấy đức tin nếu tôi cứ tiếp tục tìm kiếm ở những nơi thờ phụng Chúa. Cảm ơn anh đã cho tôi có dịp đánh đàn. Tôi hứa sẽ không bao giờ đến đây làm phiền anh nữa.

Tôi biết vị sư huynh đang giận nên không bắt tay chào anh. Tôi không thích làm những điều bộ thân thiện khi lòng thân thiện chẳng còn. Tôi lặng lẽ bước ra khỏi nhà thờ. Bầu trời cao xanh biếc không một đám mây. Sao lấp lánh như những mảnh kính vỡ vụn và mặt trăng non màu vàng nhợt không chiếu xuống chút ánh sáng nào. Gió từ biển thổi vào từng đợt mát lạnh. Những chòm dương trong sân nhà thờ phát ra tiếng kêu vo vo như tiếng gió thổi những sợi tóc bay qua tai. Ở đây mười giờ đêm đã là khuya. Mọi nhà đều đóng cửa và ngay cả những quán chè bán đêm dọc lề đường cũng đã dọn dẹp hết. Đi ngang qua căn nhà nằm sát mặt đường, cách nhà thờ một khoảng ngắn, tôi nhìn thấy bóng một người đang ngồi trên bậc tam cấp. Khi tôi đến gần, người đó đứng dậy.

- Ông vừa đánh một đoạn nhạc trong nhà thờ phải không?

Vì người đó đứng trong bóng tối, nên khi nghe nói xong, tôi mới nhận ra em là cô bé, tôi đã gặp ngoài bãi biển. Tôi nói :

- Nhà em ở đây à?

- Không, đây là nhà bà dì của em.

- Sao em biết tôi đã đánh một đoạn nhạc trong nhà thờ?

- Em ở trong ban hợp ca của nhà thờ nên rất dễ nhận ra tiếng đàn của vị sư huynh, vả lại, đoạn nhạc vừa rồi không phải là thánh ca. Ông đã tìm thấy điều ông muốn tìm không?

Tôi lắc đầu, nói :

- Tôi đã sai lầm khi đi tìm điều ấy ở nhà thờ.

- Sai lầm? Vị sư huynh cũng không giúp gì cho ông?

- Chẳng ai giúp được tôi, trừ chiếc phong cầm.

- Chiếc phong cầm? Ông không nói đùa chứ?

Tôi kể lại trường hợp đánh đàn vừa qua. Tôi cố diễn tả thật giản dị để cho cô bé hiểu. Em gật đầu tỏ vẻ đã hiểu và còn hiểu hơn tôi nữa là khác. Em nói :

- Em tin Chúa đã giúp ông đánh đàn vừa qua. Chúa đã đến với ông, sao ông còn không tin Ngài?

Tôi thật sự chán nản. Cô bé này đã suy nghĩ y như vị sư huynh kia và tôi không biết phân giải làm sao cho em thay đổi ý kiến. Sau cùng tôi đành nói :

- Đấy không là phép lạ của Chúa. Đấy là phép lạ của chiếc phong cầm. Nó đã đáp lại lòng mến mộ của tôi. Nó đã phản ánh lòng tôi như tấm gương phản ánh gương mặt người soi. Chỉ giản dị như vậy.

- Câu chuyện không giản dị như vậy, nếu ông không tin vào Chúa.

- Trong trường hợp này, tôi nghĩ tin vào Chúa chỉ rắc rối thêm.

- Em xin ông đừng xúc phạm đến Ngài.

- Không, tôi chỉ nói thật điều tôi nghĩ. Tôi xin lỗi, nếu có xúc phạm đến đức tin của em.

- Với em, ông không cần phải xin lỗi. Ông hãy xin lỗi Chúa, vì đã lầm lẫn không tin Ngài.

- Tôi chẳng thể xin lỗi Ngài, vì nếu tôi làm như thế, chiếc phong cầm sẽ đau lòng ghê lắm!

- Dù cho em tha thiết cầu mong, ông cũng không xin lỗi Ngài?

- Không.

- Ông đã làm em đau lòng.

- Đành vậy. Em đừng bắt tôi gian dối, em cũng biết Chúa rất ghét những người gian dối.

- Thật đáng buồn, chúng ta đã làm mất cơ hội để gặp lại nhau.

Cô bé quay người, bước vội vào bóng tối của căn nhà. Tôi thở dài buồn bã, đứng lặng im chẳng muốn bước đi. Rồi đột nhiên, tôi nghe có tiếng phong cầm trầm ấm từ nơi nào đó đang nhẹ nhàng vang vọng lại.

3. Chờ Đợi Một Tình Yêu

Ba tháng hè, khoảng thời gian mơ ước của bất cứ giáo viên nào vì sẽ được cuộc sống thanh thoi. Không phải lo soạn giáo án. Không phải lo đi dạy đúng giờ giấc. Như một ngôi nhà từ lâu bị đóng kín vì chủ nhân bị đau ốm hay đi vắng, bây giờ những cánh cửa được mở tung đón chủ nhân trở về, đón ánh nắng ban mai rực rỡ, đón những ngọn gió đêm tươi mát thổi vào. Trong ba tháng hè, tâm hồn và hành vi của giáo viên cũng được mở tung sau chín tháng bị đóng cửa.

Tất cả những người bạn giáo viên của Kha đã được sống thanh thoi trong mùa hè. Họ đã được trở về quê nhà hay đi đến một thành phố khác để nghỉ xả hơi, để được sống tự do không bị những đôi mắt dòm ngó, phê phán của học sinh và các phụ huynh. Tưởng tượng sống ở một nơi không bị những đôi mắt đó theo dõi, thật sung sướng biết bao.

Nhưng Kha đã không được sung sướng biết bao. Không được sống thanh thoi như các bạn trong ba tháng hè tại thị trấn này.

Kha phải ở lại để dạy các lớp hè hai buổi sáng và dạy thêm lớp toán ban đêm. Chàng muốn dành dụm một số tiền để lo đám hỏi người yêu của chàng ở quê nhà vào dịp cuối năm nay. Không có năng lực chàng đã theo thằng bạn dạy văn đi rong chơi. Dù cho bao tử có đói, chàng tin cũng sẽ được sống một thời gian thanh thoi và thích thú. Nhưng vì năng, vì những đòi hỏi của gia đình năng. Kha đã phải tiếp tục đóng kín những cửa sổ tâm hồn trong ba tháng hè.

Những lớp toán ban đêm, Kha dạy ngay ở căn phòng trọ. Chàng đã phải khó nhọc giảng giải những bài toán cho học sinh hiểu. Không phải những bài toán đó quá khó hay học sinh chậm hiểu mà vì Kha biết chính chàng cũng không thích giải những bài toán đó một tí nào. Đây không phải là thời gian để giải những bài toán hình học, đại số, hóa học. Đây là thời gian phải được dành cho năng. Cùng năng đi dạo chơi dọc theo bờ sông Hương trong đêm hè nóng bức. Cùng nhau vào trong thành nội có những cây nhãn lá mướt xanh và hương hoa sen tỏa ra thơm ngát. Cùng năng vào ngồi một quán nước có âm nhạc dịu dàng và ăn những ly chè hạt sen ngọt lịm...

Nhưng ở lại chốn này, Kha chỉ biết cùng học trò cặm cụi giải những bài toán khô khan, chán ngắt. Khi nghe những cậu học trò hỏi: “Ba tháng hè, thầy không về thăm nhà hả thầy? Dạy nhiều vậy thầy không sợ bể phổi sao thầy?” Kha đã phải bóp vụn cục phấn trong tay, để khỏi bặt tai chúng và môi chàng đã mím chặt để khỏi cau có. Chúng đâu có biết gì, chúng còn vô tư. Chàng nghĩ vậy để xoa dịu cơn giận dữ.

Còn năng có biết gì không? Hay năng cũng vô tư? Thắc mắc này đã khiến Kha nổi điên đập vỡ mấy ly bia khi chàng ngồi uống một mình trong căn phòng trọ vắng lặng sau những buổi dạy đêm.

Thật ra Kha không sống cô độc khi phải ở lại đây ba tháng hè vì chàng đã có những người bạn chân tình ở địa phương này. Nhưng họ chẳng giúp được gì cho chàng. Những chai bia cũng chẳng giúp gì được cho chàng. Tất cả đều biết chuyện tình của chàng và năng nhưng tất cả đều không hiểu tình yêu của chàng dành cho năng.

Ngay cả thằng bạn dạy văn ở cùng phòng (nay đã đi xa) cũng không hiểu tình yêu đó. Hắn đâu đã yêu một cô gái nào bao giờ đâu mà hiểu chàng. Hắn chỉ yêu cây trúc đào sau vườn và say sưa nhìn ngắm những nụ hoa đỏ hồng lóng lánh sương đêm hé nở mỗi sáng như say sưa nhìn ngắm đôi môi người tình mỉm cười. Thấy dáng vẻ si mê điên cuồng của hắn, đã có lần chàng nổi điên cầm dao định đốn cây trúc đào nếu hắn không đứng ôm chặt gốc cây che chở cho những nụ hoa.

Chàng không yêu đương lãng mạn lắm cảm như thằng bạn kỳ cục đó. Tuy sinh ra ở một thành phố thơ mộng nhưng Kha không yêu những đóa hoa vớ vẩn, chàng yêu một cô gái cùng quê hương và dự định phải kết hôn bằng được với nàng. “Tình chỉ đẹp khi còn dang dở”. Cái “đẹp đó chàng xin dành cho thằng bạn dạy văn”.

Gia đình nàng rất giàu, có gian hàng lớn buôn bán đủ thứ ở phố chính. Còn gia đình chàng ở miền quê sống nhờ những vườn cau trổ trái bốn mùa. Đám hỏi và đám cưới của chàng khỏi phải lo vụ trâu cau vì đã có sẵn “cây nhà lá vườn” đủ biểu cho ngàn người. Chàng chỉ còn lo mấy thứ linh kinh : rượu, trà, bánh su sê, vòng, nhẫn, áo cưới, xe hoa... Mấy thứ đó tuy linh kinh nhưng cũng làm chàng điên cái đầu.

Cả hai gia đình đều sẵn sàng giúp đỡ chàng mấy thứ linh kinh, sẵn sàng đùm bọc đời sống vợ chồng chàng, nhưng Kha từ chối sự giúp đỡ và đùm bọc đó. Bài học đầu tiên chàng học được ở Đại học Sư phạm không phải là phương pháp dạy dỗ học sinh mau hiểu mà là ý thức tự lập. Chàng muốn một gia đình do chính tay chàng tạo ra. Cưới nàng xong chàng sẽ thuê nhà cho hai người ở rồi dành dụm tiền mua nhà, rồi dành dụm tiền cho những đứa con, rồi dành dụm tiền cho đủ thứ. Nhưng trước tiên chàng phải dành dụm cho đám hỏi nàng vì vậy chàng đã ở lại thị trấn để dạy hè.

Kha không nhận được lá thư nào của nàng trong suốt ba tháng hè. Ở đây, chàng chỉ có một địa chỉ duy nhất là ngôi trường chàng dạy. Ba tháng hè trường đóng cửa những giấy tờ công văn đều được trực tiếp chuyển bằng tay từ Phòng Giáo dục đến trường, còn những thư từ riêng chẳng thể gửi đến vì không có người đi nhận. Kha có thể mượn địa chỉ của một người bạn địa phương để cho nàng gửi thư nhưng chàng sợ những lá thư của nàng gửi cho chàng trong dịp hè sẽ khiến chàng không còn can đảm ở lại đây. Nhìn những con dấu bưu điện mang tên quê hương mến yêu và đọc những dòng chữ mảnh mai nàng viết, Kha dám có quyết định trở về quê nhà gặp nàng ngay cho bớt nhớ nhung. Trở về quê nhà, bỏ dạy cours làm sao chàng còn có thể dành dụm đủ tiền đi hỏi nàng?

Mùa hè đã chấm dứt. Kha nôn nóng chờ đợi ngày khai giảng niên học mới để được nhận thư nàng. Cách một tuần trước ngày khai giảng. Kha đã gửi cho nàng một lá thư bảo đảm để nàng biết dự tính của chàng đã thành. Chàng đã dành đủ tiền cho đám hỏi. Nàng hãy gửi thư trả lời cho chàng biết ý kiến gấp qua địa chỉ nhà trường.

Ngày khai giảng đến, Kha vội vã đến trường nhưng chàng chẳng nhận được lá thư nào. Nhìn các cô cậu học sinh vui vẻ cười đùa với bạn bè sau những ngày hè tạm biệt, Kha đã buồn cho hoàn cảnh của mình! Điều chàng nôn nóng chờ đợi chờ ở niên học mới đã không đến.

Chàng tự hỏi phải chăng nàng đã đi lấy chồng trong mùa hè vừa qua? Ô, đâu có chuyện lạ lùng đó được. Nàng phải chờ mình chứ. Mình đã trung thành với nàng vậy nàng bắt buộc cũng phải trung thành với mình. Hay nàng đã bị bệnh cúm nên chẳng thể viết thư trả lời? Giả thuyết này có thể tin được vì ở quê hương chàng mùa này mưa nắng bất thường và ai cũng có thể mắc bệnh cúm – chàng lắm bệnh – chứ nàng đừng mắc bệnh nôn nóng lấy chồng.

Nửa tháng sau ngày khai giảng đã trôi qua. Kha đã gửi cho nàng hai lá thư bảo đảm nhưng vẫn không thấy hồi âm. Bớ khỉ người yêu! Chàng lắm bệnh khi ngồi một mình trong phòng giáo viên đợi giờ dạy. Đột nhiên Kha bật cười, chàng nghĩ chàng đã thốt ra hai tiếng “Bớ khỉ” kỳ quặc một cách vô thức và chẳng hiểu chúng có nghĩa gì? Thằng bạn dạy văn luôn miệng thốt ra hai tiếng đó và chàng không ngờ chúng đã xâm nhập vào đầu óc chàng lúc nào không hay. Bớ khỉ đầu óc! Kha lắm bệnh khi quệt diêm châm một điếu thuốc.

Hai giờ đầu buổi sáng nay thật nản. Kha chẳng dạy được gì, có một bài toán nhỏ mà chàng giải ba lần vẫn sai khiến cả lớp cười ồ. Đầu óc chàng bay bổng đâu đâu và chàng đã chờ đợi tiếng keng báo hiệu giờ ra chơi ngay khi mới bước chân vào lớp. Rồi tiếng keng chờ đợi đã vang lên. Kha bẻ đôi cục phấn đang viết ném xuống bục gỗ như người trút khối gánh nặng trên vai. Chàng cố nở một nụ cười chào học sinh và định nói vài lời xin lỗi nhưng chẳng thể hé môi, chàng đành lắc đầu bước ra khỏi lớp. Mong các em sẽ hiểu và thông cảm cho tôi. Mong các em sẽ hiểu khi các em cũng nôn nóng chờ đợi một cái gì...

Phòng giáo viên đã có mặt những cô giáo mặc áo dài đủ màu ngồi nói chuyện “thiên trời địa đất” với các ông giáo. Kha rót ly nước trà uống một hơi rồi kéo ghế ngồi dựa lưng vào tường. Chàng muốn ngủ một giấc ngắn – chỉ năm phút thôi – cũng đủ giúp chàng khỏe khoắn dạy những giờ kế tiếp. Khổ nỗi những tiếng trò

chuyện cười đùa của các vị đồng nghiệp vang lên như bầy kiến lằm lằm bò vào tai, khiến Kha không chớp mắt được.

“Thầy có thư”.

Kha tỉnh người, ngồi thẳng dậy nói cảm ơn bác bảo vệ khi đưa tay nhận lá thư. Chắc là thư của nàng rồi, ít ra nàng cũng đủ thông minh để hiểu rằng mình đang nôn nóng đợi thư của nàng chứ. Chẳng thấy tên người gửi đề ngoài bì thư, nhưng nhìn nét chữ Kha cũng biết đây không phải là thư của nàng. Chàng thở dài, vậy mình đã mừng hụt. Không phải thư của nàng thì thư của ai đi nữa chàng cũng muốn quăng vào sọt rác.

Nhìn kỹ nét chữ Kha nhận ra thư của thằng bạn dạy văn. Chàng không muốn đọc thư của thằng bạn kỳ cục làm gì, chàng chỉ muốn ngủ nhưng những tiếng cười đùa vẫn tiếp tục vang lên. Thôi thì đọc thư xem hẩn viết gì. Hẩn là giáo viên dạy văn biết đầu văn của hẩn sẽ giúp mình ngủ được.

“Kha,

Mày nói với Ông Hiệu trưởng tao chưa thể đến trường ngay được. Vì bị xe đụng gãy chân, còn đang bó bột. Như thế, tao chưa thể tiếp tục đi dạy được, dù lúc này rất muốn đi dạy sau ba tháng hè rong chơi.

Hãy chịu khó thay tao tưới nước, bắt sâu ở cây trúc đào mỗi ngày. Hãy chịu khó quét dọn phòng sạch sẽ. Hãy chịu khó giữ vững niềm tin thế nào rồi tao cũng sẽ trở về.

TH.”

Bố khỉ thằng bạn văn! Kha rửa thậm và xé lá thư ném vào sọt rác. Viết văn như thế không hiểu sao hẩn lại được người ta xuất bản cho một tập truyện ngắn! Văn chương gì chỉ khiến mình mất ngủ.

Chẳng còn kiên nhẫn đợi thư của nàng, đêm nay Kha đã đem hết số tiền dành dụm được nhờ dạy thêm ba tháng hè ra đãi bạn bè nhậu. Một bữa tiệc linh đình mừng người hết lo đợi chờ : gà quay, chim cu quay, heo quay, vịt quay, đủ thứ quay cộng thêm những chai rượu Johnny “đi bộ” đã giúp Kha có những trận cười ha ha.

Bữa tiệc tàn, bạn bè ra về hết, Kha vẫn còn ngồi nhâm nhi một đùi gà quay với ly rượu vàng óng ánh trong căn phòng trọ vắng lặng và bề bộn những đồ nhậu trên nền xi măng. Chàng đã dạy học trò tỉ trọng của rượu là 0,8 gram nhưng không hiểu sao nó lại làm đầu chàng nặng trình trịch. Phải chăng tỉ trọng đích thực của rượu là một tấn? Kha lắc lắc cái đầu muốn nó văng ra khỏi cổ cho nhẹ người, nhưng cái đầu vẫn bám chặt vào cổ chàng. Chẳng biết gì hơn Kha đứng dậy tìm giấy viết thư. Phải viết cho nàng một lá thư nữa – chàng nghĩ – không biết đây là lá thư thứ mấy mình gửi cho nàng mà nàng không thèm trả lời nhưng thầy kệ hãy viết thêm cho nàng một lá thư cuối cùng nữa. Kha bóc một tờ lịch và viết ở phía sau để khỏi mất công ghi ngày tháng. Dù say khướt nhưng chàng vẫn đủ tỉnh táo để quẹt diêm châm một điếu thuốc và viết :

“Này người anh yêu.

Chắc em nghĩ em là mẹ anh nên anh có bốn phận phải viết thư vấn an em đều đều phải không?

Hay tại lúc này giấy đắt, mực đắt, tem đắt nên em “thắt lưng buộc bụng giữ eo” không viết thư trả lời?

Chắc em cũng biết, yêu nhau đâu phải là làm cha mẹ nhau mà chỉ được quyền làm cha mẹ những đứa con của nhau mà thôi. Nhưng chúng ta đâu đã có đứa con nào vậy chúng ta chỉ là người tình của nhau. Là người tình thì phải chịu khó viết thư hỏi thăm sức khỏe nhau, chứ đâu có thể lơ là như em chẳng cần biết anh sống chết như thế nào trong ba tháng hè xa cách.

Vì vậy, anh rất buồn mà báo tin cho em biết, đám hỏi em đã được anh sửa đổi thành “đám nhậu” với bạn bè. Mong rằng hơi rượu sẽ mãi mãi ở trong tim anh như hình bóng em.

KHA.”

Chẳng thèm đọc lá thư để sửa lỗi chính tả, Kha gấp tờ lịch bỏ vào bì thư màu xanh có sẵn tem và dán lại. Chàng biết khi đọc xong thư này, nàng sẽ chửi rửa chàng là người vô học, mất dạy, du côn và nhiều thứ nữa. Nhưng tất cả những tiếng chửi đó không làm chàng buồn. Chàng chỉ thật sự buồn và hiểu rằng ở kiếp này hay triệu triệu kiếp sau nàng cũng không có đủ thông minh để hiểu rằng chàng tha thiết yêu nàng... Chỉ có

Chúa mới biết được tình yêu của chàng dành cho nàng. Nhưng Chúa là người quá nghiêm trang, chắc Ngài chẳng bao giờ thêm “mách lẻo” tình yêu của chàng cho nàng biết.

Kha cố gắng đứng thẳng người rồi loạng choạng bước ra khỏi nhà đi bỏ thư vào một thùng thư đặt trước Bưu điện quận ở cuối phố. Chàng phải đi bỏ thư ngay lúc này nếu không ngày mai chàng sẽ không còn hứng thú đi gửi thư nữa.

Trời mới mưa buổi chiều. Không khí mát mẻ nhưng đầu óc Kha vẫn nóng bừng. Đêm tối đen. Những ngôi nhà quanh căn phòng chàng trọ đều đã tắt đèn. Kha nghiêng ngả bước đi không còn nhận ra phương hướng chiếc cổng sơn xanh đóng kín nằm ở đâu. Thành linh chàng đắm sầm vào một gốc cây ngã nhoài xuống đất, những giọt mưa còn đọng trên lá rơi tới tấp xuống mặt chàng mát lạnh. Kha tỉnh dần, chàng đưa tay quờ quạng trên mặt đất ướt để tìm lá thư đánh rơi và chàng chỉ bắt gặp những đóa hoa trúc đào rơi rụng. Chàng giận dữ vò nát một đóa hoa trong tay và Chúa ơi nếu có thằng bạn dạy văn ở đây chắc hẳn sẽ cười chàng bẽ bụng, khi hẳn nhận ra chàng đang khóc.

4. Đâu Phải Cái Gì Cũng Mong Manh

Mỗi chiều tan sở ra, tôi đều đi bộ đến chợ huyện xây cát ở gần bờ biển, ghé mua thực phẩm cho bữa ăn tối, trước khi trở về nhà. Bữa ăn trưa vì thì giờ eo hẹp, tôi thường ăn vội vã một đĩa cơm ở quán gần sở, rồi trở vào căn phòng ngồi ngả lưng ở ghế dựa ngủ một giấc ngắn, trước khi làm việc lại vào lúc một giờ. Bữa ăn tối, tôi thích tự tay mình làm lấy hơn là đi ăn cơm ngoài. Người dân ở đây thường nấu các món ăn bằng cá biển bỏ thật nhiều ớt. Những món ăn như thế chẳng hợp với bệnh gan của tôi.

Buổi chiều nay khi đến chợ, tôi ngạc nhiên thấy một đồng bắp cải bày bán ở ngoài sân cát. Thực phẩm này vốn là thứ tôi bị bố buộc phải ưa thích vì nó cần thiết cho lá gan trục trặc. Mỗi khi đến chợ, tôi phải đến hàng rau tìm nó trước nhất rồi mới đến hàng thịt và chẳng bao giờ tôi bước chân đến hàng cá biển. Ở chợ này, bắp cải bán rất đắt, đắt vì phải chuyên chở từ Đà Lạt xuống, thường thường một ký bắp cải giá từ ba đến bốn trăm đồng. Vậy mà chiều này, khi đi ngang qua đồng bắp cải xanh tươi, tôi đã nghe cô bé rao “Trăm đồng một bắp cải đây”. Tôi không hiểu cô bé nói thật hay mình nghe lầm.

Những người bán rau ở chợ này, tôi đều quen mặt (nếu không quen mặt thì sức mảy mà họ dám bán thiếu cho tôi mỗi khi tôi kẹt tiền), nhưng cô bé đây trông lạ hoắc. Ở xứ nắng chói chang này mà em vẫn mặc áo len, thế mới kỳ. Tôi đứng sững nhìn em một lát và cô bé cất tiếng mời :

- Dịp may hiếm có. Ông mua bắp cải đi, giá rẻ rề.

Tôi nói :

- Chắc bắp cải này hư nên em mới bán giá rẻ rề chứ gì?

Cô bé cúi xuống lấy một bắp cải đưa cho tôi.

- Ông xem này. Còn tươi nguyên, mới đem ở Đà Lạt xuống mà.

Tôi cầm lấy bắp cải, lật lớp lá xanh bao bên ngoài, bên trong những lá cải trắng nõn cuộn chặt chẳng có dấu vết hư thối nào, nó thật tươi đúng như cô bé nói.

Bắp cải nặng gần hai ký. Tôi hỏi cô bé :

- Bao nhiêu đây?

- Em bán giá đồng hạng, một trăm một cây.

Để chứng tỏ mình cũng là người rành chuyện buôn bán, tôi nói :

- Thôi tám chục đi.

Cô bé lắc đầu.

- Một trăm là rẻ rồi, ngày thường ông phải mua ba trăm là ít.
- Thôi chín chục đi. Tôi sẽ mua một cây rưỡi.
- Em không bán một cây rưỡi. Cứ một trăm một cây, giá nhất định.
- Thôi chín lăm đi. Em bán không.
- Trời đất ơi! Ông kỳ kèo trả giá còn hơn đàn bà. Bộ ông sợ mua hớ về vợ ông la hả?
- Không. Tôi sợ mua hớ em sẽ cười tôi ngu.

Cô bé bật cười.

- Ông cứ mua một trăm một cây đi. Em không cười ông ngu đâu.
- Vậy chứ em vừa cười cái gì vậy?
- Em cười ông thật thà. Em khuyên ông nên mua hai ba cây để dành. Ngày mai sẽ không còn bắp cải rẻ như hôm nay.

Tôi “thật thà” hỏi :

- Tại sao vậy?

Cô bé chớp mắt nói :

- Ba em chở một xe bắp cải, định đem vào Sài Gòn bán; nửa đường xe hư, ba em phải chở vào đây bán giá rẻ. Nhưng ba em đã đi thuê xe khác, vì vậy em nói ngày mai giá bắp cải sẽ đắt.

Nghe cô bé giải thích xong, tôi nói :

- Vậy em bán cho tôi năm bắp cải.

Cô bé đi vòng quanh đồng bắp cải, bới tìm những cây khá lớn, rồi em lấy dây cột chúng lại đưa cho tôi.

- Em đã lựa cho ông những bắp cải chắc nhất.

Vì đã tự giới hạn, mỗi ngày chỉ được chi tiêu ba trăm tiền chợ; nên mua bắp cải xong, tôi khỏi mất công đi đến hàng thịt hay bất cứ hàng nào khác.

Bữa ăn tối đó, tôi đã ăn bắp cải trừ cơm, rất may, bắp cải không làm tôi đau bụng phải thức giấc vào lúc nửa đêm.

Buổi chiều hôm sau đi chợ, tôi thấy cô bé vẫn còn đứng bán bắp cải. Em vẫn mặc chiếc áo len xanh dài tay, dù cho trời nắng gắt. Mặc áo len có lẽ là thói quen của dân Đà Lạt, nên họ ít khi chịu rời bỏ. Khi tôi đến gần, nghe em rao : “Đại hạ giá. Hai trăm đồng ba bắp cải đây”. Tôi lại tự hỏi, cô bé nói thật hay mình nghe lầm. Thấy tôi, em nói :

- Mời ông mua bắp cải.
- Mua gì nữa. Hôm qua tôi đã mua năm bắp cải rồi.
- Ông nên mua thêm. Hôm nay giá rẻ hơn hôm qua.

Nghe cô bé liến láu, tôi nổi sùng nạt :

- Sao hôm qua em nói giá hôm nay sẽ đắt hơn.
- Em đâu có ngờ, ba em chưa thuê được xe chở bắp cải vào Sài Gòn. Hôm nay em bị bắt buộc phải bán giá rẻ, vì xứ nóng bắp cải mau hư.

Tôi thở dài :

- Vậy là tôi đã bị hớ rồi, em có cười tôi ngu?
- Không. Vì em cũng đã bị hớ.
- Em hớ cái gì?

- Cảm tình dành cho ông.

- Dành cho tôi?

- Phải. Em tưởng ông thông cảm sẽ không kỳ kèo về chuyện mua bắp cải với giá đắt. Nào ngờ...

Cô bé bỏ lửng câu nói, thở dài, rồi ngoảnh mặt rầu rầu nhìn đi nơi khác. Tiếng thở dài của người lớn thật đáng ghét như lớp xe xì hơi. Nhưng tiếng thở dài của mấy cô nhỏ như ngọn gió mùa Thu nghe thật thê lương và trái tim tôi, một chiếc lá vàng úa, tránh sao khỏi rung động. Tôi vội nói :

- Này nhỏ, tôi thông cảm với em rồi. Hôm nay tôi mua thêm ba bắp cải nữa.

Cô bé quay nhìn tôi cười.

- Để em lựa cho ông ba bắp cải chắc nhất.

- Hôm qua em đã lựa cho tôi năm bắp cải chắc nhất rồi, còn đâu bắp cải chắc nhất nữa.

- Em vẫn còn những bắp cải chắc nhất dành cho ông chiều nay.

Biết mình bị cô bé lừa, nhưng tôi chỉ cười trừ. Nếu một bà già nói với tôi như vậy, chắc tôi sẽ giảng “moran” cho bà nghe điếc con ráy, nhưng với một cô bé tôi đành nín thinh. Chẳng bao giờ tôi thích cãi tay đôi với một cô bé. Giành giật “thắng lợi” với một người nhỏ tuổi hơn mình, nào có thích thú gì.

Khi cô bé đưa cho tôi ba bắp cải đã được cột dây cho cẩn thận, tôi hỏi :

- Này nhỏ, bây giờ gia đình em ở đâu?

- Gia đình em ăn ngủ luôn trên xe, đậu ở khoảng sân trống trước rạp hát.

- Tôi cũng ở gần đó. Tối nay em rảnh không?

- Ông định mời em đi xem cải lương?

- Em thích cải lương?

- Thích lắm. Em xin ba hoài nhưng ba không cho đi xem.

- Vậy tối nay tôi sẽ đến xin phép cho em đi xem.

Cô bé reo lên.

- Ông hứa chắc nghe.

Tôi cười.

- Chắc như bắp cải của em.

Sau khi rửa bát đĩa xong, đúng bảy giờ, tôi đi bộ đến rạp cải lương. Mùa hè ở đây ban ngày trời rất khó chịu, chẳng ai muốn ra ngoài đường, vì nắng chiếu rất da mặt, lại thêm những ngọn gió thổi cát ào vào mắt nhắm không kịp. Nhưng đêm đến, gió từ biển thổi vào mang theo hơi nước, khiến người ta thấy dễ chịu hơn khi rời khỏi nhà. Trên vỉa hè đông người qua lại, họ đi mua sắm vật dụng hay đi xem hát. Đa số dân ở đây rất mê cải lương, nhưng chẳng mấy khi được xem tận mắt, họ chỉ được nghe các vở tuồng truyền thanh hay trên những chuyến xe đồ mở nhạc cải lương oang oang câu khách. Vì vậy mỗi khi có đoàn cải lương về huyện hát, con phố nhộn nhịp hẳn lên.

Tôi đi thẳng ra sân cát rộng trước rạp hát. Có khoảng chục chiếc xe hàng đậu nơi đây. Không biết gia đình cô bé ở xe nào, tôi đi vòng quanh tìm kiếm. Chợt có tiếng kêu :

- Chào ông.

Tôi ngẩng đầu nhìn lên. Cô bé đang ngồi với hai em nhỏ trên một mui xe và em đưa tay vẫy. Tôi đưa tay vẫy lại. Cô bé bám vào một chiếc thang nhỏ leo xuống. Vẫn mặc chiếc áo len màu xanh dài tay. Cô bé đứng trước mặt tôi đưa tay vuốt lại mái tóc.

- Em đợi ông từ sáu giờ.

Tôi giải thích :

- Tôi phải nấu cơm và rửa chén bát xong mới đi được.
 - Vợ ông đau à?
 - Tôi chưa hân hạnh gặp bà ấy ở đời này.
 - Trời đất! Vậy ông mua bắp cải làm gì mà nhiều quá vậy. Bộ ông có nuôi heo hả?
 - Nếu có nuôi heo, tôi sẽ sạt nghiệp. Tôi nuôi tôi còn ốm nhách thể này, nuôi heo bán ai mua.
- Cô bé cười, chỉ dưới chân tôi.
- Tại ông lo chăm sóc cái bóng của ông nhiều quá. Ông thấy không, nó mập hơn ông.

Tôi cười nói :

- Ba em đâu, để tôi xin phép ông cho em đi xem cải lương. Họ sắp trình diễn rồi.

Cô bé gọi lớn vào khoang xe :

- Bố ơi, có ông khách mua bắp cải.

Từ trong khoang xe tối om, một người đàn ông mặc áo vét sờn cũ bước ra. Đứng ở thành xe, ông hỏi tôi :

- Ông muốn mua sỉ bắp cải?

Cô bé xua tay.

- Con bán cho ông ấy nhiều ở chợ rồi, ông ấy đến để...

Cô bé quay sang tôi :

- Để làm gì ông nói đi.

Người đàn ông từ thành xe nhảy xuống bắt tay tôi.

- Cậu làm việc ở huyện?

- Dạ phải.

Bây giờ tôi mới nhận ra người đàn ông này buổi sáng tôi đã gặp ở văn phòng hành chánh huyện. Ông đến xin phép thuê xe chở bắp cải vào Sài Gòn. Tôi đã giúp ông có giấy phép sớm. Tôi không ngờ ông là ba cô bé. Tôi nói :

- Bác thuê được xe chở bắp cải chưa?
- Cám ơn cậu. Được rồi, bốn giờ sáng xe chở bắp cải sẽ chạy. Còn chúng tôi ở lại sửa xe xong vào sau.

Cô bé reo lên :

- Vậy ông hên nhé. Ngày mai bắp cải sẽ đắt.

Người đàn ông nói :

- Cậu muốn mua bắp cải nữa, tôi vẫn để cho cậu giá đặc biệt.

Trước lòng tốt của người đàn ông, tôi phát hoảng, vì đã hai tối rồi tôi phải ăn bắp cải trừ cơm. Tôi vội từ chối.

- Cám ơn bác. Tôi còn sáu bắp cải ở nhà. Dư ăn một tuần.

Thấy cô bé nháy mắt ra hiệu, tôi biết em đã nôn nóng muốn đi xem cải lương. Tôi vội kết thúc câu chuyện bằng một câu quen miệng : “Sau cơn mưa trời lại sáng, chúc bác may mắn”. Rồi tôi ngỏ ý muốn mời ông và cô bé đi xem cải lương “giải buồn”. Ông nói :

- Cám ơn cậu. Lúc này tôi chẳng còn hứng thú xem cải lương, nhưng con nhỏ này mê lắm, vậy nhờ cậu dẫn nó đi xem.

Tôi bắt tay chào ông và dẫn cô bé đi. Khi chúng tôi đi khuất chiếc xe vận tải, cô bé nói :

- Em không ngờ ông cũng thuộc tên tuồng cải lương dữ.

Tôi ngạc nhiên hỏi :

- Tôi có thuộc tên tuồng cải lương nào đâu?

- Hồi nãy ông nói với em “Sau cơn mưa trời lại sáng” đó không là tên một tuồng cải lương sao?

Tôi không hiểu cô bé nói thật hay đùa, nên đành nín thinh.

Sắp đến giờ trình diễn, khán giả đã vào rạp, chỉ còn bọn con nít bu đông bên ngoài chực vào kè. Tôi đến phòng vé hỏi mua hai vé hạng ba. Họ nói hạng nhất, nhì, ba đều đã hết, chỉ còn thượng hạng, tám trăm một vé. Cũng may tôi mới lãnh lương hồi chiều; nếu không, tôi phải nói dối với cô bé là đã bị bọn móc túi lấy bóp và dẫn em về.

Trong rạp đông nghẹt khán giả, thở không nổi. Nhờ mua vé thượng hạng, chúng tôi đã được ngồi ngay dưới một hàng quạt trần. Có vậy tôi mới đủ sức chịu đựng ngồi ở đây suốt ba tiếng đồng hồ.

Hồi chuông thứ tư vang lên. Đèn trong rạp tắt hết và loa phóng thanh kêu oang oang. “Kính thưa quý vị khán giả. Hôm nay đoàn Hoa Mai chúng tôi xin trình diễn ra mắt quý vị vở tuồng “Duyên tình mong manh”. Một vở tuồng tình cảm xã hội đặc sắc nhất và mới lạ nhất của soạn giả Đức Thịnh. Với sự có mặt của các danh tài...” Và tôi ngáp, mặc dù theo thông lệ, ở nhà mỗi tối đúng 10 giờ, tôi mới đi ngủ.

Chắc tôi đã ngủ thảng một giấc trong rạp, nếu không có những tiếng vỗ tay vang lên rào rào. Trên sân khấu, anh kép chính và chị đào thương đang ôm nhau ca những lời mùi mẫn, diễn tả mối tình trong trắng và mong manh như giấy pelure của họ. Tôi ngạc nhiên thấy những người ngồi chung quanh và cô bé đã khóc dễ dàng. Em đưa ống tay áo lên thấm những giọt nước mắt lăn trên má. Tự dưng tôi đâm “thù” những người đang ca hát trên kia, vì họ đã giúp cho người khác khóc. Tự người ta khóc chưa đủ buồn sao mà còn phải giúp người ta!

Cho đến khi tấm màn khép lại, nhạc ò e tạm biệt lên và đèn trong rạp bật sáng, tôi cũng không hiểu họ đã diễn cái gì trên sân khấu. Tôi giữ cô bé ngồi lại trên ghế, chờ khán giả ra bớt để đỡ chen lấn. Cô bé hỏi tôi :

- Ông xem hay không?

Tôi lắc đầu nói :

- Họ diễn thua tôi nhiều.

- Còn khuya. Ông mà biết diễn tuồng?

- Đừng vội chê, nhỏ. Tôi mời em tối mai đến xem tôi trình diễn vở tuồng “Bữa ăn tối tại nhà trọ”.

Đạo diễn xong bữa ăn tối, tôi đi đón cô bé đến xem. Trong căn phòng chật hẹp, dưới ánh đèn néon sáu tắc, chúng tôi ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn nhỏ. Trên bàn, bày bấp cải bảy món, do tôi nấu theo quyển sách : “Tự học làm bếp”. Gồm có : bấp cải luộc, bấp cải trộn giấm, bấp cải xào mì chay, bấp cải hầm trứng, bấp cải nấu canh thịt mỡ, bấp cải hầm xương heo, bấp cải muối dưa và món tráng miệng đặc biệt là bấp cải sống.

Cô bé quan sát kỹ lưỡng món ăn rồi em hỏi :

- Sao toàn bấp cải vậy?

Tôi phân bua :

- Thì em có bán cho tôi món gì khác ngoài bấp cải đâu?

- Ăn xong, có đau bụng không?

- Đau bụng hay không chắc em biết rõ hơn tôi vì bấp cải này của em mà.

Bữa ăn tiến triển một cách chậm chạp, nhưng thành quả rất tốt đẹp; vì sau cùng, chúng tôi đã thanh toán hết các món ăn. Tôi thu dọn bát đĩa vào chậu rồi đi pha trà. Cô bé nói :

- Để em rửa bát chén giúp ông.

Tôi xua tay.

- Em làm giúp, tôi sẽ mất thói quen và tối mai tôi không còn can đảm rửa chén nữa.

- Sao ông không lập gia đình? Một người vợ sẽ giúp ông nhiều chuyện.

- Tôi đã biết giặt quần áo, biết đi chợ trả giá, biết nấu ăn, biết rửa chén, vậy khỏi phải lấy vợ.

- Ông vẫn cần phải lấy vợ như thường.

- Tại sao?

- Ai săn sóc khi ông đau ốm?

- Nhà thương thí.

- Ai cần nhằn ông khi ông về khuya hay say sưa?

- Trời đất quỷ thần ba má anh chị ơi! Bộ cần phải có một người cần nhằn mình, mình mới sống được sao?

- Đúng vậy. Ông thấy đó, ai cũng ghét tiếng động nhưng thiếu tiếng động người ta sẽ buồn chán và hoảng sợ ngay.

Nghe cô bé nói cũng có lý, tôi không biết bắt bẻ thế nào nên chọc tức em :

- Vậy chắc em cũng rành chuyện cần nhằn lắm hả?

Cô bé trả lời tỉnh bơ.

- Dĩ nhiên. Đàn bà con gái ai không rành chuyện đó.

- Vậy em làm ơn cần nhằn tôi một hồi đi.

Cô bé trợn mắt nhìn tôi.

- Bộ ông điên rồi hả?

- Tôi nói thật mà. Em cần nhằn cho tôi thấu bằng, rồi khi nào cảm thấy cần tiếng cần nhằn, tôi sẽ mở băng ra nghe. Như thế tôi khỏi cần phải lấy vợ nữa.

Cô bé bật cười rũ rượi.

- Ông đúng là vua lưỡi.

- Tôi mà lưỡi? Nếu lưỡi tôi đã không tự tay nấu những bữa ăn tối.

- Những người đàn ông sợ lập gia đình đều là những người lưỡi biếng. Ông hãy tưởng tượng, nếu tất cả đàn ông đều sợ lập gia đình thì thế giới này sẽ ra sao?

-Ồ! thật tuyệt diệu. Thế giới này sẽ trở thành thiên đàng ngay.

Cô bé kéo ghế đứng dậy.

- Thôi chào ông, em về.

Tôi chưng hửng nói :

- Gấp vậy. Còn sớm mà.

- Em không muốn ở trong thiên đàng của ông nữa. Ngọt ngạt quá.

Mặc dù tôi năn nỉ, cô bé vẫn đòi về. Khi đưa em đến gần chỗ gia đình em đậu xe, tôi nói :

- Em xem có hay không?

- Xem gì đâu?

- Vở tuồng “Bữa ăn tối ở nhà trọ” do tôi diễn.

Cô bé cười.

- Dở ẹc. Ông nấu nướng nuốt không vô.

Tuy vỡ tuồng của tôi “dở ẹc”, nhưng tôi vẫn cảm thấy sung sướng. Tôi không làm cho cô bé tổn nước mắt mà trái lại đã giúp em có được nụ cười.

Một buổi tối từ nhà người bạn trở về, tôi thấy cô bé đã ngồi đợi tôi ở trước thềm nhà trọ. Em ngồi bó gối gục đầu, tóc buông xõa, dáng điệu ủ dột. Tôi hỏi :

- Em ngồi đợi lâu chưa?

- Hơn nửa tiếng rồi.

- Mời em vào nhà.

- Em ngồi đây được rồi.

Tôi nghĩ vào phòng giờ này cũng nóng bức nên ngồi xuống thềm nhà với em. Căn phòng khi đi tôi đã đóng kín các cửa nên ánh sáng đèn điện bên trong không hắt ra ngoài. Trước mặt chúng tôi khoảng sân rộng lát gạch, sáng rực ánh trăng đêm mười sáu. Hai cây dừa trồng trong sân vươn cao với những tàu lá ánh bạc và im ắng. Đêm không gió, không khí ngọt ngào khó thở. Chợt cô bé ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mắt tôi, em nói nhanh :

- Em đến từ biệt ông. Ngày mai em đi, xe của ba em sửa đã xong.

Tôi biết chuyện này rồi sẽ xảy ra. Đã biết trước nhưng tôi cũng không ngăn được tiếng thở dài.

- Ông đừng buồn.

- Ừ.

- Ông còn nhớ vỡ tuồng chúng ta cùng xem?

- Nhớ.

- Tên tuồng là gì?

- “Bữa ăn tối ở nhà trọ”.

- Không phải vỡ tuồng dở ẹc đó đâu. Em muốn nói vỡ tuồng chúng ta cùng xem ở rạp.

- “Duyên tình mong manh”.

- Đúng rồi. Không phải ở trên sân khấu mà ở ngay đời này, mọi thứ cũng đều mong manh.

- Đâu phải cái gì cũng mong manh.

- Có những thứ rất chắc chắn.

- Thứ gì đâu?

- Những bắp cải của em rất chắc chắn.

- Chúng chỉ chắc chắn đối với ông.

- Đối với em cũng có một thứ rất chắc chắn.

- Thứ gì?

Ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào mắt cô bé. Tôi nói chậm rãi :

- Tình cảm của tôi dành cho em.

Đáng lẽ tôi phải đồng ý với cô bé là mọi thứ ở đời này đều mong manh. Ngày mai em đi, chẳng bao giờ chúng tôi có dịp gặp lại, tôi không nên để em còn những ràng buộc với nơi chốn này, không ràng buộc, em sẽ sống dễ chịu hơn ở một nơi chốn khác. Vậy mà vì ích kỷ, tôi đã nói lên tiếng nói của lòng mình và làm cho cô bé khóc. Hơn những thứ khác, những giọt nước mắt rất mong manh, tôi biết vậy. Nhưng chắc

suốt đời tôi sẽ ân hận vì chỉ một phút yếu lòng, tôi đã giúp cho cô bé biết ở đời có một thứ không mong manh.

5. Đêm Lobo

18 giờ, tôi đã có mặt ở sân khấu ca nhạc quận 10. Chẳng phải tôi có hẹn với một cô gái nào ở đó mà vì đêm nay có buổi trình diễn của ca sĩ Lobo mới từ Mỹ qua. Tôi chỉ có khả năng mua vé đứng 100.000 đồng nên phải đến sớm để dành chỗ tốt. Tôi nhắm tính trong đầu. Nếu ta đến sớm, rờ được lưng hàng ghế cuối hạng 150.000 đồng, kể như ta đã lời 50.000 đồng. Vì đối với kẻ ngồi ở hàng ghế cuối và kẻ đứng ở hàng đầu, khoảng cách sân khấu đều bằng nhau.

Tôi cứ tưởng mình là người đến sớm nhất, đâu ngờ cũng có quá nhiều người cùng sở thích rờ hàng ghế cuối, để được lời 50.000 đồng như tôi. Đang đứng rung đùi (không phải theo điệu nhạc máy đang phát ra oang oang mà để đỡ tê cẳng) tôi nghe có tiếng ở phía sau lưng :

- Xin lỗi nhích ra cho tôi vào với.

Tôi đáp mà không thèm quay đầu lại.

- Hết chỗ rồi.

Một bàn tay thò vào nắm ngay lưng chiếc ghế tôi đang nắm rồi tôi cảm thấy “phần mềm” của một người (chứ không phải của máy vi tính) trườn ngang bề sườn của tôi. Xong. Một cô gái đã đứng bên tôi. Em đưa bàn tay hình cái lược chải lại mái tóc rối bù trước trán. Em nói như đang nói với hàng ghế trước mặt.

- Luôn luôn còn chỗ cho một người không nản lòng chen lẫn.

Tôi đã nhìn thấy khuôn mặt “hết ý” của em rồi nên tôi không ngu gì nói chuyện với hàng ghế trước mặt, tôi quay qua nói với cô gái :

- Nếu biết trước em là người muốn vào đứng, tôi sẵn sàng nhích nhường chỗ cho em.

- Nếu biết trước Lobo đêm nay hát rất dở, ông có bỏ về ngay bây giờ?

- Ồ, đã chắc đâu!

- Cũng vậy. Đã chắc đâu ông nhường chỗ cho tôi, nếu tôi không chịu khó chen lẫn.

Tôi thở dài :

- Thật đáng tiếc, ngó vậy mà em yếu tướng!

Cô gái giật mình, nhìn tôi.

- Sao, ông định trù ẻo tôi chuyện gì?

- Ở tuổi em mà xưng “tôi” chứng tỏ em đã già. Mà người già thì chết trước người trẻ lẽ đương nhiên.

Cô gái bật cười :

- Thôi được rồi. Tôi là... em, còn ông là...?

- A simple man.

- Một người đàn ông đơn giản! Chà, ông cũng thuộc tựa nhạc của Lobo ghê nhỉ!

- Còn phải nói. Tôi là fan của ông ấy cách đây 20 năm.

- Standing at the end of the line. Đứng ở hàng ghế cuối thế này mà gọi là fan.

- Tôi đủ khả năng mua vé hạng nhất 200.000 đồng. Nhưng như vậy tôi sẽ không còn may mắn được gặp em.

- Ông đúng là người “đàn ông đơn giản”. Thay đổi thật mau lẹ. Mới đó đã thành fan của em.

Cô gái nhìn đồng hồ đeo tay rồi nói :

- 20 giờ rồi. “Con sói” vẫn chưa chịu xuất hiện.

Tôi ngạc nhiên thấy cô gái đây rất sành về tựa nhạc và còn biết biệt hiệu “con sói” của Lobo. Những người yêu thích nhạc Lobo đều ở hàng “băm”, còn em mới xấp xỉ ở hàng “hai” chứ mấy. Tôi hỏi :

- Ai chỉ cho em nghe nhạc Lobo vậy? Vì Lobo đã nổi tiếng trước khi em chào đời.

- Ông có thích nghe nhạc cổ điển không?

- Thích chứ.

- Ông thích nhất nhạc sĩ nào?

- Chopin.

- Vậy ông sinh cùng thời Chopin à?

Chẳng có cơn gió độc nào thổi ngang qua nhưng tôi cảm thấy cứng họng và đứng im. Cũng may em lại tiếp tục bắt chuyện trước :

- Ông đứng giữ chỗ giùm để em đi mua một ổ bánh mì thịt.

Tôi cũng cảm thấy “kiến bò bụng” nên nói :

- Em mua giúp tôi một ổ bánh mì chả nghe.

Cô bé xòe một bàn tay ra trước mặt tôi. Tôi hiểu ý, móc túi lấy tờ giấy 5.000 đồng đưa cho em. cô gái biến đi lẹ làng như lúc đến. Đèn sân vụt tắt. Một luồng ánh sáng xanh vụt chiếu trên sân khấu và Lobo ôm đàn guitar bước ra chào khán giả. Mọi người đứng dậy vỗ tay vang rền. Tôi sợ cô gái sẽ đi lạc vì trời tối hù và người xem đứng hỗn độn. Như thế tôi sẽ mất em, và mất tiêu luôn... ổ bánh mì kẹp chả!

Lobo bắt đầu hát bài Don't except me to be your friend. Tâm hồn tôi “lắc lư” theo tiếng đàn thùng và giọng ca trầm ấm của ông. Chợt có một bàn tay thô nhám cào vào cánh tay tôi. Tôi vội hất ra và không thèm ngoái qua người bên cạnh, tôi nói :

- Xin lỗi, chỗ này có người rồi.

Bàn tay thô nhám lại tiếp tục cào vào cánh tay tôi. Tôi nhả mắt ngó qua. Một ổ bánh mì đang nằm ở cánh tay tôi và cô gái đang chờ tôi thu gọn tay chân để em có chỗ bước vào. Tôi cầm ổ bánh mì cắn một miếng rồi cười nói :

- Xin lỗi, tôi đang mãi nghe một ca khúc mình ưa thích : “Đừng loại trừ anh là bạn của em”.

Cô gái cũng cắn một miếng bánh mì và nói :

- Em thì chỉ muốn “loại trừ”.

Tôi vội giảng giải :

- Đây là một top hit của Lobo, em không thể “loại trừ” ca khúc này được.

- Em đâu có muốn “loại trừ” ca khúc đó. Em chỉ muốn “loại trừ” ông.

“Cộp”. Tôi ê cả hàm răng không phải vì đã nhai nhầm một cục sạn trong bánh mì, mà tôi đã nhai nhầm “lời nói có đá cục” của em.

Trên sân khấu, Lobo đang hát bài : Me and you and a dog named Boo. Cô gái hỏi :

- Ông thích ca khúc này không?

Tôi lắc đầu :

- Không. Khi không giữa hai người đang yêu lại có một con chó. Thật vô duyên!

Cô gái cười nói :

- Nếu Lobo đổi con chó tên Boo thành tên B. chắc ông thích lắm phải không?

Tôi nổi quạu định bộp tai em vì đã dám lấy tên tôi đặt tên cho con chó. Nhưng em đã vội thanh minh :

- Nhờ có tên trong bản nhạc đó, ông sẽ nổi tiếng khắp thế giới.

Nghe được “nổi tiếng khắp thế giới”, tôi vui vẻ gật đầu đồng ý ngay.

Ring Ring. Tiếng chuông điện thoại reo vang trong lời ca của Lobo. Tôi vội tranh thủ hỏi cô gái :

- Em có thể cho tôi biết số phone để liên lạc?

- Ông cứ gọi số 15 và nhấn họ gọi cho em.

- Cái gì? Số 15 là điện thoại cấp cứu y tế mà!

- Đúng rồi. Vì chỉ khi nào cần “cấp cứu” ông mới gọi cho em.

Baby, I love you to want me...

Đứng riết mỗi chân nên em bắt đầu dựa vai em vào vai tôi. Tôi sung sướng nói nhỏ vào tai em :

- Tôi đã yêu cầu Lobo hát tặng em ca khúc đó.

Em lắc lắc mái tóc chạm vào má tôi :

- Cám ơn ông. It sure took a long, long time. Chắc phải mất nhiều thời gian đấy.

-Ồ nhằm nhò gì. Tôi đợi được mà. Cũng như tôi đã đợi được nghe Lobo hát từ hơn 20 năm nay.

Rồi buổi trình diễn của Lobo cũng kết thúc. Tôi buồn rầu nói với cô gái : Good night!

Em cười nói :

- Mới đó ông đã quên ca khúc Don t tell me Good night mà Lobo vừa hát.

Tôi mỉm cười, lòng tràn đầy hy vọng. Tôi nói khi em đang dắt xe ra về :

- Chắc chắn, tôi sẽ gọi điện thoại số 15.

- Được thôi. Nếu ông cần cấp cứu, em sẽ là một y tá.

Chúa ơi! chưa bao giờ tôi muốn được “cấp cứu” ngay như lúc này!

6. Gặp Nhau Giữa Đám Đông

Sống trên đời, nếu bạn làm được nghề bạn ưa thích thì thật hạnh phúc, giống như bạn lấy được người mà bạn thương yêu. Nhưng sống trên trái đất ở giữa thì tròn hai đầu hơi méo, bạn cũng đừng đòi hỏi mọi chuyện phải tròn vo. Nếu bạn phải làm nghề bạn chưa ưa thích, bạn cứ yêu nghề đi, nghề sẽ “yêu” lại bạn. Đối với người bạn chưa yêu cũng vậy.

Bạn không tin ư? Tôi xin đưa ra một ví dụ để chứng minh.

Cách đây mười bốn năm, khi còn dạy học ở một tỉnh miền Trung, tôi đã ra cho học sinh một đề tài luận văn : “Em hãy chọn một nghề em mong ước và cho biết lý do”. Tôi đã xúc động khi đọc bài làm của Mai. Em là học sinh duy nhất trong lớp mong ước nghề dạy học. Em đã đưa ra những lý do thật cao quý khiến tôi lần đầu tiên cảm thấy nghề mình đang theo đuổi cao quý thật!

Đến giữa năm học lớp 12, Mai đột nhiên bỏ học. Em đã nhất quyết lấy người mình yêu, mặc cho gia đình ngăn cấm. Sau đó, em theo chồng về miền Nam sinh sống và tôi bất tin em.

Tôi biết trái tim có lý lẽ riêng của nó, nhưng tôi vẫn tiếc cho Mai. Em là một học sinh thông minh, luôn luôn đứng hạng nhất, nhì trong lớp. Nếu em không bỏ học và sau này làm nghề dạy học như em mong ước, chắc em sẽ giúp ích cho nhiều người.

Cũng có thể chính tôi đã sai lầm. Em đã biết nắm bắt ngay tình yêu khi nó đến. Còn tôi cứ để nó trôi qua rồi nuối tiếc, ích gì? Trong một đời người đã chắc gì tình yêu (như thần tài) gõ cửa lần thứ hai.

Vào ngày gần sông Đồng Nai tạo dòng thủy điện, tôi đã theo đoàn báo chí lên Trị An để viết bài tường thuật. Tôi không ngồi ở khán đài mà lẫn trong đám đông công nhân để hỏi chuyện. Nghe những chuyện họ kể, bài viết của tôi sẽ có nhiều chi tiết lý thú hơn là nghe những bài diễn văn.

- Chào thầy.

Tôi giật mình quay qua nhìn cô gái đứng kế bên. Tôi đã bỏ dạy học và chuyển hộ khẩu về thành phố hơn mười năm. Chẳng mấy người biết nghề cũ của tôi. Có lẽ tại cái kính cận bốn độ tôi đang mang khiến cô gái này nhận lầm tôi với một ông giáo làng.

- Thầy quên em rồi sao? Em là Mai.

Trời đất! Cô học trò cũ của tôi đây ư? Tôi thật sự không nhận ra em. Khuôn mặt học trò với đôi mắt liếng láu ngày xưa đã biến mất, thay vào đó là một khuôn mặt rậm rắng với đôi mắt cương nghị. Tôi lúng túng nói :

- Tôi xin lỗi. Em thay đổi nhiều quá.

- Em đâu có sửa mắt, sửa mũi mà thầy nhận không ra. Còn thầy chẳng có gì thay đổi. Em đã nhận ra thầy ngay từ xa.

- Tôi cũng thay đổi nhiều chứ. Em không nhìn thấy tóc tôi bạc rồi à.

Mai che miệng cười.

- Nhưng tướng thầy trông vẫn lù khù như xưa. Thầy chuyển về dạy học ở gần đây?

- Không. Tôi đã chuyển qua làm báo. Còn em làm gì ở đây?

- Công nhân lái máy ủi đất.

Tôi trợn mắt nói :

- Em lại đùa rồi.

Mai cười :

- Em đã nói thầy không thay đổi mà, kể cả đầu óc.

Vừa lúc đó tiếng pháp lệnh nổ vang làm chúng tôi giật mình. Mai nói vội vã :

- Thầy đợi em ở đây. Em còn nhiều chuyện muốn nói với thầy.

Mai cùng một số công nhân nữa chạy đến bãi đậu xe cơ giới ở bên bờ sông. Em leo lên một chiếc xe có cấm lá cờ đuôi nheo màu đỏ. Cả đoàn xe rồ máy tiến lên giữa tiếng hoan hô vang dậy. Những khối đất, đá, bê tông được đổ ào ạt xuống cửa khẩu. Nước sông bắn lên trắng xóa lẫn trong đám bụi đỏ bay mờ mờ. Không khí náo nhiệt như một ngày hội lớn. Tiếng động cơ rầm rú, tiếng còi xe hòa với tiếng vỗ tay reo hò. Tôi không còn nhận ra chiếc xe nào Mai đang lái giữa đoàn xe đang tiếng lên nhịp nhàng.

Hai giờ sau, con đê ngăn sông đã xong. Các xe cơ giới trở về bãi đậu ở hai bên bờ. Đoàn xe con chờ đợi biểu từ từ đi qua con đê vững chắc. Theo sau là đoàn người đi bộ nhảy múa vui mừng.

Tôi đứng lại một mình trên đồi lỏm chỏm những tảng đá, không một bóng cây. Nắng chói lòa làm mắt tôi hấp háy. Mai từ dưới đồi đi lên. Áo em dính đầy bụi đỏ. Em cầm chiếc mũ nhựa màu vàng quạt quạt khuôn mặt đầm mồ hôi. Chúng tôi đi đến ngồi ở một tảng đá gần bờ sông. Mặt nước còn ngầu đục vì đất, cát vừa đổ xuống. Mai ném một hòn đá xuống sông, chăm chú nhìn những vòng tròn đang lan ra.

- Lúc này em nghĩ có nhiều chuyện cần phải bày tỏ với thầy. Bây giờ lại chẳng thấy cần thiết, như con sông kia giờ đã đổi dòng.

Không phải lúc nào người ta cũng dễ dàng giải bày tâm sự. Tôi tránh hỏi Mai về chuyện cũ mà hỏi về đội máy ủi của em đã thi công xây dựng đập thủy điện Trị An.

- Thầy định đưa em lên báo à. Thôi em sợ lắm.
- Em có yêu thích nghề hiện nay hay chỉ vì hoàn cảnh bó buộc?
- Thầy biết tánh em rồi, nếu không yêu thích, em bỏ ngay.
- Thế sao ngày xưa em lại mong ước làm cô giáo?

Mai thở dài, đưa hai tay vuốt mái tóc ngắn về sau gáy :

- Em đã định không nói, nhưng thôi, để em kể cho thầy rõ. Ngày ấy, em ước mơ làm cô giáo vì đi học về em tập tành dạy học. Gia đình em có nhiều ruộng đất nên ba em thuê thợ làm rất đông. Đa số họ đều đọc viết chưa rành, mỗi tối em bỏ chút thì giờ dạy họ học. Thấy mỗi khi hiểu biết được một điều mới lạ, mắt họ sáng lên em rất sung sướng.

Trong số người học đó có anh Định, thợ lái máy cày thuê cho ba em. Anh học rất chăm chỉ và thường nhờ em chỉ vẽ thêm. Bù lại, anh Định đã dạy em học lái máy cày. Trong một buổi tập, em ngồi ở buồng lái, còn anh Định đứng ở dưới hướng dẫn xe quẹo phải quẹo trái. Để xe tránh ủi vào bờ ruộng của người khác, em đã quẹo xe quá gắt, không làm chủ được tay lái, chiếc xe đã chồm lên tông vào anh Định.

Gia đình em đã hết lòng lo thầy thuốc cho anh Định, nhưng bàn chân phải của anh vẫn bị cứa. Ba em đã bồi thường một số tiền lớn để anh có vốn sinh sống. Riêng em vẫn áy náy. Em muốn được săn sóc anh để chuộc lại lỗi lầm. Vì vậy em đã theo anh Định về quê của anh, mặc cho gia đình em ngăn cấm.

Tụi em làm ruộng được một năm thì đến ngày giải phóng. Em xin vào hợp tác xã làm công việc lái xe máy cày. Lúc đầu anh Định không cho, viện lý do em sẽ lại tông vào người khác. Em nói đâu phải mỗi lần tông một người là người đó sẽ thành chồng em. Anh Định cười nhưng chắc bụng không vui.

Khi xí nghiệp xây dựng thủy điện tuyển người, em xin vào lái xe ủi đất. Anh Định không cho, nhưng em cứ nhất quyết đi làm và tụi em đã cãi nhau. Em hiểu vì cái chân, anh Định chỉ muốn quanh quẩn ở nhà, nhưng em lại muốn đi xa. Em rất buồn khi biết anh Định làm đơn ly dị. Cũng may, tụi em chưa có con nên mọi chuyện cũng dễ dàng thôi.

Mai ngừng nói, lượm một hòn đá quăng xuống nước. Tôi châm một điếu thuốc rồi hỏi :

- Vì chiếc xe máy cày em lấy chồng, rồi vì chiếc xe máy ủi em xa chồng. Em có hấp tấp quá không?
- Lần đầu thì có. Em đã sai lầm khi nghĩ tình yêu là một sự trả ơn hay chuộc lại lỗi lầm.
- Còn bây giờ, em phải nghĩ đến đôi chân của Định chứ.
- Anh ấy cũng phải nghĩ đến đôi chân của em.

Tôi biết, cái tay đôi với cô học trò này, tôi luôn luôn thua. Tôi còn nhớ có lần giảng một bài thơ trong lớp, tôi nói hoa hồng thường được ví với người đẹp. Mai đã đứng dậy hỏi :

- Thầy có thích hoa hồng không?
- Thích chứ, vì ngoài vẻ đẹp, hoa hồng còn có gai.
- Thầy không sợ bị gai chích à?

Cả lớp cười ồ lên. Tôi cố giữ bình tĩnh trả lời :

- Những cái gai làm bông hồng đẹp hơn. Như người đàn bà đẹp có thêm óc thông minh.
- Thầy ví von thật lạ. Óc thông minh mà là những cái gai?
- Phải. Vì nó tự bảo vệ được mình và đôi khi làm người khác đau nhói.

Mai đứng im một lúc, rồi nói :

- Thật may. Tên em là loài hoa không gai.

Bây giờ nghe Mai kể chuyện, tôi nghĩ em là một bông hồng có rất nhiều gai.

- Thầy có điều gì khuyên bảo người học trò cũ không?

Tôi ngồi im lặng. Người học trò biết ơn thầy là người phải vượt qua ông thầy của mình. Theo câu danh ngôn đó, Mai đã vượt qua tôi. Không phải vì em to đầu hơn tôi mà là em có trái tim lớn hơn tôi. Vậy làm sao tôi có thể khuyên bảo em?

Nếu bạn biết điều gì khuyên bảo, xin bạn hãy viết thư cho Mai. Tôi tin cô ấy sẽ rất nhớ ơn.

7. Hãy Trôi Đi Dòng Sông

Buổi tối thứ Bảy, tôi cùng người bạn ngồi uống nước dừa bên bờ sông Tiền. Trời đứng gió nhưng dòng sông vẫn trôi miên man và phả hơi nước lên mát rượi. Bạn tôi dân Mỹ Tho nên anh rành phong cảnh nơi đây. Anh đang thao thao giảng cho tôi hiểu lai lịch con sông Tiền. Còn tôi nhìn dòng sông và cố hiểu nó trong im lặng.

- Mời chú mua vé số.

Người bạn tôi lắc đầu, xua tay với một cô bé bán vé số mặc áo sơ mi trắng quần xanh và anh tiếp tục nói về dòng sông. Cô bé đưa xấp vé số qua tôi.

- Mời chú... dạ... mời thầy mua giúp em mấy tấm vé số.

Tôi nhú mày nhìn cô bé đứng trước mặt. Đôi mắt em đen và ướt như dòng sông đêm. Tôi hỏi :

- Tại sao em gọi tôi là “thầy”?

- Dạ tại thầy có dạy em năm lớp mười.

- Em nhận lầm rồi, tôi đâu có dạy em. Tôi mới ở Sài Gòn xuống đây chiều nay.

- Dạ năm lớp mười em còn học ở Sài Gòn. Sau đó ba em chuyển công tác xuống đây, cả gia đình phải đi theo.

- Em xuống đây bao lâu rồi?

- Dạ mới hơn một năm.

Tôi nhìn chăm khuôn mặt cô bé một lần nữa. Em e thẹn cúi gằm đầu, mái tóc ngắn che khuất hai má. Tôi cố nhớ xem em đã học lớp nào nhưng không nhớ nổi, nên hỏi :

- Em tên gì?

- Dạ... tên em... Mà thôi, thầy nhìn em còn không nhận ra, có nói tên thầy cũng không nhớ đâu.

Tôi gõ gõ ngón tay lên đầu mình, cười nói :

- Tôi xin lỗi. Các em quá đông tôi không nhớ hết. Để tôi mua giúp em hai tấm vé số.

Tôi rút hai tấm vé số và đưa tiền cho em. Cô bé vẫn cúi đầu nói lí nhí “Cám ơn thầy” rồi em bước vội đi. Người bạn tôi lại tiếp tục nói về những trận thủy chiến của Nguyễn Huệ với quân Xiêm trên dòng sông này. Tôi nhìn đồng hồ đeo tay : 10 giờ 35. Những cục đá trong hai ly nước dừa đều đã tan. Tôi nói người bạn đi về vì đã cảm thấy buồn ngủ.

Đi ngang qua một nhà hàng ăn uống xây sát bờ sông, đèn điện thấp sáng choang và nhạc disco vang ra dồn dập, tôi thấy cô bé đứng trước cửa nhà hàng với hai người bạn. Em đang đưa tay lên chùi nước mắt, tôi vội bước đến hỏi :

- Có chuyện gì vậy em?

Cô bé ngược nhìn tôi, đôi mắt em đỏ hoe. Em lắc đầu, quay mắt đi và một người bạn của em nói :

- Có một ông quá say rượu mua mười tấm vé số của nó rồi lên xe hơi đi luôn. Nó không dám về nhà sợ má đánh.

Tôi móc túi lấy mười ngàn, nhét vào tay cô bé. Tôi vỗ vỗ vào vai em đang run lên.

- Thôi đừng khóc nữa. Em về đi, khuya rồi.

Tôi bước đi, người bạn bước theo nhăn nhó nói :

- Ông chỉ lo chuyện bao đồng.

Để quên chuyện đó đi, tôi cười hỏi :

- Ông có biết sông Tiền dài bao nhiêu kilomet không?

Người bạn tôi nhú mày suy nghĩ.

- À... à... để tôi nhớ lại coi...

Buổi sáng chủ nhật, người bạn tôi bận việc nhà, tôi một mình đi dạo chơi trong thành phố. Tôi muốn vào thăm trường trung học Nguyễn Đình Chiểu nổi tiếng, nhưng vào ngày nghỉ cổng trường đóng kín, tôi nhìn qua hàng rào chỉ thấy khoảng sân rộng, những dãy nhà lầu và những tàn cây phượng lá xanh non.

Ở đây mọi con đường hình như đều dẫn ra bờ sông nên đi loanh quanh một hồi, tôi đã đi đến chân cầu Bảo Định. Tôi vào ăn sáng ở một quán xây trườn ra mặt sông Tiền. Tôi ngồi gần cửa sổ mở ra mặt sông nước đục ngầu phù sa. Bờ bên kia gần chợ, các ghe chở trái cây đậu san sát để lên hàng.

Người miền Nam vốn hào phóng và tồ hủ tíu Mỹ Tho cũng vậy. Đây thịt, tôm và cá mực khiến tôi ăn không hết một tô. Tôi ngồi nhâm nhi ly cà phê đen và nhìn dòng sông lấp lánh ánh nắng ban mai.

- Mời chú hai, dì hai mua giúp con tấm vé số.

Nghe tiếng quen quen, tôi quay đầu lại. Cô bán vé số tối hôm qua đang mời hai vợ chồng lớn tuổi ăn hủ tíu ở bàn bên. Đợi người đàn bà mua vé số xong. Tôi gọi :

- Này em.

Cô bé nhìn tôi, cười e thẹn rồi em bước tới, đưa xấp vé số.

- Mời thầy.

Tôi lắc đầu, kéo chiếc ghế bên cạnh.

- Em ngồi xuống đây. Tôi mời em ăn sáng.

Cô bé ngần ngại ngồi xuống chiếc ghế nệm. Tôi gọi cho em một tô hủ tíu và một ly đá chanh. Trong khi chờ đợi, tôi hỏi :

- Em tên gì?

Cô bé lấy ngón tay gạch gạch lên mặt bàn rồi ngẩng đầu lên nói:

- Em nói thầy đừng cười nghe. Em tên là Thanh Giang.

- Tên em hay vậy mà em nói buồn cười.

- Không phải vậy. Em có hỏi ba em tên đó nghĩa là gì. Ba em nói đó là tên một dòng sông nhỏ ở miền Trung, quê hương của ba em. Em sợ thầy cười vì trên đời này làm gì có “dòng sông xanh”. Như sông Tiền đây nè, hôm thì nước đục ngầu hôm thì nước đen thui, có hôm nào nước trong xanh đâu.

- Có chứ. Hôm nào trời đẹp, em thức dậy thật sớm sẽ thấy dòng sông nước trong xanh.

- Đâu có ai mua vé số lúc thật sớm mà thầy biểu em thức dậy.

Người chủ quán bưng tô hủ tếu và ly đá chanh đặt trên bàn. Trong khi cô bé ăn hủ tếu, tôi khuấy đường trong ly đá chanh của em. Sức em thật khỏe, chỉ một loáng em đã ăn hết tô hủ tếu to đầy. Em cầm ly đá chanh và uống một hơi hết nửa ly. Tôi đốt một điếu thuốc hỏi :

- Em đi bán vé số buổi sáng, buổi tối, vậy hàng ngày em đi học buổi chiều à?

Cô bé lắc đầu.

- Em nghỉ học rồi.

- Ồ! Sao vậy?

- Em phải phụ giúp ba má nuôi ba em nhỏ.

- Em hãy cố gắng đi học thêm lớp đêm.

- Em bán vé số kiếm chưa đủ tiền chợ cho gia đình, tiền đâu mà đi học lớp đêm.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc rồi nói :

- Em hãy đi học tiếp đi. Hàng tháng tôi sẽ gửi cho em một số tiền đủ để trả học phí.

- Nhưng... lương thầy chưa đủ sống mà.

- Tôi có đi dạy kèm Anh văn nên cũng đủ sống. Vậy em đừng ngại.

- Cám ơn thầy. Nhưng học xong lớp 12 em cũng phải nghỉ học phụ giúp gia đình. Vậy em có học thêm một năm cũng chẳng được gì.

- Hay em học thêm một nghề gì đó như cắt may chẳng hạn. Không lẽ em đi bán vé số hoài.

Cô bé thở dài :

- Em như dòng sông chết. Nó đâu có còn trôi tới biển được mà lo.

Tôi nhăn mặt nói :

- Sao lại dòng sông chết. Em là dòng sông xanh.

Cô bé lắc đầu :

- Ba em mới về thăm quê và cho biết dòng sông nhỏ ở làng em đã khô cạn vì qui hoạch làm thủy lợi đã rút hết nước của dòng sông. Dòng sông đó không còn trôi di nữa. Nó đã chết. Như em vậy.

- Em đừng nghĩ ba láp. Em vẫn sống như rằng đây nè.

- Không phải vậy đâu. Nhiều khi cầm xấp vé số trong tay nhìn bạn bè đến trường, em có cảm tưởng mình như dòng sông chết.

Cô bé cúi đầu xuống rồi ngước lên hỏi :

- Bao giờ thầy về lại Sài Gòn?

- Hai giờ chiều nay. Sáng mai tôi phải đi dạy sớm.

Cô bé xòe xấp vé số ra nhìn rồi em rút một tờ đưa cho tôi.

- Em xin tặng thầy.

Tôi xua tay.

- Thôi, em hãy giữ lấy mà bán. Tương tôi dễ “trúng gió” chứ không dễ trúng số.

- Thầy chê quà em tặng của em tầm thường? Thầy hãy đọc hai số cuối.

Tôi cầm tấm vé số, đọc hai số cuối rồi cười nói :

- Em muốn tôi đánh đề hai số này dễ trúng hơn.

- Không phải vậy. Đây là tuổi của em.

Tôi chẳng hiểu em muốn nói gì nhưng tôi cũng gấp tấm vé số lại bỏ vào túi và nói :

- Cám ơn em. Trước khi về Sài Gòn, trưa nay tôi muốn mời em ăn cơm canh chua cá lóc ở quán cây me. Chắc em biết quán đó.

Cô bé gật đầu.

- Thầy đợi em được không?

- Tôi chỉ có thể đợi em đến 1 giờ trưa. Sau đó tôi phải ra bến xe đò về Sài Gòn.

- Thầy đợi em lâu hơn được không?

Tôi cười.

- Đợi em bán hết xấp vé số à? Như thế chắc tôi phải nhịn đói về Sài Gòn.

Cô bé nhìn thẳng vào mắt tôi, nói :

- Không phải vậy. Hãy đợi em đủ sức trôi đi.

Nói xong, cô bé cầm xấp vé số bước ra khỏi quán. Em chạy băng qua đường, vào một quán cà phê đang đông người ngồi. Tôi nhìn theo em và thầm nói : Hãy trôi đi, dòng sông xanh nhỏ bé. Hãy trôi đi.

Nhưng còn tôi? Tôi có giúp được gì cho dòng sông ấy trôi đi hay chỉ đứng yên trên bờ hò hét, thúc giục!

8. Tình Em Bán Rắn

Liên hoan Đờn ca tài tử Nam Bộ 2012 đã tổ chức ở huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Ban tổ chức quyết định sẽ hoàn thiện hồ sơ trình Unesco công nhận Đờn ca tài tử là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Trong một tuần diễn ra Liên hoan, tôi đã làm quen với nhạc sĩ Lê Hải, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao Thị xã Ngã Bảy. Anh có đọc bài tham luận “Đờn ca tài tử ở vùng sông nước Nam Bộ”. Kết thúc Liên hoan, anh Hải mời tôi về quê anh ở Phụng Hiệp. “Ông phải nghe người dân chơi đờn ca tài tử trên sông nước mới “đã”, khác hẳn với khi chơi đờn ca tài tử trên sân khấu đèn màu.” Tôi nghĩ đây là một dịp may giúp mình có thêm tư liệu sống động cho bài báo đang viết, nên tôi đồng ý đi cùng anh.

Mười năm trước, tôi đã đến Phụng Hiệp. Khi ấy Phụng Hiệp là một huyện của tỉnh Cần Thơ. Ngày nay thị xã Ngã Bảy, huyện Phụng Hiệp thuộc về tỉnh Hậu Giang. Anh Hải chạy xe máy chở tôi một vòng quanh thị xã, giới thiệu những địa điểm nên tham quan. Tôi không còn nhận ra những nơi mình đã đi qua. Những nhà lầu mới xây san sát trên bờ sông, che kín mặt sông. Cây cầu bê tông mới xây to lớn với hai làn xe chạy, thay cho cây cầu sắt nhỏ bé ngày trước.

Anh Hải dừng xe ở chợ rắn Phụng Hiệp. Nơi đây bán đủ các loại rắn, trăn, rùa, cua đinh và các loài chim vùng sông nước miền Tây. Chợ tấp nập người mua bán. Một cô gái mặc áo bà ba màu tím hồng từ trong chợ chạy ra , hỏi anh Hải:

- Anh Hai cần gì em lấy cho , khỏi phải vào chợ.

- Út lựa cho anh mấy con rắn rồi làm sẵn bốn món. Sáu giờ chiều nay , Út đem đến Trung tâm Văn hóa, cùng tụi anh đi chơi đờn ca tài tử trên sông. Anh muốn chiều đãi ông bạn nhà báo mới ở Sài Gòn xuống.

Anh Hải chỉ tôi, cô gái mỉm cười nói:

- Em chỉ bán rắn nuôi thôi, không bán rắn hoang dã quý hiếm có ghi trong sách đỏ. Anh đừng đưa em lên báo, tội nghiệp!

Tôi giả bộ nghiêm mặt, nói:

- Tôi không đưa em lên báo nhưng sẽ đưa em vào sách đỏ. Vì em là một người quý hiếm.

Cô gái bật cười.

- Đêm nay em sẽ thưởng cho anh một trái tim con rắn.

Anh Hải chở tôi đi tìm một khách sạn nghỉ qua đêm. Tôi ngồi sau xe, hỏi anh:

- Cô gái đó tên gì vậy?

- Nguyễn Thị Bông Súng.

- Tên ngộ vậy?

- Hồi má nó mang bầu, đi hái bông súng thì chuyển bụng sanh trên xuồng. May ba nó kịp đưa bà vào bệnh viện sanh nên mẹ tròn con vuông. Ông đặt tên nó là Nguyễn Thị Bông Súng, chắc để kỷ niệm bữa đi hái bông súng đó. Tụi tôi gọi nó là Út Bông Súng. Út có tham gia sinh hoạt CLB Đờn ca tài tử của Trung tâm, nên hát rất bài bản. Út đã được bằng khen Liên hoan văn nghệ quần chúng của tỉnh.

Tôi nhớ phụ nữ ở Sài Gòn thấy rắn là bỏ chạy, nên tôi hỏi anh Hải:

- Út cũng là phụ nữ sao không sợ rắn? Hay Út có bôi ngãi kị rắn?

- Rắn sợ nó thì có, còn nó gặp rắn thì mừng rơn. Từ thuở nhỏ, nó đã đi theo ba má hái bông súng và bắt rắn bông súng đem ra chợ bán. Lớn lên nó mở sạp bán rắn ở chợ. Sáng sớm nó đi thu mua rắn ở các xóm nuôi rắn rồi đem ra chợ bán. Ở Phụng Hiệp có rất nhiều hộ nuôi rắn. Nổi tiếng nhất là CLB nuôi rắn hổ hèo. Loại rắn này không có nọc độc, thịt lại ngon, được cơ quan chức năng cấp phép cho đem đi bán ở các quán nhậu trên thành phố. Nhờ đó một số người nuôi rắn hổ hèo đã trở thành tỉ phú.

Anh Hải dừng xe trước khách sạn Bông Lúa.

- Ông vào tìm phòng nghỉ. Sáu giờ tôi sẽ đến chỗ ông đi nghe đờn ca tài tử.

*

Sáu giờ chiều. Anh Hải đến khách sạn với túi đàn đeo trên vai.

Anh chở tôi về phía bờ sông. Anh gửi xe ở nhà một người quen rồi chúng tôi đi bộ ra bờ sông. Những chiếc ghe lớn đang thả neo gần bờ. Tất cả là ghe của thương hồ, buôn bán hàng hóa ở chợ nổi trên sông vào lúc rạng sáng. Chúng tôi bước xuống chiếc ghe có “cây bèo” treo tòn teng một chùm quýt ửng vàng, cho biết ghe này chuyên bán quýt. Vợ chồng chủ ghe ra chào anh Hải. Anh giới thiệu với tôi, vợ chồng Tư Lành cũng sinh hoạt trong CLB Đờn ca tài tử. Chúng tôi ngồi nói chuyện, uống trà, ăn quýt. Một lúc sau, Út bước xuống ghe với giỏ đựng đồ ăn rồi cùng chị Tư Lành đi xuống khoang sau ghe nấu nướng. Người thanh niên đi cùng Út, tay cầm cây đờn kìm, tay cầm chai rượu có ngâm ba con rắn. Anh Hải giới thiệu: Năm Điền, chủ nhiệm CLB Đờn ca tài tử kiêm phó chủ nhiệm CLB nuôi rắn hổ hèo.

Anh Hải hỏi Năm Điền:

- Rượu tam xà của mày ngâm tới nước thứ mấy rồi?

- Dạ nước nhứt của ba con: hổ mang, hổ lửa, hổ hành.

- Đúng không mày? Tao nghi đây là nước thứ một trăm quá!

- Đâu có anh Hai. Biết đêm nay anh Hai đãi khách Sài Gòn, em đâu dám giỡn mặt.

Tư Lành hỏi:

- Đủ người chưa anh Hai?

- Đủ rồi.

- Vậy để em đưa ghe ra mé sông cho mát.

Tư Lành lấy sào chống ghe rời bến, lui ra mé sông một đoạn rồi cắm sào cột ghe. Trời tối dần. Tư Lành để một cây đèn sạc pin ở khoang trước và một cây đèn dầu ở khoang sau. Một lúc sau, vợ Tư Lành bưng lên một đĩa răn hồ hèo băm xúc bánh phồng tôm, một đĩa răn hồ hèo xào lăn với hành tây và nấm mèo. Út bưng lên một lò than đỏ rực, ở trên đặt một kẹp nướng.

Sáu người ngồi vòng tròn. Anh Hải giới thiệu tôi với các bạn. Năm Điền rót rượu răn vào một cái ly nhỏ, hỏi tôi:

- Ở đây mọi người gọi tên theo thứ. Anh cho biết anh thứ mấy?

- Tôi thứ bảy.

- Vậy tiên khách hậu chủ, mời anh Bảy uống ly đầu tiên.

Tôi cầm ly rượu uống cạn. Uống tiếp theo là anh Hải rồi ly rượu được

chuyển xoay vòng theo chiều kim đồng hồ để mọi người cùng uống, kể cả hai phụ nữ. Anh Hải nói:

- Chào mừng người bạn mới, tụi mình hòa tấu bản “Lý giao duyên”.

Anh Hải mở túi da lấy cây đàn ghita phím lõm. Năm Điền chơi đàn kìm, Tư Lành chơi đàn cò, vợ Tư Lành gõ song lang. Bản nhạc tấu lên, tâm hồn tôi như hòa vào sông nước mênh mông... Bản hòa tấu dứt, anh Hải giới thiệu Út Bông Súng ca bài “Ngã Bảy quê em”, do anh sáng tác. Tôi không ngờ Út ca “mùi” như vậy. Út ca xong, tôi mời Út một ly rượu.

- Út Bông Súng, tên em còn đẹp hơn tên Út Bạch Lan.

- Em đâu dám so sánh với danh ca Út Bạch Lan.

- Đối với tôi hoa nào “ăn” được mới đẹp. Bông lan không ăn được, còn bông súng chấm mắm kho quẹt ăn hết sảy! Các bạn đồng ý không?

Mọi người nói đồng ý và Út Bông Súng cầm ly rượu uống cạn.

- Anh Bảy đợi đó. Em sẽ thưởng cho anh Bảy một trái tim con răn.

Út đi ra khoang ghe sau, cầm lên một bọc nylon màu đen. Út mở bọc lôi ra một con răn sống màu xám, có những vạch nâu trên lưng.

- Đây là răn bông súng. Em sẽ làm món răn nướng lèo.

Út cầm đuôi con răn quay một vòng trên không rồi đập đầu nó xuống khoang ghe. Con răn nằm im. Út mổ bụng răn lấy trái tim và mật bỏ vào đĩa. Rồi Út khoanh tròn con răn bỏ vào kẹp nướng, đặt lên bếp than đỏ hồng. Chị Tư Lành xuống bếp, bưng lên mấy đĩa muối hột đậm ớt tươi xanh.

Út bỏ mật răn vào chai rượu tam xà và bỏ trái tim răn vào ly rượu, đưa cho tôi.

- Mời anh Bảy.

Nhìn trái tim răn còn đập phập phồng trong ly rượu, tôi hơi “dợn” nhưng cũng nói cứng:

- Ăn gì bổ vậy. Tôi đang bị đau tim nên cần ăn tim.

Tôi cầm ly rượu uống một hơi, trái tim răn trôi qua cổ họng và hình như còn đập thình thịch trong bụng tôi! Mùi răn nướng thơm lừng. Út bẻ con răn, đưa cho mỗi người một khúc là hết con răn.

Rồi Út mở bọc nylon lấy ra một con răn sống khác, đưa cho tôi.

- Anh Bảy có gan đập đầu răn như em không?

Phụ nữ không sợ răn, mình là nam nhi mà sợ răn sao! Tôi cầm đuôi

con răn Út đưa, quay một vòng trên đầu. Tôi định đập đầu răn xuống khoang ghe, lính quỳnh tôi lại đập đầu nó vào cánh tay trái của mình. Con răn mổ ngay một phát. Đau thấu trời xanh! Tôi vội buông con răn, nắm chặt vết thương trên cánh tay và hét lên:

- Răn cắn tôi rồi! Gọi thầy răn cứu tôi với!

- Thầy rần đây.

Út Bông Súng cầm tay tôi, em đưa miệng vào hai dấu răng rần cắn đang rỉ máu. Tôi nghĩ em sẽ hút nọc độc ra nào ngờ em hôn chụt một cái rồi bật cười ha hả.

- Rần bông súng thuộc loại rần nước, không có nọc độc. Anh Bảy an tâm không sao đâu.

Tôi thở phào, lấy lại bình tĩnh.

- Sao em không nói trước. Biết vậy tôi để rần cắn vào môi và nhờ em chữa vết thương “phê” hơn.

Mọi người bật cười. Út đỏ mặt, chụp con rần nằm ở khoang ghe, quay quay con rần trên đầu tôi. Tôi vội cúi đầu né tránh. Bộp! Đầu con rần bị đập xuống khoang ghe. Út cầm dao mổ bụng rần, lấy ra cái mật xanh lè, bóp bể mật trong ly rượu của tôi.

- Anh Bảy phải uống hết ly rượu mật rần đó cho bớt nhát!

Mọi người hô dzô dzô. Tôi nhắm mắt, uống cạn ly rượu đắng nghét.

Năm Điền hỏi:

- Bây giờ anh Bảy có yêu cầu bản gì không?

- Tôi rất thích bài “Tình anh bán chiếu” của soạn giả Viễn Châu.

- Đó là bài ruốt của anh Hai. Xin mời anh Hai ca.

Anh Hải nói:

- Thôi để Út Bông Súng ca.

- Bài này của nam ca mà anh Hai.

- Út cứ ca đi. Anh xuống tông đờn là em ca được.

Anh Hải dạo đàn và Út cất giọng hò:

Hồ ơ ơ...

Chiều Cà Mau nhuộm màu tươi thắm

Công tôi cực lắm mưa nắng dãi dầu

Chiều này tôi chẳng bán đâu

Tìm cô không gặp, hò ơ ơ...

Tôi gối đầu mỗi đêm...

Ghe chiếu Cà Mau cắm sào trên kinh Ngã Bảy

Sao cô gái năm xưa chẳng thấy ra chào...

Bài vọng cổ đứt. Mọi người vỗ tay rần rần. Năm Điền nói:

- Đến đây không hát thì hò. Đâu phải con cò ngóng cổ đứng nghe. Bây giờ mời anh Bảy ca một bài.

- Tôi không biết ca vọng cổ, vậy xin góp vui một điệu hò “ché”, nói về tình yêu của anh chàng bắt rần với cô nàng mua bán rần.

Hồ ơ ơ...

Rần Ngã Bảy nhiều loài ngon lắm

Công tôi bắt rần mưa nắng dãi dầu

Rần này tôi chẳng bán đâu

Tìm cô Bông Súng không gặp, hò ơ ơ...

Tôi đập đầu rắn mỗi đêm...

Mọi người ôm bụng cười. Út hỏi theo thói quen nghề nghiệp:

- Anh đập đầu rắn, nó chết rồi làm sao bán được?
- Tôi phải đập đầu rắn cho nó chết, để nó sống nó mổ lung tung khiến tôi không ngủ được.

Chị Tư Lành ghé tai Út nói nhỏ gì đó, Út đỏ mặt, ném một cái đầu rắn vào người tôi.

- Rượu mật rắn ngấm làm anh Bầy “xung” rồi nha!

Mười giờ đêm. Mỗi người ăn một chén cháo rắn bông súng nấu đậu xanh cho già rượu. Trước khi chia tay, tôi nói:

- Xin cảm ơn các bạn đã cho tôi một đêm đờn ca tài tử tuyệt vời. Tôi sẽ nhớ đêm nay suốt đời.

Năm Điền cười, hỏi:

- Anh nhớ đờn ca tài tử hay nhớ rắn bông súng?

*

Buổi sáng hôm sau. Anh Hải chở tôi đi uống cà phê và ăn tô hủ tíu rắn đặc sản. Rồi anh chở tôi ra bến xe, tôi mua vé xe đò về Sài Gòn. Anh trao tôi một bọc nylon, nói:

- Út Bông Súng gửi tặng ông một ký khô rắn. Ông mang về Sài Gòn nướng sơ rồi chấm nước mắm me, nhậu rất bắt.

- Anh chở giúp tôi ra chợ rắn, để tôi cảm ơn Út.

- Út đi các xóm nuôi rắn, thu mua rắn từ sáng sớm rồi.

- Vậy tôi cảm ơn anh và cho tôi gửi lời cảm ơn Út. Hẹn sẽ gặp lại anh, khi anh đi công tác ở Sài Gòn.

Lên xe đò ngồi, tôi tò mò mở bọc nylon: Những con rắn phơi khô bị chặt đầu, chặt đuôi, cuộn tròn và một bông súng tươi rói. Tôi thắc mắc không biết Út gửi cho tôi “thông điệp” gì qua gói quà này? Út muốn nói: Những con rắn phơi khô có tên là rắn bông súng? Hay nhậu khô rắn phải ăn kèm với bông súng tươi mới thấy ngon?

9. Hồng Hà

Có một số người thuở nhỏ rất thông minh nhưng càng lớn lên càng ngu, tôi là một trong số những người hiếm hoi đó. Đáng buồn thay!

Thuở nhỏ tôi không phải là thần đồng (nếu là thần đồng chắc các bạn đã biết tiếng tăm của tôi hết rồi, khỏi cần giới thiệu lôi thôi), nhưng chắc chắn tôi con nít ngày xưa đã thông minh hơn tôi người lớn bây giờ rất nhiều. Tại sao có trường hợp hợp lạ kỳ như vậy hả? Đêm đêm nằm vắt tay lên trán tôi vẫn thường bị mất ngủ vì không giải đáp nổi thắc mắc đó.

Bạn thấy chưa, khi nằm ngủ mà đầu óc còn phải thắc mắc này nọ, chỉ điều nhỏ nhặt đó thôi cũng đủ chứng tỏ tôi ngu hơn xưa rất nhiều. Ngày xưa, đâu có vậy, tôi đã ngủ khi ngay khi chưa đến giờ đi ngủ. Tôi thường gục đầu kéo một giấc đã đời ngay trên bàn học và buổi sáng hôm sau, khi má tôi đánh thức dậy, tôi mới hay mình đang nằm trên giường.

Vì tánh dễ ngủ đó nên tôi bị học “đúp” năm lớp Nhất, đến năm 12 tuổi tôi mới thi vào lớp Đệ Thất (6) trường công lập. Đây là cuộc thi khá gay go, “một chọi bảy” vì nhà trường chỉ lấy 300 học sinh trúng tuyển trong số 2100 học sinh dự thi.

Mặc dù chính tôi cầm giấy bút đi thi chứ không phải bố mẹ tôi, vậy mà bố mẹ tôi có vẻ run hơn tôi nhiều. Buổi sáng, trước khi đến trường thi, biết tách tôi hay ngủ gục, mẹ tôi căn dặn : “Con đừng ngủ trong phòng thi nghe, ngủ ở đó nóng lắm. Con ráng thức làm xong bài rồi về mẹ quạt cho con ngủ”. Bố tôi thực tế hơn (người ít tin vào lời nói, vì cho rằng lời nói thường bay đi) nên ông dẫn tôi đi uống cà phê ở một quán cóc đầu ngõ. Đây là lần đầu tiên trong đời, tôi được thưởng thức hương vị cà phê đen và cũng từ ấy tôi bắt đầu nghiện uống cà phê luôn.

Kết quả kỳ thi đã làm bố mẹ tôi đứng tim, nhưng tôi thì hãnh diện lắm lắm. Tôi đỗ thứ ba (bạn thấy tôi giỏi không), trong số ba người đỗ dự khuyết. Tôi nghĩ người giỏi là đỗ thủ khoa, nhưng người thông minh phải là người đỗ chót, vì người đó biết cách làm bài chỉ đủ điểm đỗ là ngừng, biết cách làm bài khiến giám khảo không thể nào đánh rớt được, thế mới tài. Đỗ cao làm gì cho mệt. Thầy giáo tôi đã dạy rằng : “Càng cao danh vọng càng dày gian nan”.

Bạn thấy chưa, ngay thuở nhỏ tôi đã hiểu được ý nghĩa thâm thúy của câu nói đó nên đã biết chối từ danh vọng. Ấy thế mà lớn lên, tôi lại thích gian nan mới ngu chớ. Làm việc gì tôi cũng hì hục cố đạt cho được hạng “nhất thống sơn hà” mới vừa lòng. Do đó tôi đã bị nhiều người ghen ghét nhất, bị nhiều người hăm hại nhất, vì vậy mà tôi trở thành kẻ ngu nhất.

Nhưng mấy chuyện ngu dần lẽ tẻ đó đâu có nhằm nhò gì nếu so sánh với chuyện ngu dần vĩ đại của tôi sau đây :

Cũng năm 12 tuổi đó tôi được biết Hồng Hà. Hồng Hà nếu chỉ là tên con sông phát nguyên ở miền núi Vân Nam dài 1200 km, có hai phụ lưu chính là sông Đà ở hữu ngạn và sông Lô ở tả ngạn, có phù sa đỏ ngầu, chảy ngang Hà Nội và đổ ra Vịnh Bắc phần... Như vậy thì Hồng Hà muốn chảy đi đâu thây kệ Hồng Hà, chẳng ăn nhập gì đến tôi. Nhưng Hồng Hà còn là tên của một cô bé nữa, đó mới là điều khôn khổ cho tôi.

Thi đỗ vào trường công lập, tôi được xếp và học lớp Đệ thất A3 và ngồi sau lưng một con bé Bắc kỳ tên Hồng Hà. Hồng Hà rất giỏi toán nhưng vẽ thì dở ẹc. Con bé vẽ hai đường song song bao giờ cũng gặp nhau nếu chịu khó kéo dài ra một chút nữa. Còn vẽ vòng tròn dù đã dùng pa, con bé vẽ vẫn giống như quả đất ở giữa thì tròn hai đầu hơi bẹp. Trái lại tôi vẽ rất giỏi, nhưng toán thì dốt đặc cán mai. Tôi có thể nhắm mắt xoay chuyển vẽ một vòng là đã vẽ xong một vòng tròn như trăng rằm và không cần dùng thước kẻ lòi thoi, tôi vẫn vẽ được hai đường thẳng song song chẳng bao giờ gặp nhau, cho dù bạn có mỗi tay kéo dài hai đường đó đến vô cực. Chính vì có những tài năng trái ngược đó mà chúng tôi bắt buộc phải thân với nhau, để cùng nhau cộng tác làm những bài toán giải đúng và đẹp.

Gia đình Hồng Hà ở cùng trại định cư của người Bắc với gia đình tôi. Mặc dù nhà chúng tôi cách xa nhau (người ở đầu trại kể ở cuối trại), nhưng hai gia đình vẫn quan biết nhau như thường, vì bố tôi cùng quê với bố Hồng Hà và hai người thường gặp nhau để kể “chuyện đời xưa”.

Tuy vậy, Hồng Hà và tôi chỉ biết nhau khi học chung một lớp và chỉ thân nhau khi Hồng Hà thường đến nhà nhờ tôi vẽ giúp các hình toán học, vạn vật, địa lý và các mẫu thêu, vì tôi nổi danh là “Định họa” mà lị.

Một buổi tối tôi đang cặm cụi vẽ hình những con tương cận với những con ếch cho Hồng Hà, con bé từ ngoài vườn chạy vào vỗ vai tôi :

- Định ra vườn Hà chỉ cho xem cái này đẹp lắm.
- Để Định vẽ cho xong cái miệng con cóc đang kêu đã, từ nãy giờ vẽ cứ hỏng mãi.
- Để đó chốc nữa vẽ tiếp. Định ra xem mau lên.

Không cho tôi phát biểu ý kiến, con bé giựt bút chì ra khỏi tay tôi kéo tôi đi. Phía sau nhà tôi có một khu vườn rộng trồng đủ các loại rau mà người Bắc ưa thích như : rau đay, mồng tơi, húng chó, tía tô, thì là, cải cúc... Đêm đó trăng rất sáng và tôi nhìn thấy rõ những cánh hoa rau thì là nở trắng lấm tấm như những hạt cát. Nhìn quanh vườn chẳng thấy có gì lạ, tôi lại hỏi :

- Hà nói cái gì đẹp?
- Định không nhìn thấy à?
- Định chẳng thấy cái gì ăn được ngoài cây ớt chưa chín.

- Bộ cái gì ăn được mới đẹp sao?
- Phải. Định thấy con gà luộc đẹp hơn con Liên “hoa hậu” lớp mình nhiều.
- Thôi “ông”, nhìn kia kìa. Đẹp không?

Tôi nhìn theo tay con bé chỉ ra góc vườn. Nơi có cây hồng bạch đang trổ bông trắng xóa. Dưới ánh trăng, cây hồng trông giống như một chiếc khăn trắng bay vướng vào hàng rào kẽm gai. Cây hồng đó do một bà dì ở Lâm Đồng đem xuống cho tôi trồng, không phải để làm cảnh mà để làm thuốc chữa bệnh ho gà kinh niên của tôi. Mỗi khi lên cơn “hụ hạ”, tôi phải chạy ra vườn hái vài bông hồng bạch đưa cho má tôi chưng với cam thảo và đường phèn, chỉ cần uống một bát thuốc như vậy là cơn “hạ hạ” trong tôi chấm dứt ngay.

Chắc bạn cũng đã rành bệnh ho gà là gì rồi phải không? Vậy tôi khỏi phải kê khai bệnh trạng ra đây. Tôi chỉ nói cho bạn biết là mắc bệnh đó bạn không đau đớn gì, nhưng bạn sẽ làm cho người khác bức mình ghê lắm. Đêm đêm nằm ngủ, bạn cứ lên cơn “hạ hạ” như tiếng gà gáy đánh thức người ta thì đó ai mà ngủ nổi. Chính mẹ tôi là người thương yêu tôi nhất nhà vậy mà bà cũng phải cho tôi nằm ngủ riêng một mình ở dưới bếp. Bạn biết không, tôi ho “hạ hạ” to đến nỗi mấy con gà ở trong buồng gần bếp đều bị mất ngủ và chết dần mòn khiến má tôi sợ hãi phải dời chuồng gà đi nơi khác gấp.

Bạn đã hiểu sơ qua về bệnh ho gà rồi, chắc bạn sẽ thông cảm với tôi, không phiền trách khi biết tôi coi cây hồng bạch như vị “cứu tinh ho gà” và sẵn sàng bảo vệ nó đến “cơn ho gà cuối cùng”. Cho nên khi Hồng Hà nói :

- Cây hồng bạch đẹp quá, cho Hà cây hồng đó nghe.

Tôi hét lên :

- Cho cái chổi cùn.

Cô bé cười cười nhìn tôi trông rất ngây thơ vô (số) tội.

- Định không thương Hà à?
- Thương Hà làm quái gì. Hà có giúp Định hết ho gà không?
- Nhưng Hà giúp Định làm toán khỏi bị dè rồ.
- Định không sợ dè rồ. Định chỉ sợ ho “hạ hạ”.

Con bé chớp chớp mắt.

- Hà sẽ nghỉ chơi với Định.
- Nghỉ thì nghỉ chứ ai cần. Định sẽ chơi với con Thu, con bác Sơn bán cà phê ở đầu ngõ.

Con bé bặm môi, mắt rướm rướm nước mắt rồi bật hét lên như còi xe chữa lửa :

- Con Thu bị ghẻ ruồi. Nó sẽ lây bệnh sang Định, cho chết luôn.

Hồng Hà bỏ chạy vào nhà lấy vở đi về, tôi cứ đứng yên ở vườn, tâm thần mê mẩn vì đã khám phá ra một chuyện bí mật. Không phải chuyện “con Thu bị ghẻ ruồi” đâu, tôi đã nghĩ ra cách muốn vẽ miệng con cóc đang kêu cho thật linh động, tôi chỉ cần vẽ theo cái miệng Hồng Hà lúc con bé hét lên là đúng ngay boong.

Bạn thấy chưa, ngay khi còn bé tôi đã dư thông minh để biết coi thường ánh mắt, nụ cười, nước mắt con gái. Những thứ đó tuy vớ vẩn nhưng cũng đã khiến cho ông Adam bị “sút” vắng khỏi Thiên Đàng và khiến cho biết bao nhiêu ông vua ở hạ giới bị “sút” vắng khỏi ngai vàng. Bây giờ chẳng cần phải ánh mắt nụ cười, chỉ cần người đẹp ban cho một cái móng chân để làm kỷ niệm tôi cũng sẵn sàng bắt chước Tỉ Can móc tim mình dâng cho nàng ngay chứ đừng nói gì dâng cây hồng bạch vớ vẩn đó. Đây bạn xem, tôi-người-lớn có ngu không chứ!

Trại định cư của chúng tôi ở bên bờ một con sông nhỏ. Mỗi chiều, tôi thường ra sông tắm và đợi đến khi bữa ăn tối ở nhà đã dọn xong, tôi mới lò dò trở về để khỏi bị mẹ sai vặt. Một buổi chiều đang thả nổi mình trôi theo dòng nước, tôi nghe có tiếng khóc ré lên, nhìn lên bờ thấy Hồng Hà đang đánh cô em gái, tôi vội bơi vào bờ.

Cả tuần nay hai đứa tôi giận nhau. Không có con bé cộng tác làm toán chung tôi đã bị một con dê rô trong vở bài tập nên “hầm hơi” lầm lầm và chỉ đợi dịp gây lộn với con bé. Sẵn có dịp này, tôi vội nhào đến can thiệp.

- Hà không được đánh em Hà. Thầy giáo đã dạy “Chúng ta không được hà hiếp kẻ yếu đuối”.

Con bé giở giọng người lớn nói :

- Tôi đánh em tôi, chứ tôi đánh em ông đâu mà ông nói.

- Em của ai cũng vậy. Thầy giáo đã dạy “Anh hùng thấy chuyện bất bình chẳng tha”. Hà mà đánh em Hà nữa, tôi đánh Hà liền.

Con bé tát ngay vào mặt cô em cái bốp rồi đứng chống nạnh nhìn tôi thách đố.

- Đố ông đánh tôi đây.

- Đánh ngay chứ sợ à, nhưng Hà không được mách bố Định mới là “anh hùng”.

Không đợi con bé trả lời có chịu làm “anh hùng” hay không, tôi đâm ngay vào bụng con bé cái hự rồi bỏ chạy. Trong khi tôi lo đi trốn, Hồng Hà đã chạy đường tắt về mách bố mẹ tôi. Vì vậy, tối đến, vừa thấy tôi bước chân vào cửa, (mặc dù tôi đã giả vờ lên cơn ho gà ho “hự hự”) bố tôi vẫn túm lấy áo tôi kéo lên phản nằm, rồi quát roi mây túi bụi.

Bạn thấy chưa, ngay khi còn bé tôi đã sáng suốt biết bênh vực những kẻ “thấp cổ bé miệng” và sẵn sàng đánh con gái bằng “quả đấm” đằng hoàng. Còn bây giờ gặp chuyện như trên chắc tôi sẵn sàng giúp cô chị bặt tai cô em mấy cái cho nàng đỡ mỗi tay. Tôi cũng chẳng còn can đảm đánh con gái bằng “đóa hồng”. Tôi chỉ có can đảm đưa tấm thân “tuổi ngựa” của tôi cho nàng hành hạ mà thôi. Thế mới ngu chứ!

Bị ăn bữa “cháo lươn” mẬP mình, buổi sáng hôm sau gặp Hồng Hà ở trường tôi liền xỉ vả con bé :

- Hà là một con hèn.

- Ai bảo Định đánh Hà đau làm chi.

- “Anh hùng” phải ráng chịu đau, không khóc than, không đi mách bố người ta.

- Định nói sai rồi, con gái không là “anh hùng”, con gái chỉ là “liệt nữ”.

Chắc tối qua con bé thức suốt đêm ngồi tra tự điển Hán Việt nên mới rành nghĩa hai chữ để “sửa lưng” tôi, tôi nổi sùng cái bướng.

- “Liệt nữ” cũng vậy. Ngày xưa Hai Bà Trưng bị quân Tàu đánh, cũng đâu có khóc than và đi mách bố quân Tàu.

Con bé đuối lý, bĩu môi :

- Định chỉ tài bắt nạt con gái, có giỏi Định đánh thẳng Hùng đi, Hà thách đố.

Thằng Hùng trưởng lớp tôi, nhà nó cũng ở trại định cư và ở gần nhà Hà. Nó to con và cao lớn hơn tôi nhiều vì đã 15 tuổi nhưng được bố mẹ khai sứt tuổi để thi vào trường công. Mặt nó đầy mụn trứng cá đỏ sần nên có biệt danh là “Hùng sùi”. Nghe Hồng Hà thách đố, tôi nổi máu anh hùng, chẳng còn biết Hùng sùi là ai nữa. Tôi nói :

- Định đánh thẳng Hùng ngay. Hà cá cái gì?

- Định đánh thẳng thẳng Hùng. Hà chịu mất năm đồng. Còn Định thua thì sao?

- Chịu mất hai hòn bi sứ.

- Hà đâu thèm chơi bi.

- Một ná cao su bắn chim gọng đồng.

- Không đáng một đồng.

- Vậy Định sẽ để Hà đâm ba cái vào lưng.

- Đám Định thêm mỗi tay.
- Chớ Hà muốn gì?
- Cây hồng bạch của Định.
- Trấu xay. Nghèo mà ham. Cây hồng bạch đáng giá một trăm đồng.
- Vậy Định cắt một cành hồng cho Hà đem về trồng.
- Còn lâu, một cành hồng đáng giá mười đồng.
- Định không chịu thì thôi.

Con bé lững thững bỏ đi, tôi đứng lại phân vân suy nghĩ. Chắc bạn cũng biết năm đồng cách đây 27 năm cũng lớn lắm. Chỉ cần năm các bạn có thể uống được một ly cối cà phê đen tha hồ bỏ đường. Năm đồng đối với một thằng bé ở trại định cư nghèo khổ như tôi lúc đó quả là một món tiền vĩ đại. Tôi chỉ có được số tiền ấy mỗi năm một lần vào dịp Tết, khi cộng tiền ấy mỗi năm một lần vào dịp Tết, khi cộng tiền lì xì của tôi với tiền lì xì tôi ăn cắp của mấy đứa em. Có năm đồng, tôi sẽ tha hồ mua đồ ăn (tôi không thích đồ chơi, tôi chỉ thích đồ ăn) như bánh rán, kẹo kéo, bánh bao, thịt bò khô, táo tàu, xoài dầm cam thảo, bánh đa phết mật... Ôi giời! Có năm đồng tôi sẽ mua tất cả các hàng quà rong quanh trường. Nghĩ vậy, tôi chạy theo Hồng Hà nói chấp nhận cuộc đánh cá và hẹn con bé năm giờ chiều ra bờ sông xem tôi đánh Hùng sùi, vì Hùng sùi cũng thường ra sông tắm giờ đó.

Nhưng Hùng sùi không phải là thằng vô hình. Chỉ cần đợi đến khi xếp hàng vào lớp là tôi biết ngay nó thật sự hiện diện ở cõi đời này còn chắc chắn hơn bánh rán, kẹo kéo bánh bao nhiều. Nó đứng chỉ huy xếp hàng, bên nam, bên nữ, nhỏ trước lớn sau. Đứa nào đứng lộn xộn nó cú lũng đầu ngay, bất kể gái trai. Tôi còn đang mê mẩn tính, nếu có năm đồng mình sẽ mua những đồ ăn gì thì Hùng sùi cú vào đầu tôi cái cốc, khiến mọi đồ ăn đều văng ra ngoài hết. Nó hét lên :

- Mày to đầu phải đứng ở dưới kia biết chưa?

Bấy giờ tôi mới biết Hùng sùi mạnh và hét to hơn tôi nhiều. Điều này chắc tôi sẽ chẳng được năm đồng mà còn bị đòn no và mất thêm một cành hồng. Nhưng may thay, đầu óc thông minh của tôi đã hoạt động và hiến cho tôi một mưu kế thần sầu.

Ngay khi ra chơi tôi gặp riêng Hùng sùi để thương thuyết. Tôi kể cho nó nghe mọi chuyện và nói nếu nó chịu giả vờ đánh thua, tôi sẽ chia cho nó hai đồng. Hùng sùi lắc đầu :

- Mày khôn bỏ mẹ. Mày đánh tao sưng tay lại được con Hồng Hà phục, vậy mà còn được ba đồng, đâu dễ dàng vậy. Tao phải được ba đồng, nếu không tao đánh mày gục luôn.
- Mày đánh tao gục, mày cũng đâu được đồng nào. Con Hồng Hà nó đâu có đưa tiền cho mày.
- Nhưng tao sẽ làm mày mất một cành hồng và tao sẽ đấm mày đến khi nào mỗi tay mới thôi.

Nghe nó dọa “đấm mỗi tay mới thôi” khiến tôi phát hoảng. Nó mà đấm tôi kỹ như vậy chắc tôi phải nghỉ học một tuần lễ là ít. Tôi đành chấp nhận đòi hỏi của nó. Tuy vậy Hùng sùi còn dặn :

- Mày đấm tao nhẹ nhẹ thôi, nghe. Mày đấm mạnh là tao cấu sừng, không “bảo đảm sinh mạng” mày đâu.

Dĩ nhiên, trong trận “Long Hồ sát đấu” buổi chiều đó, tôi đã toàn thắng Hùng sùi. Tôi chỉ mới đấm một cú nhẹ vào bụng, vậy mà nó đã ôm ngực la “Ôi giời! Bị giập phổi rồi. Tao phải đi nhà thương gấp” rồi nó chạy biến. Hồng Hà móc túi đưa tôi năm đồng, mặt con bé như cái bánh đa nhúng nước, nhưng đôi mắt con bé nhìn tôi có vẻ khâm phục sức mạnh của tôi lắm lắm.

Bạn thấy chưa, ngay từ thuở nhỏ tôi đã biết liên kết bạn bè “mọi tiền” con gái tiêu chơi. Còn bây giờ, không những tôi sẵn sàng mọi tiền của thằng bạn thân nhất mà còn sẵn sàng mọi tiền của bố mẹ và của chính tôi để dâng cho bất cứ người đẹp nào, thế mới ngu chứ!

Suốt ba ngày sau không thấy Hồng Hà đến lớp học, tôi nghĩ chắc con bé tiếc năm đồng nên không muốn nhìn mặt tôi. Mãi đến khi bố tôi cho biết Hồng Hà bị bệnh thương hàn và bảo tôi đến thăm, tôi mới chịu khó cưỡi bộ đến nhà con bé ở cuối trại định cư.

Mẹ Hồng Hà dẫn tôi vào một căn phòng được che kín bằng những màn vải có hoa lớn màu vàng. Con bé nằm im trên giường, mắt nhắm lại, mặt xanh lè, mồ hôi vã ra ướt đầm cả tóc, vậy mà con bé vẫn phải trùm khăn đến cằm. Khi mẹ Hồng Hà bận ra ngoài để coi siêu thuốc bắc, tôi ghé bên con bé gọi nhỏ :

- Hà, Hà, cho Định mượn vở tập toán nghe.

Con bé mở đôi mắt lơ lơ nhìn tôi hỏi :

- Ai đấy?

- Định họa đây.

- Vậy mà tưởng Hùng sùi.

- Bộ mặt Định nổi nhiều mụn trứng cá lắm hả?

Con bé cười không trả lời, trông dễ ghét lạ. Nếu không sợ kỳ tới thầy giáo gọi tôi lên bảng trả bài tập toán, chắc tôi sẽ cầu trời cho con bé ốm chết luôn cho bỏ ghét. Tôi hỏi :

- Vì tiếc 5 đồng nên Hà ốm phải không?

Con bé lắc đầu, rồi đột nhiên ôm ngực ho “hự hự”. Mặt con bé đỏ gay như người say rượu và lăn lộn trên giường giống hệt tôi mỗi khi lên cơn ho gà. Tự nhiên tôi thấy thương con bé lạ. Một lúc cơn ho vừa dứt, con bé nhìn tôi nói :

- Định cho Hà một cành hồng bạch nhé?

Tôi định hét “trấu xay”, nhưng nghĩ đến cơn ho vừa qua của con bé, tôi đổi ý nói:

- Được rồi, tối nay Định sẽ đem đến cho Hà một cành hồng. Bây giờ, Hà cho Định mượn vở toán tập của Hà đi.

Con bé mừng rỡ cố nhổm dậy giơ tay chỉ :

- Vở toán tập Hà để ở bàn kia kìa, Định lấy đi. Tối Định nhớ đem cho Hà một cành hồng bạch thật nhiều bông nghe. Hà sẽ nhờ mẹ trồng ở góc vườn và khi khỏi bệnh Hà sẽ chăm sóc nó kỹ hơn. Định nhớ đem đến sớm nghe, Hà đợi đó.

Buổi tối, ăn cơm xong, tôi cầm con dao ra vườn chặt cho Hồng Hà một cành hồng nở đầy bông trắng. Sở mẹ mắng về tội “chặt vị cứu tinh”, nên tôi không dám cầm cành hoa đi ra cửa trước mà phải chui vào hàng rào phía sau vườn, rồi chạy đến nhà Hồng Hà. Gần đến nhà con bé, tôi gặp Hùng sùi đứng chống nạnh ở giữa đường. Nó hỏi :

- Mày đi đâu đó Định họa?

- À trời nóng quá, tao đi vòng vòng cho mát.

- Xạo ke, mày đến nhà con Hà phải không?

- Ủ... Nghe nói nó ốm, tao định đến thăm.

- Mày cầm cành hồng cho nó hả?

- Sức mấy mà cho. Nghe nó bị ho gà nên tao đem đến bán.

- Xạo ke, người ta bán hoa thôi chứ ai bán cả cành. Mày định cho con Hà để nó trồng trong vườn phải không?

- Bố tao nói đem tặng bố nó một cành hồng để trồng làm cây cảnh.

- Xạo ke, mày “mết” con Hà nên đem cành hồng tặng nó còn bày đặt nói nọ kia. Sáng mai đến trường, tao sẽ nói cho tụi nó biết mày là thằng “gà mái ướ” mới đi “mết” con gái.

Bị gọi là “gà mái ướ”, tôi cảm thấy nhục nhã ghê gớm... Tôi hét lên đánh chính :

- Tao “mết” con Hà hồi nào, tao ghét nó như ghét ông thầy dạy toán. Tao tính đem cành hồng đến lêu lêu cho nó thêm chứ còn khuya tao mới cho nó. Mày xem đây.

Tôi quăng cành hồng xuống đất, rồi giẫm nát những đóa hồng trắng dưới đôi guốc mộc. Hùng sùi vồ tay reo :

- Mày đúng là thằng “gà cồ”. Tao xin lỗi mày nghe, giờ tao đãi mày đi ăn thạch chè.

Hùng sùi quăng tay quanh vai tôi kéo đi. Được gọi là “gà cồ” tôi nở mũi sung sướng mặc kệ cho Hồng Hà đợi chết luôn.

Hai mươi bảy năm đã trôi qua. Bây giờ tôi đổ bạn, Hồng Hà hiện đang ở đâu đấy? Chắc bạn nói nàng đang ở trong nghĩa địa, và “mồ xanh cỏ” rồi chứ gì!

Xời! Nếu được như bạn nói thì thật “phúc đức bảy mươi đời” cho tôi. Chẳng cần phải nghĩa địa. Hồng Hà ở bất cứ chỗ nào trừ nhà tôi, tôi cũng sung sướng lắm lắm. Nhưng khổ nỗi, hiện giờ nàng đang ở trong nhà tôi đây bạn ạ. Điều đó chưa có gì kinh khủng lắm đâu nếu bạn còn biết thêm rằng Hồng Hà hiện đang là “nhà tôi”, thế mới thấm chứ! Tôi thật xứng đáng được bạn phân ưu phải không?

Có một số người thuở nhỏ rất thông minh nhưng càng lớn lên càng ngu, tôi là một trong số những người hiếm hoi đó. Biết làm sao bây giờ?

10. Mai 15

Năm ấy chúng tôi cùng học chung lớp 9. Mai giỏi văn, còn tôi giỏi đá banh bàn. Mai đã đứng nhất trường trong một kỳ thi văn có cả anh chị lớp 10, 11, 12 tham dự. Còn tôi, cũng đứng nhất trường trong các cuộc thi đá banh bàn với các anh lớp trên. Chúng tôi thân nhau không phải vì hai người đều “nhất”. (Hai người nhất như hai đường tàu chạy song song biết đến bao giờ mới gặp nhau). Chúng tôi thân nhau vì gặp gỡ thường xuyên.

Mỗi ngày ngoài 4 giờ học chung trong lớp, tôi thường gặp Mai ở nhà của bạn ấy. Nhà Mai có cho thuê những bàn đá banh “ngon” nhất phố. Đây là lý do khiến tôi thường đến nhà Mai.

Một buổi chiều, không có đồng xu dính túi, tôi vẫn đến nhà Mai. Một phần vì “ghiền” xem đá banh bàn, một phần nghĩ sẽ “câu độ” em nào đại đột mời tôi thi đấu.

Mai ngồi ở trước chiếc bàn có đế hộp đựng giơ tông ở trước mặt. Tóc Mai kết thành hai bím, cột nơ màu tím nhạt. Mai đang cúi đầu lăm lăm học bài. Trong phòng vắng người. Bốn bàn đá banh chưa có khách đến chơi. Tôi đến nắm một cây sắt có gắn hình những cầu thủ bằng gỗ, giựt mạnh. Mai ngẩng đầu nhìn :

- Trịnh không ở nhà ôn bài? Sáng mai thi rồi!

Tôi giật một cây sắt cho cầu thủ đá một trái banh tưởng tượng rồi trả lời.

- Sáng mai thi, tối học cũng kịp.

- Trịnh học kiểu đó coi chừng ở lại lớp.

- Không lên lớp năm này sang năm lên, học cũng từng ấy bài. Có thiếu bài nào đâu mà lo!

- Trịnh đừng nói bướng. Ở lại một năm rồi sẽ ân hận.

Vừa lúc đó có một anh học lớp 12 cùng trường với tôi bước vào. Anh đến bên Mai nói nhỏ gì đó và Mai hét lên :

- Tôi không quen anh. Anh đi đi cho tôi học.

Anh học sinh đỏ mặt nói :

- Cô bé chăm chỉ quá nhỉ. Nhưng anh đến đá banh bàn được chứ?

Rồi anh lấy tay ngoắc ngoắc tôi.

- Em đá với anh một bàn cho vui.
- Không anh em gì cả. Đá đồng chịu không?
- Cậu khá lắm. Đá một châu cà phê đá, chịu không?
- Không. Ai thua người đó ra khỏi quán.

Anh học sinh cười :

- Anh cũng đang mong vậy.

Tôi đến lấy một đồng giờ tông thả vào hộp đựng banh, giựt mạnh. Chín trái banh gỗ lặn ra. Tôi đặt một trái ở vòng tròn đỏ giữa mặt bàn màu xanh và bắt đầu giao bóng. Chúng tôi thi đấu rất căng thẳng. Không ai còn để ý đến Mai. Kết quả 3-6. Dĩ nhiên phần thắng nghiêng về tôi. Anh học sinh lững thững bước ra khỏi quán. Tôi đến chỗ Mai ngồi khẽ nói :

- Cho tôi thiếu một đồng giờ tông.
- Mai tặng Trịnh đó. Mai chỉ sợ Trịnh thua và hấn sẽ ở lại đây. Đợi Mai pha đá chanh uống nghe.
- Thôi cảm ơn. Tôi về để Mai học thi.
- Nhớ thứ năm đến dự sinh nhật Mai.

Buổi tối tôi đang ngồi ôn bài, bác tôi đến chơi. Ông vỗ đầu tôi khen chăm học và hỏi :

- Lớn lên cháu muốn làm gì?

Tôi phân vân vì câu hỏi đột ngột. Ba tôi nhắc khéo :

- Con muốn làm bác sĩ hay kỹ sư?

Rồi mẹ tôi nhắc khéo :

- Hay con muốn làm giáo sư?

Tôi buột miệng đáp :

- Con muốn làm chủ tiệm cho thuê đá banh bàn và có bạn Mai ngồi bán giờ tông.

Ba tôi thở dài, má tôi thở dài và bác tôi cũng thở dài :

- Hoài bão của cháu bé nhỏ và tầm thường quá. Đời cháu rồi sẽ khổ.

Đến ngày sinh nhật Mai, mấy đứa bạn trong lớp đều lo mua quà tặng. Đứa mua cây viết máy, đứa mua hộp bánh bích quí, đứa mua tấm ván thông có khắc hình cây nến... Tôi chẳng biết mua tặng Mai quà gì đặc biệt. Tôi nhớ đã học lén một quyển tiểu thuyết của chị Hai trong đó tả đôi trai gái đã tặng nhau trái tim của họ (chứ không phải của người khác). Tôi cũng muốn tặng Mai trái tim của tôi. Nhưng nếu tặng Mai trái tim của tôi thì làm sao tôi còn sống được? Tôi đem thắc mắc ấy hỏi chị Hai. Chị cú đầu tôi đau điếng và nói :

- Mày ngu lắm. Đây là người ta nói theo nghĩa bóng. Chứ ai ngu gì tặng người khác trái tim thật của mình.

Tôi không đủ thông minh để hiểu nghĩa bóng. Tôi chỉ hiểu nghĩa đen. Vì vậy tôi đã giết con gà mái tơ của tôi, lấy trái tim gà luộc chín bỏ vào hộp gói giấy bóng đỏ, đem đến tặng Mai.

Trong buổi tiệc sinh nhật vui vẻ đó, khi mở hộp quà của tôi. Mai đã hét to lên. Không biết bạn ấy quá sung sướng hay sợ hãi. Riêng tôi phải chạy ra khỏi nhà vì hai lỗ tai bị lùng bùng nhức buốt.

Cuối năm học, Mai thi đậu lên lớp 10. Tôi thi rớt vì hai lỗ tai lùng bùng đã nghe sai những lời thầy dạy. Con gái 15 đúng là khôn hơn con trai cùng tuổi. Ở lại lớp một năm, tôi đã phải ân hận. Tôi không đuổi kịp Mai trên đường học vấn cũng như trên đường đời. Bạn ấy luôn luôn đi trước tôi một năm.

Bây giờ tôi đã hai lần tuổi 15. Bác tôi đã chết. Tôi không thể gặp ông để cùng góp tiếng thở dài.

- Hoài bão cháu nhỏ bé vậy mà cháu chỉ thực hiện được một nửa. Nếu ngày xưa cháu nuôi hoài bão lớn và chỉ thực hiện được một phần trăm thì đỡ khổ vô cùng.

Vâng hiện nay tôi đã là chủ tiệm cho thuê một bàn đá banh để cải thiện đời sống. Nhưng người ngồi bàn giờ tông không phải là Mai mà là chính tôi sau những giờ làm việc ở xí nghiệp.

Nếu bạn có thắc mắc hỏi : “Mai 15, bây giờ ở đâu?”. Tôi xin thưa : Mai mãi mãi sống trong trái tim (gà) của tôi.

11. Mùa Đông, Lại Về

Từ điển tiếng Việt, trang 250, định nghĩa Con đông : “Trận gió mạnh hay dữ dội kèm theo có chớp và sấm, thổi lúc trời oi bức, thường trước khi có mưa rào”. Nhưng không có định nghĩa Con đông. Để bạn dễ hiểu, tôi xin định nghĩa theo một câu hát của trẻ em : “Kỳ đông là ông kỳ đà, kỳ đà là cha các kẹ, các kẹ là mẹ kỳ đông...”.

Bạn đã hình dung ra con đông chưa? Nếu chưa, tôi xin phép dài dòng giải thích tiếp.

Mùa Hè năm 1974, tôi tốt nghiệp Đại học Sư phạm Sài Gòn, hạng nhất kể từ dưới lên. Khi chọn nhiệm sở, trường lại ưu tiên gọi từ trên xuống. Vì vậy, các bạn tôi đã chọn hết các trường ở Sài Gòn hay các tỉnh lớn. Đến phiên tôi, chỉ còn một trường trung học ở tận thị trấn Phan Rí. Tôi chẳng biết thị trấn đó nằm ở đâu trên đất nước Việt Nam nhưng cũng vui vẻ nhận giấy bổ nhiệm.

Thú thật, tôi đã nhận vì đang lúc đói, chứ không phải vì lòng ham muốn truyền bá quốc ngữ đến tận nơi chốn xa xăm. Chắc có bạn sẽ trách tôi chưa đi dạy mà đã thiếu lương tâm. Nhưng bạn đã biết đói là gì chưa? Nếu chưa, bạn hãy làm một cuộc thí nghiệm nho nhỏ tại nhà. Nhịn ăn ba ngày, chỉ uống nước lạnh. Sau đó bạn sẽ thấy rõ chân lý... đói. Và bạn sẽ thấm thía câu nói của ông bà : Đói, đầu gối phải bò.

Cũng may, lần đó tôi không phải bò từ Sài Gòn ra Phan Rí. Nhờ vay được tiền, tôi đã đi xe đồ đạc hoành tráng. Xe chạy từ sáng đến chiều thì dừng lại ở một ngã ba trên Quốc lộ 1. Trời nắng gắt. Tôi bước xuống xe, lấy khăn lau mồ hôi, phỉu sạch bụi đường bám ở quần áo, bôi chút bảngtín lên đầu, chải tóc rõ đường ngôi. Đúng lời ông bà dặn : Đói cho sạch, rách cho thơm. Tôi quên nói với bạn, tôi tốt nghiệp ban Việt văn, nên đầu óc lúc nào cũng chứa đầy “lời ông bà dặn”.

Một cơn đông từ đâu đột nhiên ào đến như đón chào tôi. Cát bụi, rác rưởi bay mù trời thay confetti. Gió đã cuốn tôi về trời, nếu tôi không nhanh tay ôm chặt một gốc cây bên đường. Hai phút sau cơn đông biến mất. Quần áo, đầu óc tôi dính đầy cát bụi. Ngày đầu đặt chân đến nơi đây, tôi đã không giữ được mình sạch. Trong những ngày sắp tới, tôi biết sống sao đây? Lòng buồn rười rượi, tôi lấy khăn dụi mắt.

- Ông khóc vì bị lạc đường à?

Cô bé mặc áo tím, có đôi mắt đen láy như hai hột nhãn. Nhìn lâu đôi mắt ấy dễ trượt chân té ngã, tôi ngoảnh mặt đi và thở dài.

- Ừ...

- Ông định đi đâu?

- Đi tìm việc làm.

- Vậy ông đến đây không đúng lúc rồi. Đang mùa Đông ghe chài ít đi biển. Đâu có việc gì làm.

- Tôi đến đây dạy học.

- Tưởng ông mà là thầy giáo.

Để cô bé khỏi nghi ngờ, tôi móc túi đưa cho em xem tờ giấy bổ nhiệm. Cô bé lắc đầu.

- Chắc có sự lầm lẫn gì đây. Nhưng thôi, để em dắt ông đến trường cho người ta quyết định.

Tôi cầm túi xách đựng quần áo và sách vở bước theo cô bé. Vừa đi, tôi vừa hỏi em tên gì, ở đâu, làm gì? Cô bé mím môi cười.

- Nơi đây nhỏ bé. Trước sau gì ông cũng biết mọi chuyện. Đến trường rồi. Em chào ông.

Tôi chưa kịp nói cảm ơn, cô bé đã bước đi thoăn thoắt. Sợ trễ giờ làm việc trường đóng cửa, tôi không dám đuổi theo em. Khi tôi vào văn phòng, ông hiệu trưởng đang chuẩn bị ra về. Cúi đầu chào của tôi xong, ông niềm nở dắt tôi đi một vòng giới thiệu trường. Để chuẩn bị cho niên học mới, các lớp học đều được quét vôi vàng sáng sủa. Ở góc sân trường, trên một cây phượng cổ thụ lá xanh um, có treo một cái keng lớn bằng niềng xe hơi.

- Thầy về thật đúng lúc. Tôi đang chia giờ dạy. Tôi sẽ sắp thầy dạy lớp mười một. Thứ hai tuần sau trường khai giảng, Thầy còn một tuần nghỉ ngơi. Ra đây thầy trọ ở đâu?

Tôi nói:

- Tôi chẳng quen biết ai ở đây và nhờ ông hiệu trưởng giới thiệu một chỗ trọ.

Ông nhíu mày suy nghĩ một lúc, rồi nói :

- Tôi giới thiệu thầy tới ở tạm chỗ này, rồi tính sau.

Ông hiệu trưởng lái xe honda chạy dọc theo con đường chính dẫn vào trung tâm thị trấn. Hai bên đường là những ngôi nhà cũ kỹ, mái ngói thấp, tường vôi loang lổ. Trừ các cửa hàng tạp hóa, các ngôi nhà khác đều đóng kín cửa tránh những cơn gió thường thổi bụi ở lòng đường bay mù. Trong không khí sực nức mùi nước mắm, làm bụng tôi đói cồn cào.

Đến một con đường đầy cát, tôi phải phụ ông hiệu trưởng đẩy xe vào một xóm trồng đầy mận. Những trái mận chín đỏ, nhìn chỉ muốn hái trộm. Tôi hỏi :

- Xóm này tên xóm Mận, phải không ông hiệu?

- Không, tên nó là xóm Rừng, vì người ở đây sống bằng nghề lưới rừng.

Không rành nghề đi biển, nghe cái tên tự nhiên tôi rùng mình. Ông hiệu trưởng dừng xe trước một ngôi nhà mới xây, mái lợp ngói đỏ tươi, phía trước có hàng rào là những cây xương rồng cao ngang ngực. Ông gọi “Chú Bảy ơi, chú Bảy.” Một người đàn ông tóc muối tiêu, ngực vạm vỡ, mặc quần cụt, bước ra mở cổng. Ông mời chúng tôi vào nhà, uống nước trà.

Ông hiệu trưởng giới thiệu chú Bảy là bà con với ông. Rồi ông trình bày hoàn cảnh của tôi và nhờ chú Bảy cho tôi ở trọ. Chú Bảy gật đầu.

- Ông giáo cứ ở tạm đây. Mai sau tìm được chỗ ưng ý thôi đi. Sẵn tôi nhờ ông giáo kèm hộ con nhỏ ở nhà. Tánh nó ngang quá. Con gái mà cứ đòi đi biển chứ không chịu học chữ.

Tôi cảm ơn lòng tốt của chú Bảy và hứa sẽ hết lòng dạy kèm cô nhỏ. Ông hiệu trưởng đứng dậy chào ra về. Chú Bảy chỉ tấm phản nơi tôi ngủ và nói ra giếng ở phía sau tắm rửa.

Bước ra cửa sau, tôi nghe rõ tiếng sóng biển ầm ì và trước mặt cả một vòm mận đầy trái chín. Tôi không ngần ngại, hái một trái bỏ vào miệng nhai. Chúa ơi! Từ nhỏ đến bây giờ tôi mới được ăn một trái mận ngọt như vậy. Tôi hái trái thứ hai bỏ vào miệng. Chúa ơi! Từ bây giờ cho đến lúc chết, chẳng nơi đâu tôi được ăn trái mận ngon như ở đây.

- A... á...á...

Tôi hét lên kinh hoàng và nhảy thụt lui ba bước, khi thấy những con quái vật từ trên trời rơi xuống bò lổn nhồn quanh chân mình. Cô bé tôi gặp hồi chiều đang đứng ở ngưỡng cửa sau, ôm bụng cười.

- Em thử xem ông có can đảm không.

Tôi cố gắng trấn tĩnh, nói chậm chọc lại.

- Tôi nhảy thụt lùi vì sợ đạp chết những con vật “thân yêu” của em.

- Ông biết chúng là con gì không?

Tôi nhìn kỹ những con vật đang bò trên cát. Chúng giống con tắc kè, nhưng to hơn nhiều và có những đốm xanh đỏ trên lưng, trông phát ón. Tôi đã thấy con kỳ đà ở Sở thú Sài Gòn, nên mạnh dạn đáp.

- Chúng là bà con kỳ đà, tên chúng là con “kỳ quặc”.

Cô bé ôm bụng cười phát ho rồi lắc đầu.

- Thật may, ông không phải là thầy của em. Thôi ông giúp em bắt chúng, để em làm thịt ăn cơm tối.

Tôi hơi hơi run, không biết cô bé nói thật hay đùa. Bắt chúng, lỡ chúng cắn chết, tôi phải bỏ thầy nơi đất khách quê người thì thiên hạ ai là người sẽ khóc thương tôi? May thay, chú bầy đã ra đúng lúc. Ông nói :

- Để ba bắt đông làm thịt. Con lo nấu nướng. Tối rồi.

Bữa cơm dọn lên chiếc bàn tròn, dưới ánh sáng ngọn đèn bình ắc qui. Chỉ có chú Bầy, tôi và cô bé. Sau này, tôi mới biết vợ chú Bầy chết đã lâu. Người con trai lớn của chú đi lính “ông Địa” đóng ở quận, đã có gia đình riêng.

- Đang mùa đông, – Chú Bầy nói – tôm cá không có. Ông giáo ăn đỡ mấy con đông.

Nhìn mâm cơm thấy có ba đĩa : gỏi đông, đông xào lăn, đông nướng, mùi thơm bốc lên làm tôi ứa nước miếng. Nhưng nhớ lại hình ảnh mấy con đông khi còn sống, tôi dậm chặt dạ, không dám gắp. Tôi sợ ăn chúng xong, đất sẽ “ăn tôi”.

Hình như hiểu được sự e dè của tôi, cô bé gắp một miếng đông nướng ăn trước. Tôi run run gắp một miếng ăn theo. Ăn xong, tôi mới biết mình... dại ngu!

Nhớ hồi còn học tiểu học, cô giáo ra đề một bài tập làm văn : “Tả con vật mà em yêu mến nhất”. Tôi đã tả con gà con. Thầy bạn thân của tôi tả con chó mực. Tôi đã chê nó ngu. Con chó đen thui lù lù làm sao đẹp bằng chú gà con trắng như cục bông gòn. Đến năm hai mươi tuổi, biết nhậu chút chút, tôi mới biết mình ngu. Gà mái dầu cũng không “đẹp” bằng chó mực, huống chi gà con. Bây giờ gần ba mươi tuổi, gặp con đông, tôi mới biết cả hai đứa đều ngu như nhau. Thế mới biết ông bà nói chí lý : “Đi một ngày đàng học một sàng khôn”.

Thấy tôi tấn công tới tấp ba đĩa thịt đông, cô bé cười nói :

- Ông làm dân ở đây được rồi.

Chú Bầy quay qua nạt cô bé :

- Con gọi ông giáo là thầy chứ.

- Ông ấy đã dạy con chữ nào đâu mà bắt con gọi là thầy.

Cô bé nói đúng. Năm học đó tôi dạy lớp 11, cô bé học lớp 10. Tôi chưa dạy em được chữ nào, trái lại, em đã dạy tôi nhiều thứ. Cách bắt đông ở những đồi cát trắng lóa. Cách làm thịt đông ăn khỏi ê mình. Cách nướng mực “một nắng” ăn ngọt nhất. Cách cạy hàu ở ghềnh Sơn ăn với muối tiêu...

Chưa đầy một năm, ngày giải phóng đến. Tôi phải về với gia đình ở Sài Gòn. Khi chia tay, cô bé nói mong ông sẽ không quên con đông ở xứ này. Tôi trả lời, đến lúc hấp hối vẫn thèm những món đông em làm. Không lâu đâu, mùa Đông tới tôi sẽ trở lại.

Tôi đã không giữ được lời hứa. Những công việc mới đưa đẩy tôi đi nhiều nơi trên đất nước. Mười hai năm sau, tôi mới có dịp trở về Phan Rí, đúng lúc mùa đông.

Những con đông vẫn cực kỳ ngon như xưa. Nhưng xóm Rừng đã đổi khác. Những cây mận ngọt lịm đã chết vì bị biển lấn sâu vào bờ. Và gia đình chú Bầy cũng đã dọn đi đâu mất.

Buổi chiều đứng trước biển rầm rì tiếng sóng nhìn ra chân trời phủ kín mây đen, tôi thầm mong ở một nơi chốn xa xôi, cô bé đã quên những con đông. Nếu không, mỗi lần nhớ lại em sẽ đau lòng.

Từ điển tiếng Việt, trang 893, định nghĩa Yêu : “cảm thấy gần bó, trìu mến, hài lòng, thích thú, say mê... với người hay vật có sức mạnh thu hút”.

Chắc bạn đã sốt ruột gắt lên, thôi đừng kể lể dài dòng nữa. Ông đã yêu cô bé ở Phan Rí phải không? Vâng, tôi đã yêu. Nhưng không phải yêu cô bé mà yêu con đông, vì nó có sức mạnh thu hút kỳ lạ.

12. Tên Của Một Người

Tôi chăm chú xem xấp ảnh nghệ thuật của Phước. Anh muốn nhờ tôi chọn một số ảnh đem về Sài Gòn giới thiệu đăng trên các báo. Anh chuyên chụp ảnh phong cảnh và các loài hoa ở Đà Lạt. Những tấm ảnh đó có góc chụp đẹp và lạ. Phước muốn ghi giữ lại những tia nắng lung linh trên những giọt sương ở đầu lá thông, những tia nắng lung linh trên mặt hồ Xuân Hương vào buổi sớm mai... Lần trong xấp ảnh đó, tôi thấy tấm ảnh chân dung một cô bé ôm bó hoa dã quỳ vàng rực để sát vào cằm. Tôi rất thích đôi mắt của em. Đôi mắt mở lớn như đang cười dù em không nhếch môi. Tôi đưa tấm ảnh, hỏi Phước :

- Ai vậy?

- Dã Quỳ, học sinh lớp 12 trường Quang Trung.

- Dã Quỳ là tên tấm ảnh hay tên cô bé?

Phước bật cười, vừa lúc đó có người đẩy cửa hiệu ảnh của anh, bước vào. Một cô gái đội mũ len màu xanh lá cây, khăn quàng cổ màu rượu chát và chiếc áo gió màu vàng rực như hoa dã quỳ. Phước giới thiệu tôi và quay sang định giới thiệu cô gái thì tôi nói cắt ngang :

- Dã Quỳ.

Cô gái tròn xoe mắt nhìn tôi.

- Sao ông gọi em tên đó?

Phước cười chỉ tấm ảnh chân dung tôi còn đang cầm trên tay.

Tôi nói :

- Không phải nhờ tấm ảnh đâu. Nhờ chiếc áo gió màu vàng rực em đang mặc đó.

- Vậy em tên Kim Châm. Màu vàng này cũng là màu hoa kim châm.

- Kim châm dễ khiến người ta liên tưởng đến kim chích, tên đó chẳng hay tí nào.

Cô bé che miệng cười :

- Đọc truyện của ông thấy ông thường mô tả ăn uống rất thú vị. Vậy ông có thể giúp em biết sự thú vị đó không?

Phước cú nhẹ vào đầu cô gái :

- Nhỏ “bắt địa” giỏi lắm.

Kinh nghiệm cho tôi biết, trong khi ăn uống người ta dễ cởi mở và thân thiện nên tôi đứng dậy nói :

- Sẵn sàng. Tôi rất “thú vị” được đi ăn với em. Rồi quay qua Phước tôi nói : Mời cậu cùng đi ăn cho vui.

Phước lắc đầu :

- Tôi bận coi cửa hiệu, có khách hẹn đến chụp hình. Hai người cứ đi ăn tự nhiên. Miễn đừng “ăn” nhau là được.

oOo

Sau khi làm một bụng bánh xèo no ứ hự, cô gái tiếp tục “hướng dẫn” tôi đi ăn xôi gà ở một quán gần đó. Kinh nghiệm cho biết khi ăn quá no, người ta sẽ làm biếng nói chuyện và chỉ muốn ngáp nên tôi nói :

- Chúng ta đi lòng vòng cho tiêu bánh xèo đã. Xôi gà, cháo vịt sẽ thanh toán sau, đồng ý?

Cô gái gật đầu bước đi và tôi bước theo. Đi bên em, tôi chọn đi trên vỉa hè và để em đi dưới lòng đường. Chẳng phải tôi sợ xe tông mà vì em cao hơn tôi nửa cái đầu. Đi như vậy, người ngoài nhìn vào thấy chúng tôi rất “cân xứng”.

Trời vừa nhá nhem tối. Gió kéo lướt thướt qua những lá dã quì xanh thắm ở bên đường. Dưới ánh đèn cao áp trắng nhạt, một vài chiếc lá nhỏ mải chạy đuổi bắt đã xô vào đôi giày vải jean của cô gái. Em nhấc chân lên để chiếc lá khô tiếp tục cuộc chơi chạy về nơi vô định. Tôi khẽ rung mình, cài hột nút áo sát ngay cổ và hỏi :

- Gió mùa Đông Bắc phải không em?

Cô gái vuốt ngược mái tóc lòa xòa trước trán về phía sau lưng và trả lời :

- Ông thấy lạnh không?

- Lạnh.

- Vậy là đủ rồi. Bộ ông phải biết tên ngọn gió đó, ông mới cảm thấy lạnh à?

- Tôi muốn biết đích xác tên của nó, để khi viết truyện tôi có thể mô tả rõ ràng.

- Truyện của ông luôn luôn dở ở điểm đó.

- Điểm nào?

- Rõ ràng. Người đọc chẳng còn tìm thấy gì sau những dòng chữ viết của ông.

Tôi im lặng tìm hiểu ý nghĩa sau những lời nói của em. Thấy tôi cứ cúi đầu im lặng bước đi, em bật cười nói :

- Ông giận à? Đây, em bắt đèn cho ông.

Cô gái móc túi áo gió, đưa cho tôi một nhúm hạt. Tôi hỏi :

- Hạt bí rang?

- Không. Rõ ràng là hạt hướng dương. Ông thấy đó, khi biết sự việc rõ ràng, người ta thường được biết thêm là mình... sai. Như vậy chẳng thú vị tí nào.

Đi loanh hoanh một hồi, em dẫn tôi vào con đường không có vỉa hè, cỏ mọc tràn ra mép đường. Tôi chỉ đứng đến cảm em nên mỗi lần nói chuyện, tôi cứ phải ngẩng đầu lên mỗi muốn... gãi cổ. Em cắn hạt hướng dương vừa hỏi :

- Người ta nói “có tài là có tật”. Vậy ông có thể bật mí cho em biết ông có tật gì?

Tôi bỏ một nhúm hạt hướng dương vào miệng, nhai nhuyển nhừ rồi nuốt luôn đồ phải cắn lòi thôi.

- Tôi đâu có tài mà có tật.

- Ông đừng khiêm tốn. Nếu ông không có tài, em đã không đi ăn chung với ông.

- May phước! Tôi có tài chút chút nên cũng có tật chút chút thôi. Khó thấy lắm.

- Tật gì?

- Nói xạo!

Cô gái bật cười.

- Còn em không có tài mà cũng có tật.

- Tật gì đâu. Tôi thấy mặt mũi, tay chân em đẹp hơn bình thường mà.

- Em có tật là dễ tin vào những lời nói xạo.

Tôi muốn hôn vào trán vỗ của em để thưởng một câu nói thông minh. Nhưng nghĩ lại chiều cao của mình, chỉ có thể hôn vào... vai em như thế rất dễ bị hiểu sai ý nghĩa. Tôi lắc đầu than thầm số phận “lùn” của mình. Nhưng tôi tự an ủi :

Trời cho cái này nhưng lấy đi cái khác. Nhờ được “lùn” nên tôi chẳng bao giờ té bị chảy máu đầu mà chỉ bị u sơ sơ. Vì khoảng cách giữa đầu tôi và mặt đất chưa đủ tiêu chuẩn làm “đổ máu”. Còn em nếu trượt chân té, chắc chắn sẽ bị vỡ đầu. Vậy “cao” mà làm chi em!

- Sắp đến nhà em rồi. Thôi chúng ta chia tay.

Tôi vội nắm tay em. Cô gái rút tay ra và nói :

- Em hết hạt hướng dương rồi.

- Tôi không yêu hạt hướng dương. Tôi yêu...

Cô gái bịt miệng tôi và nói ngay.

- Em không thích rõ ràng.

Khi em buông tay ra, tôi vội hít thở những hơi dài. Lúc này vô tình em đã bịt chặt mũi tôi. Tôi muốn lặp lại rõ ràng “Tôi yêu Đà Lạt đêm nay vô cùng”. Nhưng sợ em buồn vì đã lầm nên tôi im lặng.

- Chúc ông mai về Sài Gòn bình an.

- Dĩ Quì, em có thể cho tôi biết tên thật của em?

- Ông đừng hỏi tên thật của em. Bởi khi trở về Sài Gòn, ông sẽ chỉ nhớ cái tên còn con người em thì ông lại quên.

oOo

Như đã nói, tôi là người vốn thích mọi chuyện rõ ràng. Nên sau một hồi tra vấn Phước, tôi đã biết tên thật của em. Chắc các bạn cũng muốn biết cái tên đó để làm quen? Để thôi mà. Tên thật em trùng với tên người đang đọc truyện này.

13. Tim Tôi, Một Cù Lao

Cù lao là gì? Chắc các bạn quen ở thành phố và ở miền núi không biết. Vậy tôi xin được phép giải thích ngắn gọn như sau : Đó là một dải đất dài nằm ở giữa lòng một con sông rộng. Trên cù lao có làng mạc và ruộng rẫy phì nhiêu vì thường xuyên được phù sa bồi đắp.

Chắc các bạn kêu lên : Vậy biết rồi. Cù lao giống cái lẩu lươn, lẩu cá hủ ở nhà hàng chứ gì? Xin thưa : Đúng vậy. Nhưng nếu nói “Tim tôi – một cái lẩu”, bạn sẽ tưởng tôi bàn chuyện ăn nhậu, trong khi thật lòng tôi muốn kể một (mà hai) chuyện tình của tôi, dĩ nhiên của cả bạn nữa, nếu bạn muốn “ăn theo”.

Tôi sinh ra và lớn lên ở cù lao Tân Phong nằm giữa dòng sông Tiền. Hàng ngày tôi phải đi ghe máy qua học trường trung học huyện Cái Bè gần bên. Còn khi nào cần làm giấy tờ hành chánh, tôi phải đi tàu máy đến Ủy ban nhân dân huyện Cai Lậy xa lắc. Do đó cả hai huyện đối với tôi đều quan trọng.

Chỗ tôi ở đã vậy, chỗ tôi học cũng vậy. Tôi học lớp 12B. Người ngồi ngay trước mặt tôi, tôi không chú ý vì chỉ thấy mái tóc đen dài của cô ta. Còn người ngồi kế bên cô ta là Liễu thì tôi bắt buộc phải chú ý, vì mỗi khi nhìn lên bảng đen, tôi đều thấy một nửa khuôn mặt bên trái của Liễu. Người ngồi ngay sau lưng tôi, tôi không thấy vì tôi không thể quay đầu 360 độ. Nhưng người ngồi kế bên tôi thì tôi thấy rất rõ, vì mỗi lần quay mặt xuống cuối lớp, tôi đều thấy một nửa khuôn mặt bên phải của Đào.

Con gái nếu bạn biết toàn bộ khuôn mặt (hay con người) thì không sao. Nhưng nếu bạn chỉ biết một nửa thì khó chịu lắm. Nó sẽ làm bạn ray rứt ăn học không vô. Vì bạn cứ phải thắc mắc “nửa kia” ra sao? Nó có giống y chang “nửa này” hay đẹp hơn, hay xấu hơn hay... hay hay?

Tánh tôi vốn không thích ăn thịt nửa nạc nửa mỡ, không thích nói nửa úp nửa mở, không thích đọc Nửa chừng xuân. Do đó tôi phải làm quen cùng một lúc với Liễu và Đào, để tìm hiểu cái “nửa kia” cho được trọn vẹn.

Bạn trai trong lớp thấy vậy khuyên tôi đừng nên “bắt cá hai tay”. Tôi chỉ cười ruồi. Tụi nó sinh sống ở phố huyện, chuyên ăn cá mua ở chợ biết chi chuyện bắt cá mà bàn. Còn tôi mỗi chiều đi học về đều phải đi bắt

cá ở bãi sinh, các đĩa đem về cải thiện bữa ăn. Nên chuyện bắt cá tôi quá rành. Bắt cá hai tay (đôi khi cả hai chân nữa) mà còn bị sảy hoài, huống hồ bắt cá một tay.

Liều cao 1 mét 555, nặng 43 ký 8, Đào cao 1 mét 554, nặng 43 ký 9. Nếu hai nàng đứng lên bàn cân tạ thì đều nặng ngang nhau. Vì cân Việt Nam xê xích khoảng 100gr là kể như không. Còn nếu hai nàng cùng dự thi “Hoa hậu áo dài nữ sinh huyện Cái Bè”, chắc ban giám khảo cũng chịu thua, không biết chấm ai nhất. Trọng lượng hai nàng ngang nhau, sắc đẹp cũng ngang nhau. Vậy tôi biết chọn ai, nếu không chọn cả hai?

May cho tôi là nhà Liều ở đầu huyện, nhà Đào ở cuối huyện, nên tôi đến thăm nhà nàng này thì không có cách chi mà nàng kia thấy được. Nhưng chẳng may cho tôi khi tôi có tánh... lười biếng. (Bây giờ tôi mới biết trong tình yêu cũng như trong học tập, lười biếng đều đáng bị số không). Tôi thường viết thư cho hai nàng cùng một mẫu thư. Chỉ khác ở trên tôi để trống.

Thương gửi... và ở dưới Hẹn gặp ở...

Tối đó tôi hẹn gặp Liều ở quán cà phê Thy. Quán cà phê có nhạc “xi-tê-ri-ô” và bàn ghế bày dưới tàn những cây trứng cá, cây dừa, cây xoài. Tôi chọn ngồi ở bàn dưới cây trứng cá, để lỡ trái có rụng trứng đầu cũng không sao. Đúng 7 giờ 15 phút. Liều bước vào. Và lạ lùng chưa, cũng đúng 7 giờ 15 phút 01 giây. Đào bước vào. Bạn đã bao giờ có hai người yêu cùng đến thăm bạn một lúc chưa? Nếu có, bạn sẽ dễ dàng đồng ý với tôi thà chẳng có người yêu nào, lại thấy sung sướng hơn!

Tôi áp ứng mời hai nàng cùng ngồi nhưng cả hai đều đứng im. Rồi đặt hai lá thư xuống bàn. Rồi quay lưng đi về. Chèng đéc quý thần ơi! Trong khi mọi người lo “tự cứu mình”, thì riêng tôi lại tự hại mình. Thư gửi cho Liều, tôi lại để tên Đào. Hẹn gặp Đào tối mai, tôi lại để lầm ngay tối nay.

Nếu ba má tôi không la rầy chắc ngày mai tôi sẽ xin nghỉ học. Nếu thủ tục hành chánh dễ dàng, ngày mai tôi sẽ xin chuyển trường. Nếu còn can đảm yêu lại, ngày mai tôi sẽ không yêu hai cô cùng một lớp. Nếu... nhưng đó là chuyện của ngày mai. Còn đêm nay tôi lững thững đi một mình trên phố huyện...

Mọi so sánh đều khập khiễng, tôi cũng đồng ý vậy. Nhưng nếu tôi không so sánh “tim tôi là một cù lao” thì biết đến bao giờ các cô gái mới thông cảm cho tôi, một người có tật “bắt cá hai tay”.

14. Mùa Hè Quái Ác

Mùa hè, tôi quyết định ở lại quận lỵ Hòa Đa nhỏ bé này, không trở về Đà Nẵng. Một phần vì ngại di chuyển, một phần vì ngại những cơn mưa giông ào ạt ở tỉnh nhà vào những tháng sắp đến. Sẽ sống ba tháng ở một nơi mà chỉ cần đi vòng quanh một giờ người ta đã biết hết mọi chuyện, như thế không biết tôi sẽ sống ra sao?

Một hôm, thay vì đi tắm biển như thường lệ, tôi đi dọc theo con sông nước mặn lên phố, ngang qua ngôi trường cửa đóng kín, ở sân chơi những cây phượng vẫn còn những chùm hoa đỏ rực. Vượt qua một dải đất cát mọc đầy cây xương rồng, tôi đến một làng chuyên đóng ghe đánh cá. Những thân gỗ xẻ để bữa bộn trên mặt đất, một vài chiếc ghe còn đóng dở dang trên giàn, mùi gỗ thơm hắc và tiếng cưa đục vang lên đều đặn từ những thợ chăm chú làm việc. Một em bé đang quét dọn vỏ bào dưới bóng mát một cây lớn. Khi tôi đến gần, em ngẩng mặt nhìn tôi và vội đứng dậy:

- Thưa thầy.

Tôi gật đầu chào em và cố nhớ xem cô bé học lớp nào, nhưng không nhận ra. Tôi hỏi em học lớp mấy. Cô bé cười đáp:

- Chắc thầy không biết mô. Em mới học lớp mười, niên khóa đến mới học thầy.

Tôi cười nói:

- Vậy em đâu đã là học trò của tôi.

- Em bị đau tim phải nghỉ học một năm, nếu không em đã là học trò của thầy rồi.

Tôi chỉ những chiếc ghế hỏi:

- Em có biết cách người ta đóng ghế làm sao không?

Cô bé lắc đầu:

- Dạ không biết, sẵn có ba em ở nhà, thầy vô uống nước nói chuyện.

Vì tò mò, muốn biết công việc đóng ghế nên tôi bước theo cô bé. Trong gian phòng hơi tối vì màn chi cửa sổ được buông xuống, cô bé giới thiệu tôi với một người đàn ông ngồi hút thuốc ở bàn. Chúng tôi chào nhau và chuyện trò vui vẻ. Sau cùng, ông ngỏ ý nếu tôi không bận việc, hãy kèm giúp ông hai đứa con cho chúng học hành khá hơn một chút và nếu tôi không chê nhà ông chật hẹp, thì đến ở với ông cho vui. Tôi từ chối lời mời ở trọ, nhưng tôi nhận sẽ đến dạy kèm không lương cho hai em vào những buổi sáng rảnh rỗi. Ông nói: “Vậy là quý quá rồi, nhờ thầy giúp cho chúng được chữ nào hay chữ nấy, chứ tôi không biết đâu mà chỉ bảo tụi nó.”

Trong lúc chúng tôi trò chuyện, cô bé vẫn ngồi im chăm chú nghe ở chiếc giường kê sát góc nhà. Khi ba em phải ra ngoài đốc thúc thợ làm, ông kêu em lại giao cho tôi. Đợi ông đi khuất, cô bé mới hỏi:

- Bao giờ thầy dạy tụi em thầy?

- Tùy các em, muốn bao giờ cũng được.

- Bắt đầu ngày mai đi thầy.

- Sao cô bé ham học quá vậy?

- Ở không chán lắm thầy.

- Thôi được, tôi sẽ dạy kèm các em vào buổi sáng mai.

Tôi chào cô bé ra về. Em theo tôi ra ngoài sân, đến đồng võ bào đang hốt dỡ, tôi quay lại hỏi em:

- À, cô bé tên gì?

- Thầy muốn biết tên ba má em đặt cho em hay tên em tự đặt cho em?

- Tôi muốn biết tên riêng của em.

- Ngọc Lan?

- Ngọc Lan? Ở miền biển này làm sao em có thể biết mà chọn tên một loài hoa như vậy?

- Dạ, có lần em lên chùa trên núi với má, em thấy một cây có bông, hương thơm dịu và màu trắng dễ thương, em thích quá xin ông từ một bông và hỏi tên bông gì. Ông nói, Ngọc Lan. Sau đó, em tự đặt mình tên Ngọc Lan.

- Hách nhỉ. Ai cũng tự đặt cho mình một tên mình thích như vậy thật rắc rối.

- Tại sao rắc rối thầy?

- Vì sẽ có nhiều cô mang tên Ngọc Lan và em thử tưởng tượng một lớp học đầy hương hoa Ngọc Lan như vậy, tôi sẽ bị nhức đầu không sao dạy được.

- Xí, vậy em sẽ đổi tên.

- Đổi tên. Em định đổi tên gì?

- Tên “Dầu Cù Là” để chữa bệnh nhức đầu cho thầy.

Tôi đã sợ những thời khóa biểu, nên thường đến kèm các em bất thường vào những buổi sáng. Có khi bắt đầu vào tám giờ, có khi bắt đầu khoảng mười giờ, tất cả tùy thuộc vào giấc ngủ của tôi. Qua một vài buổi học, tôi thấy các em sẽ tiến rất nhanh nếu có người chỉ bảo lại một vài điều căn bản mà các em đã quên

ở lớp dưới. Cả hai đều ham học sinh ngữ và để thay đổi không khí, chúng tôi thường ra ngồi dưới gốc cây cùng hát những bài dân ca Việt Nam và ngoại quốc. Tôi tưởng tượng đến những lớp học ngoài trời của các triết gia Hy Lạp ngày xưa và nghĩ ngày nay nếu thỉnh thoảng học sinh được học ngoài trời, chắc các em sẽ ham học hơn.

Một buổi chiều, tôi đến xin phép ba các em cho hai em đi dạo biển. Bé Toàn nói mới bị nhức đầu nên xin ở nhà.

Tôi và Ngọc Lan phải đi bộ lên bãi dương cách đó một cây số. Biển khúc này khá đẹp, nhưng không có mấy người tắm, có lẽ dân ở đây đã quen thuộc với biển. Bé Lan đi trên khoảng cát ướt mịn, vừa đi em vừa nhảy tránh những bọt sóng ủa lên bờ. Tôi hỏi:

- Em sợ nước à?
 - Không, em sợ sóng.
 - Gần bờ làm gì có sóng.
 - Sóng không ở trong nước thì ở đâu thầy?
- Tôi cười, cú lên đầu cô bé liến thoắng:
- Chu choa, sao thầy đánh em?
 - Để thưởng cho em có nhận xét hay.
 - Hình phạt thầy cũng cú, phần thưởng thầy cũng cú, vậy có gì khác đâu?
 - Khác chứ. Em không nhận thấy phần thưởng tôi cú đau hơn sao?
 - Lần sau em xin phép từ chối nhận phần thưởng quý báu của thầy.

Đi bộ quá mỏi chân, nên khi đi đến bãi dương chúng tôi mỗi người đều tìm một gốc cây ngồi dựa nghỉ. Thở một lúc, cảm thấy khát nước, chúng tôi lấy mía ăn. Ngoài khơi lấp lánh ánh nắng bạc, những chiếc ghe máy trông lơ mơ đang chạy vào cửa sông như những cánh củi mục trôi theo dòng nước. Tôi cầm một miếng vỏ mía, hỏi:

- Em có nhớ hai câu thơ tả biển trong truyện Kiều không?
- Có phải hai câu: “Buồn trông cửa bể chiều hôm. Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xăm”. đúng không thầy.
- đúng rồi nhưng tiếc quá, những chiếc ghe ở đây không có cánh buồm nào, nếu không cảnh ở đây sẽ đẹp biết bao.
- Thầy có thích truyện Kiều không thầy?
- Thích chứ, còn em?
- Em chẳng thích tí nào, truyện gì mà buồn quá trời. Vậy trong hai nhân vật Thúy Kiều và Thúy Vân thầy thích ai?
- Tôi thích đời sống bình dị, tôi ước mơ một hạnh phúc bình dị, nên tôi thích nhân vật bình dị là Thúy Vân.
- Ủa! Các nhà văn thường ca ngợi những mối tình lớn, em tưởng thầy dạy môn văn chương thầy cũng thích mối tình lớn chứ?

Tôi cười, hỏi:

- Theo em, thế nào là mối tình lớn?
- Em cũng không biết nữa, nhưng em nghĩ mối tình lớn phải như những mối tình của Thúy Kiều vì có nhiều rắc rối, nhiều sóng gió.
- Ô! Vậy thì tôi rất sợ những mối tình lớn, bởi lẽ giản dị tôi không biết bơi.

Cô bé phì cười đáp:

- Thầy phải tập bơi ngay mới được, vì em nghĩ tưởng thầy dễ chết đuối quá.

Nói xong, em vội ngồi xa ra vì sợ tôi cú đầu.

Trời về chiều, mặt trời đỏ vàng không còn ánh nắng. Gió càng lúc càng lồng mạnh ở những chòm dương trên cao. đã có những đợt sóng lớn trên mặt biển xanh thẳm. Tôi chầm một điều thuốc, chăm chú nhìn những con sóng ủa vào bờ rồi lại rút ra xa. Tiếng sóng ầm ì khiến tôi chợt nhớ câu “Sinh tứ thị ba” in trên bìa một quyển sách vừa mới đọc. Có thật sóng chết chỉ là một đợt sóng? Trong những đợt sóng bạc đầu kia tôi loáng thoáng nhận ra những khuôn mặt bạn bè, người tình, đứa em gái đã chết và cả khuôn mặt tôi thuở nhỏ. Sóng làm lộ rõ những khuôn mặt đó, nhưng cũng chính sóng xóa nhòa chúng rất nhanh.

- Thầy, thầy nói gì mà sững thế?

- Em có thấy những đợt sóng kia không? Chúng có đó rồi lại mất hút, khiến tôi tin chẳng có gì có thật ở đời.

- Thầy cũng không có thật ở đời này?

- Phải.

- Vậy ai ngồi bên em?

- Một người tạm là thầy?

- Vậy ai ngồi bên thầy?

- Một người tạm là Ngọc Lan.

- Cái gì cũng tạm vậy “cái tạm là” phải có thật chứ thầy.

- Phải, nó có thật một cách tạm là.

- Thầy nói gì khó hiểu quá.

- Chính em làm những câu trả lời của tôi thành khó hiểu.

- Lỗi tại em?

- Tại tôi nữa, vì tôi đã cố gắng giải thích một cách vô ích những điều không có thật.

Im lặng một lúc như để suy nghĩ rồi cô bé nói:

- Dù sao em vẫn tin phải có một điều có thật ở đời này.

- Điều đó là gì?

- Điều đó là... điều sau này thầy sẽ biết.

Cô bé đứng dậy đi sâu vào bãi dương. Tôi không hiểu điều em nói nên nằm dài trên cát khô suy nghĩ cho đỡ mỏi lưng. đột nhiên có vô số những vòng tròn di động lúc nhanh lúc chậm trong đầu, trong mắt và cùng lúc tôi cảm thấy bụng mình đau nhói. Cơn đau gan vẫn thường đến với tôi bằng những duyên cớ không đâu. Trong lớp học, có lần cơn đau chợt đến ngay lúc tôi đang giảng bài và tôi cũng đã ngã quỵ xuống bục gỗ, không đủ sức lết đến bàn thầy giáo. Cơn đau đã trở thành người bạn thiết thân của thân thể, vì tôi không thể nào bỏ rượu, cà phê, thuốc lá và kiêng không ăn những món ăn toàn cá biển ở đây.

Có tiếng la hoảng hốt của cô bé. Thầy, thầy sao vậy thầy. Tôi khẽ lắc đầu và cố gắng nói không sao để tôi nằm yên một lát. Cô bé vẫn lảng xảng hỏi những câu hỏi tôi không nghe rõ và em lấy khăn lau mồ hôi trên mặt tôi. Thầy, thầy có sao không thầy? Dần dần tôi nghe được rõ ràng tiếng nói của em. Cơn đau đã biến đi mau lẹ như lúc đến, tôi chống tay ngồi dậy dựa vào gốc cây dương. Tôi nhờ cô bé che gió đánh diêm, để chầm một điều thuốc và nhờ những hơi thuốc đầu ngọt lịm, tôi đã tỉnh lại rất nhanh:

- Thầy còn mệt không để em nhờ người ta dìu thầy về?

- Khỏe rồi cô bé.

- Thầy trúng gió hả?

- Không, đau gan.
- A! đồng bệnh tương thân.
- Đừng xạo cô bé. Trái tim tôi rất tốt, nó đâu có trục trặc như trái tim cô.
- Nhưng thầu có một lá gan trục trặc. Những người có bệnh đều “tương lân” với nhau bất kể bệnh gì.

Dù mệt, tôi cũng bật cười với lý luận trẻ con của em. Cô bé này lớn lên mà cãi nhau chắc chẳng thua ai. Gió biển giúp tôi lấy lại sức khỏe dễ dàng. Mặt trời sắp chìm khuất dưới những đợt sóng đen sậm không nổi bọt. Tôi nói gần tối rồi, cố gắng đi bộ về nhà trọ, tôi sẽ lấy xe chở em về nhà.

Về đêm, trời đổ mưa đầu mùa quá lớn. Không khí mát mẻ và tiếng mưa rơi đều đều trên mái tôn đã ru tôi ngủ đến chín giờ sáng mới thức giấc. Trong sân nhà, ngoài đường, nước còn đọng thành vũng chưa rút đi. đường xá quá dơ bẩn, tôi không muốn đến dạy các em sáng nay. Tôi đi xuống nhà dưới rửa mặt và uể oải dùng bữa sáng đã nguội do bà chủ nhà trọ để phần ở bếp. Có tiếng gọi lớn ở ngoài cổng. “Thưa thầy, thưa thầy”. Tôi chưa kịp chạy ra, bé Toàn đã ulla vào, giọng nức nở. Thưa thầy, chị Lan đau tim nặng phải chở vào nhà thương. Tôi chẳng cần hỏi thêm em lời nào, vội vã đi thay quần áo, rồi dẫn em chạy băng qua những vũng nước đục ngầu trên đường đi đến bệnh xá ở cuối quận.

Tất cả bệnh nhân đều nằm chung trong một phòng có khoảng hai chục giường. Gia đình Ngọc Lan đang quây quần bên chiếc giường gần cửa hông phía phải. Khi đến gần, tôi nghe có tiếng khóc sù sùi của người chị. Ba bé Lan chào tôi và ông nói nó mới tỉnh rồi lại mê man, thỉnh thoảng nó vẫn gọi tên thầy. Tôi hỏi ông tại sao bệnh tình của em đột nhiên trầm trọng như vậy. Ông nói, đêm qua sét đánh tróc gốc cây sau nhà và chính tiếng sét đó đã khiến bé Lan hốt hoảng kêu rú lên rồi bất tỉnh, lúc đó trời mưa lớn và con đang giờ giới nghiêm, nên ông phải đợi đến gần sáng mới đem bé Lan đến đây.

Bác sĩ đến, ông yêu cầu mọi người ra bớt, chỉ còn tôi và ba Ngọc Lan ở lại. Ông cúi xuống xem mạch cho Lan và nói người y tá chích một mũi thuốc. Ba em hỏi:

- Thưa bác sĩ, bệnh của nó có nặng không?
- Nhịp tim yếu quá.
- Có thể đưa về Sài Gòn chữa được không?
- Di chuyển càng làm em mệt hơn.

Tôi hỏi ông:

- Có cần mua thêm thuốc ở ngoài không, bác sĩ?

Ông nhìn tôi, lắc đầu:

- Tôi tin bệnh viện lớn cũng không giúp được gì.

Tôi đã hiểu ông muốn nói gì qua cách lắc đầu của ông. Ông cúi xuống đặt ống nghe vào ngực Ngọc Lan một lần nữa rồi mời ba em lên văn phòng. Tôi ngồi bên cạnh giường bệnh, lấy khăn lau mồ hôi chảy thành dòng trên khuôn mặt em tái xanh của em. Chợt cô bé cựa quậy, đôi mắt em khẽ chớp rồi mở rộng để lộ tia nhìn tinh nghịch thườn ngày. Tôi hỏi em, em thấy khỏe không? Cô bé tỉnh dần, nhận ra tôi, em mấp máy đôi môi:

- Thưa thầy, ba em đâu?
- Ba em mới theo bác sĩ lên văn phòng, ba em sẽ trở lại ngay.
- Thưa thầy, hình như có lần thầy nói mọi sự không có thật phải không thầy?
- Phải, mà em thắc mắc làm gì? Hãy nằm im nghỉ cơ khỏe.

Em mỉm cười nói:

- Bện đau tim của em cũng không có thật phải không thầy?
- Phải.

- Cái chết cũng không có thật phải không thầy?
- Phải.
- Và tình yêu cũng không có thật phải không thầy?

Không hiểu sao đôi mắt em, đôi mắt đen láy kia phát ra những tia nhìn kỳ lạ khiến tôi phải bối rối trả lời:

- Không em ạ. Tình yêu có thật.

Em run rẩy cầm tay tôi:

- Thầy thua em chưa. Em đã nói phải có một cái gì đó có thật trên đời này. Em cũng tin tình yêu có thật.

Hình như em còn muốn nói nhiều nữa, nhưng mí mắt mệt mỏi của em đã chậm rãi khép lại. Tôi hốt hoảng lay vai em. Ngọc Lan, Ngọc Lan và tôi khóc

* * *

Quận lỵ không có thật. Nỗi buồn không có thật. Những ngày dạo chơi trên biển không có thật. Ngọc Lan không có thật. Cái chết không có thật và ngay cả tình yêu tôi nói với Ngọc Lan không có thật. Tất cả đều không có thật. Tất cả chỉ là không tưởng. Nhưng điều làm tôi đau đớn là mùa hè đã có thật. Mùa hè chắc chắn đã có thật một cách quái ác ở trong tôi.

15. Trái Tim Hạt Tiêu

Một buổi chiều cuối năm. Tôi phóng xe đến nhà Sơn, định rủ anh đến khu đường rầy xe lửa số 6 nhậu lai rai món dê tay cầm. Vừa dựng xe trong sân ngôi nhà có cánh cửa sơn màu nâu đậm nổi bật trên tường với vàng mới quét, tôi thấy Sơn đã mặc quần áo chỉnh tề chuẩn bị đi đâu. Tôi chưa kịp chào hỏi, Sơn đã vồn vã nói :

- May quá. Ông đến thật đúng lúc.
- Có người mời nhậu tất niên à?
- Không. Tôi muốn nhờ ông một chuyện.

Sơn ngó vào trong nhà rồi nắm tay tôi kéo ra ngoài cửa lớn.

- Sáng nay vợ chồng ông anh tôi phải về Mỹ Tho dự đám cưới cô em gái vợ của anh ấy. Hai người có nhờ tôi trông coi giữ cháu Uyên. Chắc ông đã biết cháu Uyên?
- Tôi đã thoáng thấy cháu một lần ở nhà anh ông.
- Chiều nay tôi kẹt phải đi dự sinh nhật một cô bạn, tôi không muốn để Uyên ở nhà một mình. Vậy nhờ ông dắt nó đi chơi được không?

Tôi thở dài.

- Nó có nhậu được không?
 - Thôi mà. Lâu lâu mới nhờ vả ông một bữa.
- Sơn quàng vai tôi kéo vào trong nhà rồi gọi lớn.
- Uyên ơi, chú Thạch đến rủ cháu đi chơi nè.

Có tiếng đáp từ phòng trong ra.

- Dạ thôi, cháu ở nhà nằm nghe nhạc được rồi.

Sơn đi vào phòng, một lúc sau anh dắt bé Uyên bước ra. Cô bé nói :

- Chào ông.

Sơn vỗ vai em nói nhỏ.

- Chào chú cho thân mật.

- Ông ấy và cháu đã có gì thân mật đâu.

Tôi ngạc nhiên thấy Uyên lớn như thổi. Mới mấy tháng không gặp, trông em đã như một thiếu nữ. Có thể tại lần trước tôi gặp em mặc đồ bộ ở trong nhà, còn hôm nay trông em lớn hơn vì mặc quần jean rộng thùng thình, áo thun trắng sát nách và đeo kính đen rất mát. Đi chơi với một cô bé mặt mũi sáng sủa như em, tôi cũng dễ dàng quên đi món dê tay cầm.

Tôi chở Uyên vào khu giải trí Đầm Sen. Gửi xe xong tôi dắt em đi bộ trên con đường trải đá đến tận bờ hồ. Không phải ngày chủ nhật nên cũng ít người đi dạo chơi. Một gia đình chắc có thân nhân là Việt kiều, đang đứng quay video trên chiếc cầu treo bằng gỗ. Đợi họ quay phim xong, tôi dắt Uyên bước lên cầu gỗ ra ngoài đảo nhỏ.

Tôi thuê hai cần câu, mua mỗi câu rồi chúng tôi ngồi xuống vạt cỏ xanh ven hồ, câu cá. Uyên có vẻ thích thú trò chơi này. Em cứ rung rung cần câu và miệng luôn mỉm cười. Tôi nói :

- Em phải giữ im cần câu, cá mới cắn câu.

- Giữ im cần câu làm sao cá biết có con mồi. Em đang nhử cá vào bẫy.

Tôi lắc đầu nhìn cái phao đang nổi lênh bênh trên mặt nước. Đột nhiên Uyên giật mạnh cần câu. Một con cá bằng hai ngón tay đang giẫy ở đầu lưỡi câu. Uyên cười nói :

- Ông thấy không, em đã “bẫy” được một con cá.

Tôi giúp em gỡ con cá ra khỏi lưỡi câu rồi móc mồi khác vào. Uyên nói :

- Ông cho em xem con cá.

Tôi đặt con cá vào lòng bàn tay em. Uyên vuốt vuốt thân con cá như vuốt bộ lông một chú mèo con.

- Sao nó lạnh quá ông à?

- Thì nó mới ở dưới nước lên.

- Không. Chắc nó lạnh run vì sợ.

Và trước khi tôi phản đối ý kiến của em, cô bé quăng con cá xuống hồ nước.

- Thôi em không câu cá nữa đâu. Chẳng thích thú gì khi lừa những con cá nhỏ bé vào bẫy.

Chiều theo ý muốn của em, tôi đi trả lại hai cần câu rồi chúng tôi rời khỏi đảo.

Nghĩ cô bé đã khát nước, tôi đến kiốt bán nước giải khát mua hai hộp kem. Em mở hộp kem, xúc một muỗng lớn đưa vào miệng rồi ngậm chặt đôi môi cho kem tan đi. Tôi nói :

- Ăn kem kiểu đó coi chừng lạnh rụng răng.

Cô bé nhếch môi cười.

- Em muốn thử xem nó có làm em lạnh cóng không. A! Có tiếng trẻ nô đùa. Chúng ta đến đó đi.

Tôi dắt Uyên đi đến chỗ có chiếc đu quay khổng lồ chạy bằng điện. Trẻ em cùng cha mẹ đang ngồi trong những chiếc lồng sắt từ từ được đưa lên cao theo hình vòng tròn. Khi đu quay tạm ngừng, tôi mua hai vé, dắt cô bé vào ngồi trong lồng và gài chốt cửa lại. Chiếc đu từ từ quay lên cao...

Lên đến đỉnh cao. Toàn cảnh mặt hồ phủ một màu hồng cánh sen vì mặt trời tròn đỏ sắp lặn sau những hàng cây xanh um. Tôi vỗ vai cô bé định chỉ cho em thấy cảnh đẹp đó nhưng may thay tôi đã kịp ngừng lại. Cô bé hỏi :

- Ông muốn nói chuyện gì vậy?

- À... tôi muốn hỏi lên trên cao em có cảm thấy sợ không?

- Không. Lên trên cao em cảm thấy thoải mái vì không cần phải mang kính đen như ở dưới thấp.

Cô bé gỡ chiếc kính đen đang đeo ở mắt gài lên đầu. Em nhìn thẳng phía trước và mỉm cười. Dưới hàng mi dài đen mượt, tôi thấy đôi mắt em tròn xoe chỉ một màu trắng đục. Tự dưng tôi ứa nước mắt và rửa thầm : Bồ khỉ ông trời, một tên thợ vụng, ông đã nặn ra được một tác phẩm đẹp như vậy lại làm hư đôi mắt. Thật uổng cho óc sáng tạo của một đẳng tối cao!

- Ông có nhìn thấy mùa xuân không?

Tôi vội chùi nước mắt và trả lời câu cô bé hỏi :

- Còn một tuần nữa mới đến Tết mà.

- Ông không nhận ra mùa xuân đã đến rồi à. Trời xanh hơn. Không khí trong lành hơn. Những lá cây cũng tỏa hương thơm như những đóa hoa. Và trái tim chúng ta cũng đập nhanh hơn.

Tôi cười nói :

- Bây giờ tôi mới biết mình như con cá nhỏ đã bị em lừa vào “bẫy”.

- Bẫy nào đâu?

- Tôi cứ tưởng em không trông thấy gì, không ngờ em đã thấy tất cả.

- Mắt em có trông thấy gì đâu?

- Em không nhìn bằng mắt mà nhìn bằng trái tim.

Cô bé thở dài.

- Sống cô đơn không bạn bè như em, trái tim bị teo lại chỉ bé bằng hạt tiêu.

- Chính vì vậy nó đã làm tôi “cay” chảy nước mắt.

Chiếc đu quay từ từ ngừng lại. Cô bé lấy kính đen đeo lên mắt. Tôi mở cửa lồng sắt dắt em ra.

Trời tối dần. Đèn trong khu giải trí đã bật sáng. Gió thổi mạnh từ mặt hồ lên mát rượi. Chúng tôi im lặng đi bộ bên nhau trên con đường trải đá lổn nhổn. Cô bé bị trượt chân suýt ngã. Tôi vội cầm lấy tay em dắt đi và em dựa sát đầu vào cánh tay tôi. Mái tóc em ẩm như một nụ hôn. Một vài người đi dạo nhìn chúng tôi chắc nghĩ chúng tôi là một đôi tình nhân đang hạnh phúc. Bồ khỉ thiên hạ, quý vị luôn luôn nghĩ không đúng về những người khác.

Nhưng có thật họ nghĩ không đúng về chúng tôi không?

16. Yêu Nháp

Hai mươi một tuổi mà chưa biết yêu thì đúng là “anh em ruột thịt” với con cù lần. Nhưng con cù lần là con gì há? Bạn khỏi phải mất công vào sở thú tìm kiếm nó. Bạn cứ nhìn mặt tôi thì rõ. Thật đáng buồn, tôi đã giống y chang con vật lù khù đáng ghét đó.

Nếu trong một kỳ thi vấn đáp, giáo sư hỏi tôi :

- Yêu là gì?

Đối với một sinh viên khoa Văn năm thứ hai như tôi, câu trả lời dễ dàng như ăn ớt Đà Lạt.

- Dạ thưa thầy, theo thi sĩ Xuân Diệu : “Yêu là chết trong lòng một ít”. Còn theo tự điển Tiếng Việt của nhà xuất bản Khoa học Xã hội, trang 893 : “Yêu là cảm thấy gắn bó, triu mến, hài lòng, thích thú, say mê... với người hay vật có sức mạnh thu hút”.

Trả lời đúng bài bản như thế chắc chắn tôi sẽ được điểm 10. Nhưng nếu giáo sư hỏi tiếp :

- Làm thế nào yêu được và được yêu?

Tôi sẽ đứng gãi đầu một hồi rồi đành chịu điểm 0. Bởi lý thuyết về tình yêu, tôi đã học thuộc lòng rất nhiều từ sách vở. Nhưng thực hành thì... chưa bao giờ.

Bạn đừng hiểu lầm tôi là một kẻ nhát gan, sợ “chết ở trong lòng một ít”. Không đâu. Nếu yêu là bắt buộc phải “chết luôn tại chỗ”, tôi mới ớn lạnh xương sống và lắc đầu quầy quẩy từ chối. Còn chết “một ít” thì có gì đáng sợ. Ai trong chúng ta mỗi ngày không chết “một ít” trong cõi đời 100 năm này?

Còn “Cảm thấy gần bó, trù mến, hài lòng, thích thú, say mê... với vật có sức mạnh thu hút”, thì tôi đã cảm thấy rõ ràng rồi. Tiền luôn luôn là vật có sức mạnh thu hút tôi kỳ lạ. Như vậy tôi đã hội đủ những điều kiện “ắt có và đủ” để yêu. Vậy mà đến bây giờ tôi vẫn chưa được biết hương vị của tình yêu. Thế là thế nào? Tại trời đất quá bất công với tôi hay tại tất cả những cô gái đã đối xử quá bất công với tôi?

Sau bao nhiêu ngày tự gãi đầu để suy nghĩ đến nỗi rụng cả một mảng tóc, tôi vẫn không sao giải đáp nổi những thắc mắc trên. May thay tôi chợt nhớ ra câu ông bà đã dạy : “Học thầy không tày học bạn”. Tôi vội đi đến “gãi đầu” Cường, một bạn thân học cùng lớp. Cường nổi tiếng “đắt đào” ở trường đời nên tôi tin hẳn sẽ giúp tôi “gỡ rối tơ lòng” dễ dàng hơn, nhanh chóng hơn và hiệu quả hơn các vị giáo sư vốn nổi tiếng ở trường học.

Cường đang ngồi vừa đàn vừa hát ở trong nhà, thấy tôi hốt hải, chạy vào không thềm gõ cửa, hấn bỏ đàn xuống bàn, hỏi :

- Có chuyện gì mà nghiêm trọng vậy?

Tôi vừa thở vừa nói nhát gừng.

- Tối... nghiêm trọng. Tối... nghiêm trọng.

Cường rót một ly nước đầy đưa cho tôi.

- Uống cho mát cổ họng rồi hãy nói.

Tôi uống ực một hơi hết ly nước đầy rồi ngồi xuống ghế, bình tĩnh nói :

- Cậu hãy giúp mình giải đáp thắc mắc này.

- Đề thi ở trường à?

- Không. Đề thi ở đời : Làm thế nào để yêu được và được yêu?

Cường nhìn thẳng vào mắt tôi, hỏi :

- Cậu định “diễn” mình hả?

- Diễn gì? Mình hỏi thật lòng.

Cường nhíu mày suy nghĩ một lúc rồi nói :

- Khi làm bài thi ở trường, cậu thường viết thẳng vào giấy thi hay làm bài nháp trước đã.

- Thi cử là chuyện quan trọng bậc nhất của đời sinh viên, nên phải làm bài nháp cho chắc ăn rồi mới chép sạch sẽ vào giấy thi.

Cường nghiêm mặt nói :

- Tình yêu cũng là chuyện quan trọng của một đời người, nên cậu phải tập “yêu nháp” trước khi yêu thật.

Tôi trở mắt hỏi :

- Cậu định “diễn” mình hả?

- Diễn gì. Mình nói thật lòng.

- Nhưng cũng phải hiểu biết chút chút mới “nháp” được chứ.

- Chẳng có gì khó hiểu cả. Nhà cậu có mở cửa thì nắng gió mới vào được. Trái tim cậu có “mở cửa” thì tình yêu mới len lỏi vào được.

Tôi liền cởi hai nút áo để phanh lồng ngực.

- Tưởng gì chứ “mở cửa” thì dễ quá rồi.

Tôi vui vẻ bắt tay Cường ra về, lòng hí hửng như người ta chụp trúng cái đuôi của chân lý.

Sau một thời gian tình nguyện mở cửa trái tim, tôi đã chẳng thấy một người đẹp hay xấu nào bước vào mà chỉ có nắng gió, khói xe và bụi bặm bay vào làm tôi ho muốn bể lồng ngực. Tôi lại phải đến “gãi đầu” Cường. Hắn ôm bụng cười chảy nước mắt rồi nói :

- Cậu mở cửa trái tim như người ta mở một cái bẫy chuột. Vậy cô nào dám bước vào.

Tôi đỏ mặt cãi lại.

- Trái tim tôi đã chụp X quang. Bác sĩ nói cũng bình thường như mọi người. Sao cậu dám nói nó giống cái bẫy chuột?

- Cần gì phải chụp X quang. Cứ nhìn cậu đối xử với những cô bạn trong lớp là mình rõ. Cậu còn “tự ái” nhiều quá : Nghĩa là còn tự yêu mình nhiều quá nên chẳng còn chút tình yêu nào dành cho người khác. Mà tình yêu phải luôn luôn hướng đến người khác. Nếu chỉ yêu chính mình thì khác chi con rắn tự cắn đuôi nó, làm sao tiến lên được. Cậu đã bao giờ mời một cô bạn gái đi uống nước, nghe ca nhạc, dự sinh nhật của nàng? Hay cậu chỉ biết giương mắt nhìn người ta rồi ăn uống một mình?

Tôi gật đầu nói :

- Cậu có lý. Mình sẽ tập “yêu nháp” lại.

Nghe lời Cường, ngay buổi chiều hôm đó, sau khi tan học, tôi đã mời mười cô bạn cùng lớp đi uống nước dừa xiêm. Mười cô đều nói cười, trò chuyện vui vẻ với nhau và tôi cũng vui vẻ lây. Chiều hôm sau, mười cô khác. Rồi chiều hôm sau nữa, mười cô khác. Rồi chiều hôm sau nữa, mười cô khác. Vậy là tôi đã làm nhiệm vụ chiêu đãi nước dừa tất cả các cô bạn trong lớp, không bỏ sót một ai. Xong châu nước dừa, đến châu hủ tíu Nam vang. Đi coi đại nhạc hội. Rồi gửi quà tặng sinh nhật của mỗi cô...

Tôi đã luôn luôn bù đầu lo “hướng đến người khác”, như Cường chỉ bảo. Nhưng sao tôi vẫn chưa cảm thấy hương vị ngọt ngào của tình yêu? Trái lại tôi chỉ cảm thấy xây xẩm mặt mày khi nhìn vào sổ chi tiêu cho đợt tập yêu này, tốn hết 242.150 đồng (chưa kể tiền gửi xe gắn máy). Trời đất! yêu người khác mà tốn kém dữ như vậy, chắc tôi đành tự yêu tôi cho đỡ tốn hơn.

Một hôm thấy mặt mũi tôi ỉu xiu như cái dầu cháo quẩy nhúng vô tô nước lèo nguội ngắt, Cường vỗ vai tôi hỏi :

- Cậu đã yêu được cô nào chưa?

Tôi lắc đầu ngao ngán thở dài.

- Yêu mất... nhiều quá.

- Cậu sợ mất thì giờ hay mất tự do?

- Không. Mất tiền nhiều quá. Mình đã phải bán cái máy cassette nghe nhạc để chi tiêu cho việc “yêu nháp”.

Tôi móc túi lấy sổ chi tiêu hàng ngày đưa cho Cường coi. Hắn đọc xong rồi bật cười.

- Trời ơi! Làm gì có chuyện tình yêu tập thể. Cậu hãy chọn lấy một cô trong sổ ba mươi cô trong lớp. Yêu nhiều người cùng một lúc là kể như chưa yêu ai. Đây không phải là tình yêu. Đây là tình bạn hay tình... đồng bào. Cậu hãy ráng tập yêu một người. Chỉ một người mà thôi.

Nghe lời Cường, tôi mở căng mắt quan sát những cô bạn trong lớp để cố tuyển chọn lấy một cô. “Chỉ một cô mà thôi”. Cuối cùng tôi đã tự bỏ phiếu chọn Tuyết Sương. Lý do : Sương học hành cũng lành nhàng như tôi, cao cũng bằng tôi, ốm cũng bằng tôi. Nếu hai người tay cầm tay đi dạo phố thì thật xứng đôi vừa lứa,

hệt như một đôi “đũa tre xuất khẩu”. Nhưng điều quan trọng là nàng cũng có xe gắn máy như tôi. Như vậy xe ai nấy lái, hôn ai nấy giữ. Nếu rủi ro có bị tai nạn xe cộ, không ai có thể đổ lỗi cho ai.

Sau khi mời Sương đi uống cà phê máy lạnh, tôi mời nàng đi ăn miến cua tô đặc biệt rồi mời nàng đi xem phim “Tình là...”. Trong rạp chiếu bóng tôi đã mạnh dạn cầm tay nàng rồi hôn lên cánh tay nàng. Và Chúa ơi, thật sung sướng cho tôi, nàng cũng đã mạnh dạn hôn đáp lại lên... đầu tôi.

Dù hằng ngày gặp nhau trong lớp, chúng tôi vẫn viết thư tình gửi cho nhau kẹp trong những cuốn sách giả đồ cho nhau mượn, vừa bảo đảm đến tay người nhận vừa đỡ tốn tiền mua tem. Cứ như thế tình yêu của tôi kéo dài được 2 tháng 27 ngày rưỡi.

Chiều nay, buổi học cuối năm, tôi đã nhận được thư nàng. Tôi nghĩ chắc nàng mời mừng một Tết năm nay, tôi đến xông đất nhà nàng. Rồi chúng tôi cùng đi đến Lăng Ông xem đá gà, đi hội chợ vui xuân thấy vòng vào đầu vịt, đi xem đại hội tấu hài để suốt năm cùng cười...

Buổi tối về nhà, cơm nước xong, tôi vào phòng đóng kín cửa lại, hút một điếu thuốc thơm rồi chậm rãi mở thư nàng ra đọc.

Anh Biển thân mến,

Cám ơn anh rất nhiều trong ba tháng Sương tập yêu. Nhờ vậy Sương tìm được người yêu đích thực của mình, 28 Tết này, gia đình anh ấy sẽ đến làm lễ dạm ngõ nhà Sương và đến hè sang năm sẽ làm đám hỏi.

Vậy Tết này Sương đã là một người khác, không thể đi chơi vui Xuân với anh được. Mong anh thông cảm.

Một lần nữa xin thành thật cám ơn anh đã giúp Sương biết tình yêu đích thực là gì? Sương mong khi đám cưới của Sương sẽ không vắng mặt anh.

Thân chào anh

SƯƠNG

Trời đất! Không ngờ tôi đã vô tình giúp nàng hoàn tất xuất sắc giai đoạn “yêu nháp”. Còn tôi đến bao giờ mới chấm dứt giai đoạn hắc ám đó đây? Hay suốt đời, tôi chỉ là một kẻ tập yêu? Như vậy mừng một Tết năm nay tôi sẽ đi đâu?

Chắc các bạn nghĩ tôi là người cao thượng, tôi sẽ đến nhà Sương chúc mừng hạnh phúc của nàng. Không đâu. Tôi chỉ cao có 1m50. Tôi chẳng đại gì bất chúc người cao 1m80, với đến những gì ở tầm cao trên 2 mét, để rồi té ngã gây chân cẳng lùn thêm.

Mừng một Tết năm nay, tôi sẽ đi... vào sở thú. Tôi sẽ nhờ một người thợ chụp hình màu tôi đang đứng bắt tay chúc mừng năm mới một chú cừu lùn. Bạn đừng nghĩ bị thất tình rồi tôi đâm ra bi quan. Không đâu. Tôi đang rất lạc quan yêu đời. Không có tình yêu thì tôi cũng có “tình anh em ruột thịt”. Tôi đâu đã cô đơn như một số người khác mà bạn phải chia buồn.

17. Anh Chàng Có Bộ Mặt Hề

Từ nhỏ đến bây giờ tôi vẫn thích xem những bộ phim của vua hề Charlot, dù là phim đen trắng. Tôi đã học được ở ông cách “tếu tếu” nghiêm trang khi viết truyện. Chỉ tiếc một điều tôi chưa học được cách im lặng mà vẫn khiến người ta bật cười như trong những bộ phim câm của ông. Truyện của tôi còn nhiều đối thoại, còn “nói” quá nhiều. Đây là một khuyết điểm tôi chưa sửa chữa được.

*

* *

Tôi đang cầm cúi đánh máy bảng kết toán cuối năm để trình giám đốc ký. Chợt có tiếng cười vang của các bạn trong phòng, khiến tôi phải ngẩng mặt nhìn lên. Một thanh niên lạ mặt đứng ngơ ngác ở giữa phòng,

tay đang mân mê chiếc mũ nỉ màu nâu đỏ. Khuôn mặt anh có vẻ gì đó tếu tếu khó diễn tả. Bộ râu mép của anh đã cạo sạch, vẫn nổi lên một vệt đen ở dưới mũi trông như râu vua hề Sặc ló. Có lẽ thấy tôi nghiêm mặt không cười (tôi vẫn mang tiếng là “bà cụ non”), anh rụt rè bước đến hỏi:

- Xin lỗi, đây có phải là phòng kế toán tổng hợp?

- Đúng vậy ạ.

Tôi chưa kịp mở miệng, ba cô bạn đã đồng thanh trả lời rồi cười vang. Bây giờ tôi mới biết họ cười vì anh đi hai chân “chàng hăng” chữ bát. Tôi hỏi:

- Anh cần gặp ai ?

- Tôi muốn gặp trưởng phòng.

Anh móc túi đưa tôi giấy quyết định bổ nhiệm có chữ ký của giám đốc. Tên anh là Lê Hữu Nghiêm. Nghề nghiệp: kỹ sư điện tử. Chức vụ: Phó phòng kế toán. Chị trưởng phòng của chúng tôi đi vắng. Tôi mời anh đến ngồi đợi ở chiếc bàn của chị. Tôi vẫy tay gọi cô bạn đến cuối phòng, nói nhỏ:

- Phó phòng của tụi mình đó.

Lan trợn mắt hỏi:

- Mi định “hù” tụi tao hả?

Tôi lắc đầu. Nguyệt hỏi:

- Chắc anh ta thuộc loại COCC (*) gốc bự, chứ tướng đó xin vào làm nhân viên hợp đồng giám đốc cũng không nhận.

(*) COCC = con ông cháu cha

- Đừng coi thường. – Tôi nói – Ông ấy tốt nghiệp kỹ sư điện tử đó.

Hương bĩu môi:

- Bằng “dỏm”. Tao nghĩ ông ấy đã tốt nghiệp lớp diễn viên hề.

Ba cô bạn lại che miệng cười khúc khích rồi nhỏ to nói chuyện. Tôi trở về bàn ngồi đánh máy tiếp. Thỉnh thoảng nhìn lên, tôi thấy anh vẫn ngồi im như pho tượng ở bàn trưởng phòng. Anh ngồi rất nghiêm trang nhưng trông cũng buồn cười. Một lúc sau, chị Tâm, trưởng phòng đi công tác về. Ba cô bạn vội ngồi vào bàn chăm chỉ làm việc.

Hai người trao đổi với nhau điều gì đó, rồi chị Tâm gọi chúng tôi đến giới thiệu với anh chàng có bộ mặt hề. Anh đứng dậy, lễ phép cúi chào từng người khiến ba cô bạn của tôi lại được dịp cười. Chị Tâm nói:

- Các em hãy làm quen với anh Nghiêm, phó phòng của chúng ta. Anh tuy biên chế ở phòng, nhưng lại làm việc bên giám đốc. Anh coi máy vi tính của xí nghiệp. Thôi các em về chỗ làm việc. Chị đưa anh Nghiêm đi giới thiệu với các phòng ban khác.

Đúng như lời chị Tâm nói. Hằng ngày anh Nghiêm chỉ tạt qua phòng một chút, để chị Tâm thấy mặt chấm công. Sau đó, anh đi đâu mất. Có lần tôi lên phòng giám đốc để trình lý báo cáo sử dụng vật tư trong tháng nhưng không gặp ông. Tôi ngó qua phòng bên cạnh để tìm ông. Trong căn phòng lắp kính, chạy máy lạnh, anh Nghiêm đang ngồi trước một dàn máy có màn hình nổi lên những con số như tivi. Tôi tò mò đứng xem. Anh Nghiêm thấy tôi, vội chạy ra mở cửa, mời vào.

- Tuyệt muốn hỏi chuyện gì?

- Cái máy này là “bộ óc” của xí nghiệp phải không anh?

- Đúng vậy. Tuyệt thắc mắc điều gì nó sẽ giải đáp ngay.

Tôi cười nói, tôi muốn biết tại sao lương của tôi thấp quá vậy? Anh Nghiêm hỏi tôi vào làm ở xí nghiệp được bao lâu, bậc lương mấy. Anh ngồi xuống máy nhấn nút, những con số hiện ra. Anh trả lời tại cơ chế

quan liêu bao cấp cần tình giảm biên chế mới được hưởng lương cao . Tôi nói như vậy chẳng cần máy tính tôi cũng biết, và để trêu anh, tôi hỏi:

- Về chuyện tình yêu, máy có giải đáp được không?

- Được chứ. Nếu Tuyết cung cấp đầy đủ dữ kiện về người Tuyết yêu, tôi sẽ cho biết chính xác lương hai người cộng lại đủ nuôi dưỡng tình yêu trong bao lâu .

Không biết anh nói đùa hay thật, tôi bỏ đi về phòng. Tôi kể cho ba cô bạn nghe về sự kỳ lạ của máy vi tính. Lan cười nói:

- Được rồi, tao sẽ nhờ ông ấy dùng máy vi tính tìm giúp tao một người chồng đúng “kích cỡ”.

Chiều đó, khi ra về tôi thấy anh Nghiêm đứng lóng ngóng đợi ai ở góc đường. Tôi vừa đi ngang, anh nói:

- Tôi muốn thông báo với Tuyết, tôi đã tìm ra người yêu của Tuyết.

Tôi chưng hửng:

- Ai vậy ?

- Qua máy vi tính tôi được biết lương của tôi cộng với lương của Tuyết đủ nuôi dưỡng tình yêu trong một tháng.

Tôi phì cười vì anh chàng “mát” này . Nhưng không hiểu sao vẫn nhận lời đi uống nước với anh. Tôi ngượng đỏ mặt khi đi bên anh vào quán đông người . Có người tề nhị che miệng cười nhưng cũng có người cười hô hố nói:

- Vua hề Sàclô tái xuất giang hồ.

Người ta thường nghĩ vượt qua những giọt nước mắt thật khó khăn, nhưng tôi lại nghĩ vượt qua những nụ cười điệu cợt còn khó khăn hơn. Người ta rất dễ yêu mến một anh hề trên sân khấu, nhưng một anh hề ngoài đời lại bị điệu cợt. Phải chăng vì đời sống đã có quá nhiều trò hề, nên người ta chán một anh chàng có bộ mặt hề?

Bây giờ tôi mới hiểu và thông cảm với anh Nghiêm. Anh đã phải chịu đựng nhiều vì bộ mặt hề của mình. Anh cho biết năm nay anh 38 tuổi, vẫn chưa lập gia đình. Vì cô nào nghe anh tỏ tình cũng phì cười, cho anh nói giễu chơi . Người ta khó mà tin được lời nói đứng đắn ở một bộ mặt hề. Tôi nói:

- Anh hãy thay đổi cách diễn tả để họ không buồn cười, như viết thư chẳng hạn.

- Không phải tại cách diễn tả mà tại quan niệm của tôi về tình yêu . Tôi nghĩ yêu nhau không phải là ngồi dựa lưng vào nhau rồi bốn mắt nhìn về bốn hướng. Yêu nhau là nhìn thẳng vào mắt nhau để giúp nhau lấy những hạt bụi trong mắt.

Thú thật, tôi đã phải bặm chặt môi để khỏi bật cười . Không biết có phải máy vi tính đã giúp anh có quan niệm đó?

Sau một thời gian tìm hiểu, tôi đã quyết định nhận lễ hỏi của anh Nghiêm. Mặc cho ba cô bạn cùng phòng khuyên ngăn. Lan nói:

- Nhìn bộ mặt ông ấy mà mi tin ông ấy nói thật à? Ông ấy giễu mi đó.

Hương nói:

- Trên đời này chỉ có tình yêu đứng đắn chứ làm chi có “tình hề”.

Nguyệt nói:

- Hay mi “yêu” chức phó phòng?

Tôi đều lắc đầu không trả lời . Con tim có lý lẽ của nó mà tôi không giải thích được. Nhưng anh Nghiêm hỏi tôi, tại sao không từ chối tình yêu của anh. Tôi nói:

- Anh có bộ mặt “hề”. Em có bộ mặt “bà cụ non”. Chúng ta sẽ bổ sung cho nhau . Con cái chúng ta vừa giống cha vừa giống mẹ, chúng sẽ có bộ mặt bình thường.

Anh Nghiêm xiết chặt tay tôi, sung sướng mỉm cười . Lần đầu tiên tôi thấy anh cười . Nụ cười trông thật thâm thương. Tôi thầm nghĩ thà anh đừng cười, như vậy còn hay hơn.

18. Biển Tigôn

Tôi đã viết nhiều truyện về nước mắm, chẳng phải tôi là người dân xứ nước mắm mà chỉ vì hằng ngày tôi thường ăn nước mắm. Chúng ta dễ quên đi những điều thường ngày. Tôi nghĩ nếu có lần bạn thử không quên và hết sức chú ý đến chúng, điều thường ngày sẽ có khối chuyện hay xảy ra.

*

* *

Hàng ngày thay mặt ông chủ, tôi thường liên hệ với các nhà lều sản xuất nước mắm ở Phan Thiết, nhưng đặt chân đến đó thì chưa bao giờ. Sáng nay, bận công việc đột xuất, ông chủ giao tôi theo xe tải từ Đà Lạt xuống Phan Thiết nhận hàng. Hàng của chúng tôi không phải là nước mắm mà là “xác mắm” – loại phân bón tối ưu cho các nhà vườn trồng legumes ở Đà Lạt. Bạn đã bao giờ thấy xác mắm chưa? Đó là xác những con cá nát bầy được vớt từ đáy những thùng muối mắm. Thấy xác mắm, bạn sẽ quên nó ngay vì nó chẳng có gì đặc biệt. Nhưng nếu đã ngửi nó một lần trong đời, chắc chắn bạn sẽ không thể nào quên nó được.

Xe tải đến Phan Thiết lúc hai giờ chiều. Trời nắng gắt. Nhà lều chúng tôi đến lấy xác mắm nằm sát bên bờ sông Mương Mán nhưng không có ngọn gió nào từ mặt sông thổi lên. Tôi lấy khăn lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên mặt rồi bước vào văn phòng làm việc. Một người đàn ông tóc đã có những sợi bạc, đeo kính lão, đang ngồi xem sổ sách. Chếch về phía bên phải bàn làm việc của ông, một cô thư ký tóc dài đang ngồi đánh máy chữ lóc cóc. Tôi mỉm cười thầm nghĩ, ông chủ này chịu chơi, tuyển nữ thư ký “nhí” ghê!

- Chào ông, tôi đại diện cho ông Quang ở Đà Lạt xuống nhận hàng.

Người đàn ông đứng dậy, vồn vã bắt tay tôi:

- Mời cậu ngồi. Tôi đã nghe điện thoại ông Quang dặn giao hàng chiều nay. Nhưng tôi gom chưa đủ số lượng. Vậy cậu hãy chịu khó đợi đến sáu giờ chiều, chúng ta sẽ cân hàng và chất lên xe luôn.

Rồi ông già quay qua cô thư ký “nhí”, nói:

- Con lấy cho ba hai chai nước ngọt.

Cô thư ký rời bàn máy chữ đi vào nhà trong. Tôi ngạc nhiên hỏi ông chủ:

- Cô ấy là con gái của ông?

Ông chủ cười hề hề:

- Nó là con gái út của tôi. Nó đang học lớp 12 trường Phan Bội Châu. Những lúc rảnh, nó thường phụ giúp tôi đánh máy mớ giấy tờ. Cậu mới xuống Phan Thiết lần đầu?

- Dạ phải.

- Vậy trong khi chờ đợi nhận hàng. Tôi sẽ nói con gái tôi dẫn cậu đi coi phố xá hay đi tắm biển.

- Cám ơn ông. Tôi thích tắm biển hơn, vì ở Đà Lạt chỉ có hồ với thác, không bơi lội được.

Cô bé bưng ra hai ly nước đá và hai chai nước ngọt để xuống bàn. Ông chủ nói:

- Ba phải đi lo giấy tờ chuyên chở hàng kéo chiều tối công sở họ nghỉ việc. Con thay ba dẫn ông khách đây đi tắm biển, ông ấy mới ở Đà Lạt xuống chưa biết biển Phan Thiết nằm ở đâu.

Cô bé quay qua nhìn tôi. Tôi cố gắng nở nụ cười thật tươi để em không từ chối. Và may mắn thay, cô bé đã gật đầu.

Uống một hộp nước ngọt, ông chủ nói:

- Cậu đi tắm biển vui vẻ nghe. Sáu giờ chiều mời cậu về đây ăn bữa cơm gia đình rồi chúng ta cùng càn hàng.

Ông cầm túi xách đứng dậy, dắt chiếc xe Honda đỏ ra khỏi nhà. Cô bé hỏi tôi:

- Ông có biết bơi không?

- Em hỏi làm chi?

- Để em biết nên dẫn ông đến chỗ bãi biển cạn hay sâu.

- Tôi sợ chết đuối lắm. Em dắt tôi đến chỗ nào nước sâu đến... trái tim là được.

Cô bé mỉm cười đi vào nhà trong sửa soạn. Tôi đi ra chỗ xe tải đậu, nói tài xế đợi đến sáu giờ chiều mới nhận hàng. Tôi với lấy túi xách có đựng quần tắm và khăn lông, tôi đã dự trù mang theo từ Đà Lạt xuống đây đợi có dịp là đi tắm biển bơi lội cho thỏa thích.

Một lát sau cô bé chạy chiếc xe cúp màu xanh rêu đến bên chiếc xe tải. Tôi vội nhảy lên ngồi ở yên sau. Cô bé tắt máy xe, bước xuống:

- Ngồi vậy kỳ chết. Ông ngồi trước lái xe đi.

- Nhưng tôi đâu có rành đường. Chạy lạc thì sao?

- Ông khỏi lo, em ngồi sau chỉ đường cho ông.

- Trời đất! Đâu có ai ngồi sau mà “chỉ đạo” được người ngồi trước.

- Có chứ. Máy ông “sếp” thường ngồi ghế sau xe hơi chỉ đạo cho tài xế ngồi ghế trước.

Tôi nhả mặt ngồi lên yên trước, đạp máy xe nổ. Cô bé ngồi xuống yên sau, vỗ nhẹ vào vai tôi:

- Ông cho xe quay lại.

Theo sự hướng dẫn của cô bé, tôi cho xe chạy lòng vòng qua một vài đường phố chính. Thành phố này chưa xây dựng nhiều nhà mới. Những ngôi nhà cũ kỹ được quét lớp vôi mới nhưng những mái ngói vẫn để nguyên màu nâu đen. Xe chạy qua một cây cầu mới xây ra ngoại ô. Hai bên đường, nhà cửa cũng còn mới được xây dựng nên mái ngói còn đỏ tươi. Qua một đoạn đường đầy ổ gà, xe bắt đầu leo dốc lên một đỉnh đồi. Vừa lên đến đỉnh đồi, cô bé vỗ vai tôi.

- Dừng lại.

Tôi thở phào hỏi:

- Đến rồi hả?

- Đến rồi.

Tôi lái xe vào một chỗ trống, tắt máy, đứng nhìn quanh. Trời đất! Biển xanh thăm ở tước phía xa dưới chân đồi. Trên sườn đồi cây cỏ dại mọc tùm lum không thể chạy xe được. Nếu muốn tắm biển phải đẩy xe xuống dưới đó rồi lại đẩy xe lên, chắc tôi sẽ bị “xạm bà chè”. Trong khi tôi đang phân vân có nên tắm biển hay không thì cô bé lấy sợi thun cột mái tóc đang bị gió thổi bay tung lên. Em hỏi:

- Ông có biết ông đang đứng ở đâu không?

Tôi nhìn xuống chân mình, quan sát kỹ lưỡng rồi trả lời:

- Tôi đang đứng trên vùng đất pha đá.

Cô bé lắc đầu:

- Ông đang đứng trên nền Lầu Ông Hoàng được người Pháp xây dựng từ năm 1920 và bị sụp đổ năm 1945. Địa danh này nổi tiếng với chuyện tình của thi sĩ Hàn Mặc Tử và Mộng Cầm.

Nóng mũi vì thấy kiến thức của mình thua cô học trò lớp 12, tôi nói gắt:

- Tôi không cần biết Ông Hoàng là ai. Tôi cũng không cần biết thi sĩ Hàn Mặc Tử yêu ai. Tôi chỉ biết tôi đang yêu...

- Ông yêu ai?

- Yêu... xác mắm.

Cô bé lững thững bỏ đi vào một vùng cây leo bò xanh rì mặt đất và nổi bật lên những chùm hoa đỏ hồng. Sợ cô bé bị rắn cắn hay bò cạp chích, tôi vội đi theo em để xem nếu có chuyện gì xảy ra, tôi sẽ về báo cáo với ba em thật chính xác: em bị rắn nào cắn hay bị loại bò cạp nào chích. Chứ nói vu vơ ba em sẽ coi thường tôi thiếu óc quan sát thực tế.

Cô bé dừng lại bứt một bó hoa đỏ hồng rồi quay lại hỏi tôi:

- Ông có biết hoa này tên gì không?

Tôi lắc đầu:

- Ở Đà Lạt tôi chỉ rành tên các loại rau củ, còn tên hoa thì chịu thua.

- Đây là hoa Tigôn, được người Pháp đem qua trồng ở Lầu Ông Hoàng. Lâu đài đã sụp đổ nhưng loài hoa vẫn còn. Thi sĩ T.T.Kh đã tả “Hoa dáng như tim vỡ” ông thấy đúng không?

- Không. Tôi thấy nó giống đầu con cá cơm bị vỡ khi làm mắm.

Cô bé thở dài:

- Đầu óc ông không biết mơ mộng.

- Em thông cảm cho tôi. Một người buôn bán xác mắm mà mơ mộng thì xác mắm sẽ “thơm lựng”, bán không được thì tôi sẽ bị chết đói.

Cô bé trao bó hoa đỏ hồng cho tôi:

- Em tặng ông.

Tôi cầm lấy bó hoa thắc mắc hỏi:

- Em nói “Hoa dáng như tim vỡ”. Vậy em tặng tôi loài hoa này làm chi? Tim tôi đâu đã... vỡ.

- Em tặng ông để cảnh giác ông đừng làm vỡ trái tim.

- Bộ tôi khùng rồi sao mà tự làm vỡ tim mình?

- Nhưng ông có thể làm vỡ tim người khác vì không biết mơ mộng.

Nghe cô bé nói nhức đầu quá, tôi đề nghị:

- Chúng ta hãy tìm chỗ gửi xe rồi đi bộ xuống dưới kia tắm biển.

- Chúng ta đã tắm biển rồi thôi.

Tôi trở mắt nhìn em:

- Chúng ta tắm biển hồi nào đâu?

Cô bé cười, vòng tay chỉ quanh mình:

- Ông không thấy chúng ta đang tắm trong biển hoa Tigôn sao? Tắm ở đây ông không sợ chết đuối vì hoa Tigôn chỉ mọc cao đến tim ông. Thôi trời sắp tối rồi, chúng ta hãy về kéo ba em đi cơm.

*

* *

Cơm nước xong, chúng tôi bắt đầu cân những bao lát chứa xác mắm chất lên xe tải. Mãi đến tám giờ tối công việc mới hoàn tất. Xe nổ máy, tôi bắt tay chào ông chủ rồi leo lên xe ngồi bên tài xế. Tôi vừa đóng mạnh cửa xe lại thì cô bé chạy đến, trao qua khung cửa xe bó hoa Tigôn.

- Ông để quên cái này.

- Cám ơn em. Mong có dịp chúng ta sẽ lại cùng nhau đi tắm biển Tigôn.

Xe chạy. Tôi buồn buồn nhìn bó hoa đỏ hồng. Tôi tưởng em sẽ đổi ý tặng tôi một lít nước mắm nhĩ loại đặc biệt hay một ký khô mực loại xuất khẩu để làm quà kỷ niệm, nào ngờ vẫn chỉ là bó hoa Tigôn.

Xe chở xác mắm sẽ chạy suốt đêm để tặng sáng có thể giao hàng cho các chủ vườn légumes ở Đà Lạt. Thật kỳ lạ, khi xe chạy qua chỗ nào, những người đứng hai bên đường đều bịt mũi. Vậy mà tôi ngồi ngay trong xe lại ngửi thấy một mùi hương rất dễ chịu. Phải chăng hương hoa Tigôn đã át mùi xác mắm? Hay tại tôi đã biết... mơ mộng?

19. Buổi Chiều Gió Ngút

Một anh bạn tặng tôi một tờ tạp chí cũ, xuất bản cách đây hơn hai mươi năm, trong đó có đăng một truyện ngắn của tôi viết khi còn là sinh viên.

Truyện ngắn này tôi đã quên mất từ lâu, được đọc lại tôi rất cảm động. Không phải vì truyện hay mà vì nó đã giúp tôi sống lại một thời trai trẻ. Những nhân vật trong truyện này hoàn toàn có thật. Một số họ đã mất và một số đã đi xa, rất xa. Bây giờ chỉ còn lại một mình tôi với những nhân vật.

Con người thì chết đi, nhân vật thì sống mãi. Không biết đây là điều nên vui hay nên buồn cho người viết?

*

* *

Trên bờ sông Hàn, những thân cây trơ trụi . Gió lạnh buốt thổi ào ạt trên mặt sông kín và lòng đường trống trải . Chiều thứ bảy, Tòa thị chính Đà Nẵng đóng cửa, màu vôi trắng nhợt nhạt bệnh hoạn và người lính co ro cầm súng đứng nép vào thân cột lớn. Trời sáng đục nổi bật những sợi dây điện đen thẫm, thấp chùng. Bảo sẽ đến như một người khách quen thân đã báo tin trước và mọi người chuẩn bị đón chờ. Vĩa hè sạch bóng, những viên đá ở gờ đường nổi rõ những gân xanh. Không bóng người đi bộ. Thình thoảng một chiếc xe hơi chạy vút qua hoặc người phu xích lô cổ rướn mình đạp chiếc xe vắng khách chạy ngược chiều gió. Mới 5 giờ chiều, bóng tối đã lẩn quẩn trong những cửa sổ khép hờ của nhà hàng xây trườn ra mặt sông và bóng tối đã lấp đầy miệng cống mở phơi dọc theo con lộ.

Thịnh hít hà thở mạnh, những hơi lạnh thấm vào người qua lớp áo len mỏng, chiếc áo len ngắn tay màu xanh rêu có những đường đan dọc nổi bật hình quả trám. Chiếc áo len đó sẽ không rời khỏi chàng trong suốt mùa gió ở đây .

Mình không ngờ cô ấy đã đến thăm vào một ngày lạnh như thế. Gió lùa bùng trên trần cói như những tiếng chuột chạy, cào phá giấc ngủ trưa của mình, dù đã trùm kín thân trong chiếc chăn bông dày nặng. Tiếng mẹ từ cửa sổ dưới bếp vọng lên, qua lớp chăn bông vẫn nghe rõ giọng miền quê Bắc kỳ đặc biệt của bà.

- Mày vẫn chưa dậy hả thằng khỉ, người ta đã mất công đến chơi mà mày không chịu ngồi dậy tiếp hả?

Phải thò chân ra khỏi chăn lúc này thật ngại . Chẳng thể đi đôi tất nhà binh trước mặt nàng. Chẳng thể để những ngón chân nứt nẻ cho gió hành hạ.

- Mẹ cứ nói con ốm là xong.

Không nghe tiếng mẹ đáp, có lẽ cô ấy đã về. Thực sung sướng được tiếp tục dỗ giấc ngủ... Chiếc chăn được kéo lên bắt chột, biến mất. Mắt chóa vì nắng chói và gió lạnh buốt. Chẳng còn nhìn rõ vật gì. Tiếng cười khanh khách của cô ấy nghe như ướn.

- Giỏi cứ ngủ tiếp đi .

- Trời ơi trả lại chiếc chăn đây .

- Xuống bếp mà lấy .

Chịu thua luôn, con gái gì mà nghịch như giặc. Nằm lì mãi ước người, đành xỏ chân vào đôi guốc mộc kéo lết quẹt đi rửa mặt.

Bếp nồng thơm mùi ngô rang. Mẹ đang đứng khuấy ngô đều tay ở chiếc chảo gang sứt quai, những hạt ngô nổ trắng bắn lên nổ lách tách vui tai .

- Ngô chín chưa mẹ?

- Xí, chưa mở mắt mà đã mở mồm.

Trên chiếc chõng tre ọp ẹp, nàng ngồi cuộn chăn quanh vai nhìn thẳng ra vườn trông như hình nộm.

- Ai hỏi cô mà cô trả lời ?

- Ai trả lời ông?

- Thế cô vừa trả lời ai đấy ?

Mẹ cười cầm dưa quất vào lưng mình.

- Thăng khỉ, đàn ông con trai gì mà chẳng biết nhường nhịn.

- Mẹ cứ bênh cô ấy .

- Thăng khỉ, tao không bênh con dâu thì tao bênh ai ?

Nàng bĩu môi:

- Xí, chưa chi đã làm tàng?

Mẹ đưa đôi dưa cho nàng:

- Con rang ngô hộ bác để bác đi chợ chiều . Còn thăng khỉ, mày không đi rửa mặt à?

Tiếng guốc lết quẹt của mẹ xa dần. Mình uể oải múc từng gáo nước đầy đổ vào chậu thau đồng. Nước lạnh buốt khiến không ai dám vò cả chiếc khăn trong chậu, chỉ khẽ nhúng một phần khăn rồi gấp đôi lại, vắt cho thấm đều .

- Con trai gì mà sợ nước như hủi .

- Cô có giỏi thử nhúng tay vào nước xem.

Nàng thản nhiên đi đến ảng nước rồi úp sát mặt xuống nước, những sợi tóc nâu nổi dật dờ phủ kín lòng ảng nhỏ. Một lúc nàng ngẩng đầu lên, mắt nhắm lại, mặt tái xanh sùng nước và đôi môi run rẩy . Trông nàng thật thảm hại, thật quyến rũ. Minh vội ôm chặt nàng vào người bối rối, cúi hôn đôi môi lạnh như một thìa kem.

- Tại sao em thích hành hạ em vậy ?

Nàng không đáp mắt vẫn nhắm nghiền. Không biết nàng đã khóc hay đấy chỉ là những giọt nước lạnh còn sót lại trên đôi má ửng hồng...

Tin. Tin. Tiếng còi xe làm cho Thịnh nhảy vội lên vỉa hè lát gạch vuông. Chiếc xe lướt qua, người tài xế còn quay mặt lại cần nhẵn. Thịnh nhe răng cười xin lỗi, xin lỗi . Những ống đèn xanh đỏ bên ngoài rạp hát đã bật sáng. Thịnh rảo bước trong lòng phố lác đác những người qua lại, đôi mắt lướt nhanh trên tờ tạp chí Văn Nghệ duy nhất ở thành phố này . Tập báo đó đã được chàng và các bạn gửi bán từ tháng trước. Chàng không dám đến xem báo đã bán được mấy số, chàng sợ ông chủ nhận ra chàng là người đã đến gửi báo và sẽ trả lại những số báo không bán được. Chàng không có can đảm ôm xấp báo đi một mình ngoài đường. Thực xấu hổ, chàng nghĩ vậy, nếu người ta nhận ra chàng là người đã làm những số báo ế ẩm đó. Chàng rất thích viết văn, nhưng nếu có người lạ nào biết chàng đã viết văn, chắc chàng sẽ ngượng chín người . Vì vậy chàng đã ký rất nhiều bút hiệu và ngay đối với bạn bè, một đôi bài chàng vẫn không dám nhìn nhận mình là tác giả, chàng thường nói tránh của một người quen gửi đăng. Người ta chưa là một nhà văn khi người

ta còn xấu hổ vì được gọi là một nhà văn. Thịnh biết vậy nhưng chàng đã an ủi, chàng đâu có muốn trở thành một nhà văn, chàng chỉ thích viết. Viết thì ai chẳng cầm bút viết được, nếu chịu khó cố gắng một chút. Mặc dù bút hiệu chàng được in cùng một cỡ chữ như tên các bạn trên bìa tạp chí, nhưng chỉ lướt mắt qua, chàng thấy ngay tên chàng in rõ ràng và nổi bật trên chiếc bìa màu xanh da trời. Thịnh vội rời nhà sách, chàng thầm nghĩ số báo sau phải cố quen in tên chàng ngoài bìa.

Thành Ký – cái tên ấy cho biết ngay chủ nhân của quán là người Tàu. Một đôi vợ chồng trẻ đứng sau quầy pha chế các thứ nước uống và hai cô em gái của người vợ, thay nhau bưng đến cho khách những ly trà nóng, những tách cà phê với những chiếc thìa nhỏ khuấy đường mạ kền sáng loáng và những đĩa bánh pâté chaud. Đây là chỗ Thịnh thích ngồi nhất trong thành phố này vì không có nhạc, vì được nhắm nháp những cánh hoa cúc khô héo, đắng chát trong ly trà vàng đục ngút hơi. Không bao giờ chàng bỏ đường hay vắt chanh vào những ly trà ngát hương đó, chàng muốn giữ cái vị đắng đắng ở đầu lưỡi mỗi khi uống một ngụm trà. Chắt chắt sẽ làm cho chàng sáng khoái và những hơi thuốc lá trở nên ngọt dịu. Một lý do khác khiến chàng thích đến đây vì có ngôi nhà thờ lớn đối diện với quán. Ngồi trên chiếc ghế đặt ngoài hiên, chàng có thể thấy tượng Chúa đứng dang tay trên bệ cao và mỗi khi nghe những hồi chuông vang lên báo hiệu giờ tan lễ buổi chiều, chàng thường ngất ngây. Chàng không có niềm tin tôn giáo nhưng chàng đắm say vẻ đẹp tôn giáo. Những quyển kinh thật đẹp với chiếc bìa bọc da đen bóng và những dải lụa đỏ hồng ló ra ở mép sách khiến chàng chỉ muốn nhìn chúng, chứ không thích mở đọc.

Nhà thờ có vòm cong uy nghi, những cửa sổ kính lắp ghép đầy hình màu đã quyến rũ Thịnh đến ngắm nghía trong những ngày không biết đi đâu. Chàng muốn xin cha sở cho chàng giúp việc quét dọn nhà thờ, lau chùi ảnh tượng để đến chàng được ngủ một mình trên chiếc ghế dài mặt gỗ nâu nhẵn, các con chiên thường ngồi hành lễ. Về vắng lặng trong nhà thờ lớn rộng sẽ giúp giấc ngủ đến với chàng dễ dàng, không phải trần trọc khó khăn như những đêm nằm ở nhà chật hẹp. Nhưng chắc chắn cha sẽ không những từ chối lời đề nghị của chàng mà cha còn không muốn chàng đứng trong sân nhà thờ nữa. Cha chẳng đại gì để một con chiên ghé đi thông dong vào một chuồng chiên lành mạnh. Nhà thờ thì tuyệt đẹp rồi, nhưng nó vẫn có điều làm cho chàng tiếc là thiếu một mái hiên, một chỗ trú chân cần thiết cho con chiên vào những ngày mưa. Người ta không thấy đáng về tội nghiệp của những con chiên bị ướt hay sao?

Ly trà đã được Thịnh uống cạn, chàng muốn gọi thêm một ly nữa, nhưng ngại ly trà uống thêm sẽ làm mất hương vị đậm đà của ly đầu. Giá cô ấy ở đây mình sẽ tìm thấy dễ dàng hương vị thơm ngon của ly thứ hai. Nàng cũng rất thích uống trà cúc. Chỉ cần nghe nàng xuýt xoa hương trà thơm ngát, mình cũng nhận ra được hương vị ngọt đậm còn đọng trên đôi môi khô. Mình không ngờ nàng đã đến thăm vào một ngày lạnh như thế, một ngày chẳng ai muốn rời khỏi nhà. Đi bộ trên đường vắng lúc đó, gió sẽ cuốn hút thân thể lạnh run và xoay tròn như một chiếc lá lìa cành.

Mình thật quá quắt đối với nàng. Có lẽ tại mất ngủ. Gió chạy lùng bùng trên trần cối suốt đêm qua và cả buổi trưa, không sao chợp mắt được. Mặc cho mẹ gọi, mình giả lơ để dỗ giấc ngủ, mí mắt khô cộm chẳng còn muốn nhìn ai. Sự tình nghịch của nàng đã khiến mình tỉnh táo. Gió như gáo nước lạnh tạt thẳng vào mặt đánh thức những tế bào ngầy ngật và giọng cười của nàng như một điệu nhạc vui, giúp mình đứng dậy xỏ chân vào quai guốc dễ dàng. Có quá nhiều nam tính hay nữ tính trong cách nói chuyện của nàng cũng không hiểu nữa. Chỉ biết nàng bướng bỉnh và nói ngang như cua. Đáng lẽ phải ngăn không để cho nàng úp mặt vào ăng nước, không nên khuấy động tự ái ao tù của nàng. Cái trán cao và những gân xanh nổi hai bên thái dương cho biết nàng là người cương quyết và cứng đầu. Nếu có lời thách đố của mình, nàng sẽ cầm dao đâm thẳng vào tim nàng dễ dàng như mình quệt diêm châm điếu thuốc. Như có lần ốm liệt giường, nàng đến thăm thấy mình nhăn nhó uống từng thìa thuốc đắng một cách khó khăn, nàng đã bật cười. Mình giận nói:

- Cô uống thử xem rồi có nhăn mặt khóc không?

Nàng đã cầm cả chai thuốc uống luôn một hơi bất kể thuốc chữa bệnh gì. Mình hốt hoảng năn nỉ nàng ới ra, nhưng nàng đã bỏ về chẳng thèm nói một lời. Cũng may thuốc đã vô hiệu trước cái tính bướng bỉnh của nàng.

Thật buồn cười khi nghe nàng gọi mình là “cái Thịnh”. A, mình đã nhút nhát hơn con gái trong tình yêu! Mình cộc cằn, thô lỗ, chẳng biết nói lời dịu ngọt với người tình, chẳng biết an ủi khi nàng khóc. Mình chỉ biết hét to như một cái máy phóng thanh khi giận dữ...

- Ngồi lâu chưa ?

Thịnh ngược nhìn người đứng trước bàn. Một người bạn cùng làm báo với chàng, anh thường viết những bài lý luận văn nghệ cho tờ báo .

- Mới uống xong ly trà, ngồi xuống chơi .

Người bạn kéo ghế ngồi, đánh diêm châm thuốc. Thịnh hỏi:

- Uống gì?

- Như vậy ?

Chàng đưa hai ngón tay ra dấu với người hầu bàn.

- Cho hai ly trà cốc nóng.

Người bạn sau khi trình bày về tình hình tài chính eo hẹp của tờ báo, hỏi chàng đã vẽ xong cái bìa cho số báo tới chưa và khuyên chàng đừng vẽ hình thiếu nữ như số báo trước nữa . Chàng cười, nói:

- Cậu nghĩ in hình đàn bà con gái là nguyên nhân khiến tờ báo chúng ta ế ẩm?

Người bạn lắc đầu:

- Tôi không tin dị đoan, nhưng thay đổi tranh bìa biết đâu báo sẽ bán chạy .

- Vậy cậu muốn vẽ cái gì?

- Tranh vẽ phải nói lên được nội dung của tờ báo . Cậu cũng biết chúng ta không viết về các vấn đề của phụ nữ, đã có những tờ tuần báo phụ nữ làm chuyện đó. Chúng ta viết về sự phản kháng của tuổi trẻ, sự tàn ác của chiến tranh, sự băng hoại của xã hội khi bọn lính Mỹ vào đây .

- Làm sao trên một bìa báo, tôi có thể vẽ đầy đủ những điều cậu nói . Tôi không phải là Picasso để có thể vẽ những bức tranh như Guernica .

Người bạn hít một hơi thuốc dài rồi thả khói bay um.

- Cậu cần phải cố gắng. Cố gắng không ngừng nếu chúng ta còn muốn sáng tạo một nghệ thuật mới .

Đột nhiên tiếng chuông nhà thờ vờ oà trong buổi chiều nín lặng. Thịnh có cảm tưởng đã có những mảnh đồng rơi vỡ trên mặt đá cứng và âm thanh được gió thổi bay tới tả như nắm giấy xé vụn trẻ nhỏ tung cao . Tiếng chuông làm cho Thịnh quên những lời thuyết giảng của người bạn ngồi bên. Chàng đã bị mê hoặc bởi âm thanh vỡ vụn đó và những cơn gió liên tiếp thổi thốc từ lòng đường vào quán nước khi bay ra đã đem theo lời nói của bạn chàng.

Hôm nàng đến gió còn dữ hơn hôm nay . Minh nghe rõ tiếng gió chạy trên trần cói như bầy chuột hót hoảng trông thấy dáng mèo . Mùi ngô rang cháy khét trên bếp đã loãng tan nhanh chóng trong gió nhạt như hạt muối rơi vào盎 nước đầy . Ôm chặt nàng trong tay, mình chẳng nghĩ thấy gì ngoài hương tóc đầm ướt. Không nên khơi dậy tự ái của nàng, mình vẫn thường nhủ vậy nhưng rồi vẫn quên đi lời khuyên, như quên đi những giấc mơ . Cái trán cao kia như Mona Lisa, cái trán bướng bỉnh luôn luôn muốn hơn mọi người . “Tại sao em lại thích hành hạ em vậy ?” Câu hỏi đặt ra cũng loãng ta trong gió căm. Minh không biết đây có phải là tình yêu nàng dành cho mình, thứ tình yêu biểu lộ bằng cách tự hành hạ và chối bỏ tình yêu . Còn những giọt nước trên má nàng chắc chắn phải là nước mắt. Nàng đã khóc, mình tin vậy, nếu không đầu óc bướng bỉnh kia phải vỡ tung như nồi nước sôi đầy nắp kín bưng...

Người bạn đặt tay lên vai chàng, khẽ lay:

- Lý thuyết của tôi không phải để ru ngủ. Cậu hiểu những điều tôi vừa trình bày không?

Thịnh gật gật đầu:

- Hiểu chứ, nhưng không rõ lắm.

- Không sao, tôi sẽ viết thành một bài dài đăng trên tạp chí của chúng ta trong số tới . Đọc nó, cậu dễ lĩnh hội tư tưởng của tôi hơn là nghe .

Môi nàng lạnh như một thìa kem và rõ ràng mình đã ngửi thấy mùi hương của những trái dâu tây chín đỏ trên đôi môi nàng.

Người bạn đứng dậy, cầm bao thuốc của chàng bỏ vào túi .

- Tôi lấy bao thuốc nghe . Tôi về trước cho kịp chuyển đồ, chốc nữa cậu ghé tới nhà Hoàng lấy bài cho số tới .

Thịnh nhìn người bạn đi nghiêng ngả ngược chiều gió, tóc anh dài phủ gáy bông lên rồi xoắn lại như một tàn cây olive trong tranh Van Gogh. Anh phải qua một chuyến đò và đi thêm một chuyến xe lam nữa mới về đến nhà. Không nhìn thấy dòng sông nhưng Thịnh biết lúc này nước sông lạnh băng, gió thổi ngút mặt sông rộng và khoang đò không mui che chắc chắn sẽ làm bạn chàng bật tiếng ho .

Thịnh đứng dậy đến quầy tính tiền, mua thêm một bao thuốc rồi rời khỏi quán. Những bóng đèn tròn tỏa ánh sáng vàng đục từ những cột điện cao ở vỉa hè bên kia, không hắt ánh sáng qua nổi lòng đường đen thẫm. Chàng bước vội trên vỉa hè tối, đế giày cứng nện xuống mặt xi-măng những tiếng ngắc, thô . Đôi giày chàng mang là giày nhà binh đi phép của người bạn lính đã cho chàng vào tháng trước, giày còn mới, da chưa mềm, nên nhiều lúc chàng bước đi khập khểnh tức cười .

Sợ bão đến bất chợt nên các cửa hàng ở khu phố chính trước chợ Hàn đã đóng cửa ngay khi buổi tối bắt đầu . Trời lạnh căm, Thịnh đã hơi cảm thấy đói bụng, dù mới uống xong hai ly trà cúc nóng.

“Mày vẫn chưa chịu dậy hả thằng khỉ.” Nhiều lần mình đã nói mẹ đừng gọi như thế nữa . Quê quá! Nhưng bà nào có nghe lời mình. Mẹ vẫn khư khư gọi mình là thằng khỉ như khư khư mặc chiếc áo bông đen vá chằng chịt trong suốt những mùa đông xa quê nhà. Mình cũng đã nói mẹ đừng gọi nàng là con dâu . Chuyện tình giữa mình và nàng chưa đi đến đâu, vậy mà mọi người đã thay mình bàn đến chuyện hôn nhân một cách rất nghiêm túc. Mẹ nói:

- Đừng yêu thương vợ vẫn nữa thằng khỉ, mày lớn rồi lấy vợ đi để tao có cháu nội bông. Cả họ còn ở ngoài Bắc chỉ có một mình mày vào đây, phải lo liệu sớm đi cho ấm thân.

Nghe mẹ nói thật dễ. Cưới nàng xong thì tình yêu sẽ đến. Nhưng tình yêu không đến thì sao ? Mẹ nói:

- Nó không đến thì cũng đã xong. Khi mày bông một thằng khỉ nhỏ trên tay, mày sẽ hết thắc mắc!

Như thế mọi sự, kể cả tình yêu, rồi cũng qua đi bình thản như những ngày tươi trẻ.

Thịnh dừng lại trước cánh cửa gỗ đóng kín của căn nhà người bạn gái . Một bên cửa là khung kính lớn có nứt một đường dài, bên trong có gắn những tấm ảnh chụp làm mẫu đã cũ, các góc ảnh rơi dính găm uốn cong như tổ sâu kền. Tiệm chụp ảnh này từ lâu đã ngưng hoạt động nhưng trên tường vẫn còn chữ photo Thanh màu xanh nhạt chưa phai . Thịnh gõ mạnh từng tiếng rồi vào cánh cửa gỗ, không nghe tiếng đáp lại ngoài tiếng gió ù ù bên tai . Chàng cầm nắm cửa giật liên hồi .

- Có ai trong nhà không? Có ai trong nhà không?

Tiếng đáp lại nghe hệt hăng:

- Ai đấy ?

Thịnh hét:

- Tôi đây .

Cánh cửa bị gió thổi bung khi người trong nhà vừa kéo then cài . Thịnh bước vội vào nhà rồi quay lại giúp người bạn gái đóng chặt hai cánh cửa . Nàng nói:

- Tôi không nhận ra tiếng ông.

Chàng nói:

- Tiếng gió đấy, vì ngoài đường chỉ có gió.

- Còn ông nữa chi ?

- Tôi cũng là gió.

Nàng cười:

- Không khéo tôi sẽ bị thổi bay mất.

Chàng nhún vai:

- Tôi chỉ là ngọn gió tù.

Nàng kéo ghế mời chàng ngồi . Chiếc ghế cổ duy nhất còn sót lại trong căn nhà làm bằng gỗ đen nhánh, có chỗ dựa cao đan mây cong vòng. Chàng rất thích chiếc ghế cổ này và đã say mê vẽ nó trong một bức tranh tĩnh vật, để nói ánh sáng còn tỏa ra từ màu đen và sức sống còn tỏa ra từ những đồ vật cũ. Nhưng chàng đã thất bại, bức tranh chỉ nói lên về tiêu tụy thảm hại của tài năng chàng. Có lần chàng định vẽ chân dung cô ấy ngồi trên chiếc ghế này, nhưng chàng đã bỏ ý định đó ngay vì nghĩ về bướng bỉnh của nàng cộng thêm về bướng bỉnh không chịu chết của chiếc ghế, sẽ làm cho tranh của chàng trở nên bướng bỉnh khó coi . Người bạn gái vào trong, bưng ra cho chàng một tách trà còn vương những sợi khói mỏng. Nàng kéo chiếc ghế ngồi đối diện với chàng qua chiếc bàn nhỏ trước kia dùng để ghi chép biên lai chụp ảnh.

- Nhà còn cà phê, ông uống không tôi đi pha ?

- Cám ơn, tôi uống trà được rồi .

Nàng giấu hai bàn tay vào hai ống tay áo len dài .

- Trời gió thế này mà ông chịu khó đến đây có việc gì vậy ? Lại muốn gỡ rối tơ lòng phải không?

Chàng bật cười:

- Khỏi, khỏi, tơ lòng của tôi thẳng tuột. Tôi đang muốn nó rối bung đây .

Rồi chàng kể lại buổi chiều gặp Trí và anh đã nhờ chàng đến đây, lấy bài cho số báo tới . Nàng nói:

- Tôi chẳng viết được gì mấy lúc gần đây .

- Cố gắng lên chứ bạn, định bỏ cuộc sao ?

- Cũng muốn vậy, đã thấy chán cuộc chơi chữ nghĩa .

- Tại sao vậy ?

- Không muốn sống bằng ảo tưởng nữa .

- Có thật thoát được ảo tưởng khi bỏ cuộc?

- Câu hỏi của ông khó trả lời thấy mờ. Ông thử trả lời câu hỏi của ông xem có được không?

Chàng đưa mắt nhìn người bạn gái, những ngọn gió lùa qua khe cửa sổ thổi tóc nàng bay lơ đãng xoa trên trán cao . Lại cái trán cao bướng bỉnh. Tất cả những cô gái chàng thân đều có cái trán ấy, còn trán chàng thấp tẹt trong ngu dần kinh khủng. Chàng đã quen Hoàng từ những ngày còn học chung lớp ở trường trung học Phan Châu Trinh. Nàng ít nói lầm lì như một thói nam châm và chàng cũng vậy . Hai người hiểu nhau rất rõ ràng và đây chính là lý do họ chẳng thể yêu nhau . Tự ái hay lòng ích kỷ đã khiến họ chẳng ai chịu biến mình thành một cây kim cho người kia cuốn hút. Họ yêu nhau bằng đầu óc sáng suốt của mỗi người, nên chẳng bao giờ họ thật sự gần nhau như hai đường tàu mãi mãi song song dù cùng chạy về một hướng. Chàng vẫn thường kể cho nàng nghe những mối tình của chàng để nàng giúp ý kiến và nàng cũng thường nhờ chàng cho nhận xét về những người yêu của nàng. Giữa họ nếu có một mối tình thì đó là tình yêu khôn khổ, vì họ đã yêu nhau qua những mối tình của chính họ đối với người khác. Những mối tình riêng của mỗi người (họ thường kể cho nhau nghe) đều đi đến đổ vỡ, nên họ cảm thấy vẫn cần có nhau dù chẳng thể yêu nhau .

Có một chuyện chàng đã giấu người bạn gái, đó là chuyện cô ấy . Không phải chàng thiếu thành thật mà vì chàng không biết kể chuyện ấy như thế nào . Nó chưa là một chuyện tình, nó chưa là một cái gì cả. Lãng mạn. Chắc người bạn gái sẽ nói thế, khi nghe chàng tỉ tê tâm sự về cô ấy đến thăm vào một ngày gió. Lãng mạn, ừ thì tôi lãng mạn. Vậy cứ để cho tôi tiếp tục âm thầm lãng mạn một mình.

- Ông nghĩ gì mà nhăn nhó dữ vậy ?

- Tại câu hỏi của bạn.
- Của tôi ? Phải nói của ông mới đúng chứ.
- Bây giờ tính sao, nhất định bỏ cuộc à?
- Nhất định.
- Cầu mong bạn sẽ sống thoát được ảo tưởng khi bỏ cuộc, còn tôi sẽ tiếp tục viết để hy vọng được sống trong ảo tưởng.
- Không mĩa mai chứ?
- Thực tình.
- Không giận chứ?
- Tại sao phải giận?
- Tôi cũng nghĩ vậy . Tại sao phải giận, dù chúng ta không còn đi chung đường, nhưng chúng ta vẫn còn là bạn.

Không nên bàn cãi thêm với nàng lúc này . Cũng như cô ấy, nàng rất cứng đầu và chỉ có niềm im lặng mới mong thay đổi được nàng. Thịnh đứng dậy chào về. Chàng tự tay hé mở cửa và lên ra ngoài như một ngọn gió thoát. Khi ôm chặt cô ấy trong tay, cúi xuống hôn đôi môi lạnh rồi mình cũng chẳng biết nói gì với nàng. Im lặng để hiểu nhau . Im lặng, có thật, để hiểu nhau .

Đêm mới bắt đầu, con đường Phan Châu Trinh đã vắng ngắt như lúc nửa đêm. Thịnh loạng choạng bước đi theo chiều gió hút. Chàng bậm môi cổ rít những hơi thuốc mỏng nhạt thếch vào phổi . Điều thuốc lập lòe bay lả tả những tàn lửa đổ vào mặt bóng rât. Thịnh nhả điều thuốc rơi xuống mặt đường. Tự nhiên chàng thêm nghe một tiếng động ngoài tiếng gió tru liên hồi . Chàng hét lên “Tin, tin” như tiếng còi xe ban chiều rồi bật cười hặc hặc.

Hôm nàng đến gió còn dữ hơn hôm nay nhiều và mình không ngờ, mình thật sự không ngờ...

20. Cô Bé Bắt Chuột

Trong thời gian đi thực tập dạy học ở Long Xuyên, tôi đã được ăn thịt chuột lần đầu tiên ở một quán bán cơm tháng. Gắp miếng thịt chuột nướng lá cách bỏ vào miệng, tôi vừa sợ vừa run như lần đầu tiên hôn đại vào má người yêu.

Hai mươi năm sau, có dịp trở lại đồng bằng sông Cửu Long, tôi đã được đi bắt chuột và ăn thịt chuột do một cô bé nấu nướng. Lần này, thịt chuột thơm ngon và quýt rừ như đôi môi người tình.

Hồi cô bé bắt chuột, em còn nhớ đến tôi hay chỉ nhớ đến... chuột?

*

* *

Nhân dịp đi lắp đặt máy vi tính cho một Công ty ở Cần Thơ tôi tranh thủ ghé thăm người bạn thân ở xã Thới Long. Anh đã từng học chung với tôi ở Đại Học Tổng hợp Sài Gòn. Ba năm rồi chúng tôi không gặp nhau nhưng vẫn thường thư từ với nhau . Anh cho biết đã về dạy tại trường trung học ở huyện Ô Môn. Khi nào có dịp tôi ghé nhà anh chơi và anh sẽ đãi một món ăn đặc sản quê hương: chuột đồng khìa nước dừa .

Thú thật bạn thân thì bạn thân mà ở xa xôi cách trở qua hai cái bắc, tôi cũng chỉ biết gửi “tấm lòng” là quý, chứ ít khi chịu gửi tấm thân ốm nhách của mình. Nhưng nghe bạn hứa sẽ chiêu đãi một món ăn đặc sản mà ở Sài Gòn không có thì đôi chân tôi dù có lờ bị tai nạn, tôi vẫn cố chống nạng lên đường. Với tôi,

một món ăn luôn luôn hấp dẫn hơn tình bạn, tình yêu vì những thứ đó tôi khó mà nắm bắt và bỏ vào miệng nhai nuốt như món ăn.

Chiếc xe lôi chở tôi, đậu lại ở một ngã ba đường đầy sỏi đá. Người lái xe nói:

- Đến nơi rồi . Anh đi bộ theo hướng này hỏi thăm nhà, chứ đường ruộng xe vào không được.

Tôi trả tiền xe, cảm ơn anh rồi lững thững đi bộ trên con đường đất mấp mô . Trời xé trưa nắng gắt. Hai bên đường là những cánh đồng lúa mới gặt xong còn trơ gốc rạ. Xa xa còn một vài thửa ruộng gặt muộn, lúa đã chín vàng. Tôi thử quan sát thật kỹ một thửa ruộng bên đường xem có thấy bóng dáng một con chuột nào không. Nhưng chỉ thấy mặt ruộng nứt nẻ và những gốc rạ khô khốc. Tôi hy vọng bạn tôi đã nuôi sẵn chuột trong nhà để đãi khách, nếu không tôi đành phải than cho số phận hẩm hiu của mình. Món thịt chuột còn bị hột ăn thì đừng mơ tới chuyện tình yêu .

Ở làng xóm, các ngôi nhà đều không có sổ. Tôi phải hỏi thăm gần chục người mới biết nhà bạn tôi phía trước có hàng cây so đũa và cái cổng gỗ sơn màu xanh. Cây so đũa là cây gì vậy trời ? May thay cuối cùng tôi cũng đi tìm ra cái cổng gỗ sơn xanh, đã khóa . Tôi gọi lớn tên người bạn:

- Tuấn ơi, Tuấn!

Một con chó mực chạy ào ra sủa vang đáp lời gọi của tôi, cứ y như nó tên là Tuấn. Tôi vốn ghét loài chó vì tính ưa “theo đuôi” chủ của nó (người ta thường gọi văn hoa là lòng trung thành), nhưng tôi lại rất thích ăn thịt chó. Thật kỳ lạ, con vật nào mình càng ghét, ăn thịt lại càng ngon. Tôi nghĩ nếu không có chuột đồng, tôi sẽ xúi bạn tôi “hạ cờ tây”.

Một cô gái mặc bộ bà ba lấm tấm bông xanh, đỏ, tím, vàng đi ra . Em hỏi:

- Ông hỏi ai ?

- Có anh Tuấn ở nhà không em?

- Mời ông vào .

Cô bé mở cổng gỗ cho tôi vào . Em gõ nhẹ lên đầu con mực, nó không còn nhe răng gầm gừ mà cúi đầu vào chân em. Bước đến hiên nhà lợp lá dừa, cô bé gọi:

- Anh hai ơi, có khách.

Cô bé và con mực đi thẳng vào trong nhà. Một lúc sau, Tuấn chống nạng bước ra . Bàn chân phải của anh bó băng trắng che khuất mất cá. Tôi sững sờ. Vậy là xong! Với cái chân bị thương đó. Tuấn chẳng thể đi bắt chuột nấu món ăn đặc sản đãi tôi .

Tuấn ôm vai tôi, mừng rỡ nói:

- Con gió nào đã đưa bạn hiền tới đây!

Tôi buồn bã nói:

- Chẳng có cơn gió nào hết, tôi phải đi bộ muốn gãy chân để tới đây . Chân cậu bị sao vậy ?

Tưởng tôi chia buồn, Tuấn cười nói:

- Không sao, không sao . Bị tai nạn xe cộ khi tôi về Cần Thơ . Ông vào nhà ngồi chơi . Tối nay ở lại đây nghe .

Tôi theo Tuấn vào nhà và ngồi xuống bộ bàn ghế đánh vạc-ni láng bóng. Tuấn quay vào trong gọi:

- Út ơi!

Cô bé mặc áo bà ba lấm tấm bông ở nhà sau đi lên, đứng ở cửa . Tuấn nói:

- Em chặt một trái dừa đãi khách.

Tôi vội nói:

- Thôi khỏi . Hãy để dành dừa làm món chuột đồng khìa nước dừa .

Tuấn cười:

- Ông khỏi lo . Nhà còn mấy cây dừa ở phía sau .

Rồi anh quay qua nói với cô em:

- Nè Út, em đi bắt mấy con chuột để anh làm đồ nhậu đãi bạn.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Bộ cô bé không sợ chuột à?

Cô bé che miệng cười .

Tuấn nói:

- Chuột sợ nó thì có.

Đang ngồi ôn lại chuyện ngày xưa cùng đi học với Tuấn bên lỵ nước dừa, tôi thấy cô bé tay cầm cái chĩa, tay cầm lồng sắt đi ra cổng. Con chó mực leo đèo chạy theo sau . Tôi vội nói với Tuấn:

- Để tôi đi phụ bắt chuột với cô bé nghe .

- Ông cứ ngồi đây chơi, một mình nó làm được mà.

Tôi cười nói:

- Tôi muốn đi thực tế. Vả lại chính tay mình bắt được chuột đem về nấu ăn mới ngon.

Tôi đuổi kịp cô bé khi em vừa ra khỏi cổng một đoạn đường. Con chó mực quay qua tôi gầm gừ, chắc nó sợ tôi dành chỗ nó “theo đuôi” cô bé. Tôi vội bước lên đi ngang hàng với em. Cô bé nói:

- Ông tuổi con gì?

- Tuổi tỵ.

- Vậy ông nên ở nhà.

- Trời đất! Đi bắt chuột mà cũng kị tuổi à?

- Ông hạp tuổi con chuột nên mới khó bắt, vì ông dễ dàng buông tha “đồng loại”.

- Sức mấy mà tôi buông tha . Tôi đang muốn tìm vài “đồng hương” để khìa nước dừa . Còn em chắc tuổi con mèo, sát tinh của loài chuột?

- Không. Em tuổi con rắn. Ở miệt quê rắn bắt chuột giỏi hơn mèo .

Tôi mừng thầm. May mà tôi không ở miệt quê, nếu không chắc em sẽ “nuốt” tôi dễ dàng. Tôi hỏi:

- Em học lớp mấy rồi ?

- Hơn anh em một lớp.

- Xạo!

- Thiệt mà, em học lớp 12, còn anh em dạy học lớp 11. Ông cũng đi dạy học như anh em?

Tôi gật đầu:

- Anh em dạy chữ, còn tôi dạy sử dụng máy vi tính.

- Vậy ông có thể lập chương trình bắt chuột trên máy vi tính được không?

- Được chứ, nếu em cung cấp cho tôi những dữ kiện.

Đang đi bỗng cô gái quay trở lại, nói:

- Vậy chúng ta về nhà.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại về nhà?

- Đi bắt chuột làm chi cho mất công. Về nhà, em sẽ cung cấp cho ông những dữ kiện để ông đem về Sài Gòn khìa chuột đồng trên máy vi tính.

Tôi lắc đầu cười . Cô bé này quá lanh. Tôi ở thành phố còn chịu thua hướng chi mấy con chuột ở đồng.

Cô bé dẫn tôi đến một cánh đồng lúa vừa mới gặt còn lác đác những hạt lúa rơi . Em dặn:

- Ông đứng im một chỗ, đừng đi lung tung, chuột nghe động bỏ chạy .

Tôi đứng trên bờ ruộng nhìn con mực trổ tài . Nó đi dọc theo bờ ruộng hít hít rồi sủa vang trước một miệng hang chuột. Cô bé quơ mớ rơm ở ruộng, đốt lửa, dúi vào miệng hang rồi em đứng dậy cầm cây chia ngạnh bén ngọt chờ đợi . Khói xông vào hang, một con chuột ngộp thở chạy ra, cô bé lanh lẹ đâm thẳng cây chia vào bụng chuột. Con vật kêu chít chít, cô bé gỡ con chuột bỏ vào lồng sắt. Rồi em đi theo con chó đến miệng hang khác.

Nhìn cảnh cô bé bắt chuột, tôi bỗng rung mình nổi da gà. Không phải tôi ớn lạnh vì thấy cảnh “máu đổ thịt rơi” mà vì thấy tài đâm chia chính xác của cô bé. Con chuột nhỏ con và lanh như vậy, em chỉ đâm một chia là trúng ngay tróc. Tôi to con và chậm chạp hơn con chuột cả ngàn lần, chắc em mới dứt cây chia lên cũng trúng (tim) tôi ngay tróc. Đang lan man suy nghĩ, tôi nghe có tiếng cô bé la:

- Ông Vi Tính, chụp con chuột đang chạy tới ông kìa!

Tôi quay lại thấy một con chuột mập ú đang chạy về phía mình. Tôi vội đứng dạng chân, giơ tay như thủ môn chụp banh thời còn ở đội bóng đá sinh viên. Con chuột chạy qua mé phải, tôi khép góc bay người đón bắt. Nhưng khổ ơi là khổ! Nó là chuột chứ không phải là trái banh nên nó thản nhiên leo qua đầu tôi, chạy tiếp.

Tôi lồm cồm bò dậy, mắt cứ liếc nhìn cô bé thì thấy em chỉ tay về phía mình và la lên:

- Cút! Cút! Lẹ đi .

Em chê tôi bắt chuột dở ẹc nên đuổi tôi đi ? Tự ái nổi lên dồn dập, tôi cóc cần mấy con chuột nữa . Tôi bước nhanh về nhà người bạn. Có thể tôi sẽ thuê xe lôi về Cần Thơ ngay . Bây giờ bạn tôi có đãi món chuột khìa kim cương tôi cũng không thêm ăn, hướng chi món chuột khìa nước dừa rẻ tiền.

Bước vào cổng, tôi thấy Tuấn đang chống nạng đứng trước hiên. Anh hỏi:

- Bắt được nhiều ít rồi ?

Tôi nhăn mặt:

- Mới được có mấy con.

- Sao ông không phụ em tôi bắt thêm mấy con nữa ?

- Tôi vừa bắt hụt một con chuột, em gái cậu đã nổi giận đuổi tôi đi .

- Nó mà dám đuổi ông đi à?

Tôi nói kháy:

- Em cậu đâu dám đuổi mà chỉ “lịch sự” la: cút, cút đi .

Tuấn, tay chống nạng, tay ôm bụng cười . Tôi muốn cây nạng gãy làm đôi cho hấn ngã xuống để tắt đi tiếng cười khinh thường tôi như cô em gái hấn. Vừa xoa bụng Tuấn vừa nói:

- Ông hiểu lầm rồi . Em tôi la “Cút, cút” là nó gọi con chó mực đuổi theo con chuột ông chụp hụt, chứ đâu phải nó đuổi ông đi .

Tôi giật mình than:

- Trời đất! Ai lại đặt tên cho con chó là Cút ác nơn vậy ?

- Em tôi chó ai . Con nhỏ đó rất thích đặt tên theo sở thích. Nó không muốn con chó săn của nó bị trùng tên với bầy chó ở xóm này . Thôi ông hãy ra phụ nó bắt thêm một mớ chuột nữa đem về đây, tôi làm đồ nhậu .

- Bây giờ tôi hiểu rồi . Hèn chi lúc đó cô bé gọi tên tôi là ông Vi Tính.

Mặc dù trời sắp tối, tôi vẫn chạy vội ra ruộng. Khi đã hiểu rõ một điều gì, dù trời có tối người ta vẫn dễ dàng chụp bắt được điều đó. Chắc các bạn nghĩ tôi sẽ quyết tâm chụp bắt lại con chuột đồng đã chạy thoát ở ngoài ruộng? “Xời”, tôi đâu có thông minh mà nghĩ được điều cao xa đó. Kẻ ngu ngốc như tôi chỉ nghĩ mình sẽ chụp bắt cô chủ của con Cút, vì trong tay cô đã có sẵn một cái lồng đầy chuột đồng mập ú.

Tôi chạy đến gần cô bé... Chợt em cười ré lên giữa đồng vắng. Chắc các bạn mừng cho tôi đã chụp trúng cô bé và làm em nhột? “Xời”, nếu đúng như bạn nghĩ, Tết này tôi sẽ mời bạn đến nhà tôi ăn Tết lớn. Khổ thay, tôi đã chạy vấp vào bờ ruộng và ngã chúi xuống đất. Và kỳ lạ thay, tôi đã chụp trúng con chuột tôi bắt hụt hồi chiều .

Chắc các bạn sẽ hét lên: Xạo! Nhưng sự thật đúng như vậy mà. Vì chỉ có con chuột ngu xuẩn đó mới không chịu nằm trong bàn tay mềm mại của cô bé, nó thích nằm trong bàn tay thô bạo của tôi .

21. Cô Gái Hát Bộ

Tôi được tòa soạn báo phân công đi viết bài phóng sự về đời sống các bệnh nhân ở trại phong Qui Hòa, nhưng khi ghé Qui Nhơn, thấy tấm bảng quảng cáo Nhà hát tuồng Đào Tấn trình diễn vở Hộ sinh đàn, tôi quyết định không bỏ lỡ dịp may tìm hiểu về tuồng. Đến đất tuồng mà không xem tuồng, không khác gì đến xứ biển mà quên... ăn hải sản.

Mặc dù buổi tối cuối năm trời lạnh căm, tôi cũng xếp hàng mua vé vào rạp xem như một khán giả “ghiền tuồng” lâu năm. Vở tuồng đã thật sự làm tôi say mê bởi các diễn viên diễn quá hay. Nhất là người đóng vai Kỷ Lan Anh khi gặp người chồng Tiết Cương sau bao năm lưu lạc. Kèm theo điệu bộ chăm sóc chồng, nàng vừa khóc vừa hát:

Sao mà trông hư (gầy gò) lắm vậy anh ơi!

Trắng rêu vẫn em có hay ở mô mà

Gió đã tạc, mưa đã phai

Phu quân ơi!

Tôi tự trách mình đã quên mang theo khăn tay, nếu không tôi đã có dịp khóc mùi mẫn.

Sau buổi trình diễn, tôi tìm gặp giám đốc Nhà hát tuồng để phỏng vấn. Ông nói nếu tôi muốn tìm hiểu sâu xa về nghệ thuật tuồng, nên đến gặp “thầy tuồng” Nguyễn Phổ – người đã đạo diễn vở tuồng tôi vừa xem. Và ông ghi cho tôi một địa chỉ kèm vài dòng giới thiệu.

Suốt ngày hôm sau tôi phải làm việc với ban giám đốc bệnh viện Qui Hòa. Đến 5 giờ chiều, tôi mới tìm đến nhà ông thầy tuồng. Nhà ông ở bên đầm Thị Nại. Trên bờ đầm đầy những quán ăn hải sản. Tôi nghĩ sẽ mời ông thầy vào quán nhậu, như vậy tôi sẽ tha hồ khai thác vốn hiểu biết về tuồng của ông.

Thật đáng buồn, ông thầy tuồng đang bị bệnh cúm, nằm đắp chăn đến tận cổ và rên hừ hừ. Hiểu mục đích của tôi đến viết bài về tuồng để đăng báo Xuân, ông nói:

- Tôi một không nói được (hừ hừ). Nhưng con gái tôi sẽ nói thay tôi (hừ hừ). Nó đang đóng vai Kỷ Lan Anh (hừ hừ). Nhưng khi đăng hình màu lên báo, cậu nhớ đăng hình tôi (hừ hừ). Ngọc Hân ơi (hừ hừ), Ngọc (hừ hừ)... ời!

Cô con gái từ nhà dưới đi lên. Hai người nói to nhỏ với nhau điều gì đó, cô chỉ nghe loáng thoáng. Rồi cô gái mời tôi ra ngoài phòng khách. Cách chỗ ông thầy đang nằm chỉ có một tấm màn nhung màu rêu đã cũ. Tôi vừa ngồi xuống chiếc ghế, cô gái hỏi:

- Ông có thắc mắc gì về tuồng?

Nghe tiếng ông thầy tuồng rên hừ hừ vọng ra, tôi nói:

- Nếu không ngại, tôi mời em qua quán hải sản bên kia đường. Chúng ta nói chuyện thoải mái hơn và không làm phiền bác đang cần nghỉ ngơi.

Cô gái gật đầu đứng dậy.

Đây là một quán ăn lộ thiên, bàn ghế kê sát bên đầm Thị Nại. Gió từ mặt đầm thổi lên làm tôi ớn lạnh. Nhưng sau khi ăn vài con ốc nhảy vừa luộc nóng hổi, người tôi đã “nóng” lên, tôi hỏi:

- Em có thể cho tôi biết chút ít về nghệ thuật hát tuồng được không?

Ngọc Hân vừa ăn xong một con ốc nhảy nên lưỡi em cũng nhảy theo:

- Ba em dạy: miền Bắc gọi là hát tuồng vì hát theo tuồng tích đã có trong truyện Tàu. Miền Trung gọi là hát bộ vì vừa hát vừa diễn bằng điệu bộ. Miền Nam gọi là hát bội do chữ bội trong “gia bội, bội nhĩ” có nghĩa là thêm bằng hai, bằng ba, phải diễn cường điệu lên. Riêng em thích gọi là hát bộ hơn. Nghệ thuật hát bộ dựa vào các nguyên tắc cách điệu, ước lệ, tượng trưng. Ví dụ: trung thần vẽ mặt đỏ, gian thần vẽ mặt trắng mốc... Nhờ đó, người xem nhìn mặt diễn viên là biết ngay đó là vai trung hay vai gian.

Tôi nói:

- Ước chi ở ngoài đời nhìn mặt ai, người ta cũng biết ngay là trung hay gian thì đỡ khổ biết mấy!

Ngọc Hân cười:

- Như vậy em đâu dám ngồi chung bàn với ông?

- Sao vậy?

- Vì mặt ông trắng mốc.

- Hãy đợi đấy, chỉ cần uống xong một ly bia, mặt tôi sẽ trở thành trung thần ngay.

Tôi uống cạn ly bia và mặt tôi từ từ đỏ lên. Tôi cũng chứng tỏ mình rành về sân khấu nên nói:

- Tối qua tôi xem em diễn vai Kỹ Lan Anh. Em đóng rất hay lúc em can đảm giành cây roi mây trong tay người chồng, để ông ấy khỏi đánh em.

Ngọc Hân cười sảng sặc:

- Ông phê bình hát bộ như vậy là “giết” em rồi! Cái roi mây khi Tiết Cương sử dụng là cây roi thúc ngựa ra trận. Nhưng sau đó qua điệu bộ của anh ấy, cây roi mây lại là con ngựa. Khi em giằng cây roi là em diễn như mình đang giữ chặt dây cương ngựa, để núu kéo chồng lúc chia tay.

Tôi cảm râm:

- Vậy ai mà hiểu nổi khi nào là ngựa, khi nào là roi?

- Xem hát bộ quen rồi, ông sẽ hiểu tính tượng trưng đó. Hay tính ước lệ trong động tác khoa tay: hất mu bàn tay lên là nói đi. Hất mu bàn tay rồi hất lòng bàn tay lên là gọi quay lại. Cũng động tác đó nhưng chỉ làm hai ngón tay có nghĩa là đuổi đi gấp gấp.

Ngọc Hân vừa nói vừa dùng tay diễn tả, tôi nhìn theo lắc đầu.

- Rắc rối quá! Vậy ai mà hiểu nổi mấy người hát bộ!

- Hát bộ nếu cố gắng tìm hiểu, người ta sẽ hiểu được dễ dàng. Chỉ có “giả bộ” mới khó hiểu mà thôi.

- Em theo nghề hát bộ được bao lâu rồi?

- Mười tám năm.

- Xạo!

- Em nói thiệt mà. Em vừa đầy tháng, má em đã bồng em ra diễn trên sân khấu. Em chỉ hát độc nhất một câu: oa oa!

Tôi bật cười:

- Vậy em thích diễn vai nào nhất?

Ngọc Hân trầm ngâm rồi nói:

- Trên sân khấu em đã diễn các vai bà mẹ, bà tiên, người vợ, tiểu đồng, tráng sĩ... nhưng chưa bao giờ diễn vai con gái. Vì mấy vở tuồng ba em đạo diễn không có vai đó. Cho nên vai diễn em mong ước nhất là vai “con gái”.

Tôi nghĩ em đã nói thật. Em đi diễn hát bộ quá sớm, nên đã sống với tâm trạng của những nhân vật không thích hợp với tuổi của em. Những chiếc mặt nạ hát bộ đã che đi khuôn mặt thật của em. Để khỏi buồn tiếng thở dài, tôi nhanh tay để vào chén của em một con ghẹ nướng to nhất. Em nói:

- Tối nay, em diễn tiếp hồi hai vở Hộ sanh đàn, mời ông đi xem, ông sẽ hiểu hát bộ hơn.

Tối đó tôi xem Ngọc Hân diễn, dù không mang theo khăn tay tôi vẫn không tự ngăn được nước mắt lăn trên má. Khi tấm màn nhung vừa khép lại, tôi chạy vào hậu trường tặng em một bó hồng đỏ thắm.

- Cám ơn em đã giúp tôi hiểu được hát bộ. Thật đáng tiếc vở tuồng còn hồi ba, nhưng sáng mai tôi phải có mặt ở sân bay Phú Cát 7 giờ để đáp máy bay về Sài Gòn lo công việc. Tôi mong một dịp khác sẽ xem em diễn vai trọn vở tuồng.

7 giờ sáng ở sân bay Phú Cát. Tôi vừa cân hành lý xong, chuẩn bị bước vào phòng cách ly. Ngọc Hân nhảy xuống từ một chiếc xe thồ và chạy ulla vào.

- May quá! Em còn kịp tặng ông một món quà.

Ngọc Hân đưa tặng một cây roi mây mà em đã dùng để diễn trong vở tuồng. Tôi nói đùa:

- Về Sài Gòn tôi đi xe Honda được rồi, đâu cần phải đi “ngựa”.

Ngọc Hân cười:

- Nó sẽ là “cây roi” nếu ông quên viết thư cho em.

Tiếng loa phóng thanh gọi hành khách gấp rút lên máy bay. Tôi bước đến cửa phòng cách ly rồi quay lại vẫy tay chào em lần cuối. Ngọc Hân hát mua bàn tay rồi hát lòng bàn tay lên, tôi nghĩ em muốn gọi tôi trở lại để dặn dò một điều gì đó. Tôi chạy thật nhanh về phía em. Em nói:

- Ông lại hiểu sai rồi. Em làm động tác đó với “hai ngón tay” có nghĩa là mong ông hãy ra đi gấp gấp. Nếu không em sẽ... khóc.

22. Lá Tương Tư

Thoan lui tới, hết chiều dọc căn phòng lại bước men chiều ngang. Bao nhiêu bước? Bao lâu rồi? Thời gian bèn bồng trôi ngoài cửa sổ. Thoan không nghe tiếng chim kêu, không cần biết lá đang rơi nhiều, cả nắng nữa- nắng cũng thần thờ lười biếng rút chậm. Chiều căng no gió hiền. Thoan lui tới cùng nỗi buồn, cơn giận bốp nhẹ trái tim

Phải xử giảo anh Quân. Ừ, phải từng xẻo anh ấy ra từng miếng nhỏ mới hả, mới nguôi cơn giận này.

Thoan bối rối nhíu mày, thôi bước, dừng lại trước bàn con kê bên cửa sổ. Trên bàn: chồng sách vở vô trật tự, đồng thư từ xáo tung và một tấm ảnh ngựa phôi dưới ánh chiều tà rơi qua song. Thoan trừng mắt nhìn ảnh. Ảnh chụp gã con trai đứng dưới vòm lá me, môi cười tình nghịch gần điều thuốc bốc khói làm duyên. Khuôn mặt chàng đó, anh Quân đó! Đều ơi là đều!!!! Kêu thầm, đưa năm ngón tay thuôn vuốt nhẹ hai mi mắt, Thoan cầm tấm ảnh ngắm nghía, tia nhìn ba phần chiêm ngưỡng bảy phần giễu cợt khinh xuất, đoạn lấy cây kéo dần lên tấm ảnh. Cắt tai?? xẻo mũi? cắt tay hay cắt chân?? bần khoản nửa phút, Thoan lại bước lui tới nhìn trần nhà đăm đăm, rồi vờ"i về quyết liệt âu sầu lặn độn, Thoan bất thần quay mình chụp vội cây kéo xén gọn một góc tấm ảnh, cái chân bên trái của gã con trai trong ảnh đứt lìa. Thoan ném cái chân cụt vào sọt rác, mỉm cười. Nụ cười độ lượng khoan dung thầm bảo người trong ảnh.. "Lẽ ra phải cắt vụn anh ra mới hả, nhưng thôi, cắt cụt một chân cho anh hết lang thang ra ngoài vùng đất mơ của hai đứa". Hai đứa?? không từ nay Thoan nhất định sẽ đi một mình, chẳng thèm tới anh Quân nữa! NỤ cười vụt tắt sững, Thoan ném mạnh tấm ảnh rơi xuống sàn nhà.

Miếng giấy in hình đen trắng lảo đảo đáp nhẹ, phôi bề lưng cùng hàng chữ: Anh đó, ngó đi, ngó cho đã nư con mắt, ngó và thương anh mãi nghe Thoan! Dưới lời đề tặng là chữ ký dài ngoằn bằng hai con giun đất của Quân. Chữ ký đứt hết nửa vì đường kéo.

Thoan ôm đầu nhìn lưng tấm ảnh, lằm thằm đọc lời thề yêu thương nọ, bỗng thấy chán ghét cái câu ấy vô cùng. Thoan cúi xuống lật ngửa tấm ảnh lên, vòng tay trước ngực, tiếp tục bước...

Căn nhà vắng vẻ đìu hiu tựa quán vắng khách, như chợ vắng người và Thoan như thể con thoi lui tới lại dẹt những sợi tơ buồn nhỏ thành tấm lưới rộng. Lưới vô hình mà lồng lộng. Thoan muốn khóc.

Thoan tới đứng trước tấm gương cao. Thoan bên ngoài là 1, Thoan bên trong là 2. Hai Thoan nhìn nhau âu yếm. Bốn con mắt, hai con mắt thật lẫn hai tia nhìn tròn quẩn lấy hai con mắt ảo trong gương. Thoan bên ngoài cảm thấy thương Thoan bên trong đau đớn. Thương mình! Vâng, chẳng có ai thương mình bằng mình hết Thoan à!

Thoan quì gối trước tấm ảnh, hai tay quàng chéo ôm vai dịu dàng nhìn Quân thì thầm: "Anh Quân ơi, Thaon cắt mất của anh một chân rồi, chứ anh là anh Quân què, anh Quân cụt. Đáng kiếp anh, đáng kiếp gã con trai lêu lổng, phản lòng tin của bạn gái. Anh chưa công khai nói yêu Thoan. Nhưng hai đứa ngầm nói rồi. hai bàn tay nói với nhau rồi, hai đôi mắt của Thoan của anh đã thỏa hiệp, a tòng với nhau rồi. Rứa mà anh lại dối Thoan. Anh là kẻ có tội, nhất định rứa! Trong ngày phán xét cuối cùng em sẽ hài cái tội ngày năm tháng chín năm 197... của anh trước mặt Chúa." Độc thoại một hồi cho đỡ thấy mình căm lạng, Thoan đứng lên nhìn mông ra cửa sổ. Nắng vàng lá xanh, chim non chim già ngoài đó. Trái chín, trái xanh, trái mơ, trái rụng ngoài đó. Thiên nhiên ơi, răng mi cứ tỉnh khô tỉnh rụi trước nỗi buồn của tả Mi về phe anh Quân à? Chuyện mất lên tận đỉnh cây cau đứng lẻ loi ngoài bìa vườn, Thoan lạ lẫm nghe mình hát mà như ai hát câu hát thất tình. không chỉ mỗi một câu mà nhiều câu, ngỡ như tất thấy mọi ca khúc thất tình trên thế gian người ta đặt ra cho riêng một mình Thoan hát.

Có lẽ, Thoan sẽ đứng mãi như thế hát thầm đến trắng lên gà gáy những câu hát thất tình nếu Quyên không tới.

Bữa nay Quyên không tới bằng tiếng guốc gõ lóc cóc như thường ngày mà chân bước như có bọc nhưng để Thoan được một thoáng tưởng lằm rất hụt hẫng. Thoạt nghe tiếng dép lê nhẹ ngoài thềm, chưa quay đầu lại Thoan đã vội nghĩ, Quân tới? Có thể lá gan thổ đề của anh chàng vừa hóa thành gan cộp nên hiện ngang tìm đến tận đây để vuốt giận làm lành, đưa tay cao khỏi đầu thề lằn sau không dám lặc lợm lặc dạ nữa! Có thể là Quân lảm chữ, tại rằng không?

- Răng đứng ngẩn ngơ rứa mĩ Mơ mộng tới thiên đường mô đó?

Tiếng cười tiếng nói lanh chanh bay tới trước bước chân, Quyên ào vào phòng hết cơn lốc, Thoan ngỡ ngàng quay lui lại tự bên lên như người ăn vụng bị bắt quả tang, môi cười một nụ cười meo méo, thở hắt một câu nửa đùa nửa thật:

- Người ta đã phụ tao rồi mi ơi!

Áo dài màu vàng chanh, tóc cột sợi dây thun thả lẳng sau lưng chùm đuôi sao chổi, bên Thoan mặt ủ mày chau lúc này nom Quyên tươi tắn như một nhánh lan nõn. Nhánh Lan mảnh mai thường được gọi là á hậu

trường Nguyễn Du sau một cuộc bầu bán công khai của bọn học trò con trai. Khi nghe mình bị - chứ không phải được - bầu làm á hậu, Quyên nổi giận thật tình. Quyên phải hơn nhỏ Thương lớp 11A3 chứ, bọn con trai mù rồi. Quyên nói với Thoan: “Mi tao ngoại hạng. Mi tao đứng ngoài cuộc bầu bán gian lận của bọn nó, bọn ngu!” Thoan gật đầu đồng ý. Bất cứ cái chi hai đứa cũng dễ dàng đồng ý với nhau. hai đứa bắt bớ, thân nhau từ lúc còn học ở trường tiểu học Gia Hội lận. Quyên ngấm bợn từ đầu đến chân, buông tiếng thở dài thậm thượt, giả vờ:

- Thiệt không? Có phải người ta đã phụ mi rồi không?

Thoan không nhìn mặt Quyên vì mặt con nhỏ phảng phất vẻ trêu chọc trớ trêu lửng lơ nào đó.

- Yêu cầu mi nghiêm trang để tao nói chuyện.

Quyên chum môi cười nụ tròn:

- Mi làm tao hồi hộp muốn chết, nói đi. Ai? Quân à?

- Ủ phải!

- Răng nữa?

- Tao đã có hành động mạnh rồi.

Quyên xóa nụ cười trên môi, tròn mắt ngạc nhiên:

- Hành... động mạnh???

- Ủ, hạnh động mạnh. Tao chặt chân anh ấy rồi.

Quyên chăm chú nghiêm trang nhìn Thoan, nhìn cái sắc diện tĩnh mịch của Thoan, cố đoán câu vừa rồi có mấy phần trăm sự thật. Thoan tỉnh quá, Quyên đâm hoảng:

- Hả, mi dám dả thương anh ấy?

- Răng không dám?

- Mi chặt cụt chân anh chàng thiệt à?

- Thiệt mà, anh ấy chừ thành anh chàng què, một chàng cụt. Quyên thở ra từ từ, nén xúc động muốn vỡ bụng gan:

- Trời ơi, ri thì loạn quá rồi!

Quyên ngồi xuống chiếc ghế con, mồ hôi hai giọt âm thầm rẽ những tóc mai sợi dài sợi ngắn bò xuống má.

- Lâu chưa hờ mi?

-Mới có mấy phút trước đây thôi.

Quyên vò nát chéo áo trong tay bối rối, chớp mắt liên năm cái, nói giọng bùi ngùi:

- Mi có điên không hờ Thoan? Việc chi cũng phải tìm tao mà nói, tao có cả bồ thuốc giải. Tại răng mi nóng nảy, quá khích bộp chộp rứa? Thôi bớt buồn đi, lỡ cả rồi, mi buồn tao cũng buồn theo, buồn một chặp e đời già, e rụng hết lông mi lông mày.

- Dừng đọc kinh cầu an nữa, đọc kinh cầu siêu đi là vừa.

- Mi ăn nói lắm nhảm in đồ khủng, hay để tao tụng kinh Thủy Sám chữa bệnh điên cho mi?

- Kinh Thủy Sám?

- Tao nghe ông già tao nói người ta thường tụng kinh Thủy Sám để chữa bệnh điên đó.

Quyên đứng dậy nhìn vớ vẩn ra cửa sổ. Chiều còn nắng, bớt gió, cây cối im nghe nhịp tim của đất và trời quện lẫn vào nhau. Quyên cầm đôi tay mướt mồ hôi lạnh của Thoan:

- Anh ấy chừ mô rồi? Chắc vô nhà thương rồi hờ??

Thoan cười. Nụ cười khó hiểu lần thứ nhất trong đời Quyên nhìn thấy.

-Không nhà thương nhà nhớ chi cả, tao giam anh chàng ở đây.

Quyên đảo lia mắt bốn phía ngơ ngác in bờ câu mới ra ràng.

- Mô mi? Thấy chi mô nờ! Mi có điên, loạn thị loạn óc không hử Thoan?

Thoan trừng mắt vuốt cái nhìn nhọn tợ đuôi tôm:

- Mi mù rồi hay mi không muốn thấy? Anh ấy nằm chinh ình trên sàn nhà đó.

Quyên định thần quét nhãn tuyến qua sàn một lượt rồi lê chân tới quì gối trước tấm ảnh ngắm nghía. Tấm ảnh mất một góc, anh chàng trong ảnh cụt một chân. Quyên chột hiểu, ôm bụng cười:

- Khá lắm, khá lắm, mi có lối xử tội rất ư là quân tử... Tàu.

- Quân tử made in Việt Nam, tao không thích Tàu.

Quyên chau đôi mày nguyệt khuyết, vờ đàng hắng nghiêm giọng:

- Lý do chi mà có cái sự tiện chân cắt túc nì?

Thoan đưa ngón tay trở của bàn tay mặt áp lên đôi môi ngậm và ngón tay làm thành hình chữ thập. Quyên nóng nảy dễ dàng:

- Nói đại cho rồi, bỏ trong bụng mãi cái nỗi buồn của mi đọng thành khúc ruột dư mi nờ.

Thoan buông ngón trở đáp lững lơ:

- Chuyện dài lắm.

- Dài hơn sông Hương không?

- Hơn.

- Dài hơn đường từ Bến Hải tới Cà mau không??

- Hơn.

Quyên vùng cười lớn, núm cổ Thoan vuốt má Thoan như mẹ nựng con:

- Thôi nói đi cưng, chuyện chi mi cũng liên hiệp cùng tao giải quyết, rằng chuyện nì mi muốn đơn phương một mình?

Thoan lắc đầu nguầy nguậy, Quyên gầy đàn:

- Nói cho rồi, bí mấy tao cũng giải được, tao mát tay lắm, thơm tay lắm!

Thoan lẩm bẩm:

- Trường hợp nì hết thuốc chữa rồi, ông Hoa Đà có sống lại cũng bó tay, ông Khổng Minh cũng chạy dài.

Quyên ngừng vuốt má Thoan:

- Mi nói chi nghe tuyệt vọng như kẻ sắp lên đoạn đầu đài rứa con tê?

Thoan thu ngắn tia nhìn không thôi miên bức vách nữa, mắt Thoan âu yếm ngắm đôi bàn tay Thoan e ấp trên đùi:

- Đúng lắm, tao là kẻ lên đoạn đầu đài, anh Quân là tên đao phủ.

- Mi đang nói hay đang định ca cải lương rứa Thoan?

- Tao là nường ca kỹ không sân khấu.

- Thường ca kỹ nên ca bài “vui ca lên” cho đỡ buồn, tao sẵn sàng song ca với mi.

Thoan đẩy nhẹ vai Quyên, hai đứa xa nhau ba gang tay, Thoan nhìn Quyên xa lạ:

- Đừng hòng dỗ ngọt dỗ mặn tao, tao nhất quyết không nói mô, để tao ngậm đắng nếm cay một mình thôi, để coi sự buồn dài mấy cây số, đây là dịp để thử tài lì của tao.

- Mi lì quá rồi thử chi nữa! Tao nói khi hồi tới chừ thiếu điều muốn văng 10 cái răng ra ngoài...

- Đừng nài nỉ ỉ ôi vô ích, trái tim tao biến thành cái túi xi rô đông lạnh rồi.

- Tao tình nguyện thổi lửa vô cho cái túi xi rô đông lạnh của mi phải tan ra. Tim mi sẽ đập lại bình thường.

Thoan trề môi, hỉnh mũi:

- Vô ích!

Quyên bắt đầu thối chí:

-Mi trở lì như trái núi lay không chuyển, thức không dậy, véo không đau, cắn không sứt.

Sực nhớ tấm ảnh nầy giờ vẫn nằm trên sàn nhà lạnh lẽo, Quyên liếc xéo Thoan, khóe nhìn sắc lẹm hơn dao cau rồi bước tới nhặt tấm ảnh ngắm nghía, xuyết xoa:

-Trời ơi, anh Quân đứng dưới tàn me hút thuốc trông thơ mộng dễ thương ngon lành muốn nhức cả răng như ri mà miỡ đang tâm dùng cây kéo oan nghiệt cắt lìa một chân của người ta, cái trò xử giáo của mi thiệt tàn bạo hơn đao phủ.

Thoan cười khẩy, tiếng cười khiêu khích:

- Mi cứ mắng nhiếc tao đi, cho mi về phe anh chàng luôn, tao không thèm ai nữa hết, tao sẽ cô đơn hùng dũng một mình.

Quyên ngược lên dầm dẫm:

- Một mình lạnh lắm em ơi!

- Lạnh đã có lồng ấp, đi mô tao cũng ầm theo cái lồng ấp đầy than đỏ rực sức mấy lạnh.

- Một mình rồi cười nói khóc lóc hát hồng than thở với ai?

- Với cây cối.

- Cây cối có tai mô mà nghe mi?

- Với đất đá.

- Đất đá co mắt mô mà chiêm ngắm mi!

Thoan đồng đánh:

- Trong thiên hạ còn tới mấy tí con trai, mô phải một chàng Quân. Trong trời đất còn tới mấy tí con gái nữa, mô phải chỉ có một đứa tên Quyên, Hạ Quyên! Tao sẽ từ mi, từ Quân, đi tìm một Quân một Quyên khác.

- Tao sẽ mua một ngàn cây đuốc cho mi thấp mà đi tìm. Thoan pha tí đường phèn vào giọng nói cho đỡ xẵng:

- Mi phải mua thêm me cam thảo nữa để tao ngậm, đi hoài đi mãi khát nước lắm mi ơi!

- Cho mi chết khô luôn.

- Tao chết mi có khóc không hở Quyên

- Khóc chứ!

- Thiệt hả?

- không phải khóc tiếc thương mi mô mà vội mừng. Tao khóc cho đôi mắt tao càng thêm đẹp. Nước mắt là thức ăn bổ dưỡng của đôi mắt. Mi không thấy mỗi lần khóc xong mắt long lánh như hai vì sao mới được rửa bằng những cơn mưa hay chẳng? không khóc, mắt đối, mắt không được rửa, mắt mờ, mắt quáng gà nhìn đàn bà ra đàn ông.

Thoan tò mò:

- Thiệt hở? Rửa mỗi ngày mi khóc mấy bận cho mắt mi đẹp? Bí quyết nó lâu ni mi giấu kỹ không chịu nói tao nghe, hèn chi mắt mi sáng rực in hai ngọn đèn pin hết pin.

- Mi tưởng dễ khóc lắm hay răng mà hồi ngày khóc tới mấy lần?

- Bộ khó lắm à?

Quyên lú lo:

-Cái bí quyết khóc cho mắt đẹp ngó rửa mà cũng khó xài. Xài ầu chỉ tổ tổn nước mắt. Khóc những lúc buồn giận mắt mới đẹp, khi không cứ khóc đại làm răng đẹp được.

- Khóc đại là khóc răng?

- Là khóc vô duyên cớ.

Thoan cau mày:

- Răng là khóc vô duyên?

Quyên bật cười:

-Ví dụ vừa nghe tao nói khóc mắt sẽ đẹp, mi vội vàng lấy muối ớt xát vào mắt cho ứa lệ dài lệ ngắn ra thì mô có đẹp.

Thoan cười to hơn Quyên, dài hơn Quyên.

- Rửa khóc răng mới đẹp?

- Ví dụ chừ mi đang giận Quân cháy gan nám phổi, gặp mặt anh chàng là muốn ăn tươi nuốt sống ngay, nhưng đừng đại nuốt sống ăn tươi, anh chàng ốm o chỉ có da bọc xương mi mắc cổ chết. Gặp anh ấy, mi chỉ cần khóc một trận dầm dề cho cái sự giận bên trong tan xối thành lệ nóng lệ lạnh ra ngoài, rồi chớp mắt nữa cái là anh chàng xui liền. Lúc ấy mắt mi vừa được rửa sẽ sáng rực in hai ngọn đèn 1000 quatts đẹp mê lỵ Quân chịu chi thấu, hồn vía anh chàng sẽ bị mất thu hết.

- Thu hồn anh chàng rồi tao cất chỗ mô?

- Đồ ngớ ngẩn, cất trong bụng là gan lá phổi trái tim mi chứ không lẽ quăng cho quạ tha gà mổ??

- Còn anh chàng?

Quyên lim dim mắt ngược nhìn trần nhà tựa bà thầy mo đang lâm râm đọc thần chú hô phong hoán vũ:

- Than ôi, lúc nó Quân chỉ còn là cái xác không hồn, in cây chuối đổ, mi muốn đá muốn lăn anh chàng ra răng cũng được.

Thoan mắt hết vẻ buồn thiên thu lúc đầu không biết tự lúc nào. Giọng Thoan nghe giòn ngọt đến Thoan cũng ngạc nhiên:

- Rửa bỗng dưng tao hết giận, muốn trả hồn cho anh chàng sống lại thì làm răng?

-Để ợt à, mi chỉ cần vỗ vai anh chàng ba cái chứ hai nữa cũng không được, vỗ vai rồi mi thỏ thẻ, anh Quân ơi! Thoan hết giận anh rồi, mau đứng lên mình về Vĩ Dạ ăn chục đĩa bánh bèo! Tức khắc anh chàng tỉnh dậy và nhất định đòi ăn 15 đĩa thay vì một chục.

Thoan cười ranh mãnh:

- Rửa lúc nó tao có cần nói với Quân là rủ thêm con Quyên về Vĩ Dạ ăn bánh bèo cho vui không?

Quyên chớp mắt nghiêng đầu nom ngáy thơ như nai:

- Cần lắm chứ, đó là câu... đại quan trọng.

Hai đứa cùng cười xòa. Giọng cười Thoan mượt êm như lưu thủy, của Quyên bông bênh tựa hành vân. Tiếng cười nước chảy mây trôi lộng ngợp căn phòng, chui tuốt ra cửa, bay vật vờ lên tận đỉnh cây mít cao

nhất ngoài vườn làm giật mình lũ chim già chim non đập cánh bay rối rít. Quyên đưa tấm ảnh cho Thoan, lái câu chuyện qua ngõ cũ:

- Mi ráp lại cái chân cho anh chàng đi, làm ơn làm phúc để đức cho con cháu mai sau Thoan nờ!

Thoan lắc đầu phụng phịu, má đỏ au in má búp bê:

- không, trăm lần không vạn lần không, cái kéo đã cắt như tiếng nói đã thốt ngàn ngựa đuổi không kịp. Anh Quân phải là anh Quân què, anh Quân cụt.

- Rứa mi có tính sấm cho anh Quân của mi cái nặng gỗ không?

- Không!

Quyên vỗ hai bàn tay tháp bút vào nhau, không khí ép giữa đôi lòng bàn tay đẹp nỏ lớp bốp ba bốn tiếng dòn:

-Mi khôn nể vỏ mi ơi.

Thoan ngơ ngác:

- Khôn răng hở con tê?

Quyên cười. Nụ cười làm bằng hai cánh môi tấm hương huyền bí:

- Mi khôn đáo để, chớ có giả dại hời gẩn, đừng làm bộ ngây thơ bách diệp, ngây thơ trăm lá tra lăm!

- Nói đi, tao khôn mà tao không biết thiệt đó.

- Tao đi guốc trong bụng mi.

Thoan sốt ruột:

- Nói mau nói lẹ cho rồi, ầm ớ mãi tao toát mồ hôi lạnh. Quyên hạ đôi rèm mi liễu rũ, cười nửa miệng:

- Mi chặt cụt chân anh chàng, rồi nhất định không cho chàng cây nặng gỗ phải không?

Thoan nóng nảy:

- Ủ, rồi răng?

- Để mỗi khi hai đứa đi dạo trên đường thơm, chàng phải vịn vai mi mà đi, không nặng chống sức mấy mà đi một mình được! Chàng vịn vai mi mà đi rứa là mi ngầm nói cho nhân loại ngoài đường biết rằng, đây là anh Quân của tui, không ai được bê anh Quân của tui đi, kéo anh Quân rời tui được.

Cái giọng của Quyên nghe chua hơn dấm, đẽu hơn Sở Khanh. Thoan giật nảy ngược chín người, chớp mắt hổ thẹn, ước đất bống nể ra để độn thổ, ước vai vụt mọc cánh để thăng thiên. Đất không nể, cánh không mọc, Thoan đành chữa thẹn bằng cách tặng vào mông Quyên một cái tát:

- Mi ăn nói ẩu tả, vô trật tự quá, đời mô tao lại có ý nghĩ hắc ám như muối khói đèn rứa. Mi xuyên tạc cái sự giận cao cả và thiêng liêng thánh thiện của tao, mi là đứa cuồng... nghĩ.

Quyên thở dài:

- Xin đính chính: tao là á thánh, tao đã nói trúng tim đen của mi.

- Xin nói lại cho rõ: mi là á hậu trường Nguyễn Du.

- Tao đếch thêm cái ghế á hậu do bọn thằng Hoàng đặt. Bao nhiêu lần tao đã nói với mi, cuộc bầu bán nó gian lận 100%.

Thoan khúc khích:

- Rứa thì mi là một bà chúa.

- Bà chúa thì tạm được.

Thoan cười lớn:

- Bà chúa xạo!

Quyên đỏ mặt. Những tia máu mắc cỡ nhuộm hồng đôi má con bé, đôi mày nguyệt khuyết khẽ dướn trên đôi mắt long lanh nom đẹp in thiên thần gãy cánh. Quyên bặm môi nói mát:

-Thôi thôi, xin các hạ tha cho, tại hạ xét mình tài thô sức thiển, không dám nhận mỹ hiệu bà chúa xạo mà các hạ đã có nhã ý ban cho.

Con nhỏ xỏ giọng kiêu hiệp nghe thật bùi tai trong khi mắt lại phát tia nhìn dữ hơn sư tử, hấn sắp giận tới nơi, lạ chi cái tật buồn vui bốc đồng của hấn! Nghĩ thế Thoan trầm giọng ngọt ngào:

- Tao xin lỗi, nói lộn chừ nói lại, mi là một bà chúa nhân từ duyên dáng.

-Mi đừng quàng hoa xưng tụng tao, đừng cho tao đi trực thăng giấy nữa. Mi coi tao như con ruồi con muỗi, coi tao nhẹ tợ lông hồng, không có ký lô mô hết.

-không, tao coi mi nặng bằng tạ gạo, coi tình bằng hữu cổ cự thâm giao của hai đứa cao hơn tháp Linh Mu.

Quyên cười tươi, bắt nọn:

-A, mi coi tình bằng hữu cao cả thiêng liêng như rửa tội rằng chuyện ni mi lại giấu tao?

- Chuyện chi?

- Thôi đừng đánh trống lảng nữa, anh chàng Quân phạm tội chi mà mi giận cắt chân tiện tức anh chàng?

- Tao không thể nói ngay chừ được, mi đợi cho tao ba ngày nữa.

Quyên véo cánh tay trần của Thoan cái nhẹ:

- Chi mà bí mật quá rứa?

- Có bí mật rứa mới hấp dẫn.

- Tao đếch thèm nghe cái bí mật của mi nữa. Quyên đứng dậy cắp chiếc cặp trên tay Thoan nín giữ:

- Bộ tính về à? Ở chơi tí đã.

Quyên vênh vác hất cằm nói từng từng:

- Mi không thấy hoàng hôn tím ngoài cửa rồi à?

- Mi nói nghe êm ru như thơ.

-Thơ tao có mùi mẫn như thơ của anh chàng Quân mi không?

Thoan vuốt tóc, đến trước gương ngắm nghía:

- Kể từ phút ni tao không muốn nghe mi nhắc đến anh Quân què nữa.

- Tao sẽ tìm gặp anh chàng bắt khai cái bí mật của mi, tao mét mi đã xử giảo anh chàng một cách dã man.

Thoan cười mỉm:

-Mi về phe anh ấy hả? Đành bỏ tao một mình, chi tội rứa Quyên ơi!

Quyên nhún vai kênh kiệu:

- Tội lỗi xuống sông mai mốt có chồng tội lên.

Thoan không soi gương ngắm nhan sắc cá lặn chim sa nữa, khẽ quay lại -để hai tay lên vai Quyên ấn bạn ngồi xuống ghế, giọng lạnh lùng mềm mỏng:

- Lặn xuống sông ướt in chuột lột, chồng mi sẽ cười mi.

- Kệ tao.

Quyên ngúng nguẩy hất tay Thoan ôm cặp bước nhanh ra cửa. Thoan không nín giữ mà nói với theo:

- Sáng mai nhớ tới kêu tao -đi học nghe! Quyên giận dỗi không ngoái lại:
- Để mi đi một mình cho cô đơn hùng dũng.

23. Gặp Gỡ Trong Mơ

Cách đây gần hai năm, tôi nhận được một lá thư từ thành phố Canberra nước Úc. Thư của cô bé Tóc Tiên đang học lớp 12, muốn gia nhập vào gia đình Áo Trắng. Tôi buồn cười nghĩ, ở mãi tận nước Úc xa xôi làm sao sinh hoạt chung với nhau được mà gia nhập GĐAT! Nhưng để an ủi em, tôi viết thư trả lời: Em đã tìm đọc được tuyển tập Áo Trắng ở Úc, vậy em đã xứng đáng trong đại GĐAT. Tháng sau, tôi nhận được một bài tùy bút viết về học sinh Việt Nam ở Úc, dưới ký tên: Tóc Tiên (GĐAT Canberra-Australia). Đọc dòng chữ ấy, tôi bỗng ước mơ mình mọc cánh bay sang Úc gặp gỡ GĐAT Canberra. Có lẽ “ước” nhằm giờ “linh” nên tôi đã “mơ” thật...

oOo

Sáng ngày 2 tháng 2 (nhằm mừng 6 Tết Mậu Thân), vừa bước vào phòng làm việc buổi đầu năm ở cơ quan, tôi nhận được cú điện thoại có giọng nói lơ lơ:

- Chào ông. Em là thành viên GĐAT Canberra. Phi cơ đang quá cảnh ở Singapore và sẽ đến sân bay Tân Sơn Nhất lúc 16 giờ. Ông có thể đến đón em?
- Nhưng tôi đâu biết em là ai mà đón?
- Dễ thôi. Ông nhìn thấy ai mặc áo pull trắng có dòng chữ Tiên trước ngực, đó là em. Người trong “gia đình” mà. Rồi ông cũng nhận ra em thôi.
- Được rồi, tôi sẽ đi đón em.
- Cám ơn ông. Chúc ông đầu năm đừng nhần nhó. Xui lắm!

Tôi nghe có tiếng cười rồi tiếng cúp máy. Quả thật tôi đang rất “nhần nhó”. Chiều nay tôi được mời ăn tân niên ở nhà một người bạn. Vậy là mất toi một chầu nhậu chỉ vì một người trong “gia đình” mà mình chưa bao giờ gặp mặt.

Đúng 16 giờ, tôi đến sân bay Tân Sơn Nhất. Nhìn tấm bảng điện báo hiệu, tôi biết chuyến bay từ Singapore đáp xuống TSN. Một đám đông đứng sát hàng rào sắt, cách cửa kính 2 mét, để nhận diện người thân đang làm thủ tục hải quan. Một số người đã đưa tay vẫy mừng rỡ khi nhận ra người thân. Chẳng biết mặt mũi Tóc Tiên như thế nào, tôi đành “đón lõng” em ở cuối con đường mà mọi hành khách đến phải đi qua để ra ngoài.

Nhiều hành khách đẩy những xe chở đầy hành lý đi qua. Rồi một cô gái đeo kính đen, tóc màu nâu, vai đeo ba lô, tay xách túi hành lý đang đi tới. Em mặc áo gió màu xanh không kéo dây khóa, để lộ chiếc áo pull trắng có chữ TIEN ở ngực. Tôi gọi: Tóc Tiên! Cô gái vẫn thản nhiên đi qua. Tôi vội bước theo và vỗ vai em hỏi:

- Xin lỗi, em có phải là Tóc Tiên?

Cô gái dừng lại, nhìn tôi từ đầu đến chân rồi mỉm cười, nói:

- Chào ông Du.

Tôi xua tay:

- Thôi về đến Việt Nam rồi, em nói tiếng Việt đi. Đừng nói tiếng Anh “You, I”, tôi không hiểu.
- Em đâu có nói tiếng Anh. Trông ông giống du đảng quá nên em gọi tắt ông là ông Du cho... lịch sự!

Biết nói sao cho em hiểu? Ngay khi chào đời, tôi đã được trời ban cho một dấu “x” như cái sẹo ở gò má trái. (Đây là lý do tôi luôn luôn chụp hình nghiêng về phía bên phải). Chứ đâu phải tôi là dân “xã hội đen”. Để khỏi thanh minh rắc rối, tôi hỏi:

- Bộ bên Úc người ta thích gọi tên tắt hả?
- Đúng vậy. Bên Úc họ quen gọi em là Ti-en, nên khi ông gọi Tóc Tiên em cứ nghĩ ông gọi một người khác.
- Bây giờ em về đâu, tôi chở em đi?
- Biên Hòa.
- Trời!
- Còn Tết mà, ông đừng “nhăn nhó”. Xui lắm!
- Tôi đâu có “nhăn nhó”. Tôi đang “cười” đây nè.
- Vậy ông bị lão hóa rồi. Nụ cười của ông đầy nếp nhăn.

Trên xa lộ chạy về Biên Hòa, Tóc Tiên đã kể cho tôi nghe lý lịch trích ngang của em. Trước kia gia đình em sống ở Biên Hòa. Năm 10 tuổi, em theo gia đình qua Úc. Em ở Úc đã được 10 năm, hiện là sinh viên năm nhất khoa Marketing. Cách đây 4 năm, em đã về VN với mẹ ở 1 tháng. Thời gian đó em đã được đọc Áo Trắng. Sau em về Úc, bạn bè ở VN hàng tháng gửi AT qua tặng.

Tôi giữ vững tay lái Honda, ngoá thẳng về phía trước, hỏi:

- Bên Úc có những tạp chí dành cho Teen-Age, nhưng họ thường đăng những bài về Mode, Music, Sport, Travel, Sex... chứ không có đăng thơ văn.

Em ngồi sau (ngó đi đâu, tôi không biết), đáp:

- Cũng có những tạp chí dành cho Teen-Age, nhưng họ thường đăng những bài về Mode, Music, Sport, Travel, Sex... chứ không có đăng thơ văn.
- Có phải em đã nhuộm tóc màu nâu theo mode?
- Đâu có. Tại bên Úc bị nạn cháy rừng và tóc em đã bị lửa tấp đó.

Tôi bật cười khiến tay lái loạng quạng, suýt tông vào chiếc xe Vespa chạy kế bên. Nhỏ này nói “dóc” cũng có trình độ bằng C.

- Sao em không về quê vào dịp đón giao thừa?

- Lúc đó em còn bận thi lên năm hai. Chuyến này em về một mình vì mọi người trong gia đình đang bận đi làm. Em về thăm ngoại vì nghe tin ngoại bệnh nặng. Đáng lẽ bà dì đi đón em, nhưng dì vừa theo chồng ra Hà Nội làm ăn. Em có thể đi taxi, nhưng nghĩ thử xem GDAT có thật sự giúp đỡ lẫn nhau như thường đăng trên báo không, nên em đã gọi điện thoại cho ông.

Nhà ngoại em ở Cù lao phố. Nơi đây chưa xây dựng nhiều nhà mới và cũng chưa mở nhiều đường mới nên em còn nhớ đường cũ, chỉ tôi chạy thẳng về nhà ngoại. Đây là một ngôi nhà ngói nằm sát bờ sông. Trong vườn đầy những cây xoài, mít, ổi và hàng rào leo đầy cây lá mơ chắc để “chuyên trị” thịt chó.

Nghe tiếng xe gắn máy nổ trước sân, một người trong nhà chạy ra nhìn rồi chạy vào dìu bà ngoại tóc bạc trắng bước ra. Tóc Tiên mừng rỡ chạy đến ôm chầm lấy ngoại. Một lúc sau bà ngoại nói:

- Con mời ông xe thô vào nhà uống nước. Để ngoại trả tiền cho, con đâu có tiền Việt. Tóc Tiên đến bên tôi, nói:
- Ông đừng buồn nghe. Ngoại em mất yếu mà. Mời ông vào nhà uống nước.

Tôi cười nói:

- Cám ơn. Tôi có việc phải đi về trước khi trời tối. Khi nào lên Sài Gòn, em điện thoại cho tôi biết đến chỗ em đi chơi. Đồng ý?

Em gật đầu cười. Tôi phóng xe chạy về mà lòng buồn rười rượi. Không phải vì tiếc đã chạy xe tốn 4 lít xăng, mà vì “giống ông xe thô”. Không hiểu sao tôi luôn luôn giống một người nào đó mà không “giống mình”? Đã có người nhận lầm tôi là ca sĩ Quang Lý, danh thủ bóng đá Sinh... rồi bắt tay làm quen! Giống những người nổi tiếng thật sung sướng vì thành quả tốt đẹp của họ, tôi được hưởng mà chẳng tốn giọt mồ hôi nào. Đồng thời cũng thật chua xót, khi thấy người ta “vỡ mộng” vì biết tôi không phải là những người nổi tiếng đó. Nhưng riêng với Tóc Tiên, tôi vái trời cho em sớm bị vỡ mộng khi nghĩ tôi giống... du dương!

Năm ngày sau, tôi nhận được điện thoại của Tóc Tiên nhắn đón em lúc 8 giờ ở bến xe miền Đông. Em sẽ đi xe đò từ Biên Hòa lên Sài Gòn.

Tôi đã chở em đi khắp nơi để em biết những đổi thay ở Sài Gòn. Buổi trưa tôi mời em đi ăn ở nhà hàng Đại Dương, tôi muốn đãi em những món ăn hải sản vì ở nước ngoài những món ăn này giá rất đắt.

Em mở tờ thực đơn ra đọc và hỏi:

- Chuột đồng nướng lá cách là món gì vậy ông?
- Em đã ăn chuột túi Kangaroo ở Úc chưa?
- Em ăn rồi. Món đặc sản của Úc mà.
- Chuột đồng này cũng là món đặc sản của đồng bằng sông Cửu Long.

Khi đĩa chuột nướng lá cách được dọn lên, em gấp một miếng quan sát kỹ rồi bỏ vào miệng nhai, xong uống một ngụm bia. Tôi hỏi:

- Em thấy chuột đồng ở Việt Nam và chuột túi ở Úc con nào ăn ngon hơn?
- Chuột đồng ngon hơn nhiều!
- Em không nịnh “món ăn quê hương” chứ?
- Thật mà. Thịt Kangaroo ở Úc bán giá 1 ký là 20 đô Úc. Còn thịt chuột đồng ở đây, em ăn đâu phải trả tiền.
- Nếu em còn thời gian ở đây, tôi sẽ dẫn em xuống Cần Thơ ăn các món đặc sản như lẩu mắm, thịt trâu nấu hèm, cá lóc nướng trui... Ăn ở ngay địa phương đó mới thấy chúng ngon tuyệt vời.
- Tiếc quá! 17 giờ chiều mai em phải bay về Úc rồi, không thể đi Cần Thơ được. Hy vọng vài năm nữa ra trường đi làm có tiền, em sẽ về VN nghỉ hè và theo ông đi tới các quán ăn ở Hà Nội, Huế.
- Lúc đó chân tay tôi đã run lập cập rồi, đi xa sao nổi!
- Ông đừng lo. Em sẽ giúp ông trẻ hóa mà.
- Bộ bên Úc có bán thuốc trẻ hóa à?
- Không phải. Gần đèn thì sáng. Gần em, ông thấy em ăn gì, ông ăn theo là trẻ ngay mà. Tôi bật cười và nói:
- Cám ơn “bài thuốc gia truyền” của em. Đáp lại, tôi chỉ cho em một câu châm ngôn tiếng Anh để sống. Về Úc, em nói cho bạn bè nghe họ sẽ báỉ phục.
- Câu châm ngôn gì vậy?

- No-four-go. No là không, four là bốn, go là đi. Tổng hợp lại có nghĩa là “Vô tư đi!”.

16 giờ 30 chiều hôm sau, tôi có mặt ở sân bay Tân Sơn Nhất. Gia đình ngoại đã thuê taxi chở Tóc Tiên từ Cù lao phổ lên đây. Đợi em chia tay bà con xong, tôi đến bắt tay em và nói:

- Chúc em đi mạnh khỏe.

Em cười:

- Chúc ông Dễ ở lại mạnh khỏe.
- Em đừng hiểu lầm tôi. Tánh tôi không dễ dãi đâu.

- Em đâu có nói ông dễ dãi, em nói ông dễ ghét. Nhưng ông đừng buồn. No-four-go!

Tóc Tiên vào phòng cách ly để làm thủ tục hải quan. Đứng phía sau cửa kính, em đưa tay vẫy vẫy. Tôi mà dễ ghét ư? Để phản đối, tôi mạnh dạn hôn lên tay mình rồi đưa tay vẫy vẫy, để cho em biết tôi cũng có người thương tôi và vừa hôn tôi. Ti-en cũng hôn lên tay em rồi đưa lên vẫy vẫy chào tôi. Chúa ơi! Em lại hiểu lầm tôi rồi! Tôi đâu muốn gửi tặng em một nụ hôn gió để từ biệt. Tôi chỉ muốn... Một hành khách đẩy mạnh chiếc xe chở đầy hành lý vào người tôi, khiến tôi ngã nhào...

Tôi giật mình tỉnh dậy, mới biết mình vừa có một cuộc gặp gỡ trong mơ. Hèn chi, người ta luôn luôn hiểu lầm nhau trong mơ vì sự việc xảy ra không bao giờ có thật!

24. Nhà Tiên Tri Áo

Mắt Tùng sáng lên khi anh thấy cuốn sách có tựa “Cuộc đời của một nhà tiên tri Do Thái”, nằm giữa đồng sách cũ để ngổn ngang ở góc nhà. Anh cầm cuốn sách lên. Bìa sách vẽ một ông già râu tóc bạc phơ, có vầng trán cao và đôi mắt sâu hoắm như đang nhìn chăm chăm vào anh. Cuốn sách đã quá cũ, nhưng vẫn còn đọc được. Chỉ đáng tiếc là nó đã mất mấy trang cuối. Có lẽ đó là lý do khiến ông chủ hiệu sách cũ đã để nó nằm trong đồng sách dưới đất, thay vì để trên kệ như những cuốn sách khác còn nguyên vẹn. Dù sao Tùng cũng thấy vui khi trả tiền vì đã mua được loại sách anh đang sưu tầm. Bước ra khỏi cửa hiệu sách cũ, anh tự nhủ: “Mình sẽ đọc cuốn sách ngay trong đêm nay”.

Đang chạy xe Honda trên đường, Tùng nghe có tiếng la: “Cướp! Cướp!”. Anh quay lại nhìn, Một chiếc Suzuki phóng ào lên, tiếng máy rú nghe lạnh gáy. Tùng lóng ngóng lái xe chệch ra tìm đường. Chiếc Suzuki tông vào xe anh. Tùng ngã nhào, đầu đập mạnh xuống đường. Đau buốt...

Khi Tùng mở mắt, vật anh thấy đầu tiên là chai nước biển treo lơ lửng ở bên giường. Rồi khuôn mặt của Ngân - vợ anh - cúi xuống mừng rỡ:

- Ô, anh đã tỉnh rồi!

Tùng cố nhớ lại mọi chuyện nhưng chẳng nhớ được gì. Anh cảm thấy đầu đau nhức, đưa tay trái lên bóp trán thì đụng lớp băng. Ngân nắm tay anh kéo xuống để dọc trên giường nệm.

- Anh đừng cử động. Anh mới giải phẫu xong. Bác sĩ nói anh bị chấn thương sọ não và gãy ống xương chân trái.

Tùng nhắm mắt lại. Đầu óc anh hiện ra ông già râu tóc bạc phơ, có vầng trán cao và đôi mắt sâu hoắm. Anh thều thào nói:

- Cuốn sách đâu?

- Sách gì?

- Sách anh mới mua.

- Trời ơi! Sắp chết đến nơi mà còn lo sách với vở! Nào, anh mở miệng ra để em đút cho miếng cháo.

Tùng định nói nữa nhưng miếng cháo đã làm anh nghẹn họng.

Sau mười ngày nằm bệnh viện, Tùng được chuyển về nhà. Cái đầu đã tháo băng nhưng chân trái vẫn còn bó bột và anh phải đi đứng nhờ đôi nạng. Hàng ngày bé Ly được vợ anh chở đi học lớp 3 bán trú đến chiều mới về. Ở nhà một mình, Tùng chẳng biết làm gì ngoài việc xem tivi và chơi game trên máy vi tính. Nhưng anh vẫn không quên được cuốn sách đã mất. Anh đã nhờ bạn bè đến chỗ anh gặp tai nạn để tìm, thậm chí còn hỏi những người bán hàng hai bên đường nếu ai lượm được cuốn sách thì xin chuộc lại bằng tiền. Nhưng cũng chẳng ai biết. Có lẽ cuốn sách quá cũ, nằm lẫn lóc trên đường đã bị người ta lượm quăng vào sọt rác.

Có tiếng gõ cửa. Tùng chống nạng bước ra mở cửa. Hưng, bạn thân làm việc cùng công ty với anh, bước vào.

- Ông khỏe chưa?

- Cũng đỡ. Mời ông ngồi. Ông có tìm ra cuốn sách tôi đánh mất không?

Hưng ngồi xuống ghế, đốt thuốc hút:

- Ông quên cuốn sách vở vẫn đó đi. Ráng tỉnh dưỡng rồi vào công ty giúp tôi một tay. Công việc cuối năm tất bật làm tôi muốn điên cái đầu.

Trong đầu Tùng lại hiện ra ông già râu tóc bạc phơ, có vầng trán cao và đôi mắt sâu hoắm. Tùng nhìn Hưng bằng đôi mắt đó và nói:

- Ông đừng lo. Ông sắp được thanh thoi rồi.

- Sao? Thanh thoi là sao?

- Ông có muốn tôi nói thật không?

- Trời đất! Bạn bè bao lâu nay, tôi có nói dối ông điều gì đâu.

- Thứ tư tuần tới ông sẽ chết. Vậy ông còn bốn ngày nữa để sống. Hoặc ông lo làm cho hết mọi chuyện cần làm, hoặc ông cứ vui chơi thoải mái. Tùy ông.

Hưng trợn mắt nhìn Tùng:

- Ông điên rồi à! Ai lại đùa giỡn kiểu đó.

- Tôi không nói đùa. Ông không tin tùy ông nhưng ông sẽ chết vào ngày đó.

Hưng đứng dậy, hét lớn:

- Ông khùng rồi! Ông nên nhờ bác sĩ khám lại cái đầu. Nếu ông không xin lỗi, tôi sẽ chia tay ông.

- Vậy tôi xin lỗi anh trước bởi sẽ không còn dịp nào nữa.

Vào lúc đó Ngân chở bé Ly về nhà. Thấy mặt Hưng đỏ bừng có vẻ giận dữ, nàng hỏi:

- Có chuyện gì vậy anh Hưng? Mời anh ngồi chơi chút đã.

- Cám ơn chị. Chị vào lo cho ông chồng của chị đang nổi cơn khùng kia kìa!

Hưng lấy xe, nổ máy chạy đi. Ngân dẫn bé Ly vào nhà. Thấy Tùng ngồi cúi đầu ở ghế, nàng hỏi:

- Anh làm gì mà anh Hưng giận dữ vậy?

- Anh chỉ nói sự thật.

- Sự thật gì?

- Anh ấy sẽ chết vào ngày thứ tư tuần tới.

- Trời đất! Nói vậy mà anh cũng nói được hả?

- Anh chỉ muốn giúp anh ấy biết trước ngày chết để thu xếp mọi chuyện cho êm đẹp.

- Nhưng làm sao anh dám quả quyết điều anh nói là đúng?

- Chính ông già trong cuốn sách anh làm mất đã giúp anh biết điều đó.

Ngân lắc đầu, thở dài:

- Đầu óc anh bị trục trặc rồi. Sáng mai em sẽ xin nghỉ việc đưa anh đi bệnh viện khám lại cái đầu.

Có tiếng gõ cửa. Ngân ra mở cửa. Bà Năm hàng xóm tươi cười bước vào:

- Chào cô Ngân. Bảy giờ tối qua nhà tôi bỏ giấy hốt hụi nha. Còn cậu Tùng khỏe chưa?

Ngân nói đỡ lời chồng:

- Anh ấy đỡ rồi bà Năm. Tội con sẽ qua bà.

- Thôi tôi về.

Bà Năm vừa đi, Tùng nói với vợ:

- Tội em qua nhà bà Năm bỏ tiền cao mà hốt hụi đi. Bà ấy sẽ chết vào thứ hai tới.

Ngân nắm chặt hai tay, gào lên:

- Trời ơi là trời! Sao anh nhìn ai cũng thấy người ta chết vậy. Anh nhìn tôi thử nói xem bao giờ tôi chết?

Tùng nhìn Ngân lắc đầu:

- Thật đáng tiếc, anh chưa đủ khả năng nhìn xa được. Anh chỉ nhìn được những cái chết sẽ xảy ra trong vòng một tuần mà thôi.

Chiều thứ hai, Ngân đi làm về ghé bệnh viện lấy phim chụp vết thương ở đầu Tùng. Bác sĩ nói vết thương đã lành, trầm nghiệm tâm lý cũng cho biết Tùng là người bình thường, không có gì phải lo ngại. Ngân cảm thấy an tâm vì chồng đã bình phục.

Chở bé Ly về đến đầu ngõ, Ngân chợt nghe những tiếng khóc vang lên từ nhà bà Năm. Ngân dừng xe, hỏi thăm một người trong nhà và biết bà Năm đã bị điện giật chết lúc ba giờ chiều. Ngân tái mặt. Không phải nàng sợ đã không nghe lời chồng bỏ tiền cao hốt hụi để giờ đây dây hụi có thể bị đứt. Nàng tái mặt vì thấy chồng đã tiên đoán đúng cái chết của bà Năm.

Bước vào nhà, Ngân thấy Tùng đang ngồi chơi game ở máy vi tính. Nàng để hồ sơ bệnh của anh lên bàn.

- Bác sĩ nói anh bình thường.

Tùng vẫn chăm chú nhìn vào màn hình và nói:

- Anh cũng nghĩ vậy.

Bé Ly chạy đến bên anh:

- Ba cho con chơi với.

Tùng bế bé Ly đặt ngồi ở ghế bên. Đưa con chuột cho con, anh nói:

- Tới phiên con cứu công chúa. Nhớ coi chừng con rắn gác cửa nghe.

Buổi tối, Ngân định điện thoại cho anh Hưng biết cái chết của bà Năm để anh đề phòng, nhưng nàng phân vân không dám gọi. Báo cho anh Hưng biết, cả nhà anh ấy sẽ lo lắng. Nếu chuyện không xảy ra như anh Tùng dự báo thì gia đình anh ấy sẽ nghĩ gì về vợ chồng nàng? Ngân đành im lặng chờ đợi đến ngày thứ tư.

11 giờ trưa thứ tư, Ngân nhận được điện thoại của Tùng. Anh nói: “Một người trong công ty của anh điện thoại cho hay Hưng vừa mới chết ở ngay trong văn phòng làm việc vì bị nhồi máu cơ tim. Chiều nay đi làm về em hãy ghé thăm vợ anh Hưng. Còn bé Ly, anh sẽ đi taxi tới đón”.

Rồi từ Ngân, nhiều người đã biết được khả năng “nhìn thấy cái chết” của Tùng, Họ đến nhờ anh coi giúp bản thân mình hay coi cho người thân. Có người biết mình sắp chết đã trở nên sống đạo đức hơn với ước muốn “để đức lại cho con”. Có người trở nên ăn chơi trác táng vì nghĩ dù gì đi nữa mình cũng sắp chết rồi. Thậm chí có người còn đi vay nợ để ăn chơi vì biết sắp “xù nợ đời”. Người ta gọi anh là nhà tiên tri số một, nhưng cũng có kẻ gọi anh là “Tùng quạ” vì anh chỉ báo được cái chết như loài quạ.

Một sáng thứ hai, bé Ly vào chào ba đi học. Tùng đã tái mặt và run rẩy ôm chặt lấy con:

- Hôm nay con nghỉ học, ở nhà chơi game với ba.

Bé Ly lắc đầu:

- Cô giáo sẽ la con tội trốn học.
- Không. Má sẽ xin phép cho con nghỉ vì bệnh.
- Con có bị bệnh gì đâu ba?
- Đang có dịch sốt xuất huyết, ba muốn con ở nhà để ba dễ theo dõi. Con đi thay quần áo mặc ở nhà rồi ra đây chơi game với ba.

Bé Ly vừa ra khỏi phòng, Ngân đóng cửa lại và lo lắng hỏi:

- Có chuyện gì sắp xảy ra cho con vậy anh?

Tùng ứa nước mắt nói:

- Nó chỉ sống được một tuần nữa. Anh không muốn xa con một phút nào.

Ngân ôm tay anh lắc mạnh:

- Thật vậy không anh?
- Anh cầu mong lần này anh đoán sai.

Ngân sụt sùi khóc:

- Anh có cách gì cứu con không?
- Anh không phải là ông trời.
- Biết trước cái chết của con mà không giúp được gì cho nó, em cảm thấy như mình có tội.
- Em cứ đi làm bình thường, đừng để nó nghi ngờ. Chiều về, em nấu cho con những món ăn gì nó thích. Còn anh sẽ thuê xe taxi dẫn nó đi chơi. Chúng ta hãy cố giúp nó những ngày còn sống được hạnh phúc. Cái chết đến, nó sẽ cảm thấy đỡ đau đớn hơn.

Có tiếng đập cửa và tiếng bé Ly gọi:

- Ba ơi ra chơi game đi ba.

Tùng chống nạng đứng dậy mở cửa.

- Nào cha con mình cùng chơi game.

Một tuần được nghỉ học, được ba má chăm lo ăn uống và được dẫn lên Đà Lạt nghỉ mát, bé Ly trông hồng hào và mập hẳn ra.

Sáng thứ hai, bé Ly mở cửa cho mẹ dắt xe đi làm. Bé thấy ở hàng rào có bông hoa cát đằng mới nở, bé hái định tặng ba. Một con rắn xanh lè nhỏ bằng chiếc đũa đã mổ vào tay bé. Bé hét lên. Tùng chống nạng chạy ra, lấy dây cột chặt phía trên vết rắn cắn. Anh vào nhà gọi taxi qua điện thoại. Năm phút sau xe đến. Anh bế con vào xe, hối thúc tài xế chạy nhanh đến bệnh viện cấp cứu. Bé Ly đã chết ngay khi xe chạy đến cổng bệnh viện.

Tùng đã đập đầu vào quan tài bé Ly đến ngất xỉu. Vết thương cũ bị động và anh phải vào nằm ở bệnh viện.

Sau một tháng điều trị, người ta chuyển Tùng đến một bệnh viện tâm thần. Bác sĩ khám bệnh cho anh rồi cười hỏi:

- Nghe nói anh có tài đoán đúng ngày người ta chết. Vậy anh có thể đoán tôi chết ngày nào, năm nào không?

Tùng nhìn chăm chăm ông bác sĩ rồi nói:

- 2050.

Ông bác sĩ:

- Tôi sống lâu vậy à?

Cô y tá đứng bên hỏi:

-Còn tôi?

Tùng nhìn cô y tá nói:

- 2050

- Tôi sẽ chết cùng năm với bác sĩ à? Thế còn anh sẽ chết năm nào?

- 2050.

Cô y tá nhúm mày rồi bật cười phá lên. Cô chỉ tay cho bác sĩ thấy con số trên áo bệnh nhân của Tùng: 2050.

25. Chiếc Xe Buýt Màu Xanh

Tôi viết truyện này khi lần đầu được nghe bản nhạc hòa tấu Love is blue của Paul Mauriat. Tình yêu màu xanh vì đây là màu của hy vọng, tôi cũng đồng ý vậy. Và một lần ngồi trên xe buýt màu xanh, tôi đã may mắn gặp một cô gái rất vui tính. Tôi cứ tưởng tình yêu rồi sẽ xảy ra nhưng oái ăm thay “cái màu xanh kia” đã lừa gạt tôi.

Phải chăng màu xanh còn là màu giúp người ta dễ lừa gạt nhau?

*

* *

Khoảng năm giờ chiều, trên vỉa hè đường Hàm Nghi, một đám đông đang đứng chờ đợi một chiếc xe buýt. Vào giờ tan sở nên ai cũng mong về nhà sớm để nghỉ ngơi. Trong đám đông đủ hạng người đó, có một gã sinh viên cũng đang nôn nóng đợi chờ. Tay hắn cầm một món quà và hắn luôn cẩn thận tránh né không để người khác chạm vào.

Khoảng 10 phút sau, một chiếc xe buýt màu xanh to kèn còi càng đi tới. Hàng chữ đỏ ghi trên khung kính phía trước cho biết lộ trình xe chạy: Sài Gòn - Bà Chiểu. Ngay khi xe chưa ngừng lại, hắn cũng như những người khác đã vội vã bước lên khung cửa mở ở phía hông xe.

Trong xe đã có nhiều hành khách, những người mới lên phải chen lấn nhau ở lối đi chật hẹp để tìm chỗ ngồi. Một tay nắm thanh sắt ở trần xe và một tay ôm sát gói giấy vào ngực, hắn đưa mắt liếc nhanh và nhìn thấy một ghế còn trống, vội nhào đến dành. Vừa ngồi xuống ghế hắn đã bị xô đẩy, đầu chạm vào khung xe đau điếng. Chiếc ghế chỉ vừa đủ cho hai người ngồi, nhưng một cô gái đã chen vào ngồi giữa hắn và một người đàn bà mập mạp.

- Ông ngồi sát vào, cho tôi ngồi với.

Chẳng thèm nhìn người vừa nói, hắn ép mình vào cửa kính nhìn xuống đường. Thiên hạ vẫn tiếp tục chen nhau bước lên xe dù trong lòng xe chẳng còn chỗ đứng. Tài xế bóp còi “tín tín” rồi rồ máy chạy. Chiếc xe rùng mình trườn đi như một người lên cơn sốt.

Trời oi nóng như sắp đổ cơn mưa, không khí trong xe ngột ngạt khó thở mặc dù các cửa kính đã kéo lên. Chiếc xe buýt chạy chậm rì trên đường Lê Lợi đông xe nên chẳng có chút gió nào từ lòng phố thổi vào. Nhận ra cửa kính chỗ mình ngồi chưa mở, hắn nhồm người cố đẩy hai miếng sắt gắn ở hai bên cửa kính lên. Hi hục mãi vẫn không đẩy được tấm kính, mồ hôi ở trán bắt đầu nhỏ giọt. Có tiếng cô gái nói:

- Ông nhìn tấm giấy kia kìa.

Hắn ngẩng đầu nhìn lên, phía trên cửa kính có dán tấm giấy ghi “Cửa hư xin đừng mở”. Hắn ngồi xuống cầu nhàu:

- Tại sao các cửa khác không hư lại hư ngay cửa chỗ tôi ngồi?

- Chẳng việc gì mà ông phải thắc mắc, nó hư vì nó đã hư chứ không còn tại sao nữa.

Nghe cô gái trả lời ba phải, hấn bực mình quay sang nói:

- Chứ không phải tại cô à?

- Tại tôi? Phải nói tại ông mới đúng.

- Tại tôi?

- Chứ còn tại ai nữa. Nó không muốn người đi đường nhìn rõ bộ mặt nhăn nhó của ông. Nhìn ông, người ta sẽ tưởng đi xe buýt khổ cực lắm, vậy ai còn dám bước lên xe.

- Xe buýt này của cô?

- Không.

- Vậy sao cô bênh vực quyền lợi cho xe buýt ghê quá vậy? À, tôi hiểu rồi, cô được chia huê hồng 20% để quảng cáo cho xe buýt phải không?

Cô gái đỏ mặt ngồi im. Hấn khoái chí quên cả nóng bức, ngồi rung đùi cười. Cô gái đưa mắt nguyền hấn.

- Chẳng việc gì mà ông phải cười.

Hấn vẫn tiếp tục nhe răng cười để chọc tức nàng.

- Ông cười trông mặt nhăn nhó như con khỉ.

Hấn nói:

- Vậy tôi khóc nhé!

- Ủ, ông khóc có lẽ nước mắt sẽ làm không khí mát mẻ hơn.

Hấn làm bộ khóc hu hu, rồi hỏi:

- Cô thấy mát mẻ chưa?

Cô gái nhăn mặt nói:

- Ông làm tôi càng “nực” thêm.

- Thôi xin cô đừng nhăn nhó nữa.

Cô gái gắt:

- Ông là ai mà cấm tôi nhăn nhó?

- Tôi không cấm cô, nhưng vì quyền lợi của hành khách trên xe, tôi yêu cầu cô.

- Quyền lợi gì?

- Nhìn cô nhăn nhó, hành khách sẽ tưởng chiếc ghế nào trên xe buýt cũng có đinh và họ cảm thấy bất an.

Cô gái liếc mắt nhìn hấn một cách căm tức, nhưng chẳng biết nói gì. Còn hấn học tức được nàng, hấn lại khoái chí cười. Đành hanh nữa đi em, anh dư sức đành hanh hơn em mà!

Một người bán vé mặc đồng phục màu xanh xẫm đến chỗ hấn ngồi.

Hấn móc túi đưa 2.000 đồng, người bán vé hỏi:

- Anh đi đâu?

- Đi suốt.

Người bán vé xé đưa cho hấn một tờ vé ghi 1.500 đồng và nói:

- Anh đợi có tiền lẻ, thối lại sau.

Cô gái nói với người bán vé:

- Thôi khỏi thôi lại mất công. Đây tôi đưa thêm 1.000 đồng nữa, vậy là đủ hai vé đi suốt.

Hắn há hốc miệng định cắn nhả “sao cô chơi cha quá vậy”. Nhưng cô gái đã nhanh miệng nói:

- Tôi tin ông là một người thông minh.

Hắn nổi sùng gắt:

- Thông minh cái quái gì. Tôi không ưa cô nịnh.

- Đây, chính vì vậy tôi mới nghĩ ông là một người thông minh. Ông là người rất khiêm tốn không thích nghe người khác ca tụng mình. Ông cũng không thêm đôi co 500 đồng đã mất như một người keo kiệt, bần tiện phải không ông?

Hắn giận điên lên vì bị nàng nói xỏ ngọt. Hắn muốn thân ái tặng nàng một cái tát vào mặt, nhưng nụ cười của nàng như một nụ hồng có gai khiến tay hắn run run. Không có người đàn ông nào có đủ can đảm tát một nụ hồng có gai, hắn đành thở dài.

- Ừ thì thôi thông minh, nhưng chắc suốt đời tôi sẽ không bao giờ thông minh bằng hai người đã sinh ra cô.

Cô gái thích thú cười:

- Ông không giận tôi chứ?

Hắn cố nuốt nước bọt đắng ngắt trong miệng:

- Ồ không. Đáng lẽ tôi phải xưng phong mua tặng cô một vé xe mới phải.

- Cám ơn lòng tốt của ông. Xin ông cho biết quý danh để tôi ghi ơn.

- Tôi tên Dũng. Còn cô tên gì?

- Tôi tên Loan.

- À! Tên chúng ta giống hệt hai nhân vật tuyệt vời trong truyện dài “Đôi bạn” của Nhất Linh.

- Vậy chúng ta sẽ là một “đôi bạn”, ông đồng ý không?

Được nàng ngỏ lời làm quen trước, hắn sung sướng gật đầu lia lịa tán thành.

- Đồng ý mạnh như thần. Tôi rất hân hạnh được làm “đôi bạn” với cô.

Bấy giờ hắn mới đưa mắt quan sát kỹ “người bạn” của mình. Nàng có mái tóc cắt ngắn, uốn ép vào phía trước và sau gáy trông rất ngộ. Nhìn chung: tai, mắt, mũi, họng, miệng, môi, răng, cằm, tay chân của nàng đều đẹp. Nhìn riêng: trán nàng quá thấp. Có lẽ ngày xưa còn bé, mẹ nàng bồng nàng rồi vô ý đánh rơi nàng té, đầu đụng xuống nền ciment nên nàng mới có một cái trán thấp kỳ cục như vậy. Chứ Thượng đế là một nghệ sĩ tài hoa, ngài đâu có thể lỡ tay sáng tạo một tác phẩm đáng trách kiểu đó.

Cô gái mặc áo dài màu trắng. Hắn không biết nàng là học sinh hay sinh viên, thư ký hay tiếp viên nhà hàng? Dù nàng là gì đi nữa được quen với nàng hắn cũng cảm thấy hãnh diện nhiều. Thấy hắn chăm chăm nhìn mình, cô gái hơi đỏ mặt. Nàng chớp chớp đôi mắt hỏi:

- Làm gì mà ông quan sát tôi kỹ như quan sát cóc nhái trong giờ sinh vật vậy?

- Phải quan sát kỹ chứ. Tôi sợ mình “bé cái lắm” như một ông sinh viên văn khoa cặp bồ với một cô, khi bị cảnh sát hỏi giấy tờ, chàng mới khám phá ra “nàng” là trai giả gái. Chuyện đó báo nào cũng đăng, cô không biết sao?

- Bộ tôi trông giống con trai lắm à?

- Nếu không nhìn thấy cô, chỉ nghe cô nói tôi nghĩ cô là một đấng nam nhi “vai năm thước rộng, thân mười thước cao”.

- Xí, ông cho tôi ăn nói bậm trợn lắm phải không?

Hắn bật cười:

- Đâu có. Cô ăn nói nhu mì và nhã nhặn lắm lắm, chỉ có hơi hơi khiến người nghe “nhức óc” mà thôi.

Cô gái có vẻ giận dữ, nàng quay mặt nhìn sang hướng khác. Hấn nghĩ mình thật ngu, mới làm quen với nàng vậy mà không biết “lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Tình yêu có bao giờ đến với người thành thật đâu. Cứ đọc mấy mục giao lưu kết bạn trên báo thì biết. Điều kiện ắt có và đủ để người ta “giao lưu” với nhau là thành thật. Nhưng, trời ạ! Nếu ai ai cũng thành thật thì cái mục đó đã bị dẹp từ lâu. Tình yêu luôn luôn sống nhờ bóng tối. Bóng tối do Thượng đế tạo ra và con người góp phần vào. Có đôi tình nhân nào dám “tâm tình” dưới bóng đèn néon sáng choang đâu. Họ thường tìm đến nơi có bóng tối giúp họ che dấu khuôn mặt, để dễ dàng nói dối một cách thành thật mà không mắc cỡ.

Hấn biết mình đã lỡ lời nhưng không dám xin lỗi, vì xin lỗi lại càng xác nhận điều hấn nói là đúng, nên mới khiến nàng giận. Hấn nghĩ phải tìm cách lái câu chuyện sang hướng khác, phải tìm cách chứng tỏ cho nàng biết, nàng ăn nói rất có duyên và khiến cho người nghe “bổ óc” vô cùng. Hấn chưa nghĩ ra cách nào thì vừa lúc chiếc xe buýt thẳng gấp để tránh một người chạy băng qua đường. Hành khách trong xe ngã chúi về phía trước rồi bật ngửa ra sau. Người hấn ép mạnh gói giấy vào lưng ghế phía trước, hấn la lên:

- Á! Chết rồi.

Cô gái hốt hoảng quay sang hấn hỏi:

- Xe đụng chết người hả ông?

Hấn lắc đầu chỉ gói giấy bẹp dúm:

- Không... không... gói giấy của tôi.

- Gói gì mà ông lo lắng quá vậy?

- Ừ... ừ... một gói giấy vậy mà.

- Nhưng gói gì mới được chứ? Ông mang hàng lậu phải không? Để tôi kêu công an.

- Ê đừng nói ầu. Tôi mang hàng lậu hồi nào? Một gói giấy là một gói giấy có gì lạ đâu.

- Ông phải mở cho tôi xem, tôi mới tin.

Hấn ngần ngừ rồi đưa gói giấy cho nàng.

- Cô không tin thì mở ra đi. Nhớ nhẹ tay một chút.

- Bộ chất nổ hả? Thôi tôi không dám mở đâu.

Miệng nói “không dám” nhưng tay nàng vẫn cầm lấy gói giấy và tháo những sợi thun bao quanh.

- A! Một bó hoa.

- Phải, hoa hồng.

- Ông định đi lễ Lăng Ông xin xăm tình duyên nên mua hoa hồng để cúng phải không?

- Đâu có. Tôi mua hoa để tặng một người.

- Ông tặng ai?

- Tặng... má tôi.

- Ông thật là một người con có hiếu.

Nghe nàng khen, hấn chột đồ mặt. Má hấn đã chết từ lâu, hấn đâu còn có dịp để tặng hoa báo hiếu. Hấn mua hoa để tặng cô em gái của một thằng bạn học cùng lớp. Hôm nay sinh nhật của nàng. Cũng may nàng ăn mừng sinh nhật 18 tuổi, nếu nàng ăn mừng sinh nhật 60 tuổi chắc hấn phải trốn mặt vì không có tiền mua đủ 60 bông hồng.

- Ông lo nghĩ gì vậy? Bó hoa có bị hư bông nào đâu. Chắc má ông sẽ cảm động ghê lắm nếu biết ông đã quá lo lắng cho bó hoa. Thôi để tôi gói lại cẩn thận giúp ông.

Tiếng nói của cô gái làm hấn trở lại thực tế. Hấn nhìn nàng và so sánh với em gái người bạn. Hấn chợt nhớ đến chuyện “Thả mỗi bắt bóng” trong sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư. Một con chó tha một miếng thịt chạy trên cầu, nó nhìn thấy một con chó khác tha một miếng thịt to lớn hơn ở dưới sông, nó vội nhả miếng thịt đang ngậm trong miệng và nhảy xuống vồ miếng thịt của con chó kia. Không ngờ nó chỉ vồ bóng nó. Miếng thịt thật sự đã chìm xuống nước mất tăm, chú chó ta uống no một bụng nước sông rồi cố ngoi vào bờ.

Khi cô gái trao hấn gói hoa đã được gói lại cẩn thận, hấn xua tay và niềm nở nói:

- Cô cứ giữ lấy. Tôi xin tặng cô để kỷ niệm ngày chúng ta quen nhau.

Cô gái tròn xoe mắt ngạc nhiên:

-Ồ, tôi không dám nhận đâu. Để ông tặng má ông.

- Má tôi già rồi, chắc bà ấy ít thích hoa. Tôi sẽ mua tặng má tôi một món quà khác. Xin cô cứ cầm lấy bó hoa.

Cô gái phân vân suy nghĩ một lúc rồi nói:

- Thôi được, tôi xin nhận tạm cho ông vui lòng.

Nhận tạm! Nghe nàng nói sướng không. Cho ông vui lòng! Nàng làm như nàng là Phật Bà Quan Âm vừa ra tay cứu độ một người thoát khỏi vòng khổ đau oan nghiệt. Hấn xót ruột muốn đòi lại bó hồng nhưng các cụ ngày xưa đã dạy rằng:

Bắc thang lên hỏi ông trời,

Hoa hồng tặng gái có đòi được không?

Hấn bèn vuốt bụng ngồi im.

Xe chạy qua khỏi Lăng Ông là sắp đến bãi đậu. Hấn nghĩ cần phải giữ thật chặt mối dây liên lạc với nàng nên hấn hỏi:

- Nhà cô ở đâu, xin cho biết địa chỉ để có dịp tôi ghé thăm?

Cô gái nói:

- Thôi ông khỏi ghi nhớ địa chỉ mất công, tôi sẽ mời ông đến nhà tôi uống nước ngay bây giờ.

Hấn mừng rỡ cười:

- Như vậy còn gì bằng. Cô xuống xe chỗ nào, tôi cũng xuống theo.

Cô gái chỉ tay ra phía ngoài:

- Đến đầu đường kia ông xuống xe trước nghe. Vì trong xe có người quen nên tôi không muốn xuống cùng lúc, đợi một vài người xuống theo ông rồi tôi sẽ xuống sau. Kia xe sắp chạy đến trạm ngừng, ông chuẩn bị đi.

- Cô xuống ngay nghe. Đừng để tôi bị lạc tội nghiệp.

Cô gái cười:

- Được mà, tôi sẽ xuống ngay mà.

Hấn đứng dậy len ra lối đi ở giữa xe. Tay nắm thanh sắt ở trần xe, hấn di chuyển dần đến cửa xuống. Xe chạy từ từ rồi ngừng lại ở một trạm gần ngã tư. Cửa trước vừa mở hấn vội theo chân một vài người bước xuống đường. Chiếc xe ngừng lại khoảng một phút cho hành khách lên xuống, mấy xe vẫn giữ cho nổ đều.

Khi người tài xế bóp còi “tin tin”, hai cửa xe được đóng lại và chiếc xe chậm rãi lăn bánh. Hấn ngơ ngác nhìn quanh tìm cô gái vẫn chưa thấy xuống, nhìn lên xe hấn thấy nàng đã đổi chỗ ngồi ở một ghế trước có cửa kính mở ngỏ. Hấn vội chạy theo xe gọi:

- Loan... Loan...

Cô gái nhô đầu ra ngoài cửa xe, cười:

- Xin lỗi ông...

Hắn chạy sát bên hông xe, hỏi:

- Cái gì?

Người soát vé, hé đẩy cửa xe, hỏi:

- Đừng chạy theo xe, muốn chết à?

Chiếc xe vụt chạy nhanh, thành xe chạm mạnh vào người khiến hắn ngã nhào xuống mặt đường, cùng lúc hắn nghe loáng thoáng tiếng cô gái nói:

- Tôi không phải tên Loan.

Hắn lồm cồm bò dậy. Chiếc xe buýt đã chạy được một quãng xa, khói phun um ở trên nóc. Hắn nhảy lên vỉa hè đứng phúi vết bẩn ở quần áo. Bây giờ hắn mới nhận ra một vết thương rướm máu ở khuỷu tay ran rát. Hắn lẩm bẩm: Hôm nay mình thật hên. Một là mình đã không nói tên thật. Hai là mình đã tránh kịp, nếu không chiếc xe buýt màu xanh (màu của tình yêu) đã đè mình nát thây.

26. Hoa Ô Môi Ở Ô Môn

Tôi được người bạn cho biết anh có cô em gái rất “cắm thù” thơ. Tôi đã tò mò đi tìm hiểu tại sao em có lòng “cắm thù” đó. Vì đối với tôi thơ rất cao quý và thơ mộng. Nó có làm hại ai đâu?

Cuối cùng cô bé đã dạy cho tôi biết: Hoa ô môi không có hình dấu môi mà có hình dấu răng.

Hình như giữa thơ và thực tế cũng giống vậy?

*

* *

Hợp mặt bạn đọc Áo Trắng ở Long Xuyên xong, tôi nhờ Lộc - thổ công ở đây - chở tôi bằng xe Honda đến thăm một người bạn văn nghệ ở huyện Ô Môn. Lộc nói:

- Cũng dễ thôi, huyện nằm trên đường chúng ta trở về Cần Thơ. Anh gặp ông bạn có chuyện gì vậy? Lấy bài đăng báo hả?

Tôi cười lắc đầu:

- Không. Ông ấy viết thư hẹn sẽ chiêu đãi tôi một món ăn đặc sản địa phương.

Lộc cười:

- Anh lúc nào cũng vậy. Chỉ món ăn mới quyến rũ được anh.

Qua một cây cầu, xe quẹo trái vào huyện Ô Môn. Tôi biết được là nhờ nhìn tấm bảng xanh chữ trắng gắn ở bên đường. Lộc vừa lái xe vừa kể chuyện tình bà Sử người Việt với ông Trắng người Khơme, đã tạo nên tên đất này. Hai người đã phải vượt qua nhiều khó khăn cách trở mới gặp được nhau. Nên họ đã “ôm-em-ôm-anh” thắm thiết không rời thành tên Ô Môn. Tôi bật cười thích thú với chuyện cười dân gian giải thích tên địa phương theo Lộc kể. Và tôi nghĩ thăm miền đất nào có tên gắn liền với một chuyện tình, miền đất đó sẽ rất có... tình.

Tôi nói địa chỉ của người bạn và Lộc lái xe chạy thẳng đến một bến sông. Dưới bến có những chiếc “tắc rắng” đậu san sát. Lộc dừng xe lại, hỏi tôi:

- Ông bạn anh tên gì?

- Văn Thành Duy.

- Ở đây hỏi bút danh không ai biết đâu. Anh có nhớ ông ấy nói ba ông ấy tên gì không?

Tôi cố nhớ địa chỉ người bạn đã viết trong thư: “Đến bến đò hỏi nhà ông Năm Thành ai cũng biết.” Tôi nói lại với Lộc. Anh đến hỏi một thanh niên lái đò đang đứng rước khách trên bờ. Anh thanh niên gọi lớn xuống bến sông:

- Ê, út Hường. Có người hỏi thăm ba mày nè.

Một cô gái mặc áo bà ba màu hồng đang ngồi ở tắc ráng đậu phía xa, đứng dậy. Em nhanh nhẹn nhảy qua mấy chiếc tắc ráng đậu kế bên rồi leo lên bờ. Đi đến trước mặt tôi, em hỏi:

- Ông hỏi thăm ba em có chuyện gì vậy? Ông muốn mua cam hả?

Nhìn cái nốt ruồi trên mép trái của em, tôi nghĩ cô bé này chắc “lẹ miệng” lắm đây. Tôi trả lời:

- Không. Tôi đến thăm anh Duy.

Cô bé hất bím tóc đang đong đưa phía trước mặt ra phía sau rồi nói:

- Anh Duy đi Cần Thơ rồi.

Tôi nhú mày vì người bạn sai hẹn. Tôi hỏi tiếp:

- Em có biết chừng nào anh Duy về không?

- Ảnh nói lên Hội Văn Nghệ Cần Thơ đón một người bạn ở Sài Gòn về chơi.

Lộc đứng bên nói xen vào:

- Đón ông này nè. Vậy chúng ta về Cần Thơ gặp ảnh.

Cô bé nói:

- Thôi, khỏi. Anh Duy có dặn bạn ảnh đến cứ chờ về nhà. Ảnh sẽ về sau. Ông lên Cần Thơ không chừng hai người lại “lật” nhau.

Tôi rủ Lộc cùng đi chơi cho vui. Anh chỉ chiếc xe Honda rồi nói:

- Anh đi đi. Tôi về Cần Thơ báo cho bạn anh biết. Có gì sáng mai chúng ta gặp lại nhau.

Tôi nói:

- Chiều tối, tôi về lại Cần Thơ được mà.

Lộc cười:

- Dễ gì anh về được. Rượu gạo ở đây đâu có thiếu.

Lộc phóng xe chạy đi. Tôi theo cô bé leo xuống một chiếc tắc ráng gần bờ rồi bước qua những chiếc kế bên, để đến chiếc tắc ráng của em. Cô bé giật dây cho máy đuôi tôm nổ, chiếc tắc ráng từ từ lùi ra. Tôi ngồi đối diện với cô bé trong lòng tắc ráng hẹp mà dài. Hơi nước từ mặt sông phả lên mát rượi. Trên sông những chiếc tắc ráng xuôi ngược chở đầy trái cây và vật dụng gia đình bằng nhựa xanh đỏ. Tôi tò mò nhìn những cây mọc hai bên bờ, cố đoán xem cây nào là cây bần, cây tràm, cây ô môi... như đã đọc trong truyện. Nhưng tôi đành chịu thua vì mùa này chẳng có cây nào trổ bông để có thể nhận diện.

- Ông ở tuốt trên Sài Gòn làm sao quen với anh em ở tuốt dưới đây?

Tôi quay lại nhìn cô bé, nói:

- Tôi đã chọn thơ của anh Duy gửi lên đăng báo. Mấy tháng trước anh ấy có lên Sài Gòn nhờ tôi in giúp một tập thơ.

Cô bé la lên:

- Chết ông rồi!

Tôi giật mình, hỏi lại:

- Chuyện gì vậy?
- Ông xúi anh em in tập thơ phải không?
- Đâu có. Anh Duy tự nguyện in mà.
- Ba em cần nhờ anh chuyện đó hoài. Làm vườn không lo làm cứ lo làm thơ. Mấy tháng trước anh nói với ba đưa cho anh ba triệu đồng làm vốn buôn bán. Ba tưởng anh mua cam quýt ở mấy vườn bên, đem lên Sài Gòn bán kiếm lời. Nào ngờ ít lâu sau anh đem về nhà một đồng thơ.

Tôi bật cười:

- Cứ tưởng anh ấy đem tiền đi đánh bạc thua hết mới đáng buồn, chứ đem thơ về nhà là tốt rồi.
- Tốt gì? Thơ đâu có “ăn” được. Chết cả đồng ở nhà đó. Mùa nước nổi vào nhà anh bắt em khiêng lên khiêng xuống đồng thơ cất giữ. Cực muốn chết. Ông cũng làm thơ như anh em?

Tôi chẳng biết giải thích công việc của mình như thế nào cho em dễ hiểu. Tôi nói gọn:

- Tôi chuyên “mua bán” thơ văn.

Cô bé reo lên:

- Vậy ba em mừng lắm. Ông mua “mão” luôn đồng thơ của anh em nghe. Giúp em đỡ cực.

Tôi chưa kịp trả lời thì cô bé lái qua phải, lách tránh một chiếc tắc ráng đang chạy thẳng về phía chúng tôi. Chiếc tắc ráng nghiêng hẳn qua bên phải, sóng tạt vào làm người tôi ướt đầm. Tôi hoảng sợ nắm chặt hai lườn gỗ. Cô bé đột ngột rú ga bề lái qua trái, chiếc tắc ráng ngóc mũi lên khỏi mặt nước và phóng đi như mũi tên, tạo ra một tia nước bắn thẳng vào chiếc tắc ráng vừa chạy ngang qua. Tôi nghe có tiếng la ơi ới, tiếng chửi thề và tiếng cô bé cười khanh khách. Mặc dù vẫn còn hơi run vì sợ rớt xuống sông tôi cũng thầm khen cô bé lái giỏi.

Chiếc tắc ráng chạy từ từ rồi ghéch mũi vào một cây cầu gỗ. Cô bé tắt máy, nói:

- Đến nơi rồi. Mời ông lên nhà.

Ngôi nhà nằm sát bờ sông, mái ngói lợp đỏ tươi. Trước sân có hai cây cau cao vút và một cây dừa lùn với tay có thể hái được chùm trái xanh bóng. Một con chó vện chạy ra sủa vang, cô bé vỗ vỗ lên đầu nó rồi chúng tôi cùng bước vào nhà. Tôi vừa ngồi xuống ghế, cô bé đã chạy đến góc nhà giở một tấm bạt lên và nói:

- Đây đồng thơ của anh em. Ông mua hết luôn nha.

Tôi cười nói:

- Từ từ. Đợi anh Duy về rồi tính. Ba má em đâu?
- Ba má em đang ở ngoài vườn.
- Bộ không có ai coi nhà sao?
- Ở đây đâu có trộm cắp mà sợ. Cả đồng thơ để đó mà đâu có ai lấy mất cuốn nào.

Tôi thắc mắc chẳng hiểu sao cô bé có vẻ “căm thù” thì ca quá vậy? Chắc tại Duy đã bắt em khiêng đồng thơ lên bộ ván ngựa mỗi khi nước vào nhà và bắt em phải canh chừng chuột bộ quậy phá?

- Ông uống nước dừa không để em hái?
- Tôi uống nước trà được rồi. Chúng ta ra vườn chơi đi.
- Ngoài vườn đâu có gì vui đâu mà chơi?
- Tôi muốn biết cây trái ở đây có khác với cây trái ở Lái Thiêu không?

Phía sau nhà là vườn cam rộng ngút mắt. Những lá cam xanh rì và những trái cam cũng xanh rì nằm lẫn vào nhau. Cô bé nói:

- Chừng tháng nữa ông trở lại cam sẽ chín vàng.

- Vườn nhà em rộng bao nhiêu?

- Hơn mười công đất. Trước kia ba em trồng cây ca cao nhưng không bán được nên đã chặt bỏ. Bây giờ trồng cam, quýt và bưởi.

Cô bé dắt tôi vào vườn quýt. Những trái quýt cũng còn xanh lè. Qua vườn bưởi cũng vậy. Những trái bưởi mới lớn bằng nắm tay. Tôi thở dài nói:

- Vậy là tôi vỡ mộng được ăn một bữa trái cây thỏa thích ở vườn.

Cô bé quay qua hỏi:

- Ông thích lạc hậu hay văn minh?

Tôi nghĩ chắc cô bé muốn hỏi tôi thích ở miệt quê “lạc hậu” hay ở thành thị “văn minh”? Sự thật tôi cũng đã ngán ở Sài Gòn ồn ào, náo nhiệt. Tôi thích ở miền quê yên tĩnh và ít xô bồ hơn. Nên tôi nói:

- Tôi thích lạc hậu.

Cô bé vụt chạy đi, mất dạng sau những tàn cây xanh rì. Một lúc sau em trở lại, đưa cho tôi một trái quýt nhỏ, vỏ vàng ửng. Em nói:

- Đó là trái quýt “lạc hậu” mùa trước còn sót lại. Còn trái “văn minh” nửa tháng nữa ông trở lại mới có. Đó là những trái chín sớm, trước mùa.

Tôi lắc đầu cười. Sử dụng ngôn ngữ như em thật hết ý! Tôi bóc vỏ trái quýt, đưa cho em một nửa. Cô bé xua tay:

- Em không thích “lạc hậu”.

Tôi bỏ những múi quýt vào miệng nhai, ngọt lịm. Cô bé hỏi:

- Ông đói bụng chưa, để em lấy cơm nguội cho ông ăn.

- Thôi em khỏi mất công. Tôi đợi Duy về cùng ăn cơm cũng được.

- Đâu có mất công. Đây là cơm nguội.

Cô bé móc túi áo bà ba đưa cho tôi mấy trái xanh xanh.

Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Chúng tên trái “cơm nguội” à?

- Em đâu có nói xạo. Ông ăn cho đỡ đói. Nó hơi chát một chút, vậy ông nên ăn với muối.

Cô bé lại móc túi áo bà ba lấy ra mấy trái bằng lòng tay màu nâu nâu.

- Trái “muối” à?

Cô bé gật đầu cười khúc khích. Nhìn cái nốt ruồi trên méo giật giật khi em cười, tôi biết mình đã đoán đúng. Cô bé này rất “lẹ miệng”. Chắc lưỡi em dẻo như kẹo cao su. Tôi nghĩ phải tìm cách “phục thù”, để cho em biết Sài Gòn đâu dễ bị qua mặt, chỉ vì không biết tên mấy trái cây miệt vườn.

Chúng tôi cùng đi ra bờ sông để đợi Duy về. Những chiếc tắc ráng vẫn chạy xuôi ngược ở dưới sông như xe cộ chạy trên đường phố. Tôi chỉ một cây có tàn lá rộng rạp sà xuống mặt sông, hỏi:

- Đó là cây ô môi phải không em?

Cô bé lắc đầu:

- Đó là cây còng - Em quay qua bên phải chỉ một cây cao cành lá thưa hơn - Đó mới là cây ô môi.

Tôi nhìn cái cây trầm trồ khen:

- Ô môi nở hoa đẹp quá!

- Ông đừng xạo. Mùa này đâu có hoa ô môi.

Tôi quay lại thật nhanh, chỉ đôi môi đỏ hồng của em và nói:

- Đây là hoa ô môi hay ô răng?

Cô bé đỏ mặt, bặm môi, cúi đầu suy nghĩ rồi em ngước lên hỏi:

- Vậy đó ông giải thích tên Ô Môn quê em?

Tôi mỉm cười nghĩ đây là cơ hội phục thù tốt. Tôi kể lại chuyện tình bà Sử ông Trăng như Lộc đã kể. Để cho em dễ hiểu, tôi minh họa bằng cách ôm chặt vai em và nói:

- “Ôm-em-ôm-anh” đọc nhanh thành Ô Môn... Á!

Tôi xuyết xoa chà bóp dẫu rằng cô bé cắn đỏ bầm trên cánh tay tôi. Trong khi đó em vừa cười nức nẻ vừa nói:

- Ông giải thích trật lất rồi. Ở đây đâu có vùng đất nào tên Ô-Môn-Á.

27. Khi Ngọn Nến Đã Tắt

Mùa đông 1973 ở Sài Gòn, trời lạnh căm. Hấn bước ra ngoài rạp chiếu bóng Rex, miệng phì phèo điều thuốc. TH. khen hấn thở khói thuốc bay đẹp như một đám mây khiến hấn nở mũi và lòng rộn lên điệu valse của “Bài ca Lara”. Hấn vừa xem xong phim “Vĩnh biệt tình em”. Nói về cuộc tình của bác sĩ Zhivago và nàng Lara. Cuộc chia tay của hai người buồn não ruột giữa mùa đông tuyết phủ trắng mặt đất. Nhưng hấn không cảm thấy buồn và lạnh, vì bên hấn đã có TH - người tình đầu. Và bàn tay nàng ấm như một ngọn nến.

Bộ phim đã khiến hấn tìm đọc cuốn tiểu thuyết “Vĩnh biệt tình em” do Nguyễn Hữu Hiệu dịch. Hấn đã biết thêm cuộc đời gian truân của tác giả Boris Parternak - giải Nobel văn chương năm 1958. So sánh tiểu thuyết với bộ phim, hấn thích bộ phim hơn. Có lẽ nhờ tài diễn xuất của Owar Sharif trong vai Zhivago, Julie Christie trong vai Lara và nhất là nhạc phim của Maurice Jarra.

Mùa đông 1988. Hấn đọc cuốn “Boris Parternak - Con người và tác phẩm” (NXB TP. Hồ Chí Minh), qua bản dịch trọn vẹn của Lê Khánh Trường, hấn mới biết chương cuối cuốn tiểu thuyết “Bác sĩ Zhivago” là những bài thơ của Zhivago. Hấn rất thích bài thơ “Đêm đông” ở điệp khúc:

Ngọn nến cháy trên bàn

Ngọn nến cháy.

Hấn nhớ lại những ngọn nến Zhivago đã thắp lên trong phòng khi gần gũi Lara, và những ngọn nến được thắp lên khi xa cách Lara. Những ngọn nến vẫn cháy như nhau, nhưng tâm sự người thắp nến lúc thì muốn “thả một phút huy hoàng rồi chợt tắt”, lúc thì muốn “le lói suốt trăm năm”. Sự dằn vặt lựa chọn giữa cái “phút chốc” và cái “trăm năm”, đây chính là bi kịch của một cuộc tình (của một đời người).

Đọc đi đọc lại bài thơ, hấn cố đoán xem “Ngọn nến cháy” tượng trưng cho điều gì? Tình yêu? Niềm hy vọng? Hay đây là đôi mắt ráo hoảnh của Thượng Đế? Ngài thấy hết, ngài biết hết nhưng ngài vẫn im lặng như:

Ngọn nến cháy trên bàn

Ngọn nến cháy.

Hắn đóng cuốn sách lại, hắn tin chẳng bao lâu rồi hắn sẽ lại mở sách ra. Bởi một bài thơ hay là bài thơ có ma lực quyến rũ người ta luôn luôn muốn tìm đọc lại, để mỗi lần lại khám phá ra thêm một điều mới mẻ.

Ngọn gió mùa đông lùa qua cửa sổ bể kính vào phòng khiến hắn rùng mình. Hắn phản xạ quờ tay qua chỗ ngồi kế bên. Không còn có TH. Nàng đã xa hút ở một nơi tuyết bay mù trời, nhưng nàng không cảm thấy lạnh vì trong tay nàng đã có một bàn tay khác ấm như một ngọn nến. Cũng may ở chỗ trống bên hắn còn có gói thuốc. Hắn quệt một que diêm và chợt nhận thấy:

Ngọn nến cháy trên bàn

Ngọn nến cháy.

Mùa đông 1996. Hắn một mình ngồi xem lại bộ phim video “Bác sĩ Zhivago”, bản có phụ đề Việt ngữ. Hắn đã hiểu tại sao Zhivago và Lara chia tay nhau mà họ vẫn còn yêu nhau thắm thiết. Đó là nhờ họ đã thấp cho nhau những ngọn nến cháy mãi trong tim, để giúp nhau vượt qua những đêm đông của một đời người.

Còn người tình của hắn khi chia tay, đã mau chóng quên lãng hắn. Bởi vì keo kiệt, hắn đâu có bao giờ dám thấp lên cho mình và cho nàng:

Ngọn nến cháy trên bàn

Ngọn nến cháy.

Tuyết rơi phủ đầy chiếc xe ngựa của Lara trên màn ảnh nhỏ. Hắn cố gắng hát theo bài ca “Lara’s Theme”: Some where my love... Người yêu tôi ở chốn nào... Chỉ được một câu rồi hắn nghẹn họng không thể hát tiếp. Để trả “thù vật” người tình đầu đã bỏ hắn ra đi, hắn quyết định bỏ hút thuốc. Hắn không muốn thổi “những đám mây đẹp” bay về phía nàng. Giờ đây giữa đêm đông, trên đôi môi lạnh giá của hắn, thật thảm thương, chẳng bao giờ còn lập lòe một đốm lửa nhỏ nhoi.

28. Lộc Tình

Tôi đã đến Hà Nội vào dịp cuối đông. Tôi muốn được thấy tận mắt những trái sấu, muốn được ngửi tận mùi hương hoa sữa. Nhưng rất tiếc vào mùa ấy những cây sấu, cây hoa sữa chỉ còn lá xanh rì. Viết về món ăn ngon ở Hà Nội đã có nhà văn Thạch Lam, Vũ Bằng với những trang viết tuyệt vời. Tôi đành chọn đối tượng khác - viết về người ăn.

Truyện này khi đăng trên báo Mực Tím đã được đổi tựa là “Người đốt cháy bông hồng”. Tôi vốn không thích “đốt” bất cứ cái gì, ngay cả những lá thư tình cũ cần ký lô bán cũng có giá, nên tôi lấy lại tựa cũ: “Lộc Tình”. Ai trong chúng ta mà không thích “Lộc”?

*

* *

Nhà Trung ở trong khu tập thể. Leo lên lầu ba, tôi gõ cửa phòng 306. Một cô bé tóc ngắn mặc áo len màu vàng chanh mở cửa. Khi tôi hỏi thăm Trung, em hỏi lại:

- Xin lỗi, ông ở Sài Gòn mới ra?

Tôi gật đầu. Cô bé mời tôi vào phòng rồi chạy đi lấy một lá thư để trên bàn giao cho tôi.

- Anh Trung gửi cho ông.

Tôi mở lá thư ra đọc:

”Biên thân.

Đã nhận được điện tín của cậu báo ngày ra Hà Nội để viết bài về Đại hội sinh viên. Nhưng vì phải đi công tác đột xuất viết phóng sự buồn hàng lậu ở cửa khẩu Móng Cái, nên mình rất tiếc đã không thể hướng dẫn

cậu đi thăm Hà Nội. Mình đã nhờ nhờ em Minh Thụy đang là học viên một lớp hướng dẫn du lịch sẽ “thực tập” hướng dẫn cậu. Hẹn gặp nhau vào tuần tới nếu cậu chưa vào lại Sài Gòn.

Minh Trung.”

Đọc xong lá thư, tôi ngược nhìn người đưa thư hỏi:

- Xin lỗi em là Minh Thụy?

Cô bé gật đầu cười hỏi:

- Ông định kinh doanh ngành ăn uống?

- Sao em lại nghĩ vậy?

- Vì anh Trung đã dặn em chỉ hướng dẫn ông đi “tham quan” những nơi có món ăn đặc biệt của Hà Nội.

Tôi bật cười giải thích:

- Khi ở Sài Gòn tôi rất thích cuốn “Thương nhớ mười hai” của nhà văn Vũ Bằng. Ông ấy đã thương nhớ người yêu ở Hà Nội qua mười hai món ăn đặc biệt của mười hai tháng. Tôi cũng sẽ thương nhớ Hà Nội qua một món ăn đặc biệt nào đó, nên đã viết thư nói ý định nhờ Trung hướng dẫn đi ăn.

- Nhưng Hà Nội cũng có nhiều thắng cảnh đáng nhớ lắm chứ.

- Thật đáng tiếc! Chúng lại không “ăn” được nên tôi khó mà nhớ lâu.

Cô bé chép miệng, thở dài:

- Thật đáng tiếc! Bao tử của ông lại nằm trong đầu của ông.

Con gái Hà Nội có khác. Ăn nói luôn hơn người. Tôi nghĩ cần phải thận trọng khi đối đáp với “cô Bắc kỳ nhỏ nhỏ” này.

- Bây giờ em có thể hướng dẫn tôi đi ăn tối.

- Ông muốn đi ăn cơm “bụi”?

- Cơm bình dân ở đâu mà chẳng có. Tôi muốn ăn một món ăn ngon và lạ.

- Xin ông đợi em một chút.

Năm phút sau, tôi cùng Thụy đi xuống thang lầu. Em đã đội thêm chiếc mũ len màu xanh nhạt và quần khăn quàng cổ có những ô vuông màu đỏ. Hà Nội vào cuối đông trời se lạnh, nhưng tôi vẫn quen mặc chiếc áo gió mỏng màu xám vì nó có túi rộng để đựng chiếc máy ảnh mini.

Thụy đi lấy chiếc xe Honda gửi ở nhà giữ xe của khu tập thể. Và rồi dưới sự hướng dẫn của Thụy, tôi đã lái xe đến phố Chả Cá. Em chỉ cho tôi một nhà hàng và nói:

- Đây là nơi bán một món ăn nổi tiếng.

Tôi nhìn dòng chữ viết trên cửa kính “Chả Cá La Vong”. Phía trước nhà hàng đậu đầy xe dream và xe hơi. Một vài khách nước ngoài đứng lóng ngóng trước cửa vì bên trong đã đông khách. Tôi nói:

- Thôi chúng ta đi chỗ khác.

- Ông không thích món chả cá Lã Vọng à?

- Tôi không thích vào nơi đông đúc. Ăn uống mà phải xếp hàng chờ đợi thì thật mệt. Vả lại tên bảng hiệu đã mất dấu, chắc mùi vị món ăn cũng mất theo.

- Ông khó tính thế. Vậy chúng ta đi ăn chỗ khác.

Thụy dắt tôi đi ăn bún thang rồi hướng dẫn tôi chạy xe đến phố Hàng Trống. Bộ “trống” mà cũng ăn được hay sao?

Tôi định hỏi nhưng sợ Thụy chê “ngố” nên đành “im lặng là vàng”. Chúng tôi dừng lại ở quán bánh gối. Những chiếc bánh có hình như chiếc gối thu nhỏ bằng ba ngón tay làm bằng bột có nhân thịt được chiên giòn rồi ăn với rau sống và nước mắm chua ngọt.

Tôi nói đùa:

- Sao người ta không đặt tên là bánh “trống” cho hợp với tên phố? Em xem nó cũng giống hình cái trống thu nhỏ lại.
- Thì ông cũng biết những cái gì “nhỏ” thường giống nhau. Người ta chỉ khác nhau ở chỗ “lớn”.

Tôi đã dặn lòng phải cẩn thận khi nói chuyện với cô bé. Vậy mà... có lẽ tại bánh gối chiên có nhiều dầu nên đã làm... lười tôi trơn!

Ăn xong đĩa bánh gối, tôi hỏi:

- Em còn biết món ăn gì đặc biệt nữa không?
- Ông chưa no à?
- Đã thám thắp gì đâu.
- Vậy thì đi tiếp.

Tôi lái xe chạy một vòng quanh Hồ Gươm. Đêm, nước mặt hồ xanh thẫm. Những tàng cây trên bờ hồ kêu lao xao khi gió mùa đông bắc thổi về. Và tôi khẽ rùng mình. Thụy đặt tay lên vai tôi hỏi:

- Ông lạnh rồi à?

Tôi cười nói:

- Tôi có chỗ ủ lạnh đâu mà lạnh. Tôi đang chở một lò sưởi chạy bằng “nhân điện”.

Thụy vội bỏ tay khỏi vai tôi và nói:

- Ông hãy chạy quanh bờ hồ một vòng nữa.
- Em quên chỗ bán rồi à?
- Đây là quán hàng rong. Họ đâu có bán nhất định một chỗ nào. A! Kia rồi.

Thụy chỉ một người đẩy xe hàng có ngọn đèn dầu treo ở phía trước. Người đó vừa dừng xe hàng bên bờ hồ, tôi phóng xe đến. Trong khi tôi dừng xe Honda, Thụy đã chạy đến nói chuyện với người bán hàng. Rồi em bưng hai cái chén đến đưa tôi một chén.

Tôi hỏi:

- Món gì vậy?
- Lục tào xá.

Tôi đưa cái chén ra xem dưới ánh đèn vàng đục. Thì ra là món chè đậu xanh bột báng thiếu nước cốt dừa. Ăn xong chè tôi hỏi:

- Ở đây có món “xâu mìn đìn” không?
- Có thể ở Sài Gòn người ta gọi tên món ăn đó khác với người Hà Nội. Ông hãy tả cho em biết, em sẽ chỉ chỗ bán.
- Đó là “xin miếng dầu”. Em hãy chỉ chỗ cho tôi mua một chai dầu Nhị Thiên Đường. Tôi sợ tối nay sẽ bị đau bụng.

Suốt những ngày Đại hội, tôi đã phải làm việc tất bật. Phỏng vấn và ghi chép xong tôi phải viết bài rồi đến bưu điện gửi fax về tòa soạn. Tôi chỉ rảnh được buổi tối và Thụy đã hướng dẫn tôi đi ăn các món bánh tôm, quẩy nóng, gà tần, miến lươn.

Công việc xong. Hôm nay tôi hoàn toàn rảnh rỗi. Tôi nhờ Thụy dẫn đi mua một ít quà Hà Nội để sáng mai đáp chuyến bay sớm về Sài Gòn. Chúng tôi gọi xe và cùng đi bộ. Từ cửa hàng bách hóa tổng hợp Trường Thi bước ra, tay tôi nặng trĩu một túi xách đựng quà. Thụy chợt nín áo tôi đứng lại và chỉ tay qua bên kia đường.

- Ông nhìn cây kia kìa.

Tôi nhìn qua con đường xe cộ đang chạy tấp nập. Trên hè đường có một cây cao, lá thưa thớt, những chùm hoa trắng li ti đang chao đảo trong gió.

- Cây hoa sữa đó.

Hoa sữa? Tôi cố hít một hơi dài để cảm nhận mùi hương đặc biệt của hoa sữa mà người ta thường ca ngợi nhưng tôi chỉ ngửi thấy mùi khói xe. Tôi quay lại hỏi Thụy:

- Sao nó không thơm gì cả?

- Nó cũng khó tính như ông vậy. Chỉ thơm về đêm khi con đường đã im vắng.

Tôi thấy Thụy đắm đuối nhìn những chùm hoa sữa trên cao, tôi hỏi:

- Em yêu hoa sữa lắm hả?

Thụy cười buồn:

- Không bằng ông yêu các món ăn đâu, nhưng hoa sữa luôn gợi cho em nhớ đến một người. Đó là anh Hưng. Anh ấy học trên em hai lớp và đã dạy kèm cho em. Biết em thích hoa sữa, anh ấy thường trèo cây hái hoa tặng em. Có lần anh Hưng bị ngã từ trên cây xuống gãy cánh tay phải, anh vẫn tươi cười trao chùm hoa cho em bằng tay trái. Nhà anh Hưng rất nghèo. Khi anh bị bệnh nặng, gia đình thiếu tiền thuốc thang nên anh ấy đã mất. Chuyện tình của em và anh Hưng mong manh như hương hoa sữa vậy.

Tôi đưa túi xách đựng quà cho Thụy và nói:

- Em giữ giùm. Tôi sẽ trèo lên cây hái hoa sữa tặng em. Nếu có bị té gãy hai tay tôi sẽ tặng hoa bằng... miệng.

Thụy cười:

- Cám ơn ông. Ông làm việc đó chỉ khiến em nhớ đến anh Hưng nhiều hơn.

Giúp em nhớ đến Hưng thì tôi leo cây làm quái gì cho mệt! Tôi vội dắt em đi xa khỏi cây hoa sữa gợi nhiều kỷ niệm kia.

Chúng tôi đi bộ trên một con đường khác. Hai hàng cây bên đường tàn lá xanh mướt giao nhau, chỉ để lộ xuống mặt đường lấm tấm những đốm nắng vàng. Thụy dừng lại trước một cây cao và nói:

- Ông hãy nhìn cây này.

Tôi nhăn mặt:

- Lại cây hoa sữa nữa à?

- Không. Đây là cây sầu.

Tôi nhìn lên vòm lá xanh và tự nhiên ứa nước miếng dù không thấy một trái sầu nào. Tôi đã thấy trái sầu khi Hằng mang nó từ Hà Nội vào Sài Gòn. Trái sầu chỉ lớn bằng ngón chân cái nhưng chua hơn trái cóc nhiều. Hằng thách tôi ăn hết một trái sầu mà không ứa nước mắt. Tôi đã nhắm mắt ăn và khi mở mắt ra mới hay mình đã thua cuộc. Hằng đã đi đến một phương trời xa, rất xa. Nơi chỉ có trái táo chín đỏ ngọt lịm và không có trái sầu xanh chua lè.

- Ông làm gì mà đứng há hốc mồm vậy?

- À, tôi đang chờ trái sầu rụng vào miệng.

- Trái sầu không mềm như trái sung đâu. Coi chừng ông rụng hết răng.

- Đúng vậy. Trái sung đã ở một phương trời xa, rất xa.

- Ông đang nhớ đến một người ở xa?

Tôi gật đầu và nắm tay Thụy kéo đi.

- Em hãy dẫn tôi đi tìm một món ăn mới, để quên đi những kỷ niệm cũ.

Theo sự hướng dẫn của Thụy, tôi phóng xe chạy đến Phủ Tây Hồ để ăn bún ốc. Trước khi ra đến bờ hồ, xe chạy qua một làng trồng đầy hoa. Chúng tôi phải gửi xe để đi bộ vào một con đường nhỏ. Hai bên đường người ta kê những chiếc bàn bày bán những bó hoa, nhang, giấy vàng bạc, giấy tiền có in hình đồng đô la. Tôi mua một bó hồng đỏ tươi tặng Thụy. Người bán hàng chào mời:

- Anh mua thêm giấy vàng bạc, giấy tiền.

Tôi lắc đầu:

- Cám ơn. Tôi chỉ đi ăn bún ốc. Tiền đó đâu có trả cho chủ quán được.

Qua khỏi những hàng bán hoa là những quán bún ốc, ốc luộc, ốc xào. Ốc đặc sản của hồ Tây. Tôi ngạc nhiên thấy các quán đều có chiếu phim video. Có quán còn mở máy hát karaoke. Thật lạ! Không lẽ ăn ốc ở đây sẽ giúp cho giọng hát của mình hay hơn?

Ăn xong hai tô bún ốc và một đĩa ốc luộc, đôi mắt tôi đã lờ ra như hai con ốc bươu. Thụy hỏi:

- Ông đã ăn nhiều món ăn đặc biệt của Hà Nội, vậy ông thích món ăn nào nhất?

Tôi uống một ngụm bia Trúc Bạch rồi trả lời:

- Bây giờ tôi mới biết những món ăn ngon của Hà Nội mà nhà văn Vũ Bằng đã tả trong cuốn “Thương nhớ mười hai”, sở dĩ chúng ngon là do bàn tay người tình của ông nấu nướng. Vì vậy món ăn ngon nhất đối với tôi sẽ là món cơm nguội chiên, nếu người tình của tôi chiên cho tôi ăn. Thôi chúng ta đi về. Trời sắp tối rồi.

- Ông hãy vào thăm Phủ Tây Hồ một lần cho biết. Nơi đây thờ bà chúa Liễu Hạnh rất linh thiêng. Người ta đến đây lễ rất đông để xin lộc.

Vì tò mò, tôi đi theo em. Trước sân Phủ, đầy những người bán vé số. Khách đi lễ mua vé số đem vào cúng với hy vọng sẽ trúng... lộc. Trong Phủ thờ khói nhang bay mù mịt, chỉ thấy những bóng đèn sáng mờ mờ. Thụy nói tôi vào cúng, tôi lắc đầu. Em đến đứng vào hàng ngang với khách thập phương trước bàn thờ. Người bỏ tiền, người bỏ vé số, còn em bỏ bó hồng lên trên bệ thờ rồi tất cả quỳ xuống khấn vái xin lộc.

Một lúc sau, Thụy cầm bó hồng đi đến chỗ hóa vàng ở ngoài sân. Người ta đốt giấy tiền, giấy vàng bạc cháy thành ngọn, Thụy quăng bó hồng vào ngọn lửa đang bùng lên. Tôi nhăn mặt hỏi:

- Em đốt bó hồng để tặng cho Hưng đã mất?

- Không. Em đốt để tặng cho người tình của ông ở phương xa. Chị ấy cần bông hồng hơn em vì em đã biết ông thích món ăn gì rồi.

29. Lời Cho Một Nốt Mi

Tôi không biết một tí gì về âm nhạc và hội họa nhưng tôi rất say mê hai môn nghệ thuật này. Cái gì mình không biết rõ, mình rất dễ say mê đắm đuối, giống như yêu một người vậy.

Một anh bạn nhạc sĩ đọc xong truyện này đã cười nói: Cậu không viết về nốt mi, cậu viết về nốt mì. Nhẹ và thấp như một tiếng thở dài.

*

* *

- Anh sẽ mặc bộ veston màu gì trong ngày cưới của chúng ta?

Nghe Mai hỏi, Trịnh uống vội một ngụm cà phê cho thấm giọng rồi trả lời:

- Anh đi thuê mà, gặp bộ nào mặc vừa thì mượn.

Mai lắc đầu:

- Thuê thì thuê, nhưng em thích anh mặc bộ veston màu kem có những đường sọc màu trắng trông sang hơn.

Trịnh bật cười:

- Tưởng anh dù mặc áo dát vàng, trông cũng vẫn cù lần. Vả lại, một bộ veston như em đòi hỏi, dễ gì tìm thấy ở những tiệm cho thuê đồ cưới. Còn em, em sẽ mặc áo cưới màu hồng.

- Màu hồng ư?

- Áo màu hồng hợp với bó hoa Maguerite trắng em cầm trên tay.

Trịnh hít một hơi thuốc dài rồi thở ra:

- Tùy em, mọi chuyện sẽ do em quyết định.

Mai khuấy lạnh canh ly đá chanh rồi sôi nổi nói:

- Em quyết định phải không? Vậy anh hãy sáng tác một bản nhạc cho ngày cưới của chúng ta.

Trịnh trợn mắt:

- Sáng tác làm gì nữa. Anh sẽ đàn cho em hát bản The Wedding đã nổi tiếng khắp thế giới.

- Không, em muốn có một bản nhạc ngày cưới riêng của chúng ta do anh sáng tác.

- Dù rất dễ?

- Cũng được. Nhưng của riêng chúng ta. Anh nhớ sáng tác nghe. Còn ba tháng nữa mà. Đám cưới của chúng ta sẽ tổ chức sau tết một tháng.

Từ hiên quán cà phê, Trịnh ngó xuống sông Sài Gòn. Nước đen thẫm, lấp lánh ánh đèn từ trên bờ hắt xuống. Trịnh nói:

- Anh biết viết gì bây giờ?

- Về hạnh phúc của chúng ta.

Trịnh quay qua nhìn thẳng vào đôi mắt đen, to của Mai. Anh khẽ hỏi:

- Nó có khác gì với mọi người?

Mai cười, ngả đầu vào vai anh.

- Nó rất khác vì nó của riêng chúng ta.

*

* *

Những ngày gần Noel, trời Đà Lạt thật lạnh. Lạnh đến nỗi người ta khó mà khóc được, như thể nước mắt đã đóng thành băng ngay trong tuyến nước mắt. Đây là lý do khiến đôi mắt Mai ráo hoảnh khi nghe người đàn ông hỏi:

- Còn một tuần nữa, đám cưới của chúng ta sẽ tổ chức tại đây. Em sẽ mặc áo cưới màu gì?

- Tùy anh quyết định.

- Em hãy mặc áo cưới màu trắng tay ôm bó hoa hồng nhung đỏ. Còn anh, anh sẽ mặc bộ veston màu kem có những sọc trắng trông rất sang. Bộ veston đó anh mang ở Mỹ về.

“Mình biết anh ấy rất căm giận. Nhưng biết giải thích làm sao bây giờ? Vì hoàn cảnh gia đình, vì lý do bất khả kháng, vì... chẳng có lý do nào hợp lý khi giải thích sự phản bội. Mình chỉ mong anh ấy tha thứ cho mình. Chỉ mong anh ấy sẽ nhanh chóng quên mình như mình đã quên...”

Mai khẽ lắc đầu. Người đàn ông vuốt tóc Mai, hỏi:

- Em không đồng ý à?

- Em đã nói tùy anh quyết định mà.

- Good! Anh sẽ thuê một ban nhạc chơi bài The Wedding nổi tiếng thế giới. Đám cưới chúng ta sẽ quay video, để khi chúng ta qua bên đó chiếu cho gia đình, bạn bè của anh xem, mọi người sẽ thấy nó sang trọng không thua gì những đám cưới của người Việt tổ chức ngay tại Mỹ.

“Anh ấy đã hứa sẽ làm quà cho ngày cưới của mình một bản nhạc do anh ấy sáng tác. Mình sẽ không hát bản nhạc ấy trong ngày cưới cho mọi người nghe. Mình sẽ thầm hát trong trí tưởng tượng mỗi đêm cho mình và cho anh ấy nghe...”

- Em có thích bản nhạc quốc tế The Wedding không?

Mai ứa nước mắt nói:

- Thích. Em rất thích.

- Very good. Nhưng tại sao em khóc?

- Trời quá lạnh đã làm em chảy nước mắt.

- Khách sạn này tệ thật, không có máy sưởi ấm. Qua bên đó dù ngoài trời tuyết đang rơi, ở trong phòng có máy sưởi vẫn ấm như thường. Hạnh phúc mà thiếu lò sưởi cũng dễ bị đóng băng lắm phải không em?

Người đàn ông bật cười thích thú với câu nói khôi hài của mình. Mai lập lại như người mất hồn:

- Vâng, lò sưởi cũng dễ bị đóng băng lắm.

*

* *

Trong căn phòng nóng nực, Trịnh cời trần ngồi đàn lại bản nhạc “Ngày cưới” do anh mới sáng tác. Phần nhạc đã xong, phần lời cũng gần xong. Chỉ còn một chữ cuối cho nốt mi. Tôi yêu Mai. Tôi yêu... em, tôi yêu... nàng. Tôi yêu... người. Trịnh phân vân không biết chọn chữ nào.

Đã bao giờ bạn thấy một người đàn ông hôn một người đàn ông chưa? Thật buồn cười phải không? Vậy mà Trịnh đã ứa nước mắt khi anh hôn... anh trong tấm gương treo trước bàn. Rồi anh cúi xuống viết dưới nốt mi tròn như giọt lệ chữ: Tôi.

30. Người Khách Lạ

Một nhà văn lớn tuổi và rất nổi tiếng đã khuyên tôi: Cậu hãy cố gắng viết một đề tài gì cho sâu sắc, cứ viết mãi truyện về tuổi mới lớn, cậu sẽ không thể trở thành nhà văn lớn được.

Tôi đã bóp trán suy nghĩ nhiều đêm và cuối cùng viết được truyện này. Tôi không biết nó có sâu sắc không nhưng đọc lại tôi thấy nó lạ lẫm với phong cách thường viết của mình. Tôi hơi buồn nhưng rồi tự an ủi: Đối với thần chết, ai mà chẳng lạ lẫm. Nếu đã thân quen với ông ta, bạn sẽ chẳng còn có cơ hội để viết nữa.

*

* *

Năm tôi 14 tuổi tôi bị bệnh thương hàn rất nặng. Ba tôi nói lần ấy cả nhà đều tưởng tôi sẽ không sống qua khỏi cơn bệnh. Tôi đã nằm liệt giường gần nửa tháng và thường mê man bất tỉnh khi cơn sốt lên đến 40 độ.

Một buổi sáng tự nhiên tôi thức dậy với đầu óc tỉnh táo khác thường và nhận ra ba tôi đã ngồi ở bên giường từ lúc nào. Ông hỏi tôi có đỡ mệt không? Tôi gật đầu và ông đỡ tôi ngồi dậy cho uống một viên thuốc màu trắng. Uống thuốc xong, tôi lại nằm xuống giường và đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ.

Ánh nắng nhấp nháy trên những tàn cây trong vườn khiến tôi chóa mắt một lúc rồi tôi nhìn thấy một người đàn ông đang đứng tựa tay trên thành cửa sổ. Người ông ốm và cao, bộ quần áo màu đen ông mặc bó sát, làm nổi bật khuôn mặt trắng nhợt. Vì tưởng ông ta là một bác sĩ được ba tôi mời đến khám bệnh nên tôi nhắm mắt nằm im chờ đợi. Tôi đã chán nhìn mặt các bác sĩ. Ông nào cũng mạnh khỏe tươi cười, nói những lời dịu ngọt trấn an làm tôi thêm bức mình cho sức khỏe yếu đuối của tôi.

Ba tôi nói gì đó, tôi không nghe được rõ ràng và mãi khi nghe tiếng đóng cửa lại, một lúc lâu vẫn không có ai đụng chạm đến mình, tôi mở mắt nhìn quanh. Căn phòng vắng lặng chẳng có bóng dáng ai, ngay cả người đàn ông cũng không còn đứng ngoài cửa sổ. Tôi nghĩ vậy ông ta là một người bạn của ba tôi đến thăm, chứ không phải là bác sĩ đến khám bệnh và giờ này chắc ông đang ngồi nói chuyện với ba tôi ở phòng khách. Tôi bình thần nhắm mắt lại.

- Cháu khỏe chứ?

Tôi giật mình nhận ra người đàn ông lúc này đang đứng cạnh giường. Tôi không hiểu ông ta vào phòng từ lúc nào mà tôi không nghe có tiếng cửa mở cũng như tiếng giày đi trên nền nhà lát gạch bông. Ông hơi cúi người nhìn tôi, đôi mắt ông sâu hoắm nằm giữa hai lông mày cao và cái trán rộng có nhiều nếp nhăn. Tôi ngửi thấy mùi hương thơm ngát từ người ông tỏa ra. Đây không phải là mùi nước hoa. Nó như là mùi hương của nhiều loại hoa tươi trộn lẫn với mùi trầm và tôi nhận ra rõ nhất là mùi thơm của hoa huệ, một loại hoa thường được má tôi mua về cúng vào những ngày rằm và mừng một.

Ngay đối với những người thân trong gia đình, tôi vẫn thường giấu những cơn đau không cho họ biết để khỏi phải lo lắng quá nhiều cho bệnh trạng của tôi. Nên khi nghe người đàn ông hỏi thăm, mặc dù đang mệt nhoài, tôi cũng gắng gượng trả lời:

- Cảm ơn ông, cháu đã thấy đỡ nhiều.

Người đàn ông đặt tay lên trán tôi, bàn tay ông lạnh băng như được ngâm trong nước đá khiến tôi rùng mình. Ông ta nói bằng giọng khàn khàn như có cái gì đang vướng trong cổ.

- Cháu không khỏe lắm đâu, cơn bệnh chỉ tạm rút lui và chẳng bao lâu sẽ trở lại trầm trọng hơn.

Tôi hỏi:

- Ông là bác sĩ mà ba cháu mời đến?

Người đàn ông lắc đầu:

- Không. Tôi là người bạn thân của gia đình cháu.

- Cháu chưa thấy ông đến thăm ba má cháu lần nào?

- Tôi quen ba má cháu từ khi cháu chưa ra đời, vì quá bận việc nên tôi chưa có dịp đến thăm.

- Ông gặp ba cháu chưa? Ba cháu mới ở phòng này bước ra.

- Tôi chưa cần gặp ông ấy vội, tôi muốn đến thăm cháu trước. Cháu có muốn khỏi bệnh ngay bây giờ không?

- Ông đã nói ông không phải là bác sĩ mà.

- Tôi có cách chữa bệnh riêng của tôi. Đi theo tôi rồi cháu sẽ biết.

- Cháu đang bệnh mà, đi đâu được.

- Tôi sẽ dìu cháu đi. Không xa lắm đâu, ngay chỗ kia kia. Đến đó cháu sẽ hết bệnh ngay.

Người đàn ông chỉ tay ra phía cửa sổ, tôi ngẩng đầu nhìn theo. Tôi chẳng còn nhận ra khu vườn hàng ngày của gia đình tôi. Khu vườn có những cây nhãn cành lá xum xuê tôi vẫn thường leo trèo bắn chim và hái

trái vào mùa nhãn chín. Gần giếng nước uống có cây trúc đào trổ hoa bốn mùa và dọc theo bờ tường có những bụi hoa lài rậm rạp, ba tôi trông để lấy hoa ướp trà uống thay bữa ăn điểm tâm trước khi đến sở làm. Ngoài cửa sổ bây giờ tôi chỉ thấy một lớp sương trắng mờ đục phủ kín mặt đất. Có những bóng người qua lại chậm rãi, vật vờ như những người di chuyển trong một đoạn phim quay chậm mà tôi đã được xem. Tôi không nghe có tiếng động nào dù đôi lúc có những chiếc xe lớn chạy ngang sát thành cửa sổ và những con chim sẻ đùa giỡn với nhau, bay vụt vào phòng rồi biến mất ngay.

Tôi quay lại hỏi người đàn ông:

- Sao cháu không thấy có nhà thương ở đó?

Người đàn ông mỉm cười:

- Nơi đó không cần nhà thương vì chẳng có ai đau ốm. Đến đó mọi người đều hết bệnh và sẽ khỏe mạnh mãi mãi.

- Nhưng nơi đó có vẻ buồn quá.

- Nơi đó không nhộn nhịp. Đây là một nơi chốn thanh thản.

- Cháu không thích sống thanh thản, cháu chỉ thích cuộc sống nhộn nhịp.

Người đàn ông chép miệng:

- Tuổi trẻ ai cũng vậy, chỉ thích sự nhộn nhịp vô ích. Thôi chúng ta đã mất nhiều thì giờ rồi. Cháu hãy đi theo tôi.

- Cháu sẽ phải ở lại nơi đó bao lâu để chữa bệnh?

- Cháu không cần phải trở về đây nữa.

- Đâu được, cháu không muốn sống xa ba má và các em cháu.

- Đừng lo, chẳng bao lâu cháu sẽ gặp họ đầy đủ ở nơi đó.

- Còn bạn bè cháu?

- Không trước thì sau chúng cũng phải đến đó như cháu. Nào chúng ta đi.

Tự nhiên tôi nghĩ người đàn ông đây có thể là “mẹ mìn”, chuyên đi dụ dỗ con nít bắt đem bán, nên tôi nắm chặt lấy thành giường và lắc đầu.

- Không. Cháu không thích đi với ông.

Người đàn ông có vẻ bực tức, gắt:

- Không đi cũng phải đi. Mất nhiều thì giờ rồi.

Ông đến nắm tay tôi, kéo tôi nhô dậy khỏi giường. Tôi hét hoảng la lên:

- Ba ơi! Ba ơi!

- La hét cũng vô ích. Chẳng ai giúp được đâu.

Bị người đàn ông lôi kéo, tôi trở nên bướng bỉnh, cứng đầu như những khi bị thầy giáo phạt oan hay bị bọn học trò lớp lớn ăn hiếp, tôi hung dữ chống cự lại. Hai chân tôi đạp liên hồi vào người ông và tôi cúi xuống cắn vào bàn tay ông đang nắm chặt tay tôi. Người đàn ông nắm tóc giật đầu tôi ra, tôi nổi điên chụp con dao bổ cam để trên bàn đâm mạnh vào bụng ông. Lưỡi dao đi nhẹ nhàng như đâm vào cái gối nhét đầy bông gòn. Tôi rút lưỡi dao ra định đâm tiếp nhưng người đàn ông đã buông tay tôi và loạng choạng lùi ra xa, hai tay ôm chặt bụng - chỗ vết thương, người đàn ông ngã khuỵu xuống nền nhà rồi lết đi về phía cửa sổ, trong khi đó tôi cũng mệt nhoài ngã xuống giường nằm thở không ra hơi. Người đàn ông cố bám vào thành cửa sổ đứng dậy, ông quay lại nhìn tôi với đôi mắt buồn bã và nói thều thào như người sắp chết:

- Cháu hiểu lầm tôi rồi. Cháu sẽ hối tiếc đã làm mất thì giờ một cách vô ích. Không phải lúc nào tôi cũng rảnh để ghé thăm cháu. Đành phải chờ đợi một dịp khác.

Người đàn ông treo qua thành cửa sổ để trốn đi nhưng vì đuối sức, ông ngã nhào ra ngoài vườn. Bấy giờ cơn sợ hãi mới ulla đến và tôi kêu rú lên. Nghe có tiếng cửa mở, tôi vội dẩu lưỡi dao đâm máu dưới tấm mền bông. Ba tôi nhanh chân bước vào, ông lấy khăn lau mồ hôi trên trán tôi. Không ngăn được xúc động, tôi úp mặt xuống gối khóc. Giọng ba tôi hỏi nhỏ nhẹ:

- Con đau lắm à?

Tôi lắc đầu:

- Không. Con vừa mới giết người.

- Con đã nằm mơ thấy ác mộng?

- Không. Con giết người thật sự. Một người bạn của ba đến thăm và muốn bắt con đi.

- Ai đâu?

- Con đã đâm ông ấy chết ngoài cửa sổ.

Ba tôi đi đến cửa sổ nhìn ra ngoài rồi ông trở vào thở dài.

- Để ba cho con uống một viên thuốc an thần.

Tôi hét lên:

- Không. Con không nằm mơ. Đây bà xem lưỡi dao đâm máu con vừa đâm ông ta.

Tôi rút lưỡi dao dưới tấm mền bông đưa cho ba tôi xem. Lưỡi dao sáng loáng không một vết bẩn. Ông cầm lấy nó đặt lên bàn.

- Con đừng chơi dao coi chừng đứt tay.

*

* *

Căn phòng đột nhiên tối om. Câu chuyện kể bị dừng ngang, những ngọn đèn néon sáng choang trên trần nhà vừa được tắt đồng loạt, báo hiệu đã đến giờ ngủ của các bệnh nhân. Thanh quay sang nhìn người bạn nằm giường bên cạnh, điều thuốc vẫn còn cháy đỏ lập lòe trên môi anh.

- Có lẽ anh không tin câu chuyện tôi vừa kể là thật phải không? - Thanh nói tiếp - Chính tôi, tôi vẫn không tin là người khách lạ đó có thật và tôi đã quên ông ta ngay khi khỏi bệnh thương hàn. Mãi đến khi vào nằm ở đây tôi mới sực nhớ đến ông ta và tôi tin chắc rằng ông ta có thật. Tôi tin ông ta có thật còn hơn là Thượng Đế nữa. Anh có tin một người như thế có thật không?

- Chưa bao giờ tôi gặp người khách lạ như anh kể. - Bệnh nhân nằm giường bên cạnh nói - Những lần đau mê man, tôi thường gặp bà dì của tôi. Bà ta ôm một bó huệ trắng, vẫy tay ra dấu cho tôi đến gần và đưa tay cho tôi nắm. Nhưng cứ mỗi lần tay tôi sắp chạm tay bà, bà lại biến mất và tôi tỉnh dậy.

- Có thể lắm - Thanh nói - Có thể bà dì của anh cũng giống người khách lạ của tôi. Họ chỉ đến với chúng ta khi sinh mạng của chúng ta bị nguy ngập.

- Không phải đâu - Người bạn nói tiếp - Bà dì của tôi có thật đằng hoàng, nhưng bà ấy đã chết vào năm 16 tuổi. Tôi chỉ biết mặt bà qua một tấm ảnh chụp để lại vì lúc bà mất tôi chưa ra đời. Nhưng không hiểu sao mỗi lần mê man ở bệnh viện này, tôi không còn mơ gặp bà ấy nữa. Bấy giờ tôi chỉ mơ thấy con nhỏ sexy bán ở quán Thiên Thai. Còn anh có gặp lại người khách lạ đó không?

Thanh nằm im không trả lời câu hỏi của người bạn. Chàng không muốn tiếp tục câu chuyện để khỏi làm mất giấc ngủ của những người nằm giường kế bên.

Năm nay, Thanh đã 28 tuổi. Mười bốn năm trôi qua chưa lúc nào chàng được gặp lại người khách lạ. Chàng mới bị tai nạn xe tôi và phải đưa vào bệnh viện cứu cứu. Biết bao lần mê man khi tỉnh dậy, Thanh đều thầm mong sẽ gặp lại người khách lạ ngày xưa đã đến thăm chàng. Thanh tin ông ta đã không chết vì nhát dao chàng đâm và một ngày nào đó ông ta sẽ đến, dẫn chàng tới nơi mà một lần ông ta đã chỉ cho chàng thấy. "Một nơi chốn thanh thản" như lời ông ta nói. Nơi chốn mà ngày xưa chàng đã kháng cự để từ chối

bước vào, nhưng nay chàng lại ước ao mãnh liệt được sống ở nơi đó. Nhưng trong suốt sáu tháng nằm ở bệnh viện này chờ đợi, Thanh đã thất vọng chẳng thấy bóng dáng người khách lạ viếng thăm.

Rời bệnh viện, chân phải của Thanh bị cưa đến đầu gối. Người ta lắp cho chàng một cái chân giả bằng plastic rất khéo. Nếu Thanh đứng thẳng không chống nạng trong lúc chụp ảnh kiểu, chẳng ai nghĩ chàng chỉ còn một chân khi nhìn chàng trong tấm ảnh toàn thân đó.

Trái với dự đoán của người thân trong gia đình, ra khỏi bệnh viện Thanh đã hăng say hoạt động và có vẻ yêu đời hơn trước. Trên khuôn mặt của ba chàng đã để lộ nét vui của một người hết lo âu cho con.

Chàng làm việc rất cần mẫn và ông giám đốc rất bằng lòng. Những người bạn cùng Công ty cũng mến chàng vì tánh vui vẻ và sẵn lòng giúp đỡ người khác của chàng. Thanh còn nghĩ với ba là chàng muốn cưới vợ. Điều mà trước đó ông đã nài ép chàng nhiều lần, nhưng chàng đều từ chối.

Một cô gái làm việc cùng công ty không đẹp lắm vì có cái mũi hơi tẹt, nhưng nàng thật sự yêu chàng và muốn lập gia đình với chàng. Thanh chấp nhận ngay tình yêu đó. Chàng không còn mộng tưởng cưới một cô nữ sinh có đôi mắt đen láy, học giỏi, con nhà giàu như xưa. Chàng cũng chẳng còn thắc mắc đến cái chân của chàng đã mất. Thanh cũng quên luôn ước mong được gặp lại người khách lạ.

*

* *

Một buổi chiều trời quá nóng. Tan việc ra, Thanh rủ người yêu cùng đi hóng mát ở một đồng cỏ ngay ngoại ô thành phố. Đồng cỏ này chàng thường cùng các bạn đến ngồi nhậu lai rai mỗi khi rảnh rỗi.

Thanh và người yêu bước vào một quán lợp tranh đơn sơ có tên là Lều Mộng. Cả hai cùng ngã lưng trên một chiếc ghế dựa đôi đan bằng những sợi dây nylon trắng, xanh. Thanh uống bia và gọi cho nàng chai cam vàng. Đồng cỏ xanh tươi với những ngọn gió mát làm Thanh quên đi nhanh chóng những giờ làm việc mệt mỏi. Chàng châm thuốc hút và bàn với nàng về đám cưới mà họ định cử hành vào tháng tới.

- Đừng bày đặt nhiều quá anh ạ. - Nàng nói - Chúng ta hãy để dành tiền còn lo những chuyện khác.

- Anh muốn đám cưới của chúng ta giống như mọi người. - Chàng nói - Không thể thiếu xe hoa và tiệc mừng ở nhà hàng. Em cũng cần đặt may một áo cưới sang trọng.

- Không cần phải may. - Nàng nói - Thuê được rồi anh ạ. Em chỉ mặc nó một lần trong đời.

- Không phải một lần. - Chàng nói - Em phải may một áo riêng để mặc bất cứ lúc nào anh muốn em mặc. Ngay khi chúng ta đã già, anh vẫn muốn thấy em mặc chiếc áo đó.

- Tụi chúng cười chết. - Nàng nói với về e thẹn.

- Ai cười? - Chàng gắt.

- Lũ con chúng ta. - Nàng khẽ đáp.

- Đứa nào cười - chàng giơ cái nạng bằng nhôm lên - anh phang cái này vào đầu nó ngay. Chúng phải biết cái áo đó không phải là trò đùa, chính nhờ cái áo đó mà chúng mới có dịp chào đời.

- Được rồi, em sẽ may một áo cưới! - Nàng khẽ đáp - Còn anh cũng nên may một bộ plet màu nâu mà anh thích.

- Đồng ý - Chàng nói - Anh còn muốn chụp thật nhiều ảnh màu ở tiệc cưới để sau này lũ con chúng ta mở album ra xem chúng sẽ lác mắt luôn. Chúng sẽ thấy đám cưới của cha mẹ chúng đã không thua kém ai, dù cha chúng thua người ta một chân.

Khi chàng nói đến cái chân đã mất, nàng nghĩ tốt hơn là im lặng để chàng quên nó đi. Chàng rất dễ nổi sùng khi có dịp nhắc nhở đến cái chân đã mất đó.

Có tiếng còi tàu vang lên từ xa. Thanh ngó qua ngó lại muốn biết con tàu sẽ đến từ phía nào. Một khối đen từ từ hiện ra ở phía cái chân giả của chàng.

- Em ngồi đây. - Chàng nói - Anh muốn ra xem đoàn tàu. Lâu quá anh chưa nhìn thấy nó.

- Ngồi đây anh cũng nhìn thấy nó mà. - nàng nói.

- Anh muốn nhìn nó thật gần. - Chàng nói - Anh muốn nhìn thấy bánh xe nghiền trên đường sắt.

Thanh đứng dậy, chiếc nặng nhôm vương chân ghế rơi xuống, người thiếu nữ hơi chồm tới định cúi lượm, nhưng nàng đã kìm giữ được, ngồi im. Nàng sợ chàng sẽ chửi thề ngay khi có ai giúp đỡ chàng trong việc đi lại. Thanh cúi lượm chiếc nặng một cách khó khăn rồi chống đi thật nhanh.

Chàng bước qua cầu ván bắc ngang một con lạch nhỏ, bờ bên kia mọc đầy cỏ ống cao. Đi một đoạn nữa Thanh mới nhìn thấy hai đường sắt đen bóng nằm lẫn trong cỏ. Chàng cúi lượm một cục đá bằng nắm tay, đặt lên đường tàu. Chàng muốn thấy cục đá bị nghiền nát kêu rạo rạo, như những ngày còn nhỏ chàng và bạn bè vẫn thường đặt đá lên đường tàu chạy, để thi xem cục đá của ai cứng hơn. Còi tàu hú lên, tài chạy sầm sập đến gần. Đầu máy xe lửa này chạy bằng dầu diesel nên chàng không còn thấy hơi khói bốc lên trắng xóa như những đám mây nhỏ. Cục đá bị nghiền nát ngay khi bánh xe đầu tiên lăn qua. Chàng lẩm bẩm:

- Đồ gì yếu xiu, chịu không nổi một bánh xe.

Đầu máy xe lửa chạy qua. Thanh ngược nhìn hành khách ngồi ở toa hạng nhất, tất cả các khuôn mặt đều xa lạ với chàng. Qua cửa kính của toa thứ ba, Thanh đột nhiên nhìn thấy khuôn mặt trắng nhợt của người đàn ông đã đến thăm chàng ngày xưa. Tóc ông đã bạc nhưng khuôn mặt không thay đổi bao nhiêu nên chàng nhận ra dễ dàng. Chàng thấy đôi mắt sâu hoắm của ông có nhìn chàng, nhưng không nhận ra chàng. Thanh hét lên:

- Này ông! Này ông! Đợi tôi với.

Chàng lao mình vào con tàu định nhảy lên khung cửa bỏ ngõ, nhưng chiếc nặng nhôm vương vịu khiến chàng chậm chạp, người chàng đụng vào thành tàu và bị hất văng ra ngoài. Có nhiều tiếng la hét hoảng của hành khách:

- Ông ấy muốn tự tử! Ông ấy muốn tự tử!

Và đoàn tàu vẫn thản nhiên đi qua.

Khi tỉnh dậy chẳng cần mở mắt nhìn, chỉ hít thở không khí đầy mùi thuốc, Thanh cũng biết chàng đang nằm trong bệnh viện. Chàng nghe thấy tiếng khóc dầm dướt (có lẽ của nàng), tiếng ba chàng nói chàng nhận ra ngay và tiếng đáp (có lẽ của người y tá) “Ông ấy không sao đâu. Chỉ nằm một tuần là khỏi.” Chàng chờ đợi được nghe tiếng nói của người khách lạ, nhưng bên tai chàng vẫn tiếp tục vẳng tiếng trò chuyện của ba chàng hỏi thăm y tá về các vết thương trên thân thể chàng.

Thanh chẳng còn muốn mở mắt nhìn mọi người. Chàng nằm im cố nhớ lại khuôn mặt của người khách lạ. Chàng mừng thấy nhát dao ngày xưa chàng đâm đã không làm ông ấy thiệt mạng. Ông ấy vẫn khỏe mạnh và chỉ già hơn xưa chút ít. Chàng chỉ buồn ông ấy đã không nhận ra chàng. Không nhận ra chàng, không biết ông ấy có còn ý định đến thăm chàng nữa không.

“Cháu hiểu lầm tôi rồi” Người khách lạ ngày xưa đã nói với chàng “Cháu sẽ tiếc đã làm mất thời giờ một cách vô ích. Không phải lúc nào tôi cũng rảnh để ghé thăm cháu. Đành phải chờ đợi một dịp khác vậy.”

Thanh lẩm bẩm:

- Quả thật mình đã làm mất thì giờ một cách vô ích. Đành phải chờ đợi một dịp khác vậy.

Để quên đi thời gian chờ đợi, Thanh mở mắt nhìn những người đang đứng chung quanh chiếc giường chàng nằm.

31. Nhà Có Hoa Kim Châm

Lần đầu thấy hoa kim châm nở, tôi đã mê mẩn người vì màu vàng mật của nó. Sau đó được biết hoa kim châm còn là một món ăn ngon và bổ, tôi càng mê mẩn hơn. Tôi chỉ muốn giới thiệu với bạn đọc phần vẻ đẹp của hoa kim châm, còn phần ăn được thì các bạn phải tự tìm kiếm và nhấm nháp mới biết hết vị ngon của nó.

*

* *

Xe chạy qua Sông Pha bắt đầu leo đèo Ngoan Mục, tôi thích thú nhìn cảnh vật lạ mắt bên ngoài. Tất cả một màu xanh lá cây tĩnh lặng, khác hẳn với nơi tôi đang sống - một vùng biển động với những đồi cát gió thổi bay mù. Mãi đến khi xe chạy đến Đơn Dương, nhìn những vườn rau xanh tươi, những đồng cà rốt vàng chấy, những đồng củ dền đỏ thắm chất đầy hai bên đường, tôi mới nhớ đến công việc khó khăn sắp tới của mình.

Ông chủ sai tôi áp tải theo xe chở xác mắm lên giao cho ông Năm Thành, một chủ vườn rau, đồng thời đòi số tiền nợ đã 4 tháng nay ông còn thiếu Công ty hơn 2 triệu đồng. Tôi đã gặp ông Thành một đôi lần ở Công ty nơi tôi làm kế toán, khi ông xuống trả tiền mua xác mắm về làm phân bón rau. Đây là người đàn ông vui tánh, ngoài 50 tuổi. Trong khi chờ chất hàng lên xe, chúng tôi đã nhâm nhi với nhau vài ly rượu để Nùng với cá nục hấp cuốn bánh tráng. Khi câu chuyện vui vẻ, ông Thành đã mời tôi có dịp lên nhà ông chơi và nhậu thịt rừng. Vậy mà lần đầu tiên tôi tới thăm nhà ông lại là đi... đòi nợ.

Chiếc xe tải dừng lại trước hàng rào dâm bụt có hoa màu tím nhạt. Nhìn qua khoảng sân có những luống hoa màu vàng rực là ngôi nhà lợp tôn, chân tường loang lổ vết đất đỏ. Người tài xế nói:

- Đến nơi rồi anh Hai.

Tôi mở cửa xe bước xuống. Cơn gió chiều ập đến lừa mùi hôi xác mắm ở khoang sau xe, tỏa ra phủ lấp hương hoa. Tôi kéo dây kéo áo gió lên đến tận cổ rồi bước đến gõ cửa ngôi nhà. Một con chó lông xù từ phía sau nhà chạy ra sủa vang. Rồi một cô gái cắt tóc ngắn, mặc áo len màu vàng chanh, mở cửa hỏi:

- Ông hỏi ai?

- Bác Năm Thành.

- Ba tôi đang làm việc ngoài vườn. Ông cần gặp có chuyện gì?

- Tôi đến giao xác mắm.

Cô gái nhìn ra hàng rào dâm bụt thấy chiếc xe tải, nói:

- Ông đợi một lát. Tôi ra vườn gọi ba về.

Cô gái kéo cánh cửa lại, tôi vội chạy đến nín thở cánh cửa:

- Đứng ngoài này lạnh quá... Cho tôi vào đợi ở trong nhà hay ở dưới bếp cũng được.

Cô gái che miệng cười rồi nói:

- Xin lỗi. Mời ông vào nhà.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế dựa bằng gỗ không nệm. Cô gái rót nước mời tôi một tách trà đã nguội dù ấm trà được ủ kín trong một giỏ nhồi bông. Cô gái vội vã đi gọi ba. Tôi nói:

- Để tôi ngồi một mình, em không sợ mất đồ à?

Cô gái thở dài:

- Những gì quý giá nhất của gia đình tôi đã bị mất cách đây ba tháng.

- Bị ăn trộm hả? Mất bao nhiêu lượng vàng?

Cô gái lắc đầu, nhìn vào bàn thờ đặt ở giữa nhà:

- Mẹ tôi.

Tôi nhìn vào tấm ảnh đen trắng mới phóng lớn đặt ở bàn thờ. Hình một người đàn bà, tóc quăn vòng trên đầu. Đây có phải là lý do khiến bác Thành chậm trả nợ?

- Chào cậu Thạch. Cậu mới lên chơi?

Tôi đứng dậy bắt tay bác Thành, bàn tay ông lạnh vì mới rửa sạch lớp đất đỏ.

- Ông chủ nói chở lên giao cho bác một xe xác mằm.

- Tốt quá. Tôi đang cần phân bón cho vườn su.

- Và nhờ bác thanh toán gấp...

- Được rồi. Tôi sẽ nói tài xế đánh xe ra vườn, xuống xác mằm xong tôi sẽ cho chất cà rốt và củ dền lên xe. Bảo đảm xong trước khi trời tối. Cậu cứ ngồi đây chơi, tôi sẽ lo mọi chuyện. Chúng ta còn phải tâm sự với nhau một bữa nhậu. Thảo ời...

Cô gái mặc áo len màu vàng chanh thập thò ở cửa sau. Bác Thành nói:

- Con ra chợ coi có thịt mễn hay thỏ rừng mua về làm đồ nhậu cho ba đãi khách.

Cô gái đi khuất rồi bác Thành đi khuất. Tôi thở dài. Đòi tiền từ túi này cho vào túi người khác, đây không phải là công việc dễ dàng đối với tôi.

Đang đi chơi loanh quanh ngoài phố huyện thì trời đổ mưa lất phất, tôi vội trở về nhà bác Thành. Cô gái đang ngồi làm thịt thỏ rừng ở hiên sau nhà. Nhìn con vật bị lột da đỏ hồng, tôi hỏi:

- Em dám lột da thỏ à?

Cô gái lắc đầu:

- Em cũng nhát như thỏ, đâu dám giết nó. Em nhờ người bán lột da giùm.

- Em còn đi học chứ?

- Em đang học lớp I... trường Trung học sư phạm Mẫu giáo.

- Em chọn dạy con nít làm gì cho cực?

- Em thích nụ cười của chúng.

- Nụ cười của người lớn không đẹp hơn sao?

- Nụ cười của người lớn đẹp như...

Cô gái đưa cái đầu thỏ đã lột da đến trước mắt tôi. Hàm răng thỏ nhe ra trắng ớn. Tôi rùng mình, cũng may từ lúc gặp em, tôi chưa nở nụ cười nào “đẹp” như con thỏ này. Cô gái hỏi:

- Trong con thỏ, ông thích ăn nhất bộ phận nào?

- Người ta thường nói ăn gì bổ nấy nên tôi thích ăn trái tim.

- Trái tim thỏ rất nhút nhát, đâu có lợi gì?

- Nhưng nó không có... xương, không làm tôi bị hóc. Còn em?

- Em thích ăn đôi tai thỏ. Nó giúp em thính tai hơn để nghe rõ mọi chuyện.

- Nghe rõ mọi chuyện có lợi gì?

- Để biết mà tránh xa.

Cô gái chặt con thỏ ra làm hai: một phần nấu đậu với khoai tây, một phần ướp ngũ vị hương để nướng. Tôi giúp em nhen lửa lò than. Gió ở đây rất hào phóng.

Chỉ mấy phút sau lò than đã đỏ rực. Em gấp thịt thỏ bỏ lên vỉ nướng và hỏi:

- Ở dưới ông chắc vui hơn ở trên này?
- Sôi động hơn thì có. Tiếng sóng biển luôn đập ầm ầm khiến tôi dễ nhức đầu.
- Còn ở đây lại yên tĩnh quá khiến em dễ điên đầu.

Mùi thịt thỏ nướng bốc lên thơm phức làm tôi ứa nước miếng nhớ đến món con dông nướng ở miền biển. Tôi định bốc một miếng thịt thỏ bỏ vào miệng nhai cho đỡ thèm, nhưng sợ em chê là tham ăn nên tôi đành phải “dụ khị”:

- Em có tin ăn thịt thỏ xui không?
- Cô bé tròn xoe đôi mắt như đôi mắt thỏ, hỏi:
- Tại sao lại xui?
 - Em không biết câu thành ngữ “ăn thịt thỏ” có nghĩa là gặp điều không thật à?
 - Em không tin.

Tôi bốc trái tim thỏ vừa mới nướng xong, bỏ vào miệng nhai rồi nói:

- Bây giờ thì tôi tin trái tim thỏ cũng có thật như... trái tim em vậy.
- Buổi tối, trời đổ mưa lớn. Gió chạy trên mái tôn kêu lùng bùng. Trong căn phòng đóng kín cửa, bác Thành, người tài xế và tôi ngồi ở bộ salon gỗ trên có bày mấy đĩa thịt thỏ và một hũ rượu thuốc trong đó ngâm hai con rắn hổ. Tôi nói:
- Nhà còn ai, bác mời lên luôn.
 - Vợ tôi mới mất. Đứa con gái lớn lấy chồng buôn bán ở Đà Lạt. Đứa con trai mới lấy vợ, tôi xây nhà cho nó ở kế bên đây. Nhà chỉ còn đứa con gái út.
 - Mời cô ấy lên ăn luôn.
 - Nó đã ăn rồi.
 - Ủa, ăn hồi nào lẹ vậy?

Bác Thành cười:

- Cậu thử kiểm tra xem có còn đôi tai thỏ ở đây?

Những ly rượu rắn làm lưỡi chúng tôi dài ra như lưỡi rắn. Chúng tôi bàn đủ thứ chuyện trên đời... Người tài xế xin lỗi đi ngủ sớm vì sáng mai phải lái xe chạy sớm. Còn lại tôi và bác Thành. Bác kể về người vợ vừa mới mất rồi kết luận:

- Cậu thấy đó, hạnh phúc như tiền bạc. Kiếm được rồi mất đi.

Tôi không biết bác nói đúng hay sai, nhưng tôi cũng gục gặc đầu tỏ vẻ đồng ý.

Và trong một lần gục đầu đó, tôi gục thẳng xuống bàn. Bác Thành đến ôm vai tôi lay hỏi:

- Cậu say rồi hả?

Rồi bác dìu tôi lên giường nằm.

- Để tôi cạo gió cho cậu.

Tôi cố hít thở điều hòa rồi trả lời:

- Không sao đâu. Tôi bị bệnh huyết áp cao, thỉnh thoảng tai ù đi và đầu óc choáng váng dù không uống rượu. Bác để tôi nằm nghỉ một lúc sẽ khỏe.
- Để tôi cho cậu uống thuốc này sẽ khỏe ngay. Thảo ơi...

Cô gái mặc áo len màu vàng chanh bước đến bên giường. Em nhú mào, im lặng đứng nhìn tôi. Bác Thành nói:

- Con xuống nấu một chén gồm có hoa và rễ cây kim châm.

Cô gái bước xuống bếp, bác Thành quay qua tôi, nói:

- Cậu có thấy khoảng sân trước nhà tôi trồng đầy cây hoa màu vàng nghệ? Cây kim châm đó. Tôi cũng mới trồng nó ba tháng nay. Khi vợ tôi mất, tôi chẳng muốn làm ăn gì nữa, đầu óc tôi luôn u buồn. Có người cho tôi uống ước cây kim châm thế là đầu óc tôi tỉnh táo và ham làm việc lại. Tôi đã xin giống cây đó về trồng trước nhà. Hoa kim châm phơi khô bán cũng kinh tế lắm. Người ta mua về nấu miến gà hay chưng cá, chưng lươn. Sách thuốc Tàu gọi nó là Vong ưu thảo. Loại cây làm quên ưu phiền và bồi bổ tim mạch. Rồi cậu sẽ nghiệm thấy mọi nỗi buồn đều từ trái tim mà ra chứ không phải từ cái đầu...

Cô gái bưng chén thuốc lên, tôi gắng gượng ngồi dậy cầm chén thuốc uống từng ngụm nhỏ. Mồ hôi trong người vã ra, tôi cảm thấy khỏe dần và khẽ nói:

- Cảm ơn bác, thuốc công hiệu thật.

- Tôi đã uống qua nên biết mà. Để sáng mai, tôi nói con Thảo nhỏ cho cậu một bụi đem về trồng. Trồng nó dễ như trồng sả vậy. Khi lên cơn đau tim, cậu chỉ cần sắc một chén rễ cây kim châm uống là khỏe.

Tôi nhần nhó:

- Đã lên cơn đau tim, tôi còn hơi sức đâu mà sắc thuốc uống?

Bác Thành cười:

- Thì cậu nhờ con gái ông chủ Công ty của cậu. Tôi nghe nói hai người sắp cưới nhau rồi mà.

Tôi buồn cười. Cô gái vội cầm chén thuốc tôi vừa uống xong, đi xuống nhà dưới. Tôi muốn phân trần cho bác Thành hiểu: Tôi và con gái ông chủ đã chia tay nhau. Nàng đã thi đậu vào Đại học Y khoa ở Sài Gòn. Với vốn học hỏi ít ỏi của mình, tôi không muốn làm vật cản trên con đường công danh của nàng. Tôi muốn nói... Nhưng có ích gì khi phải bày tỏ nỗi buồn của mình cho người khác hiểu? Tôi im lặng nằm xuống giường và kéo mền trùm kín đầu.

Mới 5 giờ sáng ở nơi đây trời đã sáng tỏ. Tôi thức dậy cùng người tài xế lên xe trở về Phan Rí. Bác Thành đến bắt tay tôi, nói:

- Tôi hiểu cậu đã tế nhị không nhắc đến món nợ tôi còn thiếu Công ty. Tôi nhờ cậu về nói với ông chủ, tôi sẽ thanh toán hết số nợ đó sau mùa thu hoạch trái su này. Còn giữa tôi và cậu vẫn vui vẻ.

- Cảm ơn bác.

Khi xe rời máy, cô gái mặc áo len màu vàng chanh chạy đến, trao qua khung cửa xe cho tôi một gói lớn bọc giấy báo:

- Kim châm đó, chúc ông sẽ hết bệnh đau tim.

- Cảm ơn Vong ưu thảo.

Xe chạy và tôi bắt đầu ngủ gà ngủ gật. Khi xe leo lên đèo Ngoạn Mục gặp phải một ổ gà lớn, xe khựng lại. Gói quà của Thảo, tôi để ở nắp cabin xe rơi thẳng vào ngực. Tôi tò mò muốn biết cây kim châm như thế nào nên mở gói quà ra. Tôi sưng sờ khi thấy trong hộp giấy có một cây kim may bao bố dài gần gang tay và một mảnh giấy có ghi mấy dòng chữ: “Gửi tặng ông một cây kim châm. Ở vùng biển khi nào đau tim, ông hãy châm nó vào ngay huyệt giữa tim. Đừng run tay. Hãy châm thật mạnh. Ông sẽ khỏi bệnh.”

Xe chưa qua hết đèo Ngoạn Mục, tôi đã nghe tiếng sóng vỗ lòng bùng trong lỗ tai và đầu óc choáng váng. Tôi sợ hãi xoa bóp ngực mình và năn nỉ: Tim ơi, đừng đau nữa!

32. Sông Hương Có Nói Chi Mô

Tôi đã đến Huế hai lần, lần nào cũng vội vã vì bận công việc nên chỉ ở lại một hai ngày. Huế vốn thâm trầm, thâm lặng, nên chẳng thể hiểu vội vã được. Tôi đã liệu viết cái phần mình chưa hiểu về Huế nên không tránh khỏi sự hiểu lầm. Rất mong bạn đọc gốc Huế lượng thứ.

*

* *

Tường dắt tôi đi thăm lăng Tự Đức. Vốn là dân Huế nên Tường rành rọt, chỉ cho tôi biết nơi nhà vua xem hát bộ, nơi cung nữ ở... Khiêm Lăng to lớn này được xây dựng trong ba năm và vua thường đến đây vừa nghỉ ngơi vừa chiêm ngưỡng nơi sẽ chôn cất mình.

Ngồi nghỉ chân dưới bóng mát một cây sứ cổ thụ, bên ngôi mộ xây bằng đá cẩm thạch của vua, tôi tò mò đọc bài thơ chữ nôm của vua Tự Đức in trên tấm vé bán vào thăm lăng. “Khôn dại cùng chung ba tấc đất, Giàu sang chưa chín một nồi kê”. Tôi thầm hỏi: “Vua đã viết được như vậy, sao còn làm khổ người dân xây chung quanh ”ba tấc đất” của vua nhiều ngôi nhà to lớn như một cung điện? Phải chăng từ xưa đến nay, giữa viết và làm thường khác xa nhau?”

Trưa hè ở Huế trời nắng gắt. Khi rời khỏi lăng vua Tự Đức, tôi cảm thấy đói bụng. Tôi nói Tường chở tôi đi ăn một món ăn Huế. Tường nói sẽ chở đến quán bánh khoái. Nơi đó cô gái bán hàng biết mười ngoại ngữ.

Tôi tin là Tường nói thật. Người Huế vốn ham học. Cô gái hàng ngày phải giao dịch với nhiều khách du lịch nước ngoài nên có thể em đã học được một số ngoại ngữ. Nhưng biết được mười ngoại ngữ thì cũng đáng nể, tôi hỏi thúc Tường chạy xe Honda thật nhanh để được gặp mặt cô gái. Vừa “no mắt” vừa no bụng.

Tường dừng xe trước một quán bán bánh khoái gần chợ Đông Ba. Khách ra vào tấp nập. Nhiều nhất vẫn là khách du lịch nước ngoài mặc quần soọc vai mang balô. Phải đợi một lúc, chúng tôi mới có ghế ngồi. Những chiếc bánh khoái nóng hổi được đem đến. Chúng giống như bánh xèo ở Sài Gòn nhưng chỉ nhỏ bằng lòng bàn tay và được chiên vàng rộm. Đặc biệt bánh khoái ăn với tương chứ không phải nước mắm chua ngọt. Ăn xong một chiếc bánh khoái mùi rau húng quế còn thơm ngát trong miệng, tôi hỏi Tường:

- Cô gái biết mười ngoại ngữ đâu?

Tường cười chỉ cô gái mặc áo thun đỏ, váy trắng (điều hiếm thấy ở các cô gái Huế) đang đứng nói chuyện với một ngoại kiều cách chỗ tôi ngồi hai cái bàn. Em đứng quay lưng lại nên tôi không nhìn thấy khuôn mặt em. Hai người đang trò chuyện vui vẻ, rất tiếc họ đứng hơi xa nên tôi không nghe rõ họ nói tiếng nước nào.

Một khách nước ngoài ngồi gần bàn tôi, gõ đĩa vào miệng chén. Cô gái quay lại nhìn rồi bước đến tính tiền. Lúc này tôi mới nhìn rõ khuôn mặt em. Một khuôn mặt thanh tú với đôi mắt to đen láy và cái miệng luôn cười. Người khách chỉ những đĩa thức ăn trên bàn. Cô gái gật đầu nhắm tính rồi ghi vào phiếu tính tiền đưa cho ông ta xem. Người khách chỉ vào một cái đĩa và giơ hai ngón tay. Cô gái cười ghi thêm vào phiếu tính tiền. Người khách móc tiền ra trả và cười nói: “How old are you?”. Đáp lại, cô gái xòe hai bàn tay ra hai lần, lần sau em cụp lại một ngón cái.

Bây giờ tôi mới hiểu Tường đã “chơi chữ”. Cô gái bị câm và phải nói chuyện bằng 10 ngón tay. Uống một ngụm bia Huda, tôi hỏi Tường:

- Cô gái bị tật hồi nhỏ à?

Tường gật đầu rồi nói:

- Cả ba chị em đều bị câm.

- Bệnh di truyền?

- Không, ba mẹ mấy cô đều nói năng bình thường. Người ta đồn rằng mộ ông nội của mấy cô táng trùng lưỡi rồng nên gia đình làm ăn phát đạt, bù lại con cháu đều bị câm. Nếu dời mộ đi chỗ khác, các cô sẽ nói được nhưng bù lại gia đình sẽ nghèo mạt ba đời. Cô chị đang đứng đổ bánh khoái đó. Cô thứ hai đi tính

tiền, còn cô út ở trên lầu lâu lâu xuống phụ việc. Cũng may ba chị em tuy không nói được nhưng vẫn nghe được và họ viết chữ rất đẹp.

Tôi không biết đây có phải là điều “may” hay càng khốn khổ hơn khi người ta nghe được mà không nói được?

Đợi quán thưa khách, tôi gọi cô gái đến tính tiền để có dịp trò chuyện. Cô gái đếm những đĩa bánh khoai và hai chai bia trên bàn rồi em viết phiếu tính tiền. Tôi hỏi:

- Em tên gì?

Cô gái cười nhìn quanh rồi chỉ bức tranh vẽ hồ sen Tịnh Tâm treo trên tường.

Tôi nói:

- Em tên Liên?

Cô gái gật đầu. Tôi hỏi tiếp:

- Nhưng gì... Liên?

Em viết trên phiếu tính tiền chữ Diệu.

- Diệu Liên! Tên hay quá. Đóa sen huyền diệu.

Cô gái e thẹn cúi đầu. Tôi bắt đầu kể lể: Tôi ở Sài Gòn mới ra thăm Huế lần đầu. Đến một nơi nào xa lạ, tôi nghĩ không phải chỉ đi xem thắng cảnh hay đi dạo phố xá mà hiểu được nơi đó. Cần phải thưởng thức những món ăn đặc sản và nhất là phải làm quen với một cô gái, nhờ vậy mình sẽ hiểu nơi đó hơn. Tôi đã ăn bánh khoai Huế rất ngon. Tôi muốn em giúp tôi hiểu Huế thêm một chút nữa được không?

Cô gái nhìn thẳng vào đôi mắt tôi. Cũng may vì vội vã khi ra Huế, tôi đã bỏ quên đôi kính cận một độ của mình ở Sài Gòn nên nhìn đôi mắt tôi lơ lơ như đôi mắt cá ước rất “vô tư”, cô gái đã thương hại gật đầu.

Buổi tối mùa hè, Huế đã mát nhờ những hàng cây hai bên đường rì rào tiếng lá. Tôi chở Diệu Liên trên chiếc xe Honda mượn của Tường. Em ngồi sau chỉ đường bằng cách vỗ vai phải, vai trái của tôi và tôi sẽ quẹo phải hay quẹo trái.

Nhờ em tôi mới biết hồ Tịnh Tâm với ngôi nhà ngồi hóng mát bị sụp đổ một bên, không còn nguyên vẹn như trong bức tranh vẽ treo ở quán em. “Đường phượng bay” xanh rì bóng lá vì mùa hoa phượng đã tàn. Bánh cuốn ở Kim Long khác hẳn bánh cuốn ở Sài Gòn. Và chè thịt heo quay ngon hơn chè sâm bổ lượng ở Chợ Lớn.

Tôi hỏi: Em hãy chỉ tiếp cho tôi biết nơi nào bán cơm hến, bánh ướt, chè bắp?

Em che miệng cười khúc khích. Tôi đưa cuốn sổ tay cho em và em viết: Ông tham ăn quá. Những món ăn ngon, ông ăn cùng một lúc, chúng cũng sẽ hết ngon.

Tôi nói: Nhưng ngày mai tôi phải về Sài Gòn rồi. Làm sao tôi có thể thưởng thức những món ăn kia?

Em viết: Chúng sẽ mãi còn ngon khi ông còn háo hức muốn ăn?

Tôi nói: Thôi bây giờ chúng ta đi uống cà phê. Tôi muốn biết cà phê ở Huế ngon cỡ nào.

Em gật đầu và tôi tiếp tục chở em đi. Cầu Tràng Tiền đang sửa chữa lại, em chỉ tôi chạy xe qua cây cầu mới. Chúng tôi vào một quán cà phê lộ thiên ở sát bờ sông Hương, ngay phía trước trường Quốc Học.

Tôi chọn một cái bàn đặt ngay dưới bóng đèn điện sáng choang. Chẳng phải tâm hồn tôi ưa thích sự trong sáng mà vì ngồi ở nơi sáng sủa, tôi mới có thể đọc được những câu em viết trả lời.

Tôi gọi cho em một ly đá chanh và cho tôi ly cà phê đen. Rất bất ngờ tôi được nghe lại giọng ca Tuấn Ngọc với bài “Chiều một mình qua phố” của Trịnh Công Sơn ở quán cà phê này. Diệu Liên mấp mấp đôi môi hát theo. Tôi hỏi:

- Em cũng biết bài hát này à?

Diệu Liên gật đầu và môi em tiếp tục mấp máy. Tôi buồn muốn khóc khi thấy em say sưa hát một bài ca không thành lời. Im lặng là vàng, đúng vậy. Nhưng im lặng mãi sẽ là đất đá. Tôi không muốn em là đất đá. Tôi thầm cầu mong cho em một lần được nghe giọng hát của chính mình. Bài hát dứt, môi em vẫn còn run run vì xúc động hay vì lời ca “ngoài kia không còn nắng mềm, ngoài kia ai còn biết tên?”

Không ngăn được tò mò, tôi hỏi em câu chuyện người ta đồn về gia đình em mà Tường đã kể cho tôi nghe lúc trưa.

- Chuyện đó có thật không?

Em gật đầu. Ôi “ba tác đất” của người chết đã làm khổ người sống quá nhiều! “Giàu sang chưa chín một nồi kê”. Tại sao người ta bắt im lặng mãi? Tự nhiên tôi nổi sùng nói:

- Em hãy cho tôi biết mộ ông nội em nằm ở đâu? Tôi sẽ thuê người ta dời mộ để em nói được. Em cần phải nói, phải hát.

Em khẽ nắm tay tôi lắc lắc. Rồi em cúi xuống viết vào cuốn sổ tay tôi để trên bàn: Ông cần em phải nói, ông mới hiểu? Sông Hương có nói chi mô mà người ta cũng hiểu nó.

Viết xong, em ngẩng lên nhìn dòng sông Hương lấp lánh ánh trăng. Mặt nước phẳng lặng không gợn sóng. Gió từ mặt sông thổi lên mát rượi. Tôi nhìn vào đôi mắt em đang mở lớn. Đôi mắt cũng lấp lánh ánh trăng nhưng có nói chi mô. Đôi mắt đó cam hay tâm hồn tôi điếc?

Huế 7-1993

Đoàn Thạch Biên

33. Tình Áo

Tôi đã đi theo nhà ảo thuật Ali K3 trình diễn ở một số tỉnh miền Nam. Anh không phải là một nhà ảo thuật tài ba nhưng anh nói chuyện rất tài ba. Khi biết tôi rất mê ảo thuật và năn nỉ anh cho theo học nghề, anh nói: Cậu biết phần “ảo” được rồi, biết phần “thuật” cậu sẽ không còn mê ảo thuật nữa. Vả lại, cậu đã rành làm trò ảo thuật với chữ nghĩa rồi, học thêm nghề này làm chi. Tôi không muốn từ bỏ một đam mê đẹp nên đành không học nghề ảo thuật nữa.

Truyện này đáng lẽ có tên “Tình yêu ảo thuật” nhưng như thế thì thật dài dòng. Tôi rút gọn là “Tình ảo” cho nó có vẻ hư... ảo.

*

* *

Tình cờ đi ngang qua rạp hát thị xã, tôi thấy tấm bảng quảng cáo vẽ hình một người đàn ông đang cưa một cái hòm, có đầu và hai chân của một cô gái thò ra. Phía trước có dòng chữ: Đệ nhất ảo thuật gia Z.30. Tôi bủn rủn tay chân. Không phải hình vẽ ghê rợn đó, mà vì lâu lắm tôi mới có dịp xem ảo thuật.

Tôi vốn mê ảo thuật từ nhỏ. Năm tám tuổi tôi đã trốn nhà đi theo làm đệ tử một ông thầy diễn trò ảo thuật ở Sài Gòn. Học được 4 tháng, ba tôi tìm được, bắt về, đánh tôi một trận bầm mình. Lần đó, nếu ba để tôi tiếp tục theo học, chắc tôi đã trở thành Đệ nhất ảo thuật gia của thị xã này. Bởi lòng đam mê của tôi lúc đó đối với ảo thuật là một đam mê lớn. Làm bất cứ việc gì với đam mê lớn, tôi tin người ta cũng sẽ thành công. Không vĩ đại thì cũng nhỏ bé.

Ba tôi bắt tôi học chữ, học đánh máy, học vâng lời cấp trên để trở thành một công chức gương mẫu. Nhưng ngọn lửa đam mê ảo thuật vẫn âm ỉ cháy. Thật đáng tiếc chương trình biểu diễn ảo thuật đã ngày càng hiếm. Khán giả ngày nay tinh khôn hơn ngày xưa nên khó “mà mắt” họ. Trò ảo thuật sẽ chết nếu cái “ảo” bị phanh phui. Riêng tôi vẫn yêu ảo thuật như yêu mỗi tình đầu ngu ngơ của mình.

Buổi chiều, tôi ăn cơm sớm rồi nôn nóng đến rạp mua vé vào xem. Trong rạp nóng bức, khán giả còn vắng. Chỉ có con nít đứng lơ nhơ ở các lối đi. Tôi chọn một ghế ngồi sát sân khấu. Hơn một giờ sau mới mở màn. Bắt đầu là phần ca nhạc. Một cô ca sĩ mặc một bộ quần áo đỏ, lấp lánh kim tuyến vàng, bước ra nhún nhảy. Cô vừa nhảy vừa gào nghe nhức óc, chóng mặt. Vậy mà tiếng vỗ tay lại vang lên rần rần. Tôi chỉ mong phần ca nhạc sớm chấm dứt.

Phần biểu diễn ảo thuật của Z.30 bắt đầu. Một người đàn ông cao nhòng, mặc áo đuôi tôm màu đen, tay cầm can, bước ra sân khấu giở mũ chào khán giả. Tóc ông bạc trắng và khán giả cười ồ. Mặc ông bôi phấn trắng, hai bên má có hai đồng tiền màu đỏ trông như một anh hề. Z.30 biểu diễn trò thắt nút cột chặt hai khăn tay rồi giữ một cái, hai chiếc khăn bung ra. Trò ném những quả bóng ping-pong biến mất. Trò bốn lá bài toàn quân 10, tráo qua tráo lại thành con bỏi, đầm, già, xì... Tất cả những trò đó tôi đã học qua khi còn bé nên chẳng còn thấy hấp dẫn và tôi che miệng ngáp.

Hai người đàn ông khiêng bốn cái đôn nhỏ ra đặt ở giữa sân khấu, rồi họ khiêng một cái hòm sơn đỏ đặt lên trên. Một cô gái khoảng 18 tuổi, mặc quần áo thể dục nhịp điệu màu xanh, đi bằng hai tay từ hậu trường ra sân khấu. Em uốn người đứng dậy, cúi chào khán giả. Hai bím tóc dài của em thắt nơ đỏ, buông thông phía trước ngực. Em đến mở nắp hòm, nhảy vào nằm gọn lỏn như một con mèo. Khán giả chỉ thấy đầu và hai chân em thò ra ngoài cái hòm đỏ. Z.30 đến đẩy nắp hòm. Ông lấy một cái cửa lưới sáng quắc, cửa thử một thanh gỗ gãy đôi. Đền quanh sân khấu đột nhiên tắt.

Một luồng ánh sáng màu đỏ chiếu thẳng vào cái hòm đỏ. Người đàn ông bắt đầu cửa ngang cái hòm. Tiếng lưới cửa ầm ầm được khuếch đại làm khán giả nổi da gà. Lưới cửa đi qua nắp hòm rồi từ từ xuống thấp. Đền chiếu về phía đầu cô gái. Em bắt đầu ca một bài vọng cổ trong tuồng Phạm Công Cúc Hoa. Lưới cửa vẫn tiếp tục đi hết bề ngang cái hòm. Cô gái vẫn tiếp tục ca đến hết bài vọng cổ. Khán giả vỗ tay ào ào và tôi là người vỗ tay hăng say nhất. Đền tắt rồi bật sáng. Cô gái đã đứng bên Z.30 cùng cúi chào khán giả.

Phần ảo thuật chấm dứt, tiếp tục là ca nhạc. Tôi đứng dậy đi ra ngoài. Theo một con đường nhỏ bên hông rạp hát, tôi đi đến phòng của các diễn viên ở phía sau sân khấu. Lòng đam mê ảo thuật trong tôi bùng dậy, tôi muốn gặp người đàn ông xin đi theo học nghề. Bây giờ tôi đã lớn, ba tôi chẳng thể ngăn cản tôi.

Ở góc phòng, Z.30 đang thu xếp dụng cụ có cô gái phụ giúp. Lúc này khuôn mặt ông đã lau sạch lớp phấn nên tôi nhìn thấy rõ vết sẹo ở gò má trái. Tôi đứng chững hững trong giây lát rồi bật kêu lên:

- Thầy Ban.

Người đàn ông ngừng tay, đứng nhìn tôi. Trong khi ông nhíu mày suy nghĩ, tôi chạy đến nắm chặt tay ông.

- Thầy không nhớ con sao? Con là Trịnh Đen đây. Ngày xưa thầy đã đặt tên cho con là Thanh Trịnh.

Người đàn ông cười ha hả vỗ vai tôi:

- Nhớ rồi. Cậu học trò bất đắc dĩ đã bỏ tôi.

Rồi ông quay qua giới thiệu cô gái:

- Đây là Thanh Ly. Chắc cậu không nhớ nó, vì hồi cậu bỏ học nó mới có hai tuổi. Còn đây là học trò cũ của ba.

Cô gái nhìn tôi mỉm cười chào và tôi cũng mỉm cười theo. Tôi mời thầy Ban và Thanh Ly đi ăn mì vịt tiềm - món ăn đặc biệt của thị xã. Họ đồng ý. Tôi phụ dọn dẹp đồ nghề cho nhanh rồi chúng tôi cùng đi xe lôi ra bờ sông.

Về đêm, hàng quán ở dọc bờ sông rất đông khách. Mọi người tránh cái nóng ở thị xã, ra đây đón ngọn gió mát từ mặt sông thổi lên. Chúng tôi ngồi ở một cái bàn tròn kê trên bờ đá. Mặt nước dập dềnh cách chân chúng tôi hơn một thước. Thanh Ly xoa mái tóc dài ngang vai. Em mặc áo thun trắng có hình con cá sấu ở phía trái tim. Thầy Ban mặc áo sơ mi màu nâu nhạt, miệng ngậm ống vố. Chẳng còn ai nhận ra họ là diễn viên ảo thuật. Tôi nói:

- Tại thầy đổi tên Thanh Ban, nếu không con đã tìm thầy từ hồi sáng.

Thầy Ban cười:

- Cái tên đó hết ăn khách rồi. Tôi phải đổi tên là Z.30 và con nhỏ này là Z.31, nghe cho có vẻ bí ẩn. Còn cậu bây giờ làm gì?

- Dạ, làm nhân viên kế toán.

- Có nghề nghiệp ổn định là tốt. Tôi mong cho con tôi cũng có một nghề ổn định như cậu, nhưng nó không chịu.

Thanh Ly liếc nhìn ba, nói:

- Ba bắt con học nghề may, ai mà ham.

- Chứ con muốn học nghề gì?

- Nghề ảo thuật.

Thầy Ban cú nhẹ lên đầu cô con gái:

- Theo nghề này chỉ khổ.

Thấy hai cha con thầy Ban đang vui vẻ, tôi hỏi:

- Lâu nay thầy có nhận ai làm đệ tử?

- Nghề này càng ngày càng khó kiếm tiền, nên không có ai ham học.

- Vậy con xin thầy nhận lại con làm đệ tử.

Thầy Ban trợn mắt nhìn tôi:

- Cậu nói thiệt hay nói chơi?

- Dạ thiệt. Bây giờ con đã lớn và có quyền quyết định.

- Cậu có quyết định đó từ khi gặp tôi hay gặp con nhỏ này?

Tôi đỏ mặt lúng túng nói:

- Dạ... gặp cả hai.

Thầy Ban mỉm cười rồi nghiêm mặt nói:

- Được, tôi cũng già rồi. Cậu có thể thay tôi diễn với con nhỏ.

Đang cầm cái đùi vịt tiêm, Thanh Ly vội bỏ xuống, lắc đầu quầy quậy.

- Không được đâu.

Thầy Ban hỏi:

- Sao vậy? Con tính độc diễn à?

- Ngó tướng ảnh “ạch ẹi” quá. Diễn chung con sợ sẽ bị cưa thành hai khúc.

Thầy Ban bật cười rồi ho sặc sụa. Tôi tự ái nói:

- Em đừng coi thường. Xem tôi biểu diễn ảo thuật nè. Tôi chỉ cần đọc một câu thần chú, tô mì trước mặt em sẽ biến thành hai tô.

- Xí! Anh mà diễn được, tôi sẽ chịu diễn chung với anh.

Tôi nhắm mắt lại lầm bầm đọc một câu thần chú, rồi mở mắt ra hét lớn:

- Đây chủ quán, cho một tô mì ăn thêm.

Và trước mặt Thanh Ly đã có thêm một tô mì còn bốc khói.

Thầy Ban vỗ tay:

- Cậu diễn vai hề được lắm. Vai đó rất ăn khách.

Ăn uống xong, tôi đưa hai người về khách sạn, nơi họ tạm trú trong thời gian biểu diễn ở thị xã. Tôi hẹn sáng mai sẽ đến đón họ đi thăm các thắng cảnh ở đây.

Sáng hôm sau khi tôi đến khách sạn, thầy Ban không đi được vì bận công việc đột xuất. Thầy nói tôi dẫn Thanh Ly đi chơi và nhớ trở về rạp hát lúc 3 giờ chiều để diễn tập trò mới.

Tôi chở Thanh Ly bằng xe Honda chạy một vòng quanh thị xã cho em biết. Thị xã nhỏ bằng bàn tay nên 15 phút sau chúng tôi đã trở về chỗ cũ. Tôi dắt xe cùng em đi ghe máy qua sông, về làng quê ngoại. Nơi có nhiều vườn trái cây chắc sẽ làm em thích.

Dọc theo hai bên đường làng là hai con mương nước đục ngầu phù sa. Cây trái mọc lên xanh um. Thỉnh thoảng có tiếng trái chín rụng xuống mương kêu lôm bôm. Nhà ngoại tôi không có cổng vì quanh đây đều là người họ hàng. Tôi phóng xe vào đến thềm nhà. Con chó vàng chạy ra sủa ầm ĩ rồi ngoắc ngoắc đuôi khi nhận ra người quen. Ngoại tôi hơn 70 tuổi, nhưng dáng người còn khỏe mạnh. Bà đứng ở cửa nheo mắt hỏi:

- Thăng Tư đó hả?

Tôi chạy đến ôm chầm lấy bà rồi nói:

- Dạ. Còn đây là bạn gái của con ở Sài Gòn mới xuống.

Thanh Ly cúi đầu chào bà. Bà nói:

- Cha! Chắc trời sắp mưa to vì có khách ở Sài Gòn đến chơi. Có trái mít chín cây ngoại mới hái xuống đó, thăng Tư mang ra mời khách.

- Dạ. Ngoại cứ để đó cho tụi con.

Tôi dắt Thanh Ly ra vườn phía sau nhà. Những cây mận đầy trái chín đỏ làm em thích thú, nhảy lên với hái bỏ vào miệng nhai.

- Ngọt quá. Ước chi nhà em cũng có được cây mận như vậy.

- Cả vườn mận này là của em, nếu em chịu ở lại đây.

Thanh Ly tròn xoe mắt nhìn tôi:

- Anh nói gì em không hiểu?

- Tôi muốn nói ngoại cho tôi miếng vườn này, nhưng ở một mình buồn quá nên tôi không nhận.

- Sướng thí mồ mà anh còn chê.

- Thì chính em cũng chê nữa mà.

- Em chê hồi nào đâu?

- Vậy là em chịu ở lại đây với tôi há?

Như chợt hiểu ra điều tôi muốn nói, Thanh Ly đỏ mặt cúi đầu.

- Em không thể bỏ ba má ở Sài Gòn. Em phải giúp ba kiếm tiền nuôi gia đình.

- Vậy tôi sẽ theo giúp em một tay.

Thanh Ly bỏ chạy quanh gốc mận, tôi vội đuổi theo em và chúng tôi cùng cắn chung một trái mận chín. Đây là trái mận ngon nhất mà tôi được ăn từ trước tới nay.

Gần 3 giờ chiều tôi chở Thanh Ly về rạp hát để tập duyệt trò ảo thuật mới. Thầy Ban ngồi đợi chúng tôi trên sân khấu vắng người. Thầy báo cho biết đêm nay là buổi biểu diễn cuối cùng ở đây. Sáng nay, chủ thầu họp cho biết vé bán không hết, họ không dám thuê đoàn diễn tiếp hai đêm nữa. Mặt Thanh Ly buồn xo, tôi cũng buồn xo, nhưng rồi tôi vui vẻ ngay khi nghĩ sẽ theo Thanh Ly về Sài Gòn sớm.

Thầy Ban tập trò chim bồ câu rút lá bài, con bọ trắng từ trong túi chui ra. Thanh Ly tập trò người bay. Trò này rất công phu nên mặt em lấm tấm mồ hôi.

Đêm ấy, tôi bồn chồn đi lại ở trong phòng đợi mà không vào rạp hát. Không gì chán bằng xem ảo thuật mà mình đã biết rõ phần “ảo”. Còn ca nhạc thì tôi không ham.

Hai cha con biểu diễn xong, tôi lại phụ giúp thu xếp đồ nghề vào những thùng gỗ. Tôi mời hai người đi ăn bồi dưỡng.

Thầy Ban bị mệt, nên phải về khách sạn nghỉ để mai đi sớm. Thầy nói nếu tôi đã quyết định học nghề thì sáng mai theo thầy lên Sài Gòn. Còn nếu chưa thu xếp xong công việc thì lên sau cũng được. Thanh Ly sẽ cho tôi biết địa chỉ nhà thầy.

Tôi chở Thanh Ly đến quán mì vịt tiềm đêm qua. Đêm nay gió thổi mạnh nên mặt sông nổi những đợt sóng. Thanh Ly phải xin một sợi dây thun để cột mái tóc vì gió thổi bay những sợi tóc dài vào miệng em.

Ăn mì xong, tôi gọi hai ly chè bưởi. Khum tay che gió đốt một điếu thuốc, tôi nói:

- Vì phải bàn giao công việc, chừng đầu tháng sau tôi mới lên Sài Gòn được. Em hãy ghi địa chỉ, tôi sẽ tìm đến.

Tôi đưa cho Thanh Ly cây viết và tờ giấy. Em cầm lấy và vẽ những vòng tròn từ nhỏ đến lớn.

- Em biểu diễn trò ảo thuật à?

Thanh Ly lắc đầu:

- Em ghi những con số 0.

- Tại sao vậy?

- Anh còn nhớ trái mận chín chúng ta ăn chung ở vườn? Chính ở đó trái mận mới ngọt. Lên Sài Gòn nó sẽ lạt nhách.

- Ai biểu em ăn mận ở Sài Gòn làm chi. Khi nào thèm, em hãy xuống đây.

- Dạ, khi nào thèm em sẽ xuống đây, với điều kiện anh phải ở đây.

- Tôi rất muốn đi theo ba em học nghề. Tôi rất mê trò ảo thuật.

- Anh thấy đó, trò ảo thuật nào cũng hấp dẫn khi người ta chưa biết mặt trái của nó, biết rồi trò nào cũng dở. Em nghĩ tình yêu cũng vậy.

- Em bị méo mó nghề nghiệp rồi. Tình yêu không phải như vậy. Càng hiểu biết nhau, người ta càng yêu nhau hơn.

- Càng ghét nhau hơn thì có.

Thanh Ly tháo sợi thun cột tóc. Gió thổi mạnh làm bay những sợi tóc che khuất khuôn mặt em. Tôi nói:

- Thôi, không bàn cãi lời thôi nữa. Để tôi chở em về khách sạn. Tôi sẽ hỏi ba em địa chỉ.

- Cám ơn anh. Hãy để em đi xe lôi về một mình. Chia tay ở quán ăn bao giờ cũng dễ dàng hơn chia tay ở những nơi khác.

34. Tình Đầu - Một Trò Đùa?

Có lần H. - một anh bạn tôi mới quen - đang ngồi trò chuyện vui vẻ bỗng im bất rồi vội vã cáo từ. Tôi nghĩ chắc anh bận việc phải đi nên cũng không giữ lại. Tôi luôn luôn không thích giữ lại một người muốn ra đi. Hôm sau, một anh bạn khác của tôi cho biết:

- H. nói ông bị bệnh giống Hàn Mặc Tử! Ngón tay trở của ông bị cùi sứt móng, đỏ hồng. H. khuyên tôi không nên gần ông, dễ lây bệnh.

Tôi chỉ biết cười buồn. Từ đó, khi tôi nói chuyện với một người mới quen, tôi thường chủ động bỏ bàn tay trái vào túi quần. Có người lại nhận xét tôi sống “thủ” kỹ quá. Thật oan hơn ông Địa! Không phải vậy đâu. Tôi xin phép được kể rõ nguyên nhân để tránh những hiểu lầm dễ xa nhau.

Mỗi người khi suy nghĩ điều gì quan trọng, người ta thường có thói quen “nhâm nhi” một cái gì đó. Người thì nhâm nhi tách trà, ly cà phê, ly rượu, điều thuốc... người thì nhâm nhi cán viết. Còn tôi thường đưa ngón tay trở bàn tay trái (vì tôi thuận hàm trái) nhâm nhi. Vì vậy, móng tay đó đã bị sút móng đỏ hồng. Chớ tôi đâu có triệu chứng bệnh cùi.

Chắc sẽ có bạn hỏi: Vậy ông suy nghĩ chuyện gì mà “lung” giữ vậy? Xin thưa: Những lúc ăn no (chứ lúc đang đói có thể tôi sẽ nhai luôn ngón tay mình) tôi thường đưa ngón tay trở lên nhâm nhi để suy nghĩ trả lời một câu hỏi đã thắc mắc từ lâu:

- Tình đầu là một huyền thoại hay là một trò đùa?

Theo “Từ điển tiếng Việt” - NXB Khoa Học Xã Hội “Huyền thoại: câu chuyện huyền hoặc hay dững cảm của thời xa xưa”. Định nghĩa có vẻ rất đúng với mối tình đầu của tôi. Khi yêu nàng tôi xem nàng như một nàng tiên. Không có gái nào ở cõi đời này có thể so sánh được với nàng dù đó là hoa hậu thế giới. Nên câu chuyện có vẻ “huyền hoặc”. Ngày ấy chúng tôi học cùng lớp. Nàng là con nhà giàu và học rất giỏi. Còn tôi con nhà nghèo, học dốt mà cũng bày đặt yêu nàng. Đúng là tôi “dững cảm”. Và chuyện tình đó xảy ra cách nay thiếu một ngày thì tròn 20 năm, nên đã thuộc vào “thời xa xưa”.

So sánh và đối chiếu kỹ như thế nhưng sao tôi vẫn thấy chưa vừa lòng. Tôi vẫn thấy mối tình đầu của tôi cứ như một trò đùa. Trò đùa là gì? Chắc các bạn đều rành, khỏi cần phải tra từ điển mỗi tay. Nếu bạn chưa rõ, tôi xin được kể tiếp:

Hôm sinh nhật thứ 16 của nàng, tôi nghĩ phải tặng nàng một món quà gì đó thật đặc biệt để nàng sẽ nhớ mãi đến mối tình đầu “vĩnh cửu” của tôi. Cuối cùng, tôi đã đập con heo đất, lấy hết tiền dành dụm đi mua vật dụng về đúc một trái tim bằng xi măng cốt thép, bên trên có khắc rõ nét tên nàng quện chặt tên tôi. Buổi tối, khi tôi trao món quà vừa to vừa nặng cho nàng, nàng đã chớp chớp đôi mắt tỏ vẻ rất cảm động khiến tôi cũng sung sướng ngất ngây.

Sáng hôm sau, tôi đi học ngang nhà nàng. Trời ơi! Bạn đã bao giờ nhìn thấy lá thư tình của bạn nằm trong sọt rác nhà người yêu của bạn chưa? Nếu thấy, chắc bạn sẽ đau khổ lắm. Nhưng đã “nhầm nhò” gì so với nỗi đau khổ của tôi, khi tôi thấy trái tim mình nằm trong sọt rác nhà nàng. Tôi ôm ngực lão đảo bỏ học về nhà. Tôi buồn quá. Tôi chỉ muốn chết. Không phải vì nàng mà vì muốn quên đi mối tình đầu tưởng là “vĩnh cửu” không ngờ chỉ diễn ra trong chớp lát. Thật đáng tiếc nhà tôi ở thành phố nên không có thuốc rầy để tôi uống. Nhà tôi có nuôi hai con mèo nên cũng không có thuốc chuột để tôi uống. Tôi đành phải uống tất cả các loại thuốc có sẵn trong tủ thuốc gia đình. Và tôi đã nhắm mắt “tạm biệt” cõi đời đúng hai ngày. Khi tỉnh dậy, tôi bắt đầu đưa ngón tay trở lên nhâm nhi và thầm hỏi...

Các bạn đã tặng “một bông hồng cho tình đầu”. Còn tôi đã tặng nàng một móng tay cho mối tình đầu. Dĩ nhiên những mối tình đầu của các bạn đẹp hơn và thơ mộng hơn mối tình đầu của tôi. Nhưng biết làm sao được! Đâu phải ai cũng là người tốt phúc có được mối tình đầu giúp cho trái tim mình to lớn hơn và đập khỏe mạnh hơn.

Dù đã nghe một triệu lần bản nhạc “How you can mend a broken heart” của Bee Gees, âm nhạc cũng không thể giúp tôi hàn gắn được một trái tim đã vỡ. Ngày ấy tôi đã yêu nàng với một trái tim còn nguyên vẹn. Từ đó về sau, tôi đành phải yêu người và yêu mình với một trái tim tan vỡ. Thật thảm thương!

Vậy tình đầu là một huyền thoại hay là một trò đùa? (Trò đùa của nàng và tôi. Trò đùa của chúng tôi với cuộc đời). Tôi đã tập viết văn để cố gắng trả lời câu hỏi đó. Nhưng loay hoay mãi vẫn chưa trả lời được suông sẻ. Vậy xin các bạn hãy chỉ bảo giúp tôi. Nếu không tôi lại phải đưa ngón tay trở (dĩ nhiên của bàn tay trái vì người ta khó mà từ bỏ được một thói quen) vào hàm răng trái, tôi vừa nhâm nhi vừa tự hỏi: - Tình đầu là...?

35. Tiếng Hát Của Nàng

Một nữ phóng viên đồng nghiệp nói với tôi: Ông chỉ chuyên viết về áo trắng thôi sao! Xã hội này còn nhiều người mặc áo màu khác. Ông hãy đi thực tế một quán bia ôm và viết về thân phận của các cô gái ấy.

Tôi đã đi thực tế và viết được truyện này. Có lẽ truyện còn ôm... đầm quá, nhưng biết làm sao được. Dưới ánh sáng mặt trời rạng rỡ, người ta còn chưa nhìn thấy hết góc cạnh của một sự việc, huống chi dưới ánh đèn mờ.

Truyện này đã được đăng trên báo Sóng Nhạc. Tôi nghĩ không phải vì nó có “nhạc” mà có lẽ vì nó có một chút “sóng”.

*

* *

Khi chúng tôi bước vào quán Linh Thảo chỉ còn có hai bàn trống. Một bàn trải khăn trắng có đặt một bình hoa cúc vàng, còn bàn kia có một nụ hồng nhung cắm trong một chiếc ly cao. Tôi chọn bàn có bông hồng, chẳng phải vì trông nó sang trọng hơn mà vì nhìn bông hồng tôi thường dễ dàng tưởng tượng ra đủ thứ các món ăn ngon: heo sữa quay, cá chép sốt cà, thỏ nấu rượu chất. Và như thế sẽ đỡ tốn... tiền “mồi”.

Một người phục vụ nam mặc áo trắng quần đen bước vào hỏi:

- Các anh uống bia gì?

Tuấn nhìn người phục vụ nói:

- Cho nửa... nửa thùng Heineken là bao nhiêu lon?

- Dạ mười hai lon.

Tuấn trợn mắt nói:

- Bộ không biết làm tính chai sao mà? Nửa của nửa thùng là sáu lon.

Người phục vụ cười nói:

- Dạ, em hiểu. Các anh có cần gọi cô nào quen?

- Mới vào lần đầu chưa quen ai. Mà tìm cho tao em nào ốm ốm xinh xinh.

Nhân ngồi cách Tuấn một ghế nói:

- Gọi cho tôi một em ít trang điểm và không xài dầu thơm.

Người phục vụ quay qua hỏi tôi:

- Còn anh hai?

Tôi lắc đầu. Tuấn vỗ tay xuống bàn:

- Thôi cha nội, cha nội “ăn chay” ai dám “ăn mặn”.

- Thì từ từ.

Thú thật tôi thích ngồi uống bia với một bông hồng cắm nín còn hơn phải ngồi nói chuyện với một cô gái mà mình không hợp gu, dù chỉ là ngồi để giải trí trong chốc lát.

Một lúc sau người phục vụ đem vào sáu lon bia và hai cô tiếp viên cầm ba cái ly có quai đặt lên bàn. Tuấn và Nhân mỗi người một cô tiếp viên ngồi kế bên. Người phục vụ hỏi:

- Các anh ăn gì không?

Tuấn nói:

- Cho con khô mực.

Tôi nói:

- Một đĩa táo xanh và nhiều muối ớt.

Người phục vụ kéo tấm bình phong che bàn chúng tôi, chỉ chừa một lối đi nhỏ rồi bước ra ngoài. Một cô gái tóc ngắn xách xô đá bước vào, gấp đá bỏ vào ly. Cô mặc áo pull trắng sát nách, chiếc váy dài có in hình những bông hoa màu đen trên nền vải nâu. Đôi mắt to đen của cô có vẻ buồn nảo ruột dù miệng cô luôn mỉm cười. Bỏ đá xong, cô gái xách xô đá đi ra ngoài. Tôi hỏi cô gái ngồi bên Tuấn:

- Ai vậy?

Tuấn cười:

- Rồi, trúng “hệ” của chàng rồi.

Cô gái nói:

- Chị Kim đó. Chị ấy chỉ phục vụ chứ không được ngồi bàn tiếp khách.

Tôi tự khui lon bia rót đầy ly rồi bưng lên uống hết nửa ly. Tôi nhìn bông hồng trên bàn và cố tưởng tượng ra đôi mắt buồn nảo ruột của cô gái. Chắc cô là thân nhân của chủ quán nên không được tiếp khách.

Một người đàn ông lớ đầu qua khe bình phong hỏi:

- Các anh có cần ca nhạc?

Tôi nhận ra Khoa, một người quen ở quán cũ. Tôi vẫy tay gọi:

- Vào đây.

Khoa đẩy bình phong bước vào, bắt tay tôi:

- Chào anh Tiến. Lâu quá mới gặp lại anh.

Tôi kéo ghế cho Khoa ngồi rồi rót đầy ly bia mời:

- Uống năm mươi đi. Bỏ quán Bảo Sơn bao lâu rồi?

- Dạ, em về làm quản lý ở đây đã hơn ba tháng. Xin phép anh.

Khoa uống cạn nửa ly bia rồi nói:

- Để em gọi cho anh một cô mới vô làm, ngon lành lắm.

- Thôi khỏi. Ông ra gọi cho tôi cô Kim.

Khoa trợn mắt:

- Cô Kim? Không được đâu.

Tôi nhú mày:

- Ông là quản lý mà điều động cô ta vào đây không được thì quản lý cái quái gì?

- Không phải vậy. Em chỉ sợ anh buồn.

- Tự tôi yêu cầu, tại sao tôi còn phải buồn?

Khoa ôm vai tôi nói nhỏ:

- Để em trình bày cho anh Tiến thông cảm. Kim trước kia là ca sĩ số một ở quán này. Rất nhiều khách đã say mê tiếng hát của cô ấy. Bia và thuốc lá đã làm cho cô ấy khan tiếng. Rồi một đêm đi làm về khuya. Kim bị trúng mưa và bị bệnh. Khi lành bệnh thì Kim cũng bị tắt tiếng luôn. Bà chủ thông cảm hoàn cảnh cô ấy phải một mình nuôi cha mẹ già, nên đã nhận cô ấy vào làm phục vụ như nam chứ không cho ngồi tiếp khách, sợ khách chê quán có tiếp viên câm.

Tôi vỗ vai Khoa:

- Ông ra mời Kim vào đây. Mọi chuyện để tôi lo.

Khoa đứng dậy. Tuấn nói:

- Ông gọi người đồn để mấy em ca cho vui.

Khoa đẩy bình phong bước ra. Một lát sau Kim cầm đĩa khô mực và đĩa táo xanh bước vào. Đặt hai đĩa trên bàn, Kim định bước ra ngoài thì tôi níu tay nàng:

- Em ngồi xuống đây.

Kim mỉm cười lắc đầu. Tôi kéo Kim ngồi xuống ghế và choàng tay qua vai nàng.

Tuấn vỗ tay cười ha hả:

- Hết “ăn chay” rồi hả?

Tôi rút tay trên vai Kim xuống rồi nắm lấy tay nàng nói nhỏ:

- “Em như một nụ hồng cầu mong chẳng lạnh lòng.” Em biết bài hát đó chứ?

Kim mỉm môi nhìn đĩa hồng trên bàn, lắc đầu. Tôi nói:

- Tôi không yêu cầu em hát. Tôi chỉ hỏi em có “hiểu” bài hát đó?

Kim gật đầu.

- Tốt. Nào mời em uống.

Tôi đưa ly bia cho Kim, nàng cầm lên uống nhấp một ngụm. Một người đàn ông có râu cầm đàn ghi ta bước vào. Anh cúi chào chúng tôi rồi kéo ghế ngồi một góc sát tấm bình phong. Cô gái ngồi bên Tuấn nói:

- Em xin hát tặng các anh bài “Chuyện ba người”.

Anh nhạc công dạo đàn. Tuấn gõ tay xuống bàn theo nhịp điệu Rumba. Cô gái hát: “Một người đi với một người, một người đi với nụ cười hắt hiu...”

Kim nhìn chăm chăm vào cây đàn. Đôi môi nàng khê mấp máy. Nàng cố tìm lại giọng hát đã mất. Rồi nàng gục đầu xuống bàn, hai tay bịt chặt đôi tai...

Bài hát dứt. Mọi người vỗ tay. Đôi mắt Kim ngấn lệ. Tôi vuốt mái tóc ngắn của nàng và nói nhỏ:

- Đừng buồn, rồi giọng hát sẽ trở về với em.

Kim buồn bã lắc đầu, cầm ly bia lên uống cạn. Tôi lấy một trái táo xanh, chấm thật nhiều muối ớt rồi đưa cho nàng.

- Em hãy tập chịu đựng ăn đủ thứ chua chát cay mặn, để vươn lên trong cuộc đời. Khi nào từ bỏ được nơi chốn này, giọng hát sẽ tự động về với em.

Kim gật đầu, nhìn tôi mỉm cười. Nàng cắn mạnh vào trái táo đầy muối ớt. Tôi mượn người nhạc công cây đàn. Dù giọng hát không hay, tôi cũng muốn hát tặng nàng. Không phải để nàng thưởng thức giọng ca của tôi, mà để nàng hiểu lời ca: “Dù mai đây ai đưa em đi đến cuối cuộc đời...”

Gần 12 giờ đêm, tôi đưa Kim về nhà nàng. Trời vừa mới ngừng cơn mưa nên thành phố mát lạnh. Kim ngồi sau thỉnh thoảng đưa tay chỉ đường mỗi khi xe chạy đến một ngã tư. Đến một con đường nhiều cây sao cao vút, nàng vỗ vai tôi ra dấu cho xe ngừng lại. Nàng xuống xe, chỉ vào một con hẻm sâu hun hút rồi ra dấu cho tôi đừng đi theo vào nhà nàng.

Đường phố im lặng, tôi nghe rõ tiếng lá rụng chạy đuổi nhau trên mặt đường. Tôi ôm lấy vai nàng, nàng im lặng. Tôi vuốt mái tóc nàng, nàng im lặng. Và khi tôi cúi xuống hôn nàng, lạ lùng thay đôi môi nàng mấp máy rồi khê hát “Tình yêu mật ngọt, mật ngọt trên môi. Tình yêu mật đắng, mật đắng trong đời...”

Tôi đã nghe rõ ràng tiếng hát thanh thoát của nàng. Chắc các bạn cho rằng lúc đó tôi “xỉn” nên mới nghĩ vậy. Làm sao một người đã bị tắt tiếng có thể hát được?

Như vậy bạn chỉ tin tình yêu nói được bằng miệng lưỡi. Không, tình yêu cũng có thể nói được bằng trái tim. Và nàng đã hát bằng trái tim.

Tôi không tin cơn bệnh nàng mắc trong đêm mưa đã làm nàng tắt tiếng. Chính khói thuốc và rượu bia trong căn phòng tù túng, dù có được gắn máy lạnh, đã làm tắt tiếng hát của nàng. Tôi tin tình yêu sẽ giúp nàng thoát khỏi nơi chốn tù túng đó, và tiếng hát sẽ trở lại với nàng. Khi hai con tim hoà cùng một nhịp, chúng sẽ giúp nhau hát lên một bài ca mà chỉ riêng chúng hiểu.

Nhưng ai sẽ giúp nàng có lại tiếng hát?

Thật đáng tiếc tôi không thể giúp nàng chuyện đó. Tôi không muốn nàng sẽ bị tắt tiếng luôn khi khám phá ra đứa con gái đầu lòng của tôi vừa tròn một tuổi. Nó đang cần tiếng hát của tôi dù tôi hát không hay.

36. ĐỪNG MƠ LÀ THÁC ĐỒ

Một lần đứng trên đỉnh thác Đambri nhìn xuống đáy vực sâu thăm thẳm, tự nhiên tôi bủn rủn tay chân và thốt gọi: “Má ơi!” Một cô nữ sinh Bảo Lộc đứng kế bên, cười nói: “Ông ngó lớn vậy mà nhát như một chú nhóc!”. Tôi đỏ mặt im lặng. Về đến nhà, tôi viết ngay truyện này để bào chữa cho tánh nhát gan của mình.

*

* *

Đứng trên đỉnh thác Đambri nhìn xuống vực sâu, mặc dù hai tay nắm chặt lấy lan can bằng sắt, tôi vẫn cảm thấy “lạnh” đôi chân. Trong khi ấy cô bé thản nhiên chạy đi, chạy lại tìm bứt một đóa hoa rừng rồi em quăng nó xuống mặt thác. Đóa hoa màu tím hồng trôi vật vờ trên mặt nước đục rồi bị cuốn vào dòng thác trắng xóa đổ ào xuống vực sâu. Mắt hút.

Cô bé quay qua hỏi tôi:

- Nhóc thấy thác này đẹp hơn những thác ở Đà Lạt không?

Tôi dậm dậm bàn chân cho đỡ “lạnh” căng rồi trả lời:

- Nó đẹp hơn nhiều vì nhờ có em đứng bên cạnh.

- Em không đứng mãi bên nó đâu. Em sắp là nó...

Tự nhiên cô bé loạng choạng ôm đầu. Tôi vội chạy đến ôm vai em, dìu đến ngồi ở một kè đá, dưới một tàn cây rậm lá.

- Đừng nhìn xuống vực sâu, em sẽ bị chóng mặt.

Cô bé lắc đầu, thở hỏn hển:

- Em có cảm tưởng như ai đang gọi em.

- Ai?

- Cái thác.

- Bá láp. Nó nhắc chúng ta đã đến giờ ăn trưa.

Tôi mở túi xách lấy ra một ổ bánh mì kẹp chả lụa đưa cho em. Cô bé lắc đầu:

- Em không đói.

Tôi khui một lon nước ngọt, bỏ ống hút vào rồi đưa cho em. Cô bé cầm lấy lon nước, hút một hơi dài. Khuôn mặt em đã bớt nhợt nhạt. Tôi vừa nhai bánh mì kẹp chả vừa hỏi em chuyện học hành để em quên đi chuyện cái thác gọi.

- Kỳ thi tú tài vừa qua em làm bài khá không?

Cô bé hút thêm một hơi nước ngọt rồi nói:

- Bài toán của em chắc chắn được điểm 10.
- Đừng quá tự kiêu. Có thể em chỉ được 9.5 điểm.
- Tại sao vậy? Em giải đúng một trăm phần trăm mà.
- Em hãy xòe bàn tay viết bài ra.

Cô bé đưa lon nước ngọt qua tay phải rồi xòe bàn tay trái ra. Tôi chỉ vết mực tím ở ngón giữa.

- Em thấy đó, ngón tay em khi viết còn để dính mực hướng chỉ bài viết của em. Như vậy bài thi của em có thể bị trừ nửa điểm vì dơ bẩn.

Cô bé đưa ngón giữa lên, liếm vào vết mực tím rồi chùi ngón tay vào áo thun trắng. Vết mực vẫn còn nguyên vì vai áo em dâu phải là cụt tay. Cô bé gật đầu:

- Thôi được, em chịu mất nửa điểm bài toán. Còn môn Lý chắc trên trung bình. Em chỉ sợ môn Văn được điểm 2.
- Đừng quá tự ti. Những lá thư em viết cho tôi đều rất “văn học”. Vậy chắc chắn bài văn của em được điểm 6.
- Em không tin khả năng thẩm định văn học của nhóc.
- Đừng đùa. Tôi từng đi dạy kèm học sinh luyện thi môn văn vào lớp 6.
- Nhưng đây là chương trình lớp 12 mà.
- Thì hơn nhau có 6 lớp chứ nhiều mà tôi không “thẩm định” nổi. Đó là chưa kể tôi đã có một bài thơ được chọn đăng trên báo Nhi Đồng.
- Nhưng Nhóc viết văn đâu có hay. Vì nếu hay thì những lá đơn xin việc của Nhóc đã không bị người ta trả lại.

Cô bé thực tế quá khiến tôi “cứng họng”. Tôi cầm lon nước ngọt, hút một hơi cạn lon để miệng lưỡi được trơn tru. Nhưng tôi cũng chẳng nói được lời nào. Chẳng bao giờ một người đang thất nghiệp lại “ăn nói” hơn người được.

- Em xin lỗi đã nói chạm tự ái Nhóc.

Tôi ngồi im không thèm cắn miếng chả to bự ở ổ bánh mì. Tôi vờ như người bị trúng gió á khẩu.

- Sự thật em rất lo...

Thấy cô bé nhú mày lo nghĩ tội nghiệp, tôi buột miệng nói như một cái máy:

- Đừng lo cho tôi. Rồi tôi sẽ tìm được việc làm mà.
- Không. Em lo cho em. Em không muốn thi trượt lần này.
- Em đừng quá lo lắng. Còn điểm môn thi sinh ngữ nữa. Tôi biết em rất giỏi Anh Văn.
- Bây giờ em đang học tử ngữ.
- Em học tiếng La tinh làm gì?
- Không. Em đang học ngôn ngữ ở nơi đó là im lặng.
- Em đừng quá bi quan. Thua keo này ta bày keo khác. Em hãy học chuẩn bị thi lại kỳ hai. Chắc chắn em sẽ thi đậu.

Cô bé đưa hai tay lên xoa xoa hai bên thái dương:

- Em sợ không còn nhiều thời gian trước khi đến đó.
- Đã đến đó cần quái gì bằng cấp mà em phải quan tâm. Nhiều người chưa học xong lớp một cũng đến đó được.

- Nhưng em không muốn là học sinh thi rớt khi đến đó.

Tôi ném mạnh nửa ổ bánh mì kẹp chả còn lại xuống dòng thác. Lần đầu tiên trong đời tôi phung phí như vậy vì tức giận. Thi rớt cuộc đời mà em không sợ, lại sợ thi rớt bằng tú tài! Nhưng tôi không thể giải thích cho em rõ cái nào quan trọng hơn cái nào. Một khi em cảm thấy đau lòng vì một chiếc lá rơi hơn một cây cổ thụ bị ngã đổ...

Cả hai cùng im lặng nhìn xuống dòng thác và như em nói: im lặng là tử ngữ. Tôi cảm thấy không khí ngột ngạt khó thở dù đang ở độ cao trên ngàn mét so với mặt nước biển. Để phá tan không khí im lặng chết chóc, tôi bẻ gãy một cành khô và nói:

- Xin lỗi, nếu tôi có làm em buồn.

Cô bé mỉm cười nói:

- Đố Nhóc tiếng thác đổ nghe vui hay buồn?

Tôi lắng tai nghe rồi trả lời:

- Không buồn, không vui.

- Em cũng như nó vậy. Bao giờ Nhóc trở về Sài Gòn?

- Ngay chiều nay vì sáng mai có Công ty hẹn tôi đến nhận thử việc. Khi công việc ổn định, tôi sẽ lại lên Bảo Lộc thăm em.

- Thôi Nhóc khỏi lên đây nữa mất công.

- Vậy em sẽ xuống Sài Gòn?

- Nhóc quên “trái đất tròn như con số không” à? Chúng ta đã quen nhau ở điểm nào, chúng ta sẽ gặp lại nhau ở điểm đó.

Tôi vui mừng nói:

- Em thông minh ghê! Vậy chúng ta sẽ gặp lại nhau ở quán bán vịt lộn đường Kỳ Đồng, nơi lần đầu chúng ta đã quen nhau.

- Thiếu chút nữa là Nhóc đã thông minh! Chúng ta sẽ gặp lại nhau ở nơi tổ tiên chúng ta đang sống. Bây giờ em hát tặng Nhóc một bài ca trước khi chia tay. “...Nhiều đêm thấy ta là thác đổ. Tỉnh ra có khi vẫn còn nghe...”

Tôi ngồi im lắng nghe em hát. Tôi thành thật cầu mong em đừng mơ thấy mình là thác đổ, vì em còn quá trẻ để phải “đổ” dù cho bệnh ung thư máu của em có là bệnh nan y. Tôi mở to đôi mắt nhìn khuôn mặt nhợt nhạt của em. Không phải tôi muốn ghi nhớ hình ảnh khuôn mặt đó lần cuối. Tôi - một người vốn ích kỷ - chỉ muốn giữ không cho những mí mắt gặp nhau, nếu không những giọt nước mắt tròn như con số không sẽ lăn ra...

*Chú thích: Xin các bạn đừng hiểu lầm tôi tên Nhóc, sự thật tôi tên... Biền đảng hoàng. Cô bé gọi tôi là Nhóc vì không bao giờ em coi tôi lớn hơn em hoặc ngang hàng với em. Tôi cũng chẳng thêm cái cọ với em về chuyện đó. Chẳng việc gì phải cãi cọ với một người sắp đi xa. Cô bé sắp đi xuất cảnh à? Trời! Nếu bạn nghĩ như vậy thì tôi đành phải khen bạn (như cô bé đã khen tôi): Thiếu chút nữa là bạn đã thông minh!

37. Tình Dỏm Là Sao Quên

Tình yêu chân thật, bạn sẽ nhớ suốt đời đời. Đúng rồi! Nhưng tình yêu “dỏm” như một cái tát tai cũng khiến bạn phải nhớ suốt đời. Tôi đã bị một cái tát tai như vậy và thỉnh thoảng vẫn cảm thấy má mình ran rát, mỗi khi nhớ lại.

*

Gần đến ngã tư, tôi cẩn thận cho xe Honda chạy chậm lại. Chợt nghe có tiếng la hét hoảng “cướp, cướp”. Một chiếc xe Honda 67 chạy vụt lên. Tôi ủi luôn xe mình vào bánh sau chiếc xe đang chạy, cả hai xe té nhào xuống lòng đường. Mọi người bu đông làm hai tên cướp lính quýnh. Công an đã đến kịp thời tóm gọn chúng. Tôi lồm cồm đứng dậy với cái chân phải bị thương, cố gắng dắt xe vào lề đường.

Một cô gái tóc dài che nửa khuôn mặt, mặc áo thun màu trắng hở ngực, đến nói chuyện với công an. Họ trao đổi với nhau điều gì đó, rồi cô gái đến bên tôi.

- Anh bị thương nặng không?

Tôi nhìn chiếc xe Honda bị gãy tay thắng, bể đèn signal. Tôi nhìn xuống chân mình chỗ đầu gối rướm máu, chiếc quần jean mới mua bị rách một mảng. Tôi nhăn mặt định nói đau lắm lắm. Nhưng khi nhìn rõ khuôn mặt cô gái, tôi vội nhoẻn miệng cười và nói một câu thật dối lòng:

- Không có chi.

- Cám ơn anh đã giúp em lấy lại sợi dây chuyền vàng bị chúng giật.

- Đây là một kinh nghiệm quý báu cho cô. Lần sau đi chơi đêm, đừng đeo dây chuyền vàng.

- Nhưng bọn chúng không biết đây là dây chuyền giả.

Tự nhiên tôi thấy chân mình đau nhói, nên hậm hực nói:

- Dây chuyền giả mà sao cô la lên như... thật vậy?

- Em la theo thói quen.

Tôi tức “ưa máu” đầu gối. Đối với một cô gái làm bạn chết mê chết mệt và đối với một cô gái làm bạn tức “ưa máu” (bất cứ chỗ nào), cả hai đều có sức quyến rũ như nhau. Đây là lý do khiến ngay sáng hôm sau, tôi tìm đến nhà nàng.

Nhà nàng ở xóm Cầu Kiệu. Cây cầu mới xây lại, sẽ đẹp vô cùng nếu ai có phép màu biến dòng nước đen ngòm dưới kia thành dòng suối trong xanh như cái tên của nàng: Thanh Tuyền.

Tôi gõ cửa một ngôi nhà bình thường vì bảng số bị long đinh nên quay ngược. Cánh cửa gỗ hé mở, một bà già tóc bạc nhô đầu ra. Tôi cúi chào và hỏi:

- Thưa bác, đây có phải là nhà cô Thanh Tuyền?

- Không phải.

Vậy là cô gái đã cho tôi địa chỉ dỏm. Tôi tức phát ho, xin lỗi bà già, quay ra.

- A! Chào anh. Không ngờ anh đến thăm sớm vậy?

Cô gái đội nón vải rộng vành màu trắng, tay cầm giỏ nhựa màu tím như mới đi chợ về. Tôi muốn nói tại khuôn mặt em làm tôi mất ngủ, nhưng không hiểu sao tôi lại buột miệng:

- Cái chân nhức quá, không ngủ được nên tôi đến đây sớm.

- Tội nghiệp. Mời anh vào nhà.

Cô gái đẩy cửa bước vào trước, tôi bước cà nhắc theo. Nàng giới thiệu tôi với bà già:

- Đây là ân nhân của con. Còn đây là má của em, gia đình em chỉ có hai người.

Đúng là một gia đình lý tưởng. Bất cứ người đàn ông nào (dù đã có vợ) cũng đều mơ ước được đăng ký tạm trú rồi thường trú vĩnh viễn ở đây. Không đợi cô gái mời, tôi đã kéo ghế ngồi trước vì trong nhà chỉ có hai chiếc ghế cho ba người. Bà già bỏ đi xuống bếp. Cô gái pha trà rồi lấy trong giỏ nhựa một gói Jet đặt trên bàn.

- Mời anh.

- Em mua thuốc thơm làm chi tốn tiền. Anh hút thuốc đen được rồi.

- Anh đừng ngại. Cây nhà lá vườn mà.

Tôi sững sốt hỏi:

- Thuốc jet này do em “tự sản tự tiêu”?

Nàng gật đầu cười:

- Anh hút thử đi. Bảo đảm khói thuốc này không thua khói thuốc ngoại.

Tôi thử dài, móc túi lấy gói thuốc lá đen của mình ra hút.

- Còn má của em là má ruột hay...

Nàng chớp chớp mắt. Tôi không biết nàng chớp mắt vì cảm động hay muốn bắt chước diễn viên trong kịch truyền hình.

- Em mồ côi ba má từ nhỏ. Bà đây đem em về nuôi nên em yêu quý bà như má ruột.

Có tiếng lục đục dưới bếp rồi tiếng bà già gọi với lên:

- Hên ơi, hộp quẹt con để đâu?

- Con để gần hũ chao đó má. - Nàng quay lại trả lời.

Vừa lúc đó cánh cửa hé mở. Một cô gái mặc đồ bà ba màu hường, tay cầm giỏ nhựa màu xanh bước vào. Cô nói nhanh như gió:

- Chín, đưa tao năm cây jet.

Nàng nói xin lỗi tôi rồi dắt cô gái vào buồng ngăn với phòng khách bằng một tấm vải có những bông hoa to bằng nắm tay. Một lúc sau, cô gái xách giỏ ra. Cô liếc nhìn tôi, mỉm cười rồi đi thẳng. Nàng bước ra, vuốt tóc nói:

- Trời nóng quá. Để em đi mua cà phê đá cho anh.

- Thôi khỏi mua. Anh đang nôn nóng muốn biết tên thật của em.

- Em có nói anh cũng không tin.

- Thì em cứ nói rồi anh sẽ tin.

- Lúc nhỏ, em đau ốm hoài, tưởng đã chết. Nuôi sống được là hên lắm rồi, nên má nuôi đặt tên em là Hên. Buôn bán với chị em bạn hàng, em đứng hàng thứ 9 nên họ gọi là Chín. Khi nghe anh giới thiệu anh là Kim Sơn - ngọn núi vàng - em muốn mình là con suối xanh nên nói tên là Thanh Tuyền. Còn tên thật của em là... Nữ.

Tôi bật cười và nàng cũng bật cười theo. Khi một người nam và một người nữ cùng bật cười ha hả, bạn hãy tin họ tâm đầu ý hợp với nhau lắm lắm. Vậy mà ba tôi nhất quyết không tin.

Suốt một năm trời tôi đã thuyết phục ba tôi rằng bản chất nàng là một con người chân thật. Rằng nàng như bông sen “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”. Ba tôi lắc đầu nói “gần mực thì đen, buôn bán hàng dỏm thì... dỏm”.

Tôi là trưởng nam. Khi ba tôi chết tôi sẽ được thừa hưởng cái tử thờ ông bà. Ba tôi không muốn có một cô con dâu, mai sau cúng ông toàn đồ ăn dỏm.

Khi tôi báo cho nàng biết ý kiến của ba tôi, nàng đã òa khóc. Tôi tin nàng đã khóc thật. Vì khi cúi xuống hôn đôi mắt nàng, tôi cảm thấy rõ ràng “nụ hôn có vị mặn”.

- Bây giờ anh tính sao?

- Chúng ta hãy ráng chờ đợi một hai năm cho ba anh tin em, như nhân dân ta sẽ tin hàng nội tốt hơn hàng ngoại.

Chẳng cần đợi một hai năm, ngay sáng hôm sau tôi đã nhận được tin dựng tóc gáy. Cô bạn của Chín đến cơ quan tôi, báo cho biết đêm qua Chín đã tự tử. Tôi vội phóng xe Honda chạy như bay đến Trung Tâm

cấp cứu. Thanh Tuyền đang nằm trên giường, mắt nhắm nghiền, kiệt sức như một con suối mùa khô. Má của Hên, bạn của Chín, đứng kế bên thút thút khóc.

Tôi đi tìm bác sĩ trực hỏi tình trạng sức khỏe của nàng. Bác sĩ móc túi áo blouse trắng, đưa cho tôi một hộp Optalidon.

- May cho cô bạn của anh uống lắm thuốc dỏm, nếu không thì chúng tôi cũng chịu thua.

Cầm hộp thuốc trong tay, tôi phân vân tự hỏi: Không biết nàng đã vô tình hay cố ý uống lắm thuốc dỏm? Đây là câu hỏi mãi mãi còn làm tôi nhức đầu.

38. Mắt Cá Ngừ

Buổi chiều, Phiên dẫn tôi lên đỉnh núi Nhận, tham quan tháp Nhận được người Chăm xây dựng từ thế kỷ XI. Đây là một tháp Chăm gần như còn nguyên vẹn ở miền Trung, có ít dấu vết trùng tu nên đường nét kiến trúc rất tinh xảo và cổ kính. Đứng ở chân tháp, du khách có thể nhìn toàn cảnh thành phố Tuy Hòa mới xây dựng theo qui hoạch nên gọn gàng và xinh đẹp. Phiên cho biết hằng năm vào ngày rằm tháng giêng âm lịch, tháp Nhận là nơi tổ chức đêm thơ Nguyên Tiêu. Rất đông những người yêu thơ ở trong và ngoài tỉnh Phú Yên đến tham dự. Tôi nhìn khoảng sân rộng trước tháp đang phủ ánh nắng chiều vàng rực, chẳng có một hàng quán nào. Tôi nói với Phiên:

- Ở đây nên có vài quán bán đồ mỹ nghệ Chăm, vài quán bán món ăn đặc sản của người Chăm. Du khách sau khi mua đồ lưu niệm, sẽ ngồi ăn món ăn Chăm, nghe nhạc Chăm, ngắm tháp Chăm. Thật tuyệt vời!

Phiên trả lời rất nghiêm túc:

- Đây là khu di tích văn hóa lịch sử cấp quốc gia, không ai cho phép mở quán ăn uống.

- Văn hóa lịch sử đi kèm với văn hóa ẩm thực, người ta sẽ nhớ lâu hơn. Vấn đề là tổ chức làm sao cho hài hòa, không chối nhau.

- Anh lúc nào cũng thích món ăn đặc sản. Được rồi, tôi sẽ chở anh đi ăn món “đền biển”.

- Chúng ta sẽ ngồi ăn tối dưới ánh sáng ngọn hải đăng ở Mũi Điện?

- Đến đó anh sẽ biết.

Phiên là phóng viên văn nghệ Đài Phát thanh Phú Yên, anh rất rành các điểm du lịch và các quán ăn đặc sản ở địa phương. Anh chạy xe chở tôi qua những đường phố, hai bên đường trồng cây hoa sữa đang mùa nở hoa trắng như bột sữa. Phiên cho tôi biết người dân địa phương gọi cây hoa sữa là cây “mùa cua”. Tôi nói:

- Nếu những đường phố ở Tuy Hòa một bên trồng cây hoa sữa, một bên trồng cây bơ, thành phố sẽ mau giàu.

Phiên vừa lái xe vừa thắc mắc:

- Cây hoa sữa và cây bơ đâu có giá trị kinh tế cao như cây sưa?

Tôi giải thích :

- Khi đó những con đường ở Tuy Hòa sẽ trở thành con đường “bơ sữa”.

Như thế chưa giàu sang sao ?

Phiên có vẻ thích thú với sự giàu sang bất ngờ này nên bật cười hặc hặc.

Đến cuối đường Bạch Đằng, Phiên dừng xe ở quán hải sản Hùng Râu. Các quán ăn nơi đây đều nằm ở một bên đường, bên kia đường là bờ kè rộng lớn mới xây dựng. Bàn ghế nhựa nhiều màu sắc được bày la liệt, không quen biết khó phân biệt được bàn ghế của quán nào. Nơi đây là cửa sông tiếp giáp với biển nên cùng

lúc đón hai ngọn gió biển và gió sông. Tôi thích ngồi nhậu ở một nơi thoáng mát như vậy, người ta trở nên phóng khoáng và trò chuyện cởi mở hơn. Còn ngồi nhậu ở những nơi chật hẹp như phòng máy lạnh, người ta cảm thấy tù túng và dễ gây chuyện với nhau.

Cậu phục vụ cầm ly và chén đĩa từ bên kia đường bước qua, đặt xuống bàn nhựa. Không cần nhìn thực đơn, Phiên gọi một xị rượu gạo và đĩa cá ngừ sashimi. Tôi không uống được rượu nên gọi một chai Sài Gòn xanh. Cậu phục vụ bước đi, tôi hỏi Phiên:

- Ở đây cũng có bán món ăn Nhật Bản?

Phiên cười rồi giải thích:

- Tuy Hòa được xem là trung tâm đánh bắt cá ngừ đại dương của cả nước. Người dân địa phương gọi là cá “bò gù”. Những con cá ngừ nặng trên 30 ký được xuất khẩu sang Nhật, những con nhỏ hơn thì bán trong nước. Người Nhật thường ăn cá ngừ sống với mù tạc washibi và gọi là món sashimi. Người dân ở đây cũng làm theo như vậy nhưng chế biến khác một chút cho hợp khẩu vị.

Cậu phục vụ bưng ra một mâm nhỏ rồi lần lượt đặt xuống bàn nhựa : một đĩa thịt cá ngừ xắt lát mỏng, một đĩa rau sống với chanh ớt, hai chén xì dầu có đậu phụng giã nhỏ, một hộp mù tạc washibi. Phiên lấy chanh vắt lên những miếng thịt cá ngừ đỏ hồng khiến chúng biến thành trắng hồng. Anh trộn mù tạc vào chén xì dầu. Trải một lá cải đắng trong lòng bàn tay, anh gấp hai miếng thịt cá ngừ bỏ vào rồi bỏ thêm rau thơm xong cuộn lại, đưa cho tôi.

- Anh chấm mù tạc, ăn thử xem có ngon không ?

Nhìn những miếng cá ngừ sống tôi hơi ớn vì sợ mùi tanh, nhưng sau khi ăn một miếng cá ngừ chấm mù tạc cay buốt óc, khiến tôi phải nhắm mắt lại nói với Phiên:

- Tuyệt vời!

- Món “đền biển” còn trên cả tuyệt vời!

Tôi vội mở mắt hồi thức:

- Vậy gọi ngay món đó đi.

- Anh cứ ăn hết đĩa cá ngừ sống, tôi sẽ gọi món “đền biển”. Để tôi kể anh nghe lai lịch người nấu món ăn này.

Tôi vừa ăn vừa nghe Phiên kể chuyện. Hùng Râu chủ quán là bạn học của Phiên. Hùng Râu có cô em gái tên Bích Hải. Mùa hè vừa qua cô đã tốt nghiệp ngành kỹ thuật chế biến món ăn của Trường cao đẳng nghề du lịch Sài Gòn. Cô trở về Tuy Hòa chuẩn bị nấu ăn cho một nhà hàng lớn. Trong một chuyến đi chơi Gành Đá Dĩa với người yêu tên Long, không may họ đã bị tai nạn giao thông. Long đã chết tại chỗ, còn Hải thoát chết nhưng sau đó đầu óc lúc tỉnh lúc mê. Bây giờ ban ngày cô ngồi ở nhà xem phim vô hiệp, buổi tối mới phụ giúp nấu ăn cho quán của người anh. Đặc biệt có ai gọi món “đền biển”, Hải sẽ ra trò chuyện như gặp tri âm.

Đúng như lời Phiên kể, khi anh gọi món “đền biển”, một cô gái bưng ra hai nồi om nhỏ bằng đất nung để trên hai cái đĩa. Cô châm lửa vào cồn khô trên đĩa, cho ngọn lửa cháy quanh nồi om.

- Xin mời hai đại ca thưởng thức món “đền biển” do chính tay tiểu muội nấu. Bảo đảm ngon hơn món ếch nướng của Doanh Doanh sư tỷ nướng cho đại ca Lệnh Hồ Xung ăn.

Tôi vội bụm miệng để khỏi bật cười. Phiên làm như người thân quen, kéo một chiếc ghế đến bên cô gái.

- Mời Bích Hải tiểu muội ngồi, chúng ta cùng bàn chuyện võ lâm giang hồ.

Cô gái ngồi xuống ghế, nói:

- Tiểu muội không dám bàn chuyện giang hồ, chỉ bàn chuyện nấu món “đền biển”. Muốn làm món này tiểu muội phải chọn những con mắt cá ngừ thiệt bự và còn tươi rồi ướp các loại gia vị hành, tiêu, ớt, tỏi và cho thêm mấy vị thuốc bắc gia truyền. Chưng cách thủy trong nửa tiếng, khi đem “đền biển” ra đây chỉ cần hâm nóng vài phút là ăn được rồi.

Trong khi Bích Hải nói chuyện, miệng em tươi cười nhưng đôi mắt em thất thần như đôi mắt cá ngừ đông lạnh. Tôi nghĩ phải gia nhập vào thế giới của em may ra mới hiểu được em. Tôi hỏi:

- Hình như tiểu muội đang chờ đợi ai ?
- Tiểu muội đang chờ Long đại ca về để cùng ăn món “đền biển”.
- Long đại ca của muội đi đâu vậy ?
- Huynh ấy nói đi Gành Đá Dĩa từ sáng mà sao giờ này vẫn chưa thấy về. Xin mời hai đại ca ăn món “đền biển” khi còn nóng mới ngon.

Bích Hải mở nắp hai nồi om, mùi thuốc bắc bốc lên ngào ngạt. Tôi lấy muỗng múc mắt cá ngừ ăn, hương vị thật đặc biệt. Bích Hải rót một ly rượu đưa cho tôi.

- Long đại ca nói ăn món “đền biển”, phải uống một ly rượu mới đúng bài bản. Xin mời đại ca một ly.

Tôi không uống được rượu nhưng để em vui lòng, tôi cũng ráng uống hết một ly. Rượu bốc lên mặt bừng bừng, tôi phần khích nói:

- Món “đền biển” ngon lắm ! Long đại ca đã dạy cho tiểu muội nấu món này?
- Long đại ca không biết bí kíp nấu ăn. Chính tiểu muội sáng chế ra món này. Huynh ấy cũng rất thích món “đền biển” vì rất bổ dưỡng cho người luyện võ công.
- Long đại ca đã dạy cho tiểu muội bí kíp võ công gì ?
- Huynh ấy đã dạy cho tiểu muội: Hàng long thập bát chương, Tịch tà kiếm phổ, Hàm mô công, Dịch cân kinh...
- Tiểu muội học nhiều thứ như vậy sẽ bị tẩu hỏa nhập ma.
- Vậy đại huynh nghĩ tiểu muội chỉ nên học một bí kíp gì ?
- Lãng ba vi bộ sẽ giúp muội chạy thoát mọi tai ương trong đời.
- Lãng ba vi bộ của Đoàn công tử chỉ chạy chứ không đánh người. Hay lắm! Đại ca dạy cho tiểu muội bí kíp đó đi. Tiểu muội sẽ dạy lại cho Long đại ca để huynh ấy chạy thoát khỏi chiếc xe tải độc ác kia.

Phiên cười, nói xen vào câu chuyện :

- Đoàn huynh đây ngày mai phải về Sài thành rồi. Hẹn gặp lại tiểu muội một dịp khác.
- Đáng tiếc. Vậy đại ca ngồi đợi tiểu muội tặng đại ca một món quà.

Bích Hải đi về phía quán, tôi nói với Phiên:

- Tội nghiệp cô gái chung tình. Tôi nghĩ trước khi bị tai nạn, Long và Hải đã cùng xem phim võ hiệp và cùng ăn món “đền biển” nên bây giờ Hải chỉ nhớ kỷ niệm sâu đậm đó. Đây là tâm bệnh. Tôi về Sài Gòn sẽ tìm một bác sĩ phân tâm học giỏi có thể chữa trị được cho Hải. Tôi sẽ điện thoại cho Phiên địa chỉ bác sĩ, Phiên báo cho gia đình Hải biết để đưa em vào Sài Gòn chữa trị. Tôi thầm mong đôi mắt của Bích Hải sẽ không còn thất thần mà trở nên linh hoạt như mắt cá ngừ bơi lội giữa đại dương.

Bích Hải từ quán bên kia đường đi tới, trao tôi một hộp giấy.

- Tiểu muội tặng đại ca món quà nhỏ để ghi nhớ đêm tri ngộ này.

Tôi mở nắp hộp: một cái nồi om nhỏ bằng đất nung còn mới, chỉ đủ chưng một con mắt cá ngừ. Tôi nói:

- Sài Gòn không có bán mắt cá ngừ, làm sao huynh có thể sử dụng cái nồi om này?
- Chính vì Sài Gòn không có mắt cá ngừ nên mỗi khi nhìn cái nồi om trống không, huynh sẽ nhớ người đã chưng mắt cá ngừ cho huynh ăn. Và huynh sẽ nhớ chưa dạy cho muội bí kíp Lãng ba vi bộ để chạy thoát mọi tai ương trong đời.
- Đa tạ hảo ý của tiểu muội. Huynh hứa sẽ sớm trở lại nơi đây gặp muội.

Bích Hải nắm hai tay, cúi đầu chào tôi như trong phim võ hiệp.

- Đại ca thượng lộ bình an. Hẹn ngày tái ngộ.

Rồi em lững thững đi bằng qua đường trở về quán. Tôi ngồi thẩn thờ nhìn cái nồi om bằng đất nung đỏ au. Phiên nói:

- Sao anh ngồi im vậy? Nhậu tiếp đi chứ.

Tôi chỉ cái nồi om, nói :

- Đầu óc của Bích Hải như cái nồi om này và hình bóng của Long như con mắt cá ngừ. Để quên đi một người tình, người ta phải thay thế bằng một người tình khác. Phiên nghĩ tôi có nên tìm một bác sĩ giúp Hải quên đi Long, như cái nồi om này được sử dụng để kho cá bóng?

Đến lượt Phiên ngồi im và tôi nhắc nhở :

- Thôi nhậu tiếp cho hết con mắt cá ngừ.

Trại Sáng tác văn học Phú Yên, 9.2010

39. Tôi Hay Mà Em Đâu Có Thương (hết)

Liên hoan Đờn ca tài tử Nam Bộ 2012 đã tổ chức ở huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Ban tổ chức quyết định sẽ hoàn thiện hồ sơ trình Unesco công nhận Đờn ca tài tử là Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại. Trong một tuần diễn ra Liên hoan, tôi đã làm quen với nhạc sĩ Lê Hải, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thể thao Thị xã Ngã Bảy. Anh có đọc bài tham luận “Đờn ca tài tử ở vùng sông nước Nam Bộ”. Kết thúc Liên hoan, anh Hải mời tôi về quê anh ở Phụng Hiệp. “Ông phải nghe người dân chơi đờn ca tài tử trên sông nước mới “đã”, khác hẳn với khi chơi đờn ca tài tử trên sân khấu đèn màu.” Tôi nghĩ đây là một dịp may giúp mình có thêm tư liệu sống động cho bài báo đang viết, nên tôi đồng ý đi cùng anh.

Mười năm trước, tôi đã đến Phụng Hiệp. Khi ấy Phụng Hiệp là một huyện của tỉnh Cần Thơ. Ngày nay thị xã Ngã Bảy, huyện Phụng Hiệp thuộc về tỉnh Hậu Giang. Anh Hải chạy xe máy chở tôi một vòng quanh thị xã, giới thiệu những địa điểm nên tham quan. Tôi không còn nhận ra những nơi mình đã đi qua. Những nhà lầu mới xây san sát trên bờ sông, che kín mặt sông. Cây cầu bê tông mới xây to lớn với hai làn xe chạy, thay cho cây cầu sắt nhỏ bé ngày trước.

Anh Hải dừng xe ở chợ rần Phụng Hiệp. Nơi đây bán đủ các loại rần, trăn, rùa, cua đinh và các loài chim vùng sông nước miền Tây. Chợ tấp nập người mua bán. Một cô gái mặc áo bà ba màu tím hồng từ trong chợ chạy ra , hỏi anh Hải:

- Anh Hai cần gì em lấy cho , khỏi phải vào chợ.

- Út lựa cho anh mấy con rần rồi làm sẵn bốn món. Sáu giờ chiều nay , Út đem đến Trung tâm Văn hóa, cùng tụi anh đi chơi đờn ca tài tử trên sông. Anh muốn chiêu đãi ông bạn nhà báo mới ở Sài Gòn xuống.

Anh Hải chỉ tôi, cô gái mỉm cười nói:

- Em chỉ bán rần nuôi thôi, không bán rần hoang dã quý hiếm có ghi trong sách đỏ. Anh đừng đưa em lên báo, tội nghiệp!

Tôi giả bộ nghiêm mặt, nói:

- Tôi không đưa em lên báo nhưng sẽ đưa em vào sách đỏ. Vì em là một người quý hiếm.

Cô gái bật cười.

- Đêm nay em sẽ thưởng cho anh một trái tim con rần.

Anh Hải chở tôi đi tìm một khách sạn nghỉ qua đêm. Tôi ngồi sau xe, hỏi anh:

- Cô gái đó tên gì vậy?

- Nguyễn Thị Bông Súng.

- Tên ngộ vậy?

- Hồi má nó mang bầu, đi hái bông súng thì chuyển bụng sanh trên xuồng. May ba nó kịp đưa bà vào bệnh viện sanh nên mẹ tròn con vuông. Ông đặt tên nó là Nguyễn Thị Bông Súng, chắc để kỷ niệm bữa đi hái bông súng đó. Tụi tôi gọi nó là Út Bông Súng. Út có tham gia sinh hoạt CLB Đờn ca tài tử của Trung tâm, nên hát rất bài bản. Út đã được bằng khen Liên hoan văn nghệ quần chúng của tỉnh.

Tôi nhớ phụ nữ ở Sài Gòn thấy rắn là bỏ chạy, nên tôi hỏi anh Hải:

- Út cũng là phụ nữ sao không sợ rắn? Hay Út có bôi ngãi kị rắn?

- Rắn sợ nó thì có, còn nó gặp rắn thì mừng rơn. Từ thuở nhỏ, nó đã đi theo ba má hái bông súng và bắt rắn bông súng đem ra chợ bán. Lớn lên nó mở sạp bán rắn ở chợ. Sáng sớm nó đi thu mua rắn ở các xóm nuôi rắn rồi đem ra chợ bán. Ở Phụng Hiệp có rất nhiều hộ nuôi rắn. Nổi tiếng nhất là CLB nuôi rắn hổ hèo. Loại rắn này không có nọc độc, thịt lại ngon, được cơ quan chức năng cấp phép cho đem đi bán ở các quán nhậu trên thành phố. Nhờ đó một số người nuôi rắn hổ hèo đã trở thành tỉ phú.

Anh Hải dừng xe trước khách sạn Bông Lúa.

- Ông vào tìm phòng nghỉ. Sáu giờ tôi sẽ đến chỗ ông đi nghe đờn ca tài tử.

*

Sáu giờ chiều. Anh Hải đến khách sạn với túi đàn đeo trên vai.

Anh chở tôi về phía bờ sông. Anh gửi xe ở nhà một người quen rồi chúng tôi đi bộ ra bờ sông. Những chiếc ghe lớn đang thả neo gần bờ. Tất cả là ghe của thương hồ, buôn bán hàng hóa ở chợ nổi trên sông vào lúc rạng sáng. Chúng tôi bước xuống chiếc ghe có “cây bèo” treo tòn teng một chùm quýt ửng vàng, cho biết ghe này chuyên bán quýt. Vợ chồng chủ ghe ra chào anh Hải. Anh giới thiệu với tôi, vợ chồng Tư Lành cũng sinh hoạt trong CLB Đờn ca tài tử. Chúng tôi ngồi nói chuyện, uống trà, ăn quýt. Một lúc sau, Út bước xuống ghe với giỏ đựng đồ ăn rồi cùng chị Tư Lành đi xuống khoang sau ghe nấu nướng. Người thanh niên đi cùng Út, tay cầm cây đờn kìm, tay cầm chai rượu có ngâm ba con rắn. Anh Hải giới thiệu: Năm Điền, chủ nhiệm CLB Đờn ca tài tử kiêm phó chủ nhiệm CLB nuôi rắn hổ hèo.

Anh Hải hỏi Năm Điền:

- Rượu tam xà của mày ngâm tới nước thứ mấy rồi?

- Dạ nước nhứt của ba con: hổ mang, hổ lửa, hổ hành.

- Đúng không mày? Tao nghi đây là nước thứ một trăm quá!

- Đâu có anh Hai. Biết đêm nay anh Hai đãi khách Sài Gòn, em đâu dám giỡn mặt.

Tư Lành hỏi:

- Đủ người chưa anh Hai?

- Đủ rồi.

- Vậy để em đưa ghe ra mé sông cho mát.

Tư Lành lấy sào chống ghe rời bến, lui ra mé sông một đoạn rồi cẳmsào cột ghe. Trời tối dần. Tư Lành để một cây đèn sặc pin ở khoang trước và một cây đèn dầu ở khoang sau. Một lúc sau, vợ Tư Lành bưng lên một đĩa rắn hổ hèo bằm xúc bánh phồng tôm, một đĩa rắn hổ hèo xào lăn với hành tây và nấm mèo. Út bưng lên một lò than đỏ rực, ở trên đặt một kẹp nướng.

Sáu người ngồi vòng tròn. Anh Hải giới thiệu tôi với các bạn. Năm Điền rót rượu rắn vào một cái ly nhỏ, hỏi tôi:

- Ở đây mọi người gọi tên theo thứ. Anh cho biết anh thứ mấy?

- Tôi thứ bảy.

- Vậy tiên khách hậu chủ, mời anh Bảy uống ly đầu tiên.

Tôi cầm ly rượu uống cạn. Uống tiếp theo là anh Hải rồi ly rượu được

chuyển xoay vòng theo chiều kim đồng hồ để mọi người cùng uống, kể cả hai phụ nữ. Anh Hải nói:

- Chào mừng người bạn mới, tụi mình hòa tấu bản “Lý giao duyên”.

Anh Hải mở túi da lấy cây đàn ghita phím lõm. Năm Điền chơi đàn kìm, Tư lành chơi đàn cò, vợ Tư Lành gõ song lang. Bản nhạc tấu lên, tâm hồn tôi như hòa vào sông nước mênh mông... Bản hòa tấu dứt, anh Hải giới thiệu Út Bông Súng ca bài “Ngã Bảy quê em”, do anh sáng tác. Tôi không ngờ Út ca “mùi” như vậy. Út ca xong, tôi mời Út một ly rượu.

- Út Bông Súng, tên em còn đẹp hơn tên Út Bạch Lan.

- Em đâu dám so sánh với danh ca Út Bạch Lan.

- Đối với tôi hoa nào “ăn” được mới đẹp. Bông lan không ăn được, còn bông súng chấm mắm kho quẹt ăn hết sảy! Các bạn đồng ý không?

Mọi người nói đồng ý và Út Bông Súng cầm ly rượu uống cạn.

- Anh Bảy đợi đó. Em sẽ thưởng cho anh Bảy một trái tim con rắn.

Út đi ra khoang ghe sau, cầm lên một bọc nylon màu đen. Út mở bọc lôi ra một con rắn sống màu xám, có những vạch nâu trên lưng.

- Đây là rắn bông súng. Em sẽ làm món rắn nướng lèo.

Út cầm đuôi con rắn quay một vòng trên không rồi đập đầu nó xuống khoang ghe. Con rắn nằm im. Út mở bụng rắn lấy trái tim và mật bỏ vào đĩa. Rồi Út khoanh tròn con rắn bỏ vào kẹp nướng, đặt lên bếp than đỏ hồng. Chị Tư Lành xuống bếp, bưng lên mấy đĩa muối hột đậm ớt tươi xanh.

Út bỏ mật rắn vào chai rượu tam xà và bỏ trái tim rắn vào ly rượu, đưa cho tôi.

- Mời anh Bảy.

Nhìn trái tim rắn còn đập phập phồng trong ly rượu, tôi hơi “dợn” nhưng cũng nói cứng:

- Ăn gì bổ vậy. Tôi đang bị đau tim nên cần ăn tim.

Tôi cầm ly rượu uống một hơi, trái tim rắn trôi qua cổ họng và hình như còn đập thành thịch trong bụng tôi! Mùi rắn nướng thơm lừng. Út bẻ con rắn, đưa cho mỗi người một khúc là hết con rắn.

Rồi Út mở bọc nylon lấy ra một con rắn sống khác, đưa cho tôi.

- Anh Bảy có gan đập đầu rắn như em không?

Phụ nữ không sợ rắn, mình là nam nhi mà sợ rắn sao! Tôi cầm đuôi

con rắn Út đưa, quay một vòng trên đầu. Tôi định đập đầu rắn xuống khoang ghe, lính quỳnh tôi lại đập đầu nó vào cánh tay trái của mình. Con rắn mổ ngay một phát. Đau thấu trời xanh! Tôi vội buông con rắn, nắm chặt vết thương trên cánh tay và hét lên:

- Rắn cắn tôi rồi! Gọi thầy rắn cứu tôi với!

- Thầy rắn đây.

Út Bông Súng cầm tay tôi, em đưa miệng vào hai dấu răng rắn cắn đang rỉ máu. Tôi nghĩ em sẽ hút nọc độc ra nào ngờ em hôn chụt một cái rồi bật cười ha hả.

- Rắn bông súng thuộc loại rắn nước, không có nọc độc. Anh Bảy an tâm không sao đâu.

Tôi thở phào, lấy lại bình tĩnh.

- Sao em không nói trước. Biết vậy tôi để rắn cắn vào môi và nhờ em chữa vết thương “phê” hơn.

Mọi người bật cười. Út đỏ mặt, chup con rắn nằm ở khoang ghe, quay quay con rắn trên đầu tôi. Tôi vội cúi đầu né tránh. Bộp! Đầu con rắn bị đập xuống khoang ghe. Út cầm dao mổ bụng rắn, lấy ra cái mật xanh lè, bóp bể mật trong ly rượu của tôi.

- Anh Bẫy phải uống hết ly rượu mật rắn đó cho bớt nhát!

Mọi người hô dzô dzô. Tôi nhắm mắt, uống cạn ly rượu đắng nghét.

Năm Điền hỏi:

- Bây giờ anh Bẫy có yêu cầu bản gì không?

- Tôi rất thích bài “Tình anh bán chiếu” của soạn giả Viễn Châu.

- Đó là bài ruột của anh Hai. Xin mời anh Hai ca.

Anh Hải nói:

- Thôi để Út Bông Súng ca.

- Bài này của nam ca mà anh Hai.

- Út cứ ca đi. Anh xuống tông đòn là em ca được.

Anh Hải dạo đàn và Út cất giọng hò:

Hồ ơ ơ...

Chiều Cà Mau nhuộm màu tươi thắm

Công tôi cực lắm mưa nắng dãi dầu

Chiều này tôi chẳng bán đâu

Tìm cô không gặp, hò ơ ơ...

Tôi gối đầu mỗi đêm...

Ghe chiếu Cà Mau cắm sào trên kinh Ngã Bảy

Sao cô gái năm xưa chẳng thấy ra chào...

Bài vọng cổ dứt. Mọi người vỗ tay rần rần. Năm Điền nói:

- Đến đây không hát thì hò. Đâu phải con cò ngóng cổ đứng nghe. Bây giờ mời anh Bẫy ca một bài.

- Tôi không biết ca vọng cổ, vậy xin góp vui một điệu hò “ché”, nói về tình yêu của anh chàng bắt rắn với cô nàng mua bán rắn.

Hồ ơ ơ...

Rắn Ngã Bảy nhiều loài ngon lắm

Công tôi bắt rắn mưa nắng dãi dầu

Rắn này tôi chẳng bán đâu

Tìm cô Bông Súng không gặp, hò ơ ơ...

Tôi đập đầu rắn mỗi đêm...

Mọi người ôm bụng cười. Út hỏi theo thói quen nghề nghiệp:

- Anh đập đầu rắn, nó chết rồi làm sao bán được?

- Tôi phải đập đầu rắn cho nó chết, để nó sống nó mổ lung tung khiến tôi không ngủ được.

Chị Tư Lành ghé tai Út nói nhỏ gì đó, Út đỏ mặt, ném một cái đầu rắn vào người tôi.

- Rượu mật rắn ngấm làm anh Bẫy “xung” rồi nha!

Mười giờ đêm. Mỗi người ăn một chén cháo rắn bông súng nấu đậu xanh cho già rệu. Trước khi chia tay, tôi nói:

- Xin cảm ơn các bạn đã cho tôi một đêm đèn ca tài tử tuyệt vời. Tôi sẽ nhớ đêm nay suốt đời.

Năm Điền cười, hỏi:

- Anh nhớ đèn ca tài tử hay nhớ rắn bông súng?

*

Buổi sáng hôm sau. Anh Hải chở tôi đi uống cà phê và ăn tô hủ tít rắn đặc sản. Rồi anh chở tôi ra bến xe, tôi mua vé xe đò về Sài Gòn. Anh trao tôi một bọc nylon, nói:

- Út Bông Súng gửi tặng ông một ký khô rắn. Ông mang về Sài Gòn nướng sơ rồi chấm nước mắm me, nhậu rất bắt.

- Anh chở giúp tôi ra chợ rắn, để tôi cảm ơn Út.

- Út đi các xóm nuôi rắn, thu mua rắn từ sáng sớm rồi.

- Vậy tôi cảm ơn anh và cho tôi gửi lời cảm ơn Út. Hẹn sẽ gặp lại anh, khi anh đi công tác ở Sài Gòn.

Lên xe đò ngồi, tôi tò mò mở bọc nylon: Những con rắn phơi khô bị chặt đầu, chặt đuôi, cuộn tròn và một bông súng tươi rói. Tôi thắc mắc không biết Út gửi cho tôi “thông điệp” gì qua gói quà này? Út muốn nói: Những con rắn phơi khô có tên là rắn bông súng? Hay nhậu khô rắn phải ăn kèm với bông súng tươi mới thấy ngon?

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tong-hop-truyen-ngan-hay>